CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS
Date: 2026.04.01 20:16:54 +07'00'

MASAN HIGH-TECH MATERIALS

TRỤ SỞ CHÍNH
Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn,
TP. Hồ Chí Minh

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN
Tầng 15, Tòa nhà Quốc tế Hòa Bình,
106 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Hà Nội

www.masanhightechmaterials.com

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN & PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

MASAN HIGH-TECH MATERIALS

MASAN HIGH-TECH MATERIALS

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN & PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025



MỤC LỤC

Thông điệp từ Ban Giám đốc 04
Thành tựu nổi bật 10
Giải thưởng tiêu biểu 12

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Báo cáo định hướng kinh doanh 16
Kết quả kinh doanh 34
Báo cáo đánh giá của Ban Giám đốc 38
Báo cáo đánh giá của Hội đồng Quản trị 44
Báo cáo đánh giá của Ủy ban Kiểm toán 48
Báo cáo quản trị Công ty 52
Quản trị rủi ro 66

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Khung phát triển bền vững 92
Ban Quản lý Năng lượng 100
Phát triển bền vững thông qua đổi mới sáng tạo 104
Khai thác khoáng sản bền vững 108
Sản xuất bền vững 114
Quản lý Chuỗi Cung ứng bền vững 120
Phát triển bền vững nguồn nhân lực 126
Phát triển bền vững về sức khỏe và an toàn lao động 150
An toàn vệ sinh viên 170
Phát triển bền vững về an ninh 174
Phát triển bền vững về môi trường 176
Phát triển bền vững cùng cộng đồng 194

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Tổng quan báo cáo tài chính 206
Báo cáo của Ban Giám đốc 207
Báo cáo kiểm toán độc lập 208
Bảng cân đối kế toán hợp nhất 210
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 219

THÔNG TIN CHUNG

Tầm nhìn và sứ mệnh 267
Hồ sơ Công ty 268
Lịch sử hình thành và phát triển 270
Tài sản chính của Công ty 276
Sản phẩm của Công ty 278
Thông tin cổ đông 288

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

Cơ cấu tổ chức 294
Cơ cấu quản lý 300
Sơ đồ tổ chức 316

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Phát triển bền vững tại MHT 320
Mục tiêu phát triển của Công ty 320
Mục tiêu phát triển xã hội 322
Tăng trưởng gắn với Phát triển Bền vững 324

PHỤ LỤC

Khuyến cáo đối với các nhận định về tương lai 328
Các từ viết tắt/Định nghĩa 329



THÔNG ĐIỆP TỪ BAN GIÁM ĐỐC

Kính gửi Quý cổ đông, đối tác, khách hàng và cán bộ công nhân viên Công ty,

Năm 2025 đánh dấu một năm chuyển đổi quan trọng của Masan High-Tech Materials (UpCOM: MSR). Với đội ngũ lãnh đạo mới, tập trung vào tối ưu vận hành, kỷ luật tài chính và hiện thực hóa giá trị, chúng tôi bắt đầu hành trình chiến lược nhằm củng cố hiệu quả tài chính và năng lực cạnh tranh dài hạn. Sở hữu danh mục đa dạng các vật liệu chiến lược như Vonfram, Florit, Đồng và Bismut, chúng tôi định vị MSR là doanh nghiệp tiên phong, đóng vai trò thiết yếu trong các ngành công nghiệp định hình tương lai trên toàn cầu.

Trong bối cảnh thị trường hàng hóa diễn biến thuận lợi cùng những chuyển dịch cơ cấu nguồn cung toàn cầu, đặc biệt khi Trung Quốc siết dần xuất khẩu khoáng sản, chúng tôi tập trung nâng cao hiệu quả vận hành và khai mở giá trị nội tại của các sản phẩm chiến lược. Các ưu tiên được xác định rõ ràng, bao gồm: tăng trưởng doanh thu, cải thiện biên EBITDA, có lãi trở lại, tạo ra dòng tiền tự do bền vững và giảm nợ trên bảng cân đối kế toán. Những nỗ lực này hướng đến mục tiêu lợi nhuận bền vững trên nguồn vốn đầu tư vào các hoạt động cốt lõi của chúng tôi tại Việt Nam, chủ yếu thông qua Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo (NPMC) và Công ty TNHH Vonfram Masan (MTC).

Lợi nhuận phục hồi rõ rệt

Nhờ các sáng kiến tối ưu hóa vận hành, chúng tôi đã đạt được những cải thiện tài chính có ý nghĩa trong năm tài chính 2025. Tỷ lệ thu hồi Vonfram và Florit lần lượt đạt 56,3% và 58,2%, so với mức 55,5% và 54,7% trong năm tài chính 2024, phản ánh sự cải thiện liên tục về hiệu suất nhà máy cùng với môi trường giá hàng hóa thuận lợi.

Giá Vonfram tăng mạnh, cụ thể, giá APT theo Fastmarkets ở mức 900 USD/mtu vào cuối năm 2025, so với mức 340 USD/mtu vào cuối năm 2024. Xu hướng tăng giá này cũng ghi nhận ở các vật liệu chiến lược chủ chốt khác của MSR như Florit, Đồng và Bismut.

Doanh thu đạt 7.443 tỷ đồng, tăng 19% so với mức 6.277 tỷ đồng của năm 2024 (không bao gồm HCS). Đáng chú ý, EBITDA đạt 2.175 tỷ đồng, tăng 22% nhờ kỷ luật chi phí có kỷ luật, cải thiện hiệu quả vận hành và điều kiện thị trường thuận lợi. Lợi nhuận sau thuế (NPAT) đạt 11 tỷ đồng trong năm tài chính 2025, đánh dấu sự có lãi trở lại của Công ty. Tính đến thời điểm lập báo cáo, giá tham chiếu APT của vonfram theo Fastmarkets đã được ghi nhận ở mức cao tới 2.800 USD/mtu. Nếu xu hướng giá này được duy trì, MHT kỳ vọng năm 2026 sẽ ghi nhận kết quả tài chính ở mức kỷ lục. Trong năm tài chính 2025, MSR cũng ghi nhận dòng tiền tự do của doanh nghiệp (FCFF) dương 1.478 tỷ đồng, góp phần củng cố nền tảng tài chính vững chắc. Tính đến ngày 31/12/2025, nợ ròng ở mức 10.369 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ nợ ròng/EBITDA là 4,8 lần, cải thiện so với mức 10.757 tỷ đồng và 6,0 lần của năm 2024. Điều này phản ánh cách tiếp cận kỷ luật trong quản trị vốn cũng như những tiến triển tích cực trong việc củng cố bảng cân đối kế toán.

Nắm bắt những chuyển dịch cấu trúc của Khoáng sản quan trọng

Thị trường khoáng sản quan trọng toàn cầu tiếp tục chứng kiến nhiều biến động. Tại Trung Quốc, trữ lượng suy giảm, các mỏ khai thác dần già hóa, hạn ngạch khai thác bị thắt chặt. Nước này cũng mở rộng các hạn chế xuất khẩu từ

tháng 2/2025 đối với một số khoáng sản quan trọng, bao gồm vonfram và bismut). Những yếu tố này đang tái định hình chuỗi cung ứng toàn cầu, đồng thời gia tăng vai trò của các nhà sản xuất thay thế đáng tin cậy. Là một trong những nhà sản xuất vonfram lớn nhất ngoài Trung Quốc, MSR có vị thế thuận lợi để tận dụng những chuyển dịch mang tính cấu trúc này. Điều này được thể hiện qua giá bán thuần đơn vị vonfram tăng mạnh từ 307 USD/mtu trong năm 2024 lên 428 USD/mtu trong năm 2025, góp phần giúp Công ty đạt lợi nhuận sau thuế dương trở lại sau hai năm liên tiếp ghi nhận lỗ.

Xây dựng nền tảng tăng trưởng vững chắc hơn

Năm 2025 cũng ghi dấu những bước tiến quan trọng về pháp lý và vận hành, tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng dài hạn.

Trong năm, Công ty đạt được nhiều kết quả pháp lý trọng yếu, trong đó nổi bật là những phê duyệt, quyết định sau:

- Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Núi Pháo, theo đó tổng vốn đầu tư được nâng lên 11.640.738.163.000 đồng và thời gian hoạt động của dự án kéo dài đến ngày 03/02/2044.

- Quyết định số 639/QD-BNNMT ngày 13/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc điều chỉnh nội dung Giấy phép khai thác khoáng sản số 1710/GP-BTNMT ngày 21/9/2010. Theo đó, diện tích khu vực khai thác sẽ được mở rộng từ 90 ha lên 151,8 ha, đồng thời cho phép khai thác bổ sung 14,6 triệu tấn quặng đa kim vonfram bằng phương pháp khai thác kết hợp (lộ thiên khu phía Tây và hầm lò khu phía Đông) với thời gian khai thác là 5,5 năm, kể từ ngày ký Quyết định số 639/QD-BNNMT. Việc điều chỉnh này sẽ bảo đảm khả năng tiếp cận liên tục nguồn quặng hàm lượng cao, hỗ trợ cải thiện sản lượng vonfram từ NPMC trong những năm tới.

Ngoài ra, Công ty cũng đã thành công trong việc đưa khu vực Núi Pháo mở rộng (diện tích 42,9ha) và khu vực Núi Chiếm (diện tích 984,3ha) vào Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, ban hành kèm theo Quyết định số 866/QĐ-TTg ngày 18/07/2023 của Thủ tướng Chính phủ; được sửa đổi bởi Quyết định số 2581/QĐ-TTg ngày 24/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ. Đây sẽ là cơ sở vững chắc để Công ty thực hiện các quy trình tiếp theo nhằm xin cấp Giấy phép Thăm dò cho các khu vực này.

Về vận hành, chúng tôi tiếp tục nâng cao hiệu suất nhà máy với nhiều kết quả tích cực: đạt tỷ lệ thu hồi Florit ở mức cao kỷ lục nhờ bổ sung một cột tuyển nổi tinh, tăng tỷ lệ thu hồi vonfram mặc dù hàm lượng cấp liệu thấp hơn, và vận hành thành công hệ thống thu hồi quặng sắt magnetit.

Những thành tựu này góp phần củng cố tính chắc chắn về quy định, nâng cao hiệu quả sản suất và tăng cường khả năng chống chịu của toàn hệ thống.

Cam kết vững chắc về an toàn và cộng đồng

An toàn luôn là ưu tiên hàng đầu và là giá trị cốt lõi trong mọi hoạt động của chúng tôi. Trong năm 2025, công tác sức khỏe, an toàn & ứng phó khẩn cấp đạt kết quả xuất sắc, trong đó tần suất sự cố gây mất ngày công (LTIFR) ở mức 0,74 và tổng tần suất tai nạn ghi nhận (TRIFR) là 1,23, cải thiện đáng kể so với mức 2,12 năm 2024. Những kết quả này phản ánh văn hóa an toàn vững chắc tại MSR và cam kết nhất quán trong việc bảo đảm môi trường làm việc an toàn cho người lao động.

Chúng tôi kiên định với mục tiêu mọi người đều trở về nhà an toàn sau mỗi ngày làm việc. Trong năm 2026, Công ty sẽ tiếp tục tăng cường hệ thống quản lý an toàn, các chương trình sức khỏe nghề nghiệp và năng lực ứng phó khẩn cấp nhằm duy trì cam kết này.

Song song với hoạt động sản xuất, chúng tôi tiếp tục đầu tư cho các hoạt động an sinh xã hội và hỗ trợ cộng đồng địa phương. Trong năm 2025, MSR đã đóng góp 3,8 tỷ đồng cho các chương trình phát triển cộng đồng, mang lại tác động tích cực đến hơn 5.200 hộ gia đình, bao gồm các hộ dân tộc thiểu số và các hộ có hoàn cảnh khó khăn. Đồng thời, MSR tiếp tục là doanh nghiệp Việt Nam đóng góp ngân sách cao nhất tỉnh Thái Nguyên với 1.028 tỷ đồng tiền thuế.

Thúc đẩy Kỷ nguyên Trí tuệ Nhân tạo

Tương lai của trí tuệ nhân tạo (AI), điện toán tiên tiến, điện khí hóa và hạ tầng số được xây dựng trên nền tảng các khoáng sản quan trọng - những vật liệu thiết yếu nhưng thường không dễ thấy. Chúng tôi tự hào cung cấp những "vật liệu thầm lặng" này, góp phần vận hành các công nghệ tương lai. Vonfram, Florit, Đồng và Bismut đóng vai trò then chốt trong sản xuất tiên tiến, hệ thống lưu trữ năng lượng thế hệ mới, chất bán dẫn hiệu năng cao và hạ tầng dữ liệu phục vụ kỷ nguyên AI.

Khi nhu cầu công nghệ gia tăng, yêu cầu về chuỗi cung ứng an toàn, đa dạng và có trách nhiệm cũng trở nên cấp thiết. Những hạn chế mang tính cấu trúc tại các khu vực sản xuất truyền thống càng làm nổi bật vai trò của các nhà cung cấp đáng tin cậy ngoài Trung Quốc.

Trong bối cảnh đó, Masan High-Tech Materials sở hữu một vị thế khác biệt: là một trong những nhà sản xuất Vonfram lớn nhất ngoài Trung Quốc, đồng thời vận hành mỏ đa kim Núi Pháo - một trong những mỏ Vonfram tích hợp lớn nhất thế giới. Thông qua đầu tư liên tục vào hiệu quả vận hành, tối ưu hóa tài nguyên và khai thác có trách nhiệm, chúng tôi hướng tới củng cố vai trò là đối tác tin cậy trong chuỗi cung ứng khoáng sản quan trọng toàn cầu.

Sẵn sàng cho giai đoạn tăng trưởng tiếp theo

Hướng tới tương lai, MSR sẽ tiếp tục tập trung tối đa hóa giá trị của các tài sản cốt lõi tại Việt Nam, tăng tỷ lệ thu hồi và hiệu quả chế biến, đồng thời duy trì kỷ luật quản trị vốn nhằm hỗ trợ tăng trưởng bền vững.

Khi thế giới đang tăng tốc bước vào kỷ nguyên trí tuệ nhân tạo, chúng tôi tự hào đóng vai trò là nhà cung ứng thầm lặng các vật liệu thúc đẩy quá trình chuyển đổi này – không chỉ tham gia, mà còn góp phần định hình tương lai của khoáng sản quan trọng.

Chúng tôi trân trọng cảm ơn các Quý cổ đông, đối tác, khách hàng và toàn thể cán bộ công nhân viên đã tin tưởng và đồng hành cùng Công ty trên hành trình thực hiện sứ mệnh cung ứng các khoáng sản thiết yếu, thúc đẩy các công nghệ định hình kỷ nguyên tăng trưởng toàn cầu tiếp theo.



Michael Glover
Tổng Giám đốc



THÀNH TỰU NỔI BẬT

TÀI CHÍNH

Doanh thu thuần đạt **7.443 tỷ đồng,** tăng 19% so với cùng kỳ trên cơ sở tương đương

EBITDA đạt **2.175 tỷ đồng,** tăng 22% so với cùng kỳ

Lợi nhuận sau thuế sau lợi ích cổ đông không kiểm soát (NPAT Post-MI) đạt **11 tỷ đồng,** cải thiện 1.598 tỷ đồng so với cùng kỳ

Đòn bẩy tài chính thuần giảm xuống **4,8 lần,** so với mức **6,0 lần** năm 2024

Đóng góp Ngân sách Nhà nước **1.028 tỷ đồng**

Doanh nghiệp Việt Nam **đóng góp ngân sách cao nhất** tỉnh Thái Nguyên



KHAI THÁC

Sản lượng khoáng sản nguyên khai khai thác thực tế là **2.005.420 tấn**

Tháng 9/2025, Công ty **được cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và hoàn thiện các thủ tục pháp lý** để triển khai khai thác trong phạm vi diện tích đã đính chính

Ngày 13/11/2025, Công ty **được phê duyệt Báo cáo nghiên cứu** khả thi đầu tư xây dựng Dự án khai thác, chế biến khoáng sản Núi Pháo (điều chỉnh) cho khu vực 151.8ha



CÔNG NGHỆ SÁNG TẠO



Công ty TNHH Vonfram Masan (MTC) được Bộ KHCN chứng nhận **"Doanh nghiệp Công nghệ cao" (2025-2029)**

Phát triển công nghệ sản xuất APT siêu tinh khiết và thương mại hóa **72 tấn** với giá ở phân khúc premium

Hiệu suất thu hồi Vonfram ở mức trên **96%** tại nhà máy tinh luyện với tối ưu hóa công nghệ thủy luyện

MTC được Hải quan chấp thuận là **công ty đủ điều kiện gia công xuất khẩu,** mở ra cơ hội để tăng công suất của nhà máy

MÔI TRƯỜNG

8.304.385 m^3
nước thải được tuần hoàn tái sử dụng, chiếm **79,5%** tổng lượng nước sử dụng tại các nhà máy của MHT

Hoàn thành tái **chứng nhận ISO 50001:2018 & ISO 14001:2015;** hiệu lực trong giai đoạn 2026 – 2029

Ngày 22/12/2025, Bộ NN&MT **cấp Giấy phép Môi trường cho Mỏ Núi Pháo,** hợp nhất các Giấy phép môi trường thành phần trước đây thành một Giấy phép Môi trường duy nhất theo quy định hiện hành



SẢN XUẤT

Tỷ lệ thu hồi vonfram **năm 2025 tăng 3% so với 2024; riêng H2/2025 tăng 4%**

Tỷ lệ thu hồi đồng và bismuth vượt kế hoạch ngân sách

Tỷ lệ thu hồi florit Q2–Q3/2025 cao nhất trong lịch sử 2 quý liên tiếp của mỏ

NHÂN SỰ

48,5% lực lượng lao động gắn bó với MHT trên 10 năm

1.847 lượt người lao động được vinh danh giải thưởng Ngôi sao tháng

74.836 tổng số giờ đào tạo, tương đương 54,22 giờ/người, tăng 33,88% so với năm 2024



TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI

Tổng chi hỗ trợ cộng đồng: **3.8 tỷ đồng**

Hỗ trợ địa phương **hoàn thành 6 dự án hạ tầng trọng điểm**

Quỹ Vốn vay Phát triển Kinh tế: **Giải ngân 950 triệu đồng** cho 19 hộ dân

Gần 5.000 suất nhu yếu phẩm (trị giá gần 1 tỷ đồng) hỗ trợ người dân Thái Nguyên khắc phục hậu quả bão Matmo

14 buổi tuyên truyền, đào tạo cộng đồng, 4.300+ lượt người dân địa phương tham gia

VINH DANH & GHI NHẬN



Top 500
Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam

Top 100
Doanh nghiệp Bền vững Việt Nam

Năm thứ 3
liên tiếp được chứng nhận "Nơi làm việc tuyệt vời" Việt Nam

GIẢI THƯỞNG & CHỨNG NHẬN 2025

Trên hành trình phát triển, Masan High-Tech Materials (MHT) luôn kiên định với mục tiêu kép: tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh song hành cùng các giá trị bền vững.

Năm 2025, với chiến lược Back to Basics - tập trung vào giá trị cốt lõi - Masan High-Tech Materials đã chủ động nắm bắt cơ hội từ chu kỳ giá vonfram tăng mạnh do yếu tố địa chính trị và thị trường khoáng sản ở giai đoạn thiếu hụt mang tính cấu trúc. Thông qua việc thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tối ưu hóa vận hành và nâng cao hiệu quả khai thác, Công ty đã tạo dựng những bước tiến đột phá, ghi dấu bằng các cột mốc tăng trưởng ấn tượng. Những thành quả này không chỉ mang lại sự thịnh vượng cho nhà đầu tư và người lao động mà còn tạo ra giá trị cộng hưởng cho xã hội.

Sự nhạy bén trong chiến lược cùng những nỗ lực bền bỉ của tập thể cán bộ nhân viên đã giúp Masan High-Tech Materials đạt kết quả kinh doanh xuất sắc năm 2025, đồng thời được ghi nhận qua nhiều danh hiệu uy tín như Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam, Top 100 Doanh nghiệp Bền vững Việt Nam 2025, Nơi làm việc tuyệt vời tại Việt Nam 2025. Các đóng góp tích cực của Công ty cho cộng đồng địa phương được chính quyền ghi nhận thông qua nhiều hình thức khen thưởng về thi đua, an sinh xã hội và hỗ trợ cộng đồng.

Những ghi nhận này không chỉ là niềm tự hào của tập thể Masan High-Tech Materials, mà còn là động lực để Công ty tiếp tục theo đuổi các mục tiêu tăng trưởng bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo dựng những giá trị tích cực, lâu dài cho xã hội trên chặng đường phía trước.





CHỨNG NHẬN CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS
"TOP 500 DOANH NGHIỆP LỚN NHẤT VIỆT NAM NĂM 2025"

Bình chọn và trao tặng bởi Vietnam Report & Vietnamnet



CHỨNG NHẬN CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS
"TOP 100 DOANH NGHIỆP BỀN VỮNG VIỆT NAM NĂM 2025"

Bình chọn và trao tặng bởi Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI)



CHỨNG NHẬN CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS
"NƠI LÀM VIỆC TUYỆT VỜI TẠI VIỆT NAM NĂM 2025"

Khảo sát và chứng nhận bởi tổ chức Great Place to Work



CHỨNG NHẬN CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS
ĐẠT TIÊU CHÍ "DOANH NGHIỆP ESG XANH QUỐC GIA 2025"

Trao tặng bởi Viện Nghiên cứu Tăng trưởng Xanh



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

- Báo cáo định hướng kinh doanh
- Kết quả kinh doanh
- Báo cáo đánh giá của Ban Giám đốc
- Báo cáo đánh giá của Hội đồng Quản trị
- Báo cáo đánh giá của Ủy ban Kiểm toán
- Báo cáo quản trị Công ty
- Quản trị rủi ro

BÁO CÁO ĐỊNH HƯỚNG KINH DOANH



ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH KINH TẾ VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2025 TRIỂN VỌNG 2026 - 2028

Tổng quan tình hình kinh tế toàn cầu: Sự trỗi dậy chiến lược của các khoáng sản thiết yếu

Năm 2025 là năm có nhiều biến động lớn về kinh tế vĩ mô và địa chính trị, làm thay đổi các dòng chảy thương mại hàng hóa trên toàn cầu. Sự xuất hiện của các cơ chế thuế quan mang tính lịch sử, các chính sách công nghiệp ngày càng quyết liệt, các xung đột giữa các quốc gia, cùng với quá trình tái cấu trúc nhanh chóng của các liên minh thương mại toàn cầu đã tạo ra một môi trường đầy biến động đối với thị trường kim loại. Trong bối cảnh đó, khoáng sản thiết yếu đã chuyển từ việc chủ yếu được xem là một vấn đề liên quan đến chuỗi cung ứng sang trở thành một tài sản địa chính trị cốt lõi, là chủ đề nổi bật trong các cuộc thảo luận của ban lãnh đạo doanh nghiệp, các cuộc đàm phán song phương và các thỏa thuận thương mại giữa các chính phủ. Chính sách công nghiệp tại các nền kinh tế lớn ngày càng phản ánh mô hình an ninh tài nguyên, trong đó khả năng tiếp cận đối với khoáng sản chiến lược gắn chặt với năng lực cạnh tranh quốc gia, khả năng sẵn sàng trong quốc phòng và chủ quyền công nghệ.

Tăng trưởng kinh tế toàn cầu vẫn duy trì ổn định ở mức khoảng 3,2% (theo báo cáo tháng 10/2025 của Quỹ tiền tệ quốc tế). Tuy nhiên, con số tăng trưởng tổng thể này che khuất sự khác biệt đáng kể về hiệu quả kinh tế giữa các khu vực lớn.

Mỹ – Tiếp tục phục hồi kinh tế

Mỹ tiếp tục duy trì vị thế là nền kinh tế phát triển lớn có mức tăng trưởng mạnh nhất, đạt khoảng 2,1%. Động lực tăng trưởng kinh tế của nước này là nhờ chi tiêu tiêu dùng mạnh mẽ, các chính sách thúc đẩy sản xuất trong nước mang tính chủ động và sự gia tăng đáng kể đầu tư vào hạ tầng trí tuệ nhân tạo (AI).

Trung Quốc - Tái định hướng công nghiệp chiến lược

Sau các gói kích thích kinh tế có mục tiêu được triển khai trong năm 2024, nền kinh tế Trung Quốc đã ổn định với mức tăng trưởng khoảng 5%. Đồng thời, Bắc Kinh tăng cường trọng tâm chiến lược vào bảo vệ chuỗi cung ứng trong nước thông qua việc siết chặt kiểm soát xuất khẩu các khoáng sản quan trọng, từ đó tác động lớn đến các biến động thương mại hàng hóa toàn cầu.

Liên minh Châu Âu - Những thách thức kinh tế mang tính cơ cấu

Liên minh Châu Âu (EU) là khu vực kinh tế lớn có mức tăng trưởng thấp nhất, khoảng 1,1%. Khu vực này phải đối mặt với nhiều thách thức kéo dài như chi phí năng lượng cao, các quy định môi trường nghiêm ngặt và sự gián đoạn nguồn cung khoáng sản quan trọng từ khu vực Đông Âu. Để ứng phó với những thách thức này, EU đã đẩy nhanh việc triển khai Đạo luật Nguyên liệu thô quan trọng nhằm tăng cường an ninh nguồn cung và khả năng phục hồi năng lực công nghiệp.



Triển vọng 2026 - 2028: Kỷ nguyên tự chủ

Giai đoạn 2026 - 2028 được dự báo sẽ chứng kiến sự dịch chuyển dài hạn trong cách các chính phủ và các ngành công nghiệp tiếp cận việc thu mua các Khoáng sản quan trọng. Sau nhiều năm gián đoạn chuỗi cung ứng - do đại dịch COVID-19, xung đột Nga-Ukraine và việc Trung Quốc từng bước siết chặt kiểm soát xuất khẩu các khoáng sản quan trọng - vấn đề an ninh chuỗi cung ứng đã chuyển từ thứ yếu trở thành mục tiêu chiến lược hàng đầu. Tại các nền kinh tế lớn, khung pháp lý, chính sách mua sắm và khuyến khích đầu tư đang được điều chỉnh đồng bộ với mục tiêu giảm sự phụ thuộc vào nguồn cung duy nhất về khoáng sản quan trọng. Điều này đang tái định hình mô hình nhu cầu và các dòng chảy thương mại, và nhiều khả năng sẽ tiếp tục kéo dài vượt xa chu kỳ địa chính trị hiện nay.

Đồng thời, thế giới đang chứng kiến sự dịch chuyển rõ rệt sang "chủ nghĩa dân tộc tài nguyên", trong đó nhiều chính phủ đang tích cực tích trữ khoáng sản quan trọng nhằm bảo đảm an ninh quốc gia và hỗ trợ chính sách phát triển công nghiệp.

Các sáng kiến dự trữ chiến lược của chính phủ: Chính phủ các nước đang đẩy mạnh tích trữ các khoáng sản quan trọng khi bước vào kỷ nguyên "chủ nghĩa dân tộc tài nguyên".

Các nền kinh tế lớn đang dần giảm sự phụ thuộc vào các dòng thương mại toàn cầu, thay vào đó coi chuỗi cung ứng khoáng sản là một dạng hạ tầng thiết yếu:

- **Mỹ:** thực hiện chương trình "Project Vault" - một chương trình xây dựng kho dự trữ khoáng sản chiến lược có vốn đầu tư 12 tỷ USD, bao gồm Đất hiếm và các kim loại thiết yếu cho quốc phòng, AI và quá trình điện khí hóa.
- **Liên minh Châu Âu:** Đang thúc đẩy chiến lược RESourceEU nhằm xây dựng kho dự trữ nguyên liệu thô chung do Ý, Pháp và Đức đứng đầu.
- **Úc:** công bố chương trình dự trữ khoáng sản được nhà nước hỗ trợ trị giá 800 triệu USD, ưu tiên các khoáng sản như Antimon và Gali.
- **Châu Á và Nam Mỹ:** Hàn Quốc đầu tư 172 triệu USD cho cơ sở hạ tầng dự trữ khoáng sản, trong khi Ấn Độ và Brazil gần đây đã ký kết thỏa thuận nhằm đa dạng hóa nguồn cung và giảm sự phụ thuộc vào Trung Quốc.

Sự gia tăng nhu cầu tích trữ này được xem như "nhu cầu mang tính bảo hiểm" và xu hướng này được dự báo sẽ tiếp tục gia tăng khi các chính phủ ưu tiên chuyển dịch năng lượng và sản xuất phục vụ quốc phòng, thay vì hoàn toàn dựa vào mô hình thương mại tự do truyền thống.

- **Mỹ – Chính sách công nghiệp và kích cầu**

  Mỹ đã triển khai một khuôn khổ pháp lý quy mô lớn nhằm thúc đẩy chuỗi cung ứng khoáng sản quan trọng trong nước và tại các quốc gia đồng minh. Đạo luật Giảm lạm phát (IRA), Đạo luật CHIPS và Khoa học (CHIPS: chương trình khuyến khích sáng kiến thúc đẩy sản xuất chất bán dẫn), và Đạo luật Sản xuất Quốc phòng (DPA) đã phân bổ tổng cộng hơn 500 tỷ USD cho các chương trình khuyến khích phát triển năng lực sản xuất và chuỗi cung ứng, trong đó khoáng sản chiến lược là trọng tâm. Bộ Chiến tranh Mỹ đã chính thức phân loại Vonfram, Bismut và Florit là các vật liệu quốc phòng quan trọng, qua đó thúc đẩy việc triển khai các chương trình dự trữ chiến lược bắt buộc tại tất cả các cơ sở công nghiệp quốc phòng của Mỹ.

  Đầu tư vào hạ tầng AI tiếp tục thúc đẩy nhu cầu mạnh mẽ ở các ngành hạ nguồn, với tổng vốn đầu tư dự kiến cho trung tâm dữ liệu và hạ tầng lưới điện khoảng 1 nghìn tỷ USD vào năm 2030. Điều này kéo theo nhu cầu lớn về Đồng, Vonfram và các hóa chất xử lý có nguồn gốc Flo trong chuỗi cung ứng khoáng sản. Theo dự báo của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), tăng trưởng GDP của Mỹ trong giai đoạn 2026–2028 dự kiến đạt 2,5%–3,0%. Đồng thời, các quy định mua sắm của chính phủ Mỹ ngày càng siết chặt yêu cầu về nguồn gốc khoáng sản quan trọng sử dụng trong quốc phòng và các dự án hạ tầng được tài trợ từ ngân sách liên bang, ưu tiên nguồn cung từ các quốc gia có hiệp định thương mại song phương với Mỹ.

- **Liên minh Châu Âu – Đạo luật Nguyên liệu thô quan trọng**

  Đạo luật Nguyên liệu thô quan trọng (CRMA) của Liên minh Châu Âu có hiệu lực đầy đủ từ năm 2025, đặt ra các mục tiêu đa dạng hóa nguồn cung mang tính ràng buộc: Đến năm 2030, ít nhất 10% nhu cầu tiêu thụ hằng năm của mỗi nguyên liệu thô chiến lược phải được khai thác trong EU; ít nhất 40% phải được chế biến trong EU; không một quốc gia thứ ba nào được cung cấp quá 65% tổng nguồn cung của bất kỳ nguyên liệu chiến lược nào. Trên thực tế, điều này sẽ buộc EU phải giảm đáng kể sự phụ thuộc vào nguồn Vonfram, Bismut và Florit có xuất xứ từ Trung Quốc.

  Tăng trưởng GDP của EU được dự báo đạt 1,5%–2,0% mỗi năm trong giai đoạn 2026–2028, phản ánh sự phục hồi dần sau giai đoạn suy giảm 2024–2025, khi chi phí năng lượng dần ổn định và đầu tư sản xuất được khôi phục. Chi tiêu quốc phòng tại các quốc gia thành viên NATO ở châu Âu cũng tăng đáng kể sau cam kết năm 2024 nâng mức chi tối thiểu lên 2,5% GDP, qua đó làm gia tăng lượng mua sắm đối với các ứng dụng quốc phòng sử dụng nhiều Vonfram.

- **Trung Quốc – Tiếp tục siết chặt xuất khẩu và ưu tiên thị trường trong nước**

  Tăng trưởng GDP của Trung Quốc được dự báo đạt khoảng 4,0% - 4,5% mỗi năm trong giai đoạn 2026 - 2028, thấp hơn so với thập kỷ trước do các yếu tố như biến động nhân khẩu học, quá trình giảm đòn bẩy trong lĩnh vực bất động sản và áp lực từ quá trình tách rời công nghệ. Đối với thị trường khoáng sản quan trọng, định hướng chính sách của Trung Quốc là tăng

cường kiểm soát xuất khẩu và ưu tiên tiêu thụ trong nước các nguyên liệu chiến lược.

Việc tập trung quyền xuất khẩu Vonfram APT vào 15 doanh nghiệp nhà nước, phân loại Bismut, Gali, Germani và Antimon là vật liệu lưỡng dụng, cùng với Luật Tài nguyên Khoáng sản sửa đổi (có hiệu lực từ tháng 7/2025) dự kiến sẽ tiếp tục được duy trì và có thể được thắt chặt hơn nữa trong giai đoạn 2026–2028. Đáng chú ý, Trung Quốc đang chuyển từ nước xuất khẩu ròng sang nhập khẩu ròng tinh quặng Vonfram, với mức tăng nhập khẩu hơn 60% so với cùng kỳ năm 2025, phản ánh nhu cầu tiêu thụ nội địa gia tăng nhanh hơn khả năng khai thác. Điều này làm giảm khối lượng nguồn cung sẵn có cho các thị trường phương Tây.

- **Nhật Bản và Hàn Quốc – Khung pháp lý bảo đảm an ninh khoáng sản**

Nhật Bản và Hàn Quốc là những quốc gia tiêu thụ hàng đầu các kKhoáng sản quan trọng có độ tinh khiết cao, phục vụ các ngành bán dẫn, sản xuất công nghệ cao và quốc phòng. Đạo luật Thúc đẩy An ninh Kinh tế (ESPA) của Nhật Bản đã xác định các khoáng sản này là vật liệu chiến lược quốc gia. Trong khi đó, Đạo luật Đặc biệt về An ninh Tài nguyên Quốc gia có hiệu lực từ tháng 2/2025, yêu cầu duy trì mức dự trữ quốc gia tối thiểu 100 ngày (trước đây là 54 ngày) đối với các khoáng sản cốt lõi như Vonfram, Bismut và Florit. Các chính sách này phản ánh nỗ lực chung trong khu vực nhằm giảm thiểu rủi ro trong chuỗi cung ứng và hạn chế sự phụ thuộc vào nguồn cung từ một nguồn duy nhất.

Tăng trưởng kinh tế trong giai đoạn 2026–2028 được dự báo đạt khoảng 0,9%–1,3% đối với Nhật Bản và 1,9%–2,2% đối với Hàn Quốc. Mặc dù tốc độ tăng trưởng kinh tế tổng thể ở mức khiêm tốn, nhưng mức tiêu thụ khoáng sản quan trọng có độ tinh khiết cao trên mỗi đơn vị sản xuất đang tăng nhanh đáng kể, chủ yếu do sự mở rộng nhanh của ngành bán dẫn phục vụ AI (như chip bộ nhớ HBM), các công cụ gia công chính xác cao và ngành sản xuất quốc phòng tại hai quốc gia này.

- **Ấn Độ - Nhu cầu gia tăng và phát triển quan hệ đối tác nguồn cung**

Ấn Độ được dự báo sẽ duy trì tốc độ tăng trưởng GDP khoảng 6,5%–7,0% mỗi năm trong giai đoạn 2026–2028, tiếp tục là nền kinh tế lớn có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất thế giới. Động lực thúc đẩy chính đối với thị trường kim loại là Chương trình Khoáng sản Quan trọng Quốc gia (National Critical Mineral Mission – NCMM), được chính phủ phê duyệt vào đầu năm 2025 với ngân sách khoảng 16.300 tỷ Rupee (khoảng 1,94 tỷ USD) và tổng mức đầu tư dự kiến đạt 34.300 tỷ Rupee, bao gồm các doanh nghiệp nhà nước. Chương trình này ưu tiên phát triển 30 loại khoáng sản, trong đó có Florit, Vonfram, Coban và Bismut. Các chương trình "Production Linked Incentive (PLI)" dành cho pin xe điện (EV) và hóa chất Flo đang nhanh chóng mở rộng năng lực sản xuất AHF và fluoropolymer, qua đó dự kiến sẽ làm tăng đáng kể nhu cầu Florit trong nước trong giai đoạn này.

Sự tham gia tích cực của Ấn Độ trong sáng kiến Đối tác An ninh Khoáng sản (Minerals Security Partnership -MSP) cho thấy chiến lược đa dạng hóa chuỗi cung ứng nhằm giảm phụ thuộc vào một nguồn cung duy nhất. Trong khuôn khổ này, Việt Nam được xác định là một quốc gia cung ứng chiến lược, nhờ trữ lượng tài nguyên lớn và kết nối thương mại ngày càng mạnh với các quốc gia thành viên MSP.

- **Việt Nam – Bối cảnh kinh tế vĩ mô và cấu trúc thương mại**

Việt Nam được dự báo sẽ duy trì tăng trưởng GDP 6,5%–7,0% mỗi năm trong giai đoạn 2026 - 2028. Mức tăng trưởng này là nhờ dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đạt mức kỷ lục, với tổng vốn đăng ký năm 2025 đạt 38,42 tỷ USD và vốn giải ngân thực tế đạt 27,62 tỷ USD, mức cao nhất từ trước đến nay. Mạng lưới 16 hiệp định thương mại tự do (FTA) của Việt Nam như EVFTA, CPTPP và RCEP đã tạo lợi thế cạnh tranh nhờ khả năng tiếp cận ưu đãi thuế quan đối với các thị trường lớn trên thế giới.

Việt Nam cũng được tái khẳng định là đối tác ưu tiên trong Chiến lược Khoáng sản Quan trọng cập nhật của Mỹ, phản ánh vai trò của Việt Nam như một nguồn cung đáng tin cậy đối với các vật liệu thiết yếu. Sự nhất quán chiến lược này được kỳ vọng sẽ thúc đẩy các thỏa thuận cung ứng song phương dài hạn giữa các nhà sản xuất Việt Nam và các khách hàng công nghiệp tại Mỹ, EU và Nhật Bản trong giai đoạn 2026–2028.

Nhận định tổng quan cho giai đoạn 2026-2028

Giai đoạn 2026–2028 được dự báo sẽ chứng kiến sự củng cố mạnh mẽ của xu hướng đa dạng hóa chuỗi cung ứng toàn cầu. Những thay đổi chính mang tính cấu trúc bao gồm:

1. Gia tăng nỗ lực đa dạng hóa chuỗi cung Khoáng sản quan trọng.
2. Các quy định pháp lý tại Mỹ, EU và Ấn Độ thúc đẩy mô hình "friend-shoring" (chuyển các hoạt động trong chuỗi cung ứng hàng hóa về các nước thân thiện).
3. Sự suy giảm xuất khẩu các khoáng sản và kim loại thượng nguồn có nguồn gốc từ Trung Quốc, khi nước này ưu tiên phục vụ cơ sở công nghiệp trong nước.



Trong năm tài chính 2026, MHT đặt mục tiêu tăng trưởng doanh thu thuần từ 115% đến 173%, và lợi nhuận sau thuế tăng mạnh so với cùng kỳ, nhờ các động lực chính sau:

Tập trung nâng cao hiệu quả vận hành, bao gồm nâng cao tỷ lệ thu hồi và giảm chi phí sản xuất đơn vị đối với các sản phẩm Vonfram, Florit, Đồng và Bismut.

Sản lượng vonfram cải thiện theo từng quý, nhờ chất lượng quặng đầu vào được nâng cao.

Tăng hiệu năng sản xuất tại nhà máy MTC nhờ kết hợp nguồn tinh quặng vonfram từ mỏ Núi Pháo với mở rộng thu mua bên ngoài thông qua hợp tác chiến lược với các mỏ vonfram khác trên toàn cầu.

Tình trạng thiếu hụt mang tính cấu trúc đối với các vật liệu quan trọng ngoài Trung Quốc đang đẩy giá vonfram và bismut lên mức cao kỷ lục. Trong bối cảnh đó, với vị thế là nhà sản xuất và tinh luyện hàng đầu, MHT có nhiều lợi thế để tăng trưởng mạnh mẽ kết quả kinh doanh trong năm 2026.

Tiếp tục triển khai các biện pháp giảm đòn bẩy tài chính, bao gồm tìm kiếm các đối tác chiến lược thông qua hợp tác vốn.

Mở rộng cấp phép thăm dò và khai thác tại các khu vực tiềm năng, kéo dài vòng đời mỏ Núi Pháo và duy trì tăng trưởng bền vững qua từng năm.

BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG & CẬP NHẬT CÁC MẶT HÀNG CHỦ LỰC 2025

Vonfram: Kim loại then chốt đứng sau làn sóng bùng nổ AI

Diễn biến thị trường

Năm 2025 là năm biến động mạnh nhất của ngành Vonfran trong hơn hai thập kỷ qua. Trong bối cảnh môi trường kinh tế vĩ mô và tình hình địa chính trị phức tạp, thị trường đã trải qua một cú sốc mang tính cấu trúc, chủ yếu do sự thay đổi chính sách cung ứng của Trung Quốc.

Việc Trung Quốc siết chặt kiểm soát xuất khẩu Vonfram đã gây gián đoạn đáng kể đối với thị trường thương mại đường biển. Quan trọng hơn, Trung Quốc tạm thời đảo ngược vai trò truyền thống của mình với tư cách là nước cung cấp Vonfram lớn nhất thế giới, thay vào đó trở thành nước mua ròng tinh quặng Vonfram và các nguồn nguyên liệu thứ cấp nhằm duy trì hệ sinh thái chế biến sâu của nước này. Sự thay đổi này đã làm giảm mạnh nguồn cung sẵn có trên thị trường quốc tế và kích hoạt quá trình hình thành mặt bằng giá mới trên toàn bộ chuỗi cung ứng.

Các động lực về nhu cầu

Nhu cầu vonfram tiếp tục được duy trì vững chắc, nhờ sự mở rộng của các lĩnh vực trọng yếu như hạ tầng AI, bán dẫn, quốc phòng, hàng không vũ trụ, di chuyển và năng lượng. Điều này cho thấy vai trò ngày càng quan trọng của vonfram trong cả công nghiệp truyền thống và các chuỗi cung ứng công nghệ mới.

Sự phát triển nhanh của hạ tầng AI đang trở thành một động lực tăng trưởng mới mang tính dài hạn đối với nhu cầu vonfram. Kim loại này đóng vai trò quan trọng trong sản xuất bán dẫn tiên tiến, đặc biệt ở các cấu trúc kết nối trong vi mạch. Khi công nghệ tiến tới 2nm và xa hơn, mức sử dụng vonfram trên mỗi wafer dự kiến vẫn duy trì ổn định, dù có xu hướng thay thế một phần vật liệu.

Ngoài ra, hợp kim vonfram được sử dụng rộng rãi trong gia công chính xác các thiết bị máy chủ, vỏ GPU và linh kiện trung tâm dữ liệu. Với tổng đầu tư vào các trung tâm dữ liệu quy mô lớn trên toàn cầu dự kiến đạt gần 1 nghìn tỷ USD vào năm 2030, nhu cầu từ phân khúc này được kỳ vọng sẽ tiếp tục tăng trưởng mạnh.

Các yếu tố nền tảng của nhu cầu tiếp tục được hỗ trợ vững chắc bởi các lĩnh vực chiến lược như quốc phòng, hàng không vũ trụ, giao thông, di chuyển và năng lượng. Căng thẳng địa chính trị gia tăng đã thúc đẩy các chính phủ tăng chi tiêu quốc phòng và chu kỳ mua sắm, qua đó củng cố vai trò của Vonfram trong các ứng dụng quân sự quan trọng và công nghiệp hiệu

năng cao. Đáng chú ý, nhu cầu quốc phòng có độ co giãn giá rất thấp và hầu như không chịu tác động từ các chu kỳ kinh tế ngắn hạn. Ngành hàng không vũ trụ cũng đã quay trở lại quỹ đạo tăng trưởng. Airbus đã bàn giao 793 máy bay thương mại trong năm 2025 (tăng 4% so với cùng kỳ năm trước), bất chấp những thách thức kéo dài trong chuỗi cung ứng. Trong khi đó, số lượng máy bay bàn giao của Boeing tăng khoảng 72% so với cùng kỳ năm trước, góp phần hỗ trợ đà phục hồi rộng hơn của hệ sinh thái sản xuất hàng không vũ trụ toàn cầu.

Song song với đó, tốc độ phổ cập xe điện tại Trung Quốc tiếp tục tăng nhanh, đạt khoảng 31% tỷ lệ thâm nhập của xe điện thuần pin, so với 17% tại Liên minh châu Âu, qua đó tiếp tục củng cố nhu cầu đối với các vật liệu hiệu năng cao.

Xu hướng ngành năng lượng

Các chỉ báo của hoạt động thăm dò và khai thác dầu khí toàn cầu trong năm có xu hướng trái chiều. Hoạt động dịch vụ mỏ dầu toàn cầu suy giảm nhẹ, với số lượng giàn khoan toàn cầu giảm khoảng 1,4%. Bắc Mỹ ghi nhận mức suy giảm mạnh hơn, khoảng 5,6%, trong khi Trung Đông lại tăng trưởng khoảng 15,6%, khi các nhà sản xuất trong khu vực mở rộng công suất nhằm bảo vệ thị phần dài hạn. Tuy nhiên, mức giá dầu tương đối thấp trong năm đã hạn chế động lực thúc đẩy các khoản đầu tư vốn lớn vào hoạt động khai thác thô.

Triển vọng

Trong thời gian tới, thị trường Vonfram được dự báo sẽ tiếp tục duy trì trạng thái nguồn cung thắt chặt mang tính cấu trúc. Mức giá có thể duy trì ở mức cao trong suốt năm 2026, khi những bất định liên quan đến chính sách xuất khẩu của Trung Quốc, quy định khai thác trong nước và nhu cầu nhập khẩu nguồn cung từ nước ngoài vẫn khiến thị trường duy trì mức phụ phí rủi ro.





Mặc dù một số dự án Vonfram mới đã công bố kế hoạch đẩy nhanh tiến độ phát triển, nhưng kinh nghiệm trong ngành cho thấy rủi ro như cấp phép, huy động vốn, chạy thử và giai đoạn tăng công suất sẽ quyết định bao nhiêu dự án thực sự có thể cung cấp sản lượng thương mại đáng kể.

Trong bối cảnh đó, MHT vẫn luôn lạc quan về triển vọng trung hạn của thị trường Vonfram. Các nỗ lực mang tính cấu trúc của chính phủ và ngành nhằm đa dạng hóa chuỗi cung ứng, giảm phụ thuộc vào một khu vực duy nhất và bảo đảm nguồn cung có trách nhiệm nhiều khả năng sẽ tiếp tục hỗ trợ nhu cầu đối với các nguồn cung Vonfram đáng tin cậy.

Ở phía cầu, triển vọng tăng trưởng mang tính cấu trúc đã được củng cố rõ rệt so với các năm trước. Làn sóng mở rộng hạ tầng AI – từ trung tâm dữ liệu, bán dẫn tiên tiến đến các hệ thống tính toán mật độ cao – đang hình thành một lớp nhu cầu vonfram mới, bền vững và ít nhạy cảm với giá, điều chưa từng xuất hiện ở quy mô đáng kể trong các chu kỳ trước.

Cùng với đó, nhu cầu còn được hỗ trợ bởi chi tiêu quốc phòng duy trì ở mức cao tại các quốc gia thành viên NATO và sự mở rộng mạnh mẽ của ngành xe điện tại Trung Quốc cũng như các thị trường mới nổi. Nhờ vậy, nền tảng nhu cầu của vonfram hiện không chỉ rộng hơn mà còn có khả năng chống chịu tốt hơn so với bất kỳ thời điểm nào trong hai thập kỷ qua.

Theo dự báo của CICC, thị trường toàn cầu có thể ghi nhận mức thiếu hụt khoảng 20.000 MTU vào năm 2028, khi nhu cầu tăng mạnh từ các lĩnh vực quốc phòng, bán dẫn, pin xe điện và trung tâm dữ liệu AI.

Diễn biến giá APT: Tăng mạnh và mang tính cấu trúc

Giá APT vonfram (CIF Rotterdam) là một trong những chỉ số hàng hóa tăng mạnh nhất trong năm 2025 và tiếp tục đà tăng sang đầu năm 2026. Giá tăng từ khoảng 330 USD/MTU vào tháng 12/2024 lên 862 USD/MTU vào cuối năm 2025, tương đương mức tăng khoảng 161%.

Đà tăng này tiếp tục tăng tốc mạnh, với giá tại thị trường phương Tây đạt khoảng 2.050 USD/MTU vào tháng 3/2026, tăng hơn 520% so với cuối năm 2024. Diễn biến này phản ánh sự thắt chặt thực sự của thị trường vật chất, thay vì yếu tố đầu cơ, thể hiện qua tình trạng cạn kiệt hàng tại các trung tâm phân phối lớn như Rotterdam và Baltimore.

AI và bán dẫn: Động lực tăng trưởng mới mang tính dài hạn

Sự bùng nổ của hạ tầng trí tuệ nhân tạo đang nổi lên như một động lực tăng trưởng quan trọng nhưng chưa được đánh giá đầy đủ đối với nhu cầu vonfram.

Trong sản xuất bán dẫn – nền tảng của toàn bộ hệ sinh thái AI – vonfram là vật liệu gần như không thể thay thế trong các cấu trúc kết nối, lớp chắn và điện cực của chip logic tiên tiến. Khi công nghệ tiến tới 2nm và thấp hơn, lượng vonfram sử dụng trên mỗi wafer tiếp tục gia tăng để đáp ứng yêu cầu về mật độ xử lý ngày càng cao. Các tập đoàn như TSMC, Samsung và Intel hiện đang triển khai các chương trình đầu tư quy mô lớn chưa từng có nhằm mở rộng công suất sản xuất.

Ngoài ra, hợp kim vonfram đóng vai trò thiết yếu trong gia công chính xác các linh kiện máy chủ, cấu phần trung tâm dữ liệu và hệ thống tản nhiệt cho các cụm GPU mật độ cao. Theo IEA, tiêu thụ điện của các trung tâm dữ liệu toàn cầu có thể tăng gấp đôi vào năm 2030, kéo theo nhu cầu mở rộng hạ tầng và sản xuất liên quan đến vonfram.

Bên cạnh đó, nhu cầu từ quốc phòng tiếp tục là một trụ cột quan trọng. Gia tăng căng thẳng địa chính trị đã thúc đẩy Mỹ, NATO, Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc tăng mạnh chi tiêu quốc phòng, đặc biệt cho các ứng dụng sử dụng nhiều vonfram như đạn xuyên giáp, vật liệu bảo vệ và chắn bức xạ. Mỹ đã chính thức xếp vonfram vào nhóm vật liệu quốc phòng chiến lược cấp cao nhất và triển khai chương trình dự trữ quy mô lớn. Nhu cầu trong lĩnh vực này có tính ổn định cao và ít nhạy cảm với biến động giá.

Nguồn cung thắt chặt: Tác động từ chính sách của Trung Quốc

Ở phía cung, thị trường vonfram đang đối mặt với mức độ thắt chặt cao hơn đáng kể so với nhiều kim loại cơ bản khác, do sự tập trung sản xuất và các chính sách điều tiết của Trung Quốc.

Xuất khẩu APT của Trung Quốc giảm gần 70% so với cùng kỳ, từ 782 tấn năm 2024 xuống còn 243 tấn trong 11 tháng đầu năm 2025 – mức giảm mạnh nhất từng ghi nhận. Nguyên nhân chủ yếu đến từ các chính sách điều tiết có chủ đích, thay vì yếu tố gián đoạn tạm thời.

Trung Quốc hiện chiếm khoảng 80–85% sản lượng khai thác vonfram toàn cầu và đang chuyển hướng rõ rệt sang ưu tiên nhu cầu trong nước. Hạn ngạch khai thác năm 2025 giảm 6,5% so với năm trước, trong khi Luật Tài nguyên Khoáng sản sửa đổi (có hiệu lực từ tháng 7/2025) siết chặt quản lý và thúc đẩy đóng cửa các mỏ nhỏ, kém hiệu quả.

Việc hạn chế giấy phép xuất khẩu APT xuống còn 15 doanh nghiệp nhà nước đã làm giảm đáng kể tính linh hoạt của nguồn cung và loại bỏ phần lớn các nhà giao dịch tư nhân. Hệ quả là thị trường vật chất trở nên khan hiếm, với lượng hàng giao ngay rất hạn chế tại các trung tâm phân phối lớn ở châu Âu và Bắc Mỹ.

Chuyển dịch vai trò của Trung Quốc

Vai trò của Trung Quốc trong chuỗi cung ứng vonfram toàn cầu đang thay đổi mang tính bước ngoặt. Từ vị thế là nước xuất khẩu ròng trong nhiều thập kỷ, Trung Quốc đã chuyển sang nhập khẩu ròng tinh quặng vonfram, với mức tăng nhập khẩu hơn 65% trong năm 2025.

Sự thay đổi này phản ánh khoảng cách ngày càng lớn giữa năng lực chế biến trong nước – vẫn tiếp tục mở rộng – và sản lượng khai thác bị hạn chế bởi chính sách. Điều này có ý nghĩa quan trọng đối với thị trường quốc tế: Trung Quốc không còn là nguồn cung ròng cho thị trường toàn cầu, mà đang cạnh tranh trực tiếp với các nhà mua phương Tây để tiếp cận nguồn tinh quặng hạn chế ngoài Trung Quốc. Khoảng trống nguồn cung này chỉ có thể được bù đắp bởi số lượng rất hạn chế các mỏ ngoài Trung Quốc.

Trong trung hạn (2026–2028), xu hướng này được dự báo sẽ tiếp diễn, thậm chí gia tăng. Nhu cầu nội địa của Trung Quốc tiếp tục tăng mạnh nhờ ngành xe điện và tham vọng phát triển bán dẫn tiên tiến, trong khi nguồn cung khai thác vẫn bị kiểm soát chặt chẽ. Điều này sẽ duy trì áp lực tăng giá mang tính cấu trúc đối với thị trường vonfram toàn cầu.

Đồng: Kim loại của Chuyển dịch Năng lượng

Diễn biến giá

Đồng là một trong hàng hóa chính có mức tăng giá mạnh nhất trong năm tài chính 2025. Giá Đồng trên sàn LME tăng từ 8.908 USD/tấn vào tháng 12/2024 lên hơn 13.000 USD/tấn vào tháng 12/2025, tương đương mức tăng 32,5% so với cùng kỳ năm trước. Giá bình quân năm đạt khoảng 9.944 USD/tấn, so với 9.146 USD/tấn trong năm tài chính 2024.

Hạ tầng Trí tuệ nhân tạo (AI): Sự thay đổi mang tính cấu trúc của nhu cầu

Một đặc điểm nổi bật của thị trường Đồng trong năm 2025 là sự tách rời ngày càng rõ rệt khỏi các chu kỳ kinh tế vĩ mô truyền thống. Trước đây, Đồng thường được gọi là "Doctor Copper" (Bác sĩ Đồng) do mối tương quan chặt chẽ giữa nhu cầu Đồng và hoạt động kinh tế toàn cầu. Tuy nhiên, trong năm 2025, động lực nhu cầu ngày càng được định hình bởi các khoản đầu tư mang tính cấu trúc vào hạ tầng trí tuệ nhân tạo (AI).

Việc xây dựng các trung tâm dữ liệu siêu quy mô lớn do các tập đoàn công nghệ lớn như Microsoft, Google, Amazon và Meta Platforms dẫn dắt đã tạo ra nhu cầu đáng kể đối với Đồng trong các hệ thống phân phối điện, hạ tầng làm mát, thanh cái và mạng lưới kết nối.

Theo ước tính của Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA), mức tiêu thụ điện của các trung tâm dữ liệu trên toàn cầu có thể tăng gấp đôi vào năm 2030, kéo theo nhu cầu đồng tăng mạnh để xây dựng, cấp điện và kết nối hạ tầng này. Do đó, các ngân hàng đầu tư đã điều chỉnh tăng dự báo nhu cầu Đồng dài hạn trong năm thứ ba liên tiếp.

Hiện đại hóa lưới điện thông minh - Động lực cấu trúc thứ hai

Một động lực mang tính cấu trúc thứ hai đến từ quá trình hiện đại hóa lưới điện và điện khí hóa đang tăng tốc tại các nền kinh tế lớn. IEA ước tính thế giới cần khoảng 1.000 tỷ USD đầu tư mỗi năm vào hệ thống lưới điện cho đến năm 2040 nhằm đạt được các mục tiêu chuyển dịch năng lượng và an ninh năng lượng.

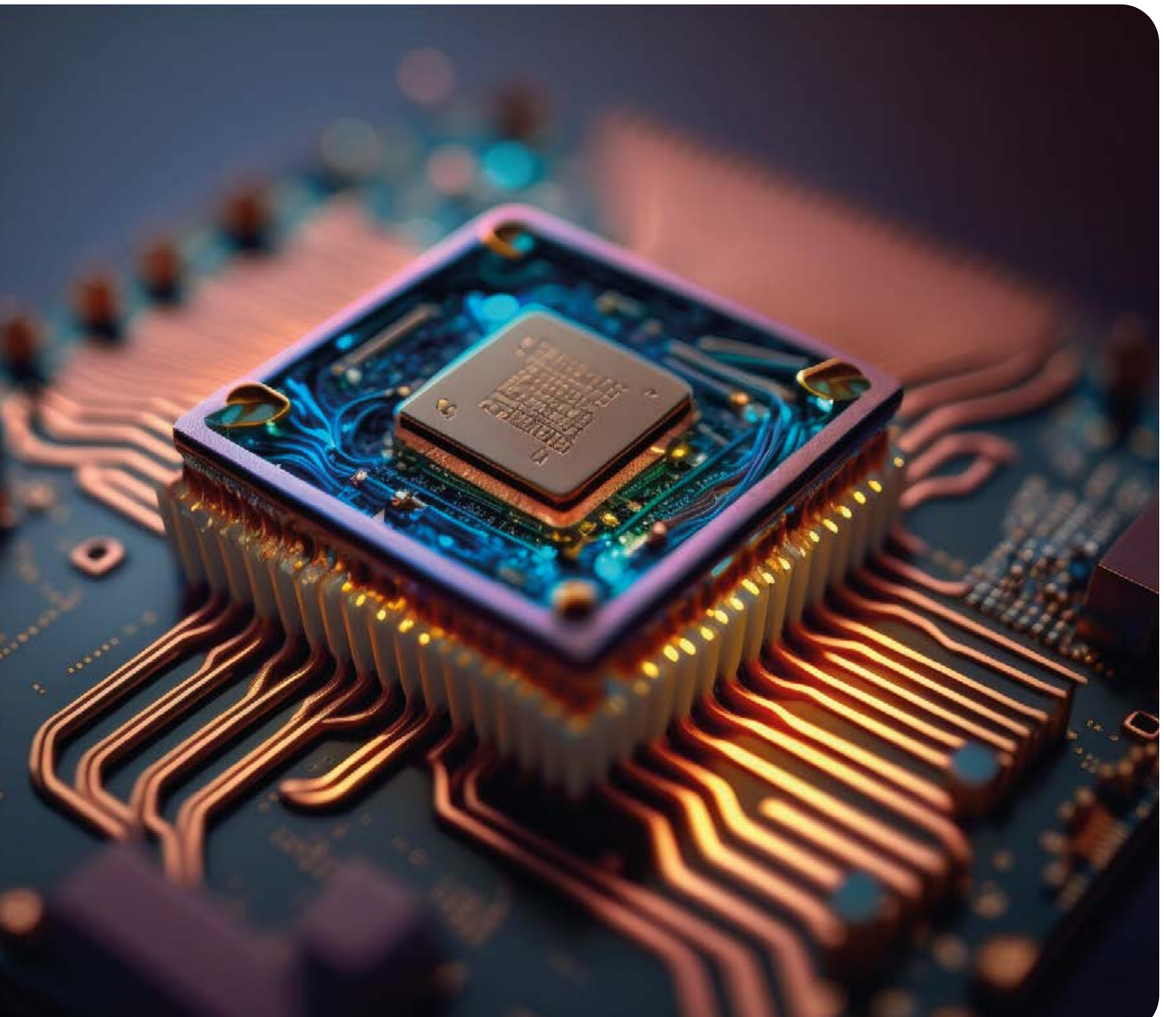
Đồng vẫn là vật liệu nền tảng trong đường dây truyền tải điện, trạm biến áp và mạng lưới trạm sạc xe điện. Các sáng kiến chính sách lớn như Đạo luật Giảm thiểu Lạm phát (IRA) của Mỹ và Chương trình EU Xanh (EGD) đã phân bổ nguồn vốn đáng kể cho việc nâng cấp hạ tầng lưới điện, tạo ra tín hiệu nhu cầu bền vững đối với Đồng. Do đặc thù đầu tư của ngành tiện ích được quản lý chặt chẽ, nhu cầu Đồng liên quan đến lưới điện thường ít nhạy cảm với biến động giá, từ đó tạo ra một nền tảng tiêu thụ ổn định và lâu dài.

Hạn chế nguồn cung – Không có giải pháp dễ dàng

Về nguồn cung, các hạn chế mang tính cấu trúc tiếp tục tồn tại trong suốt năm qua. Việc mỏ Cobre Panamá tiếp tục đóng cửa, vốn trước đây cung cấp khoảng 300.000–350.000 tấn tinh quặng Đồng mỗi năm, vẫn chưa được giải quyết.

Tại Chile, quá trình phục hồi sản lượng của Codelco diễn ra chậm hơn dự kiến, trong khi hàm lượng quặng suy giảm tại mỏ Escondida tiếp tục ảnh hưởng đến sản lượng. Tại Cộng hoà Dân chủ Congo, các gián đoạn về vận hành và yếu tố chính trị tại một số mỏ lớn cũng tiếp tục hạn chế nguồn cung tinh quặng Đồng trên thị trường toàn cầu.





Những áp lực về nguồn cung này đã đẩy phí gia công và tinh luyện (TC/RCs) xuống gần bằng 0 hoặc thậm chí âm tại một số thời điểm, buộc nhiều nhà máy tinh luyện tại Trung Quốc phải thực hiện dừng bảo trì để cân đối công suất chế biến với nguồn cung tinh quặng hạn chế.

Sự chuyển dịch nhu cầu của Trung Quốc

Trung Quốc vẫn là quốc gia tiêu thụ Đồng lớn nhất thế giới, chiếm khoảng 55% nhu cầu Đồng tinh luyện toàn cầu, nhưng cơ cấu nhu cầu đang tiếp tục thay đổi.

Nhu cầu liên quan đến lĩnh vực bất động sản đã giảm trong năm thứ ba liên tiếp. Tuy nhiên sự suy giảm này được bù đắp bởi tăng trưởng mạnh trong sản xuất thiết bị năng lượng mặt trời, sản xuất xe điện và đầu tư vào hạ tầng lưới điện. Hiện nay, Trung Quốc sản xuất khoảng 80% tấm pin năng lượng mặt trời toàn cầu, trong khi xuất khẩu xe điện tiếp tục tăng trưởng hơn 30% mỗi năm.

Sự chuyển dịch mang tính cấu trúc này cho thấy nhu cầu Đồng của Trung Quốc ngày càng gắn liền với các xu hướng tăng trưởng toàn cầu như hạ tầng AI, điện khí hóa và các công nghệ năng lượng sạch.

Fluorspar cấp acid: Tăng trưởng nhờ năng lượng sạch

Diễn biến giá

Giá Flourspar cấp axit duy trì ổn định ở mức cao trong năm tài chính 2025, dao động trong khoảng 435–514 USD/tấn (Giá giao ngay tại Trung Quốc). Tăng trưởng nguồn cung hạn chế ngoài Trung Quốc đã hỗ trợ mặt bằng giá vững chắc, trong khi việc mở rộng công suất sản xuất Axit Hydrofluoric dạng khan (AHF) - đặc biệt tại Trung Đông, Ấn Độ và Hàn Quốc - tiếp tục duy trì nhu cầu mạnh trên thị trường toàn cầu.

Diễn biến nguồn cung – Nguồn cung ngoài Trung Quốc vẫn hạn chế

Tăng trưởng nguồn cung bên ngoài Trung Quốc tiếp tục bị hạn chế. Các mỏ có tuổi đời cao, hạn chế về hạ tầng và chậm chễ trong cấp phép tại các khu vực sản xuất quan trọng như Nam Phi, Mexico và Châu Âu đã hạn chế việc bổ sung nguồn cung mới cho thị trường thương mại đường biển.

Điều này tiếp tục hỗ trợ sự ổn định về giá tại các thị trường phương Tây.

Tăng trưởng nhu cầu

Động lực nhu cầu chính trong năm 2025 là việc mở rộng nhanh chóng công suất sản xuất AHF toàn cầu cầu, vốn là nguyên liệu đầu vào quan trọng cho các hóa chất flo được sử dụng trong pin, chất bán dẫn, môi chất lạnh và polymer chuyên dụng.

Nhiều nhà máy AHF mới đã được đưa vào vận hành hoặc công bố kế hoạch xây dựng tại Trung Đông, Ấn Độ và Hàn Quốc. Nhiều nhà sản xuất đang tìm kiếm nguồn cung Florit ngoài Trung Quốc do các yếu tố như an ninh chuỗi cung ứng địa chính trị, các chính sách thu mua bảo đảm cam kết về môi trường, xã hội, quản trị (ESG) và yêu cầu tuân thủ các quy định về khoáng sản quan trọng của Mỹ và Liên minh Châu Âu.

Nhu cầu pin xe điện & siêu nhà máy - Động lực tăng trưởng mang tính cấu trúc

Một động lực tăng trưởng dài hạn quan trọng đối với Fluorspar là việc mở rộng các "gigafactory" (siêu nhà máy) sản xuất pin xe điện tại Bắc Mỹ và châu Âu. Fluorspar là nguyên liệu thiết yếu để sản xuất các muối điện giải như $LiPF_6$ và LiFSI, cũng như fluoropolymer PVDF được sử dụng trong màng ngăn và chất kết dính của pin lithium-ion.

IEA ước tính rằng để đáp ứng mục tiêu sản xuất pin xe điện toàn cầu vào năm 2030, nhu cầu Fluorspar cho lĩnh vực pin có thể tăng khoảng 21% mỗi năm. Trong năm 2025, nhiều nhà sản xuất pin hàng đầu đã bắt đầu thảo luận với các nhà cung cấp ngoài Trung Quốc để ký kết hợp đồng cung cấp Acidspar dài hạn, phù hợp với các yêu cầu về nguồn gốc nguyên liệu trong Đạo luật Giảm thiểu Lạm phát.

Môi trường pháp lý

Sự rõ ràng của các quy định pháp lý cũng được cải thiện trong năm 2025. Liên minh Châu Âu đã điều chỉnh khung quy định dự kiến đối với các hóa chất PFAS, thu hẹp phạm vi hạn chế đối với các ứng dụng rủi ro cao, đồng thời cho phép miễn trừ đối với các ứng dụng công nghiệp thiết yếu như vật liệu pin, khí bán dẫn và công nghệ y tế.

Sự rõ ràng này đã khôi phục niềm tin đối với chuỗi giá trị hóa chất Flo tại châu Âu, thúc đẩy việc tái khởi động một số dự án sản xuất AHF và fluoropolymer trước đây bị trì hoãn.

Bismut: Biến động trong bối cảnh kiểm soát nguồn cung và xu hướng thay thế

Diễn biến thị trường

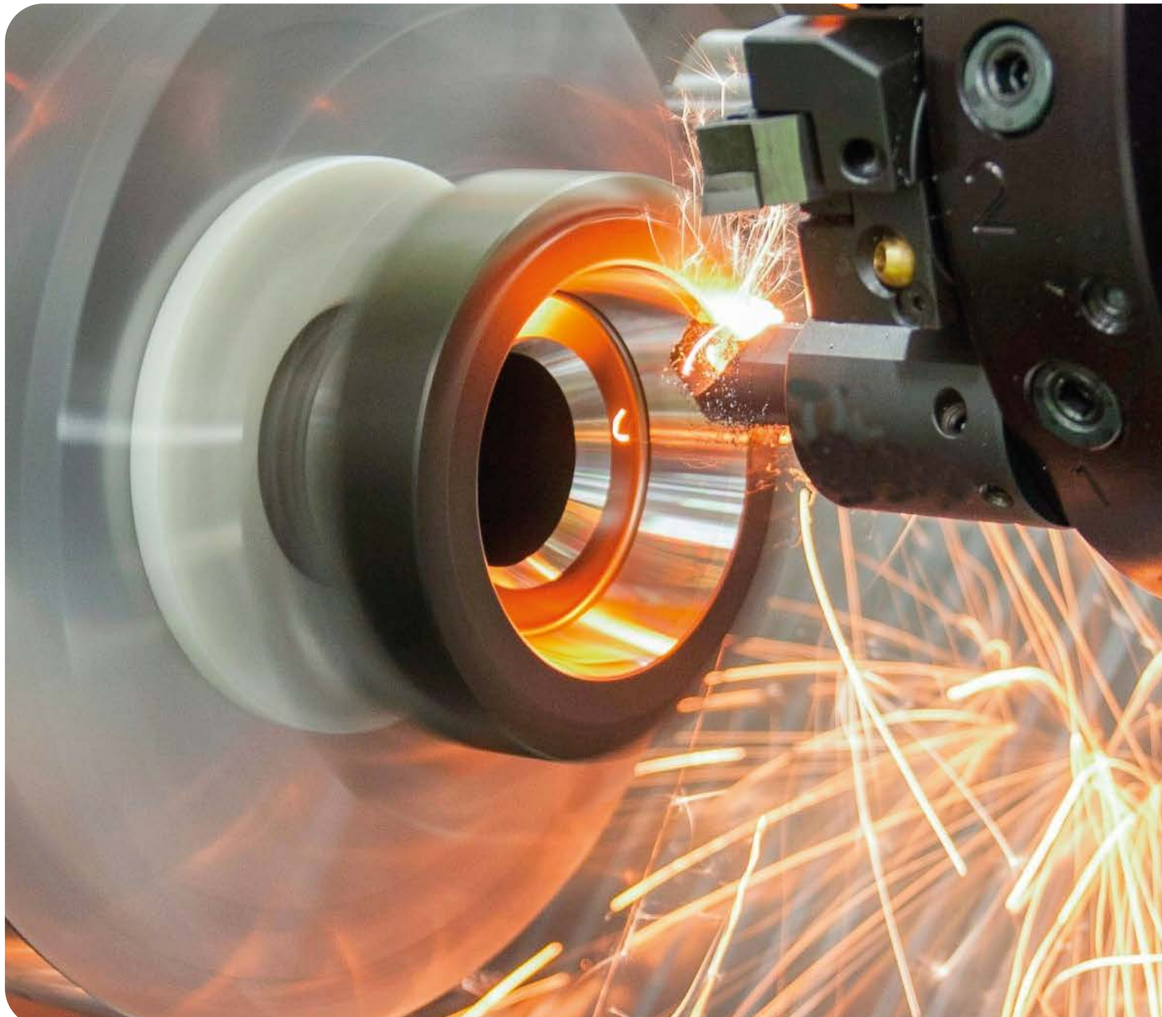
Thị trường Bismut có nhiều biến động trong năm 2025, khi tháng 2/2025, Trung Quốc quyết định đưa Bismut vào danh sách kiểm soát xuất khẩu đối với hàng hóa "lưỡng dụng", gây khan hiếm nguồn cung toàn cầu. Giá phản ứng mạnh, tăng lên mức đỉnh khoảng 41 USD/pao lb vào tháng 3/2025, trước khi giảm xuống khoảng 17 USD/lb vào cuối năm khi các bên tham gia thị trường dần thích ứng với khung quy định mới.

Xu hướng nhu cầu và khả năng thay thế

Về dài hạn, nhu cầu Bismut tiếp tục được hỗ trợ bởi các quy định toàn cầu nhằm thay thế chì bằng các vật liệu không độc hại trong các ứng dụng như hệ thống ống nước, điện tử và các công nghệ xanh. Tuy nhiên, thị trường vẫn rất nhạy cảm với biến động giá do sự tồn tại của các vật liệu thay thế có chi phí thấp hơn như cadimi và trong một số trường hợp là chì, đặc biệt trong các ứng dụng mà quy định môi trường ít nghiêm ngặt hơn.

Yếu tố nguồn cung

Một yếu tố giúp giảm bớt áp lực thị trường trong năm 2025 là Oxit Bismut không nằm trong danh sách kiểm soát xuất khẩu của Trung Quốc, cho phép vật liệu này vẫn tiếp cận được thị trường quốc tế dưới dạng sản phẩm chế biến khác. Điều này phần nào giảm bớt cú sốc nguồn cung, đồng thời góp phần vào quá trình điều chỉnh giá trong 6 tháng cuối năm 2025.



GIÁ HÀNG HOÁ

Hàng hóa	Đơn vị	Giá trung bình thực tế T12/24 (Giá cuối kỳ)	Giá trung bình thực tế T12/25 (Giá cuối kỳ)	Thay đổi so với cùng kỳ
APT (CIF Rotterdam)	USD/mtu	330	862	▲ 161%
Đồng (LME)	USD/mt	8.908	11.802	▲ 32,5%
Fluorspar cấp axit: (FOB China)	USD/t	517	499	▼ 3,4%
Bismut 4N (99,99%)	USD/lb	5.81	18	▲ 210%

Nguồn: *Argus Media, Fastmarkets, LME, CCM*



KẾT QUẢ KINH DOANH



SẢN LƯỢNG HÀNG NĂM

Vonfram

Sản lượng Vonfram giảm 9% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do sản lượng tại mỏ Núi Pháo thấp hơn. MHT đã triển khai một số nguồn tinh quặng mua ngoài để bù đắp một phần sản lượng.

Florit, Đồng, Xi măng Bismut và Coban

Sản lượng Florit đạt 147,6 nghìn tấn, tăng 2% so với mức 144,0 nghìn tấn trong năm tài chính 2024, nhờ hàm lượng cấp liệu và tỷ lệ thu hồi cải thiện dù lượng quặng nghiền giảm. Trong khi sản lượng Đồng đạt 1.632 tấn kim loại, giảm 41% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do hàm lượng cấp liệu và thông lượng nghiền nhà máy thấp hơn.

Sản lượng Bismut tăng 51%, nhờ tỷ lệ thu hồi cao hơn và hàm lượng cấp liệu được cải thiện từ việc xử lý nhiều quặng tươi hơn tại nhà máy Núi Pháo.

Doanh thu thuần

MHT ghi nhận doanh thu thuần năm tài chính 2025 đạt 7.443 tỷ đồng, so với mức 14.336 tỷ đồng trong năm tài chính 2024. Sự sụt giảm này chủ yếu do việc loại trừ HCS khỏi báo cáo tài chính hợp nhất, đơn vị đã đóng góp 8.934 tỷ đồng doanh thu trong năm 2024. Nếu loại trừ yếu tố này, doanh thu năm 2025 tăng 1.166 tỷ đồng, tương đương khoảng 19% so với cùng kỳ trên cơ sở tương đương.

Trong năm 2025, giá hàng hóa duy trì ở mức cao, được hỗ trợ bởi các yếu tố cung hạn chế và những diễn biến địa chính trị. Giá APT High trung bình đạt 518 USD/mtu, tăng 52% so với mức 340 USD/mtu của năm 2024. Tính đến ngày 31/12/2025, giá đã tăng mạnh lên mức kỷ lục 900 USD/mtu. Doanh thu Vonfram đạt 4.458 tỷ đồng trong năm tài chính 2025, tăng 33% so với cùng kỳ năm trước. Giá APT High trung bình đạt 518 USD/mtu, tăng 52% so với mức 340 USD/mtu của năm 2024. Tính đến ngày 31/12/2025, giá đã tăng mạnh lên mức kỷ lục 900 USD/mtu.

Doanh thu Florit tăng 7%, đạt 1.432 tỷ đồng, nhờ giá bán cao hơn, trong khi doanh thu Đồng đạt 1.304 tỷ đồng, phản ánh sản lượng bán hàng ổn định tại thị trường nội địa. MHT cũng ghi nhận doanh thu 63 tỷ đồng từ sản phẩm xi măng Bismut trong quý 4/2025 sau khi ký kết thỏa thuận với một khách hàng chiến lược.

4.458 tỷ đồng
Doanh thu từ Vonfram

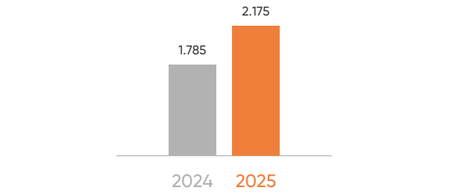
1.432 tỷ đồng
Doanh thu từ Florit

1.304 tỷ đồng
Doanh thu từ Đồng

36 tỷ tỷ đồng
Doanh thu từ Xi măng Bismut

Lợi nhuận trước lãi vay, khấu hao và thuế ("EBITDA")

EBITDA năm tài chính 2025 đạt 2.175 tỷ VND, tăng 22% so với năm tài chính 2024. Biên EBITDA tăng 29%, cao hơn so với mức tăng 12% trong năm trước. Kết quả này đến từ việc giá bán cáo hơn, cùng với việc loại trừ HCS khỏi báo cáo tài chính hợp nhất. Bên cạnh đó, chi phí sản xuất trên đơn vị sản phẩm tại NPMC giảm nhờ sản lượng cao hơn và các sáng kiến tối ưu chi phí, nâng cao hiệu suất vận hành nhà máy.

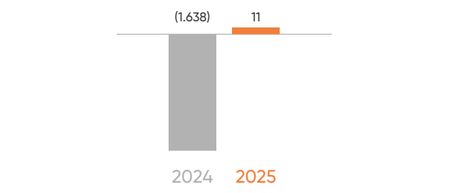


EBITDA (tỷ đồng)

Lợi nhuận thuần phân bổ cho cổ đông

Công ty ghi nhận lợi nhuận sau thuế sau lợi ích cổ đông không kiểm soát (NPAT Post-MI) đạt 11 tỷ đồng trong năm tài chính 2025, cải thiện 1.650 tỷ đồng so với khoản lỗ 1.638 tỷ đồng của năm 2024.

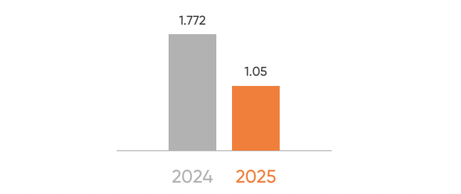
Bên cạnh sự cải thiện từ EBITDA, chi phí lãi vay trong năm 2025 giảm 350 tỷ đồng, nhờ Công ty đã sử dụng một phần nguồn thu từ thoái vốn HCS trong năm 2024 để thanh toán bớt các khoản nợ hiện hữu. Đồng thời, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp cũng giảm 616 tỷ đồng. Trong năm 2024, MHT đã ghi nhận chi phí thuế và các điều chỉnh thuế hoãn lại phát sinh từ khoản lãi thoái vốn HCS, các yếu tố này không còn phát sinh trong năm 2025.



Lợi nhuận thuần phân bổ cho cổ đông (tỷ đồng)

Dòng tiền chi cho hoạt động kinh doanh

Công ty ghi nhận dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh đạt 1.055 tỷ đồng, chủ yếu được sử dụng để thanh toán một phần các khoản nợ hiện hữu. MHT sẽ tiếp tục cải thiện chu kỳ chuyển đổi tiền mặt thông qua việc nâng cao hiệu quả quản lý vốn lưu động, đặc biệt là quản lý hàng tồn kho.



Dòng tiền từ hoạt động kinh doanh (tỷ đồng)

Nợ đến hạn

Nợ ngắn hạn giảm xuống còn 2.817 tỷ đồng, giảm nhiều áp lực thanh khoản cho năm 2026.

Nợ ngắn hạn giảm xuống
2.817 tỷ đồng

Tài sản ròng

Tài sản ròng tương đương với năm trước, ở mức 12.182 tỷ đồng trong năm 2025 so với mức 12.164 tỷ đồng trong năm 2024.

Tài sản ròng
12.182 tỷ đồng

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC



Kính thưa Quý Cổ đông,

Năm 2025 là một năm nhiều biến động đối với thị trường hàng hóa và chuỗi cung ứng toàn cầu, khi những thay đổi về thương mại quốc tế và cung – cầu nguyên liệu tiếp tục tạo ra không ít thách thức cho ngành khai khoáng và vật liệu công nghệ cao. Trong bối cảnh đó, Masan High-Tech Materials (MHT) vẫn duy trì hoạt động ổn định và tiếp tục tập trung nâng cao hiệu quả vận hành cũng như tối ưu danh mục kinh doanh.

Trong năm tài chính 2025, Công ty ghi nhận doanh thu thuần đạt 7.443 tỷ đồng, và lần đầu tiên đạt lợi nhuận sau thuế sau lợi ích cổ đông không kiểm soát (NPAT Post-MI) dương trở lại sau hai năm. Kết quả này được thúc đẩy bởi sự cải thiện của EBITDA và chi phí lãi vay giảm.

Năm 2025 cũng ghi nhận nhiều nỗ lực của Công ty trong việc duy trì hiệu quả vận hành, phát triển nguồn nhân lực và thúc đẩy các sáng kiến phát triển bền vững.

7.443 tỷ đồng

Doanh thu thuần

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT TRONG NĂM 2025

Sản xuất và vận hành

Trong năm 2025, hoạt động sản xuất tại NPMC và MTC tiếp tục được duy trì ổn định với trọng tâm tối ưu hóa tài nguyên, nâng cao hiệu quả vận hành và giảm thiểu tác động môi trường.

Tại Nhà máy NPMC, sản lượng khoáng sản nguyên khai khai thác thực tế trong năm 2025 đạt 2.005.420 tấn. Mặc dù hàm lượng quặng đầu vào thấp hơn, nhà máy vẫn duy trì hiệu suất thông qua việc chế biến quặng lưu trữ hàm lượng thấp và cải tiến quy trình chế biến. Trong năm, Công ty tiếp tục phát triển các sản phẩm gia tăng giá trị như magnetit hàm lượng lưu huỳnh thấp và florit cấp thấp, đồng thời triển khai nhiều sáng kiến cải tiến công nghệ nhằm nâng cao tỷ lệ thu hồi kim loại, tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải.

Tại Nhà máy MTC, các giải pháp tối ưu hóa vận hành tiếp tục được triển khai nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng và tài nguyên. Hiệu suất tạo hơi của lò hơi đốt than cải thiện 5% so với năm 2024, góp phần giảm tiêu thụ nhiên liệu và phát thải khí nhà kính. Nhà máy duy trì hơn 1.200 ngày không xảy ra sự cố mất ngày công lao động (LTI), đạt tỷ lệ thu hồi kim loại khoảng 96% và sản xuất thành công APT chất lượng cao với tổng sản lượng 72 tấn WO_3 cung cấp cho khách hàng. Bên cạnh đó, MTC đã triển khai phương pháp mới để xử lý bã lọc tinh chế, dự kiến mang lại khoảng 100.000 USD doanh thu bổ sung mỗi năm từ việc thu hồi MoO_3. Hoạt động thương mại hóa hiện đang chờ phê duyệt chính thức từ cơ quan quản lý.

Tài chính

Đòn bẩy tài chính thuần giảm xuống còn 4,8 lần trong năm 2025, nhờ sự cải thiện của EBITDA, hiệu quả quản lý vốn được nâng cao và kỷ luật trong phân bổ nguồn vốn. MHT sẽ tiếp tục củng cố thanh khoản và khả năng thanh toán thông qua việc cải thiện chu kỳ chuyển đổi tiền mặt và giảm dần đòn bẩy tài chính.

Trên cơ sở dự báo sản lượng trong các năm tới và giả định mặt bằng giá thị trường duy trì ở mức hiện tại, MHT kỳ vọng sẽ từng bước giảm đòn bẩy tài chính và hoàn tất việc thanh toán toàn bộ dư nợ vào cuối năm 2027.

An toàn

Đảm bảo an toàn và sức khỏe cho người lao động luôn là ưu tiên hàng đầu trong mọi hoạt động của MHT. Tính đến ngày 31/12/2025, Công ty ghi nhận tần suất sự cố gây mất ngày công (LTIFR) ở mức 0,74 và tần suất sự cố ghi nhận (TRIFR) ở mức 1,23, thấp hơn đáng kể so với mục tiêu lần lượt là 1,3 và 2,5. Kết quả này phản ánh việc triển khai hiệu quả hệ thống quản lý An toàn - Sức khỏe - Ứng phó khẩn cấp, cùng với sự giám sát chặt chẽ của bộ phận chuyên trách và cam kết từ Ban Lãnh đạo.

Trong năm 2025, MHT tiếp tục cải thiện điều kiện làm việc, tăng cường kiểm soát rủi ro và nâng cao trách nhiệm của đội ngũ quản lý trong công tác an toàn. Công ty cũng đưa vào vận hành Ứng dụng Quản lý Rủi ro nhằm theo dõi và cập nhật tiến độ các biện pháp khắc phục và phòng ngừa theo hướng dẫn của Tập đoàn. Đồng thời, các công cụ như Take 5, Bảng phân tích mối nguy và ứng dụng MHT Hazard Report tiếp tục được triển khai nhằm khuyến khích người lao động chủ động nhận diện mối nguy và đánh giá rủi ro trong quá trình làm việc.

Bên cạnh đó, các hoạt động chăm sóc sức khỏe và nâng cao nhận thức về an toàn tiếp tục được đẩy mạnh. Trong năm, Công ty tổ chức thành công Ngày hội An toàn & Sức khỏe 2025, góp phần lan tỏa văn hóa an toàn trong toàn tổ chức, đồng thời duy trì sự sẵn sàng của các kế hoạch ứng phó với các tình huống khẩn cấp và vấn đề sức khỏe cộng đồng.

Môi trường

Năm 2025, MHT tiếp tục triển khai nhiều giải pháp nhằm tối ưu sử dụng tài nguyên và giảm thiểu tác động đến môi trường. 8.304.385 m^3 nước thải đã được tuần hoàn và tái sử dụng phục vụ sản xuất, chiếm 79,5% tổng lượng nước sử dụng, tăng 1,2% so với năm 2024. Công ty cũng tái sử dụng 125.992 m^3 đất đá thải để thi công đập chứa quặng đuôi và các công trình liên quan.

Công tác thu gom, phân loại, xử lý và tái chế chất thải tiếp tục được thực hiện đồng bộ, tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật, góp phần giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường và nâng cao hiệu quả quản lý tài nguyên.

Công tác quan trắc môi trường được thực hiện thường xuyên với 8.045 mẫu môi trường được lấy trong năm, bao gồm nước mặt, nước dưới đất, nước thải, đất và chất thải rắn, khí thải, tiếng ồn và không khí xung quanh, nhằm đảm bảo các hoạt động sản xuất luôn tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường.

Song song đó, MHT chú trọng sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả nhằm giảm phát thải khí nhà kính và nâng cao hiệu quả vận hành. Trong năm 2025, tổng mức tiêu thụ năng lượng tại các nhà máy NPMC và MTC đạt 738.895 GJ, trong khi các nhà thầu hoạt động tại mỏ NPMC tiêu thụ 157.781 GJ.

Các cuộc họp Phát triển bền vững được duy trì hàng tháng nhằm theo dõi tiến độ, cập nhật kế hoạch và rà soát các chỉ số liên quan, qua đó kịp thời đưa ra các giải pháp phù hợp, đảm bảo thực hiện hiệu quả các cam kết phát triển bền vững của Công ty.

Giấy phép & pháp lý

Trong năm, Công ty đạt được nhiều kết quả pháp lý trọng yếu, trong đó nổi bật là những phê duyệt, quyết định sau:

- Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Núi Pháo, theo đó tổng vốn đầu tư được nâng lên 11.640.738.163.000 đồng và thời gian hoạt động của dự án kéo dài đến ngày 03/02/2044.

- Quyết định số 639/QĐ-BNNMT ngày 13/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc điều chỉnh nội dung Giấy phép khai thác khoáng sản số 1710/GP-BTNMT ngày 21/9/2010. Theo đó, diện tích khu vực khai thác sẽ được mở rộng từ 90 ha lên 151,8 ha, đồng thời cho phép khai thác bổ sung 14,6 triệu tấn quặng đa kim vonfram bằng phương pháp khai thác kết hợp (lộ thiên khu phía Tây và hầm lò khu phía Đông) với thời gian khai thác là 5,5 năm, kể từ ngày ký Quyết định số 639/QĐ-BNNMT. Việc điều chỉnh này sẽ bảo đảm khả năng tiếp cận liên tục nguồn quặng hàm lượng cao, hỗ trợ cải thiện sản lượng vonfram từ NPMC trong những năm tới.

Ngoài ra, Công ty cũng đã thành công trong việc đưa khu vực Núi Pháo mở rộng (diện tích 42,9ha) và khu vực Núi Chiếm (diện tích 984,3ha) vào Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, ban hành kèm theo Quyết định số 866/QĐ-TTg ngày 18/07/2023 của Thủ tướng Chính phủ; được sửa đổi bởi Quyết định số 2581/QĐ-TTg ngày 24/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ. Đây sẽ là cơ sở vững chắc để Công ty thực hiện các quy trình tiếp theo nhằm xin cấp Giấy phép Thăm dò cho các khu vực này.

Nhân lực

Con người luôn là nền tảng trong chiến lược phát triển của Masan High-Tech Materials. Công ty triển khai quản trị nguồn nhân lực một cách nhất quán từ chiến lược đến thực thi, tập trung tối ưu cấu trúc tổ chức, nâng cấp chính sách phúc lợi, phát triển đội ngũ lãnh đạo trẻ, thúc đẩy văn hóa học tập suốt đời và triển khai chiến lược DEIB. Song song đó, định vị giá trị nhân viên (PVP) tiếp tục được nâng tầm nhằm mang lại trải nghiệm làm việc tích cực và bền vững cho người lao động.

Năm 2025 đánh dấu bước chuyển rõ nét trong cách tiếp cận phát triển nhân sự – từ đào tạo theo nhu cầu sang phát triển năng lực có định hướng, gắn với hiệu quả công việc và năng suất lao động. Tổng số giờ đào tạo đạt 74.836,02 giờ, tương đương 54,22 giờ/người, tăng 33,88% so với năm 2024. Các chương trình được thiết kế tập trung vào năng lực lãnh đạo, chuyên môn cốt lõi và các hành vi văn hóa quan trọng đối với một tổ chức vận hành hiệu quả và bền vững.

Song song với đó, Công ty tiếp tục chuẩn hóa và cải tiến các quy trình nhân sự và vận hành, hướng đến sự tinh gọn, minh bạch và tăng cường ứng dụng công nghệ. Những cải tiến này góp phần nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các đơn vị, đồng thời cải thiện trải nghiệm làm việc của nhân viên.

Năm 2025 cũng đánh dấu cột mốc 15 năm hình thành và phát triển của Masan High-Tech Materials với chuỗi hoạt động kỷ niệm M15 mang chủ đề "Thấu hiểu để vững bền – Gắn kết để vươn xa". Đây là dịp để tập thể nhìn lại hành trình đã qua, đồng thời củng cố tinh thần gắn kết và khát vọng phát triển trong chặng đường phía trước.

Với những nỗ lực không ngừng trong việc xây dựng môi trường làm việc tích cực và phát triển con người, MHT tiếp tục được Great Place To Work® vinh danh là "Nơi làm việc tuyệt vời" năm thứ ba liên tiếp trong năm 2025 – minh chứng cho chiến lược nhân sự nhất quán và định hướng lấy con người làm trung tâm.

Phát triển cộng đồng

Giữ trọn cam kết với cộng đồng, năm 2025 MHT tiếp tục triển khai nhiều chương trình hỗ trợ và phát triển kinh tế – xã hội. Các hoạt động phát triển cộng đồng tiếp tục được triển khai theo định hướng bền vững, tập trung vào ba trụ cột chính: phát triển kinh tế địa phương; an sinh xã hội – giáo dục; và y tế – môi trường – hạ tầng nông thôn, qua đó không chỉ hỗ trợ trước mắt mà còn góp phần tạo nền tảng sinh kế ổn định và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân.

Trong năm, Công ty phối hợp với Ngân hàng Chính sách Xã hội huyện Đại Từ và các hội đoàn thể tại xã An Khánh và Phú Lạc thẩm định và giải ngân 950 triệu đồng cho 19 hộ dân thông qua Quỹ Vốn vay Phục hồi kinh tế, hỗ trợ cộng đồng người dân tộc thiểu số triển khai các mô hình phát triển kinh tế hộ gia đình như chăn nuôi gia súc gia cầm, trồng chè, và trồng cây lấy gỗ.

Công ty cũng đã kịp thời trao tặng gần 5.000 suất nhu yếu phẩm (trị giá gần 1 tỷ đồng) - là các sản phẩm thiết yếu của Tập đoàn Masan - nhằm hỗ trợ người dân Thái Nguyên khắc phục hậu quả do cơn bão số 11 (Matmo) và lũ lụt gây ra, góp phần giúp các hộ gia đình sớm ổn định cuộc sống.

Bên cạnh các hoạt động hỗ trợ trực tiếp, MHT duy trì cơ chế công bố thông tin và tham vấn cộng đồng thông qua nhiều kênh nhằm đảm bảo trao đổi thông tin minh bạch và kịp thời với các bên liên quan. Trong năm 2025, 75 nội dung với 274 bản thông tin đã được công bố, chủ yếu thông qua văn bản, điện thoại và nền tảng Zalo, cùng với các cuộc gọi trao đổi trực tiếp với Trung tâm Thông tin của Công ty.

Thông qua các hoạt động thiết thực này, MHT tiếp tục khẳng định vai trò của một doanh nghiệp phát triển bền vững, đồng thời góp phần thực hiện các chủ trương của Nhà nước và hướng tới các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc (SDGs).



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Hội đồng Quản trị (HĐQT) của Công ty Masan High-Tech Materials (MHT) xin trình bày báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động năm 2025 của Công ty tới các cổ đông.

Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hiệu quả hoạt động của Công ty

HĐQT được giao nhiệm vụ đại diện cho lợi ích của các cổ đông và giám sát hiệu quả hoạt động của Công ty. Bằng phương pháp lãnh đạo mới và tập trung mạnh mẽ vào hiệu quả vận hành, kỷ luật tài chính và hiện thực hóa giá trị từ các vật liệu chiến lược của Công ty như Vonfram, Florit, Đồng và Bismut, MHT đã đạt được sự cải thiện đáng kể về kết quả tài chính. Cụ thể, doanh thu tăng 19% từ 6.277 tỷ đồng (không bao gồm HCS) trong năm tài chính 2024 lên 7.443 tỷ đồng trong năm tài chính 2025. EBITDA tăng khoảng 22%, từ 1.785 tỷ đồng trong năm tài chính 2024 lên 2.175 tỷ đồng trong năm tài chính 2025, tương đương với mức tăng 0,78% biên EBITDA từ 28,44% trong năm tài chính 2024 lên 29,22% trong năm tài chính 2025.

Trong năm tài chính 2025, MHT cũng tạo ra dòng tiền tự do của doanh nghiệp (FCFF) dương 1.478 tỷ đồng. Tính đến ngày 31/12/2025, nợ ròng của Công ty ở mức 10.369 tỷ đồng, tương đương tỷ lệ nợ ròng trên EBITDA là 4,8 lần, phản ánh bước tiến tích cực trong việc củng cố tình hình tài chính của Công ty. Tại thời điểm cuối năm tài chính 2024, nợ ròng của Công ty là 10.757 tỷ đồng, tương đương tỷ lệ nợ ròng/EBITDA là 6,0 lần.

Công ty ghi nhận lợi nhuận sau thuế đạt 11 tỷ đồng trong năm tài chính 2025, đánh dấu sự trở lại với lợi nhuận ròng dương sau hai năm liên tiếp báo lỗ. Lợi nhuận cải thiện do nhiều yếu tố như hiệu quả vận hành, kỷ luật tài chính, và sự cải thiện về về mức hiện thực hóa doanh thu thuần của tất cả các mặt hàng chủ lực. Điều này được thúc đẩy bởi những thay đổi cấu trúc trên thị trường hàng hóa, trong bối cảnh trữ lượng tài nguyên suy giảm, hàm lượng kim loại trong quặng giảm, sản lượng khai thác sụt giảm nói chung, và những biến động địa chính trị nói riêng.

MHT tiếp tục đóng góp đáng kể vào ngân sách nhà nước Việt Nam. MHT đã hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ thuế và phí ở cả cấp trung ương và địa phương, đóng góp tổng cộng 1.028 tỷ đồng trong năm 2025. Số tiền này bao gồm thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế tài nguyên, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, phí bảo vệ môi trường, thuế xuất nhập khẩu và các nghĩa vụ pháp lý khác. Với sự đóng góp tài chính đáng kể này, MHT được vinh danh trong năm 2025 là doanh nghiệp Việt Nam đóng góp ngân sách cao nhất tỉnh Thái Nguyên, khẳng định cam kết của Công ty về phát triển bền vững và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp tại các cộng đồng nơi Công ty hoạt động.

MHT tiếp tục thực hành thông lệ bền vững và áp dụng các tiêu chuẩn hàng đầu thế giới trong tất cả các lĩnh vực kinh doanh và các vấn đề liên quan đến cộng đồng, sức khỏe, môi trường, phát triển bền vững, và an toàn. Tại Việt Nam, Công ty tiếp tục được công nhận là đơn vị đi đầu trong phát triển bền vững, và hướng tới đáp ứng tất cả các yêu cầu của thực hành kinh doanh bền vững quốc tế. Hội đồng Quản trị tiếp tục nhấn mạnh tầm quan trọng của việc triển khai "M-TRUST" - cổng tiếp nhận thông tin phản ánh, tạo điều kiện cho các bên liên quan có thể đưa ra ý kiến, khiếu nại một cách ẩn danh và nhận được phản hồi nhanh chóng.

MHT đã nhận được nhiều giải thưởng danh giá trong năm 2025, bao gồm chứng nhận "Great Place To Work" (Nơi làm việc tuyệt vời) trong ba năm liên tiếp (2023, 2024 và 2025). Chúng tôi tin rằng thành công thực sự không chỉ được định nghĩa bởi hiệu quả kinh doanh, mà còn bởi hạnh phúc, sự phát triển và phúc lợi của nhân viên – đối tượng trung tâm trong mọi hoạt động của chúng tôi. Bên cạnh đó, MHT còn được chứng nhận và vinh danh là doanh nghiệp Việt Nam có đóng góp thuế cao nhất cho tỉnh Thái Nguyên, Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam, Top 100 Doanh nghiệp Bền vững Việt Nam. Những giải thưởng này không chỉ tôn vinh những thành tựu của MHT trong năm qua mà còn là động lực thúc đẩy chúng tôi hướng tới các mục tiêu sản xuất và kinh doanh lớn hơn trong năm 2025, đồng thời khẳng định cam kết của Công ty đối với mục tiêu tăng trưởng bền vững.

Hội đồng Quản trị đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thẩm định và phê chuẩn các nghị quyết về vận hành Công ty và các đơn vị trực thuộc. Trong năm tài chính 2025, các thành viên Hội đồng Quản trị không nhận bất kỳ khoản thù lao nào cho vai trò của mình, và không phát sinh chi phí liên quan.

Tất cả các nghị quyết được thông qua tại Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2025 đã được triển khai thực hiện thành công.

Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hiệu suất của Ban Lãnh đạo Công ty

Ban Lãnh đạo Công ty đã tiếp tục thực hiện tốt vai trò quản lý, đáp ứng sự tín nhiệm và hỗ trợ liên tục từ Hội đồng Quản trị và các cổ đông. Tổng Giám đốc và các cấp quản lý đã hoàn thành xuất sắc chức năng nhiệm vụ trong năm 2025, cũng như triển khai hiệu quả các nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông.

Định hướng chiến lược của Hội đồng Quản trị

Từ năm 2020, Công ty đã xác lập tầm nhìn và sứ mệnh, đặt nền móng cho chiến lược phát triển dài hạn.

Tầm nhìn

Trở thành nhà cung cấp tích hợp các vật liệu tiên tiến, công nghệ cao, đóng vai trò then chốt trong hành trình kiến tạo và đổi mới toàn cầu.

Sứ mệnh

Chúng tôi hướng tới trở thành đối tác hàng đầu trong các ngành công nghiệp công nghệ cao, nơi các sản phẩm của chúng tôi đóng vai trò then chốt trong việc định hình và kiến tạo tương lai thế giới. Thông qua việc ứng dụng các vật liệu tiên tiến, chúng tôi tạo ra những giải pháp vượt trội nhằm thúc đẩy đổi mới và năng suất, mang lại kết quả tối ưu cho tất cả đối tác và các bên liên quan.

Tầm nhìn và Sứ mệnh đã được Ban Điều hành xem xét và không thay đổi trong năm 2025 vì vẫn đúng định hướng chiến lược và khát vọng của Công ty. Hội đồng Quản trị hoàn toàn ủng hộ những nỗ lực không ngừng của các cấp quản lý trong việc phát triển kinh doanh và thực hiện Tầm nhìn và Sứ mệnh này.



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN



Về tình hình tài chính, kế toán của Công ty

Ủy ban Kiểm toán xác nhận các số liệu tài chính đưa ra trong báo cáo của Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 phản ánh trung thực tình hình kế toán tài chính hiện tại của Công ty và các công ty con.

Những số liệu chính về tình hình tài chính đến ngày 31/12/2025:

Phần 1: Bảng cân đối kế toán

	Tập đoàn		Công ty	
	31/12/2025 Nghìn đồng	1/1/2025 Nghìn đồng	31/12/2025 Nghìn đồng	1/1/2025 Nghìn đồng
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn	**7.244.781.522**	**6.992.043.391**	**81.571.307**	**43.896.742**
Tiền và các khoản tương đương tiền	570.211.947	1.468.795.621	799.820	4.701.798
Đầu tư tài chính ngắn hạn	364.962.353	-		-
Các khoản phải thu ngắn hạn	2.693.152.824	1.873.471.973	52.507.963	34.224.532
Hàng tồn kho	2.875.400.142	2.967.555.729		
Tài sản ngắn hạn khác	741.054.256	682.220.068	28.263.524	4.970.412
Tài sản dài hạn	**19.215.553.782**	**19.974.483.609**	**13.656.476.389**	**13.681.535.293**
Các khoản phải thu dài hạn	1.140.766.007	1.199.340.157	1.500.000.000	1.525.058.904
Tài sản cố định	14.055.142.337	14.299.837.733		-
Bất động sản đầu tư		-		-
Tài sản dở dang dài hạn	163.847.950	1.209.272.739		-
Đầu tư tài chính dài hạn		-	12.156.476.389	12.156.476.389
Tài sản dài hạn khác	3.855.797.488	3.266.032.980		-
TỔNG TÀI SẢN	**26.460.335.304**	**26.966.527.000**	**13.738.047.696**	**13.725.432.035**
NGUỒN VỐN				
Nợ phải trả	**14.278.657.825**	**14.802.833.484**	**1.571.764.242**	**1.566.283.998**
Nợ ngắn hạn	4.699.752.121	5.185.425.509	77.201.742	66.283.998
Nợ dài hạn	9.578.905.704	9.617.407.975	1.494.562.500	1.500.000.000
Vốn chủ sở hữu	**12.181.677.479**	**12.163.693.516**	**12.166.283.454**	**12.159.148.037**
TỔNG NGUỒN VỐN	**26.460.335.304**	**26.966.527.000**	**13.738.047.696**	**13.725.432.035**

Về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty

Trong năm 2025, Ủy ban Kiểm toán không thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Các hoạt động kinh doanh đều tuân thủ đúng điều lệ của Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Số liệu về kết quả kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025:

Phần 2: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	Tập đoàn		Công ty	
	2025 Nghìn đồng	2024 Nghìn đồng	2025 Nghìn đồng	2024 Nghìn đồng
(Lỗ)/lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	**127.934.954**	**(258.075.720)**	**577.018**	**564.894**
Kết quả từ các hoạt động khác	**(79.058.971)**	**(675.493.966)**	**(24.081)**	**(2.145)**
(Lỗ)/lợi nhuận kế toán trước thuế	**48.875.983**	**(933.569.686)**	**552.937**	**562.749**
Chi phí thuế TNDN hiện hành	**33.504.306**	**309.709.189**	**108.520**	**119.862**
Chi phí/(Lợi ích) thuế TNDN hoãn lại	**4.078.714**	**343.319.775**	**-**	**-**
(Lỗ)/lợi nhuận sau thuế TNDN	**11.292.963**	**(1.586.598.650)**	**444.417**	**442.887**
(Lỗ)/lợi nhuận thuần phân bổ cho:				
Cổ đông của Công ty	11.292.963	(1.638.456.685)	444.417	442.887
Cổ đông không kiểm soát	-	51.858.035	-	-

Về công tác quản trị và điều hành

Hội đồng Quản trị

Ủy ban Kiểm toán nhận thấy rằng Hội đồng Quản trị đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình, tuân thủ đúng Điều lệ của Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác có liên quan. Hội đồng Quản trị đã thực hiện hợp lệ tất cả các nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông trong năm 2025.

Các nghị quyết của Hội đồng Quản trị đã được ban hành tuân thủ thẩm quyền của Hội đồng Quản trị. Nội dung của các nghị quyết này tuân thủ Điều lệ của Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, Luật Doanh nghiệp, và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Ban Giám đốc

Ủy ban Kiểm toán nhận thấy rằng Ban Giám đốc đã thực hiện các hoạt động kinh doanh của Công ty có hiệu quả và tuân thủ đúng các nghị quyết của Hội đồng Quản trị.

Kết luận

Các hoạt động của Công ty trong năm 2025 tuân thủ đúng Điều lệ của Công ty, Luật Doanh nghiệp, các quy định pháp luật có liên quan và chấp hành đúng các nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và các nghị quyết của Hội đồng Quản trị.



BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY



Hoạt động của Đại hội đồng Cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
69/2025/NQ-ĐHĐCĐ	22/04/2025	• Thông qua báo cáo của Hội đồng Quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2024; • Thông qua báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy Ban Kiểm Toán năm 2024; • Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được Công Ty TNHH KPMG kiểm toán; • Thông qua Kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2025 của Công Ty; • Thông qua phương án chia cổ tức của Công ty năm 2024 (bao gồm cả việc phê duyệt tạm ứng cổ tức đã thực hiện); • Thông qua việc lựa chọn một trong các công ty kiểm toán dưới đây là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2025 của Công ty và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn và ký kết hợp đồng kiểm toán với một trong các công ty đó: ◦ Công ty TNHH KPMG; ◦ Công ty TNHH Deloitte Việt Nam; ◦ Công ty TNHH PwC (Việt Nam); và ◦ Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. • Thông qua thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty trong năm 2025 là: 0 VNĐ và kế hoạch ngân sách cho chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị, bao gồm cả các ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị, trong năm 2025 là không quá 1 tỷ VND; • Thông qua phương án phát hành cổ phần mới theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP);

Hội đồng Quản trị

Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
		Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Le Danny	Chủ tịch HĐQT (thành viên không điều hành)	12/04/2021	-
Ông Nguyễn Thiều Nam	Phó Chủ tịch thứ nhất HĐQT (thành viên không điều hành)	12/04/2021	-
Bà Nguyễn Thu Hiền	Thành viên HĐQT (thành viên độc lập)	12/04/2021	-
Ông Ashley James McAleese	Thành viên HĐQT (thành viên điều hành)	30/12/2024	09/03/2026

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- Thông qua các cuộc họp của HĐQT, Tổng Giám đốc báo cáo tình hình hoạt động của Công ty và các hoạt động quan trọng của các công ty con của Công ty;
- Giám sát và chỉ đạo thực hiện các dự án đầu tư của Công ty và các công ty con của Công ty;
- Thực hiện các công việc được ủy quyền theo các nghị quyết của HĐQT Công ty.

Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị

A. Hoạt động của Ủy ban Môi trường, Xã hội và Quản trị

- Thiết lập và tích hợp các tiêu chuẩn EGS vào hoạt động kinh doanh của MHT.
- Xây dựng chiến lược ESG nhằm giảm thiểu rủi ro, nâng cao hiệu quả, tăng cường uy tín và nâng cao giá trị cho MHT

B. Hoạt động của Ủy ban Quản lý rủi ro

- Rà soát và thảo luận với Ban Giám đốc và với công ty kiểm toán độc lập của Công ty về các Báo cáo Tài chính Quý của Công ty.
- Đánh giá sự tuân thủ các quy tắc thực hành kinh doanh và quy tắc ứng xử của Công ty, cân nhắc và (nếu phù hợp) chấp thuận bất kỳ sự từ bỏ nào như được quy định trong các quy tắc này.
- Rà soát định kỳ với Ban Giám đốc và bộ phận tư vấn pháp lý về sự tuân thủ của Công ty với các luật và quy định, bao gồm các chính sách mua bán chứng khoán doanh nghiệp, vấn đề pháp lý, tố tụng hay dự phòng khác có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến Báo cáo Tài chính của Công ty.
- Thảo luận với Ban Giám đốc về các chính sách của Công ty liên quan đến đánh giá và quản lý rủi ro và các hành động mà Ban Giám đốc đã thực hiện để giám sát và kiểm soát các rủi ro.

Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị

Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
66/2025/NQ-HĐQT	07/02/2025	Miễn nhiệm ông Hady Seyeda và bà Đinh Lệ Hằng ra khỏi Ban Điều hành của Công ty	100%
67/2025/NQ-HĐQT	11/02/2025	Thay đổi danh sách thành viên Uỷ ban Môi trường, Xã hội và Quản trị	100%
68/2025/NQ-HĐQT	22/03/2025	• Thông qua ngày họp của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 • Phê duyệt chương trình họp dự kiến • Thông qua việc đệ trình Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán tại Đại hội đồng Cổ đông	100%

Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
70/2025/NQ-HĐQT	23/05/2025	Thông qua điều chỉnh Bảng phân quyền cho các vị trí quản lý trong Công ty	100%
72/2025/NQ-HĐQT	28/07/2025	Cấp bảo lãnh cho các nghĩa vụ thanh toán của các bên được bảo đảm	100%
73/2025/NQ-HĐQT	11/08/2025	• Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chon cho người lao động • Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài • Thông qua kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành	100%
74/2025/NQ-HĐQT	11/08/2025	• Thông qua quy chế cương trình phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động • Thông qua danh sách người lao động được tham gia ESOP	100%
75/2025/NQ-HĐQT	25/08/2025	• Thông qua miễn nhiệm Giám đốc Tài chính • Cập nhật danh sách thành viên Ban Điều hành	100%
76/2025/NQ-HĐQT	25/08/2025	Thông qua điều chỉnh Bảng phân quyền cho các vị trí quản lý trong Công ty	100%
77/2025/NQ-HĐQT	24/09/2025	Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty	100%
78/2025/NQ-HĐQT	21/11/2025	Thông qua việc bảo lãnh để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ thanh toán của các bên được bảo đảm	100%

Ủy ban Kiểm toán

Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán

Thành viên uỷ ban kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên uỷ ban kiểm toán	Trình độ chuyên môn
Bà Nguyễn Thu Hiền	Chủ tịch	12/04/2021	• Cử nhân kinh tế ngoại thương, Trường Đại học Ngoại Thương, TP Hà Nội • Thạc sỹ quản trị kinh doanh, Học viện Quản lý Châu Á (Asian Institute of Management), Makati, Manila, Philipin • Kiểm toán viên nội bộ quốc tế, Viện kiểm toán nội bộ quốc tế Hoa Kỳ
Ông Nguyễn Thiều Nam	Thành viên	12/04/2021	Cử nhân thương mại

Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc và Cổ đông

- Giám sát và kiểm tra việc quản lý và thực hiện các hoạt động của Công ty trong năm 2023 của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc;
- Kiểm tra và giám sát việc ban hành các nghị quyết và quyết định của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong việc tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Giám sát tính trung thực của Báo cáo Tài chính của Công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của Công ty;
- Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng Quản trị hoặc Đại hội đồng Cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng Quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

- Tham dự và đưa ra các ý kiến đóng góp tại các cuộc họp Hội đồng Quản trị;
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT được ban hành trong năm 2025;
- Giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, Nghị quyết
- Đại hội đồng Cổ đông trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động của Công ty;
- Kiểm tra các Báo cáo Tài chính trong năm 2025.

Hoạt động khác của Ủy ban Kiểm toán (nếu có)

Không có.

Đào tạo về quản trị Công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: đa số thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và Thư ký công ty đã hoàn thành chương trình đào tạo về quản trị công ty cho các công ty đại chúng do Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Đào tạo Chứng khoán thuộc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức và cấp chứng chỉ hoàn thành. Ngoài ra, các cán bộ quản lý cũng được cập nhật các quy định được ban hành liên quan đến quản trị doanh nghiệp áp dụng đối với công ty đại chúng. Các thành viên HĐQT mới được bổ nhiệm nhưng chưa tham gia các khoá đào tạo về quản trị công ty sẽ được bố trí để tham gia các khoá đào tạo về quản trị công ty trong thời gian thích hợp.

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của Công Ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Công ty con	4600864513 cấp ngày 5/7/2010 tại Thái Nguyên	Xóm Suối Cát, Xã An Khánh, Tỉnh Thái Nguyên	2025	138/2018/NQ-ĐH ĐCĐ ngày 20 tháng 04 năm 2018	Lãi cho vay (MHT cho NPM vay)
Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Công ty con	4600864513 cấp ngày 5/7/2010 tại Thái Nguyên	Xóm Suối Cát, Xã An Khánh, Tỉnh Thái Nguyên	2025	138/2018/NQ-ĐH ĐCĐ ngày 20 tháng 04 năm 2018	NPM trả tiền lãi vay
Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Công ty con	4600864513 cấp ngày 5/7/2010 tại Thái Nguyên	Xóm Suối Cát, Xã An Khánh, Tỉnh Thái Nguyên	2025	138/2018/NQ-ĐH ĐCĐ ngày 20 tháng 04 năm 2018	MHT trả hộ NPM
Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Công ty con	4600864513 cấp ngày 5/7/2010 tại Thái Nguyên	Xóm Suối Cát, Xã An Khánh, Tỉnh Thái Nguyên	2025	138/2018/NQ-ĐH ĐCĐ ngày 20 tháng 04 năm 2018	MHT trả hộ NPM
Công ty TNHH Vonfram Masan	Công ty con	4601163743 cấp ngày 15/1/2014 tại Thái Nguyên	Xóm Suối Cát, Xã An Khánh, Tỉnh Thái Nguyên	2025	138/2018/NQ-ĐH ĐCĐ ngày 20 tháng 04 năm 2018	MHT chi phí lãi vay phát sinh
Công ty TNHH Vonfram Masan	Công ty con	4601163743 cấp ngày 15/1/2014 tại Thái Nguyên	Xóm Suối Cát, Xã An Khánh, Tỉnh Thái Nguyên	2025	138/2018/NQ-ĐH ĐCĐ ngày 20 tháng 04 năm 2018	MHT trả tiền gốc vay
Công ty TNHH Vonfram Masan	Công ty con	4601163743 cấp ngày 15/1/2014 tại Thái Nguyên	Xóm Suối Cát, Xã An Khánh, Tỉnh Thái Nguyên	2025	138/2018/NQ-ĐH ĐCĐ ngày 20 tháng 04 năm 2018	MHT trả tiền lãi vay
Công ty TNHH Vonfram Masan	Công ty con	4601163743 cấp ngày 15/1/2014 tại Thái Nguyên	Xóm Suối Cát, Xã An Khánh, Tỉnh Thái Nguyên	2025	138/2018/NQ-ĐH ĐCĐ ngày 20 tháng 04 năm 2018	MHT vay MTC
Công ty TNHH Vonfram Masan	Công ty con	4601163743 cấp ngày 15/1/2014 tại Thái Nguyên	Xóm Suối Cát, Xã An Khánh, Tỉnh Thái Nguyên	2025	138/2018/NQ-ĐH ĐCĐ ngày 20 tháng 04 năm 2018	MHT trả hộ MTC

Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Người có liên quan của người nội bộ	Công ty TNHH Vonfram Masan	năm 2025	NPM bán hàng hóa
Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Người có liên quan của người nội bộ	Công ty TNHH Vonfram Masan	năm 2025	NPM thu nhập từ thu lại chi phí
Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Người có liên quan của người nội bộ	Công ty CP Tập đoàn Masan	năm 2025	NPM trả gốc vay cho MSN
Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Người có liên quan của người nội bộ	Công ty CP Tập đoàn Masan	năm 2025	NPM thu nhập từ thu lại chi phí
Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Người có liên quan của người nội bộ	Công ty CP Tập đoàn Masan	năm 2025	NPM phát sinh lãi vay với MSN
Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Người có liên quan của người nội bộ	Công ty CP Tập đoàn Masan	năm 2025	NPM cho MSN vay
Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Người có liên quan của người nội bộ	Công ty CP Tập đoàn Masan	năm 2025	MSN trả tiền vay cho NPM
Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Người có liên quan của người nội bộ	Công ty CP Tập đoàn Masan	năm 2025	NPM cho MSN vay. MSN trả chi phí lãi vay
Công ty Cổ phần hàng tiêu dùng Masan	Người có liên quan của người nội bộ	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	năm 2025	Bán hàng hóa cho NPM
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincommerce	Người có liên quan của người nội bộ	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	năm 2025	WCM nắm giữ trái phiếu do NPM phát hành, chi phí lãi vay
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincommerce	Người có liên quan của người nội bộ	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	năm 2025	WCM bán hàng cho NPM
Công ty TNHH Vonfram Masan	Người có liên quan của người nội bộ	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	năm 2025	MTC bán hàng hóa cho NPM
Công ty TNHH Vonfram Masan	Người có liên quan của người nội bộ	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	năm 2025	MTC cho NPMC vay. Chi phí lãi vay

Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ủy ban Kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

Năm phát sinh	Bên có giao dịch với Công ty	Mối quan hệ với Công ty	Mô tả giao dịch
2023	Công ty CP Tập đoàn Masan	Thành viên HDQT của Công ty cũng là Tổng giám đốc của Bên đó	Mua dịch vụ
2023	Công ty CP Tập đoàn Masan	Thành viên HDQT của Công ty cũng là Tổng giám đốc của Bên đó	Lãi trái phiếu
2023	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐTV của Bên đó	Lãi từ hợp đồng hợp tác kinh doanh
2023	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐTV của Bên đó	Giao dịch trả hộ
2023	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐTV của Bên đó	Công ty con trả tiền hộ
2023	Công ty TNHH Vonfram Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐTV của Bên đó	Lãi từ hợp đồng hợp tác kinh doanh
2023	Công ty TNHH Vonfram Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐTV của Bên đó	Lãi từ hợp đồng hợp tác kinh doanh
2023	Công ty TNHH Vonfram Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐTV của Bên đó	Vay công ty con
2023	Công ty TNHH Vonfram Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐTV của Bên đó	Giao dịch trả hộ
2023	Công ty TNHH Vonfram Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐTV của Bên đó	Lãi vay công ty con
2024	Công ty CP Tập đoàn Masan	Thành viên HDQT của Công ty cũng là Tổng giám đốc của Bên đó	Vay công ty mẹ
2024	Công ty CP Tập đoàn Masan	Thành viên HDQT của Công ty cũng là Tổng giám đốc của Bên đó	Trả nợ công ty mẹ
2024	Công ty CP Tập đoàn Masan	Thành viên HDQT của Công ty cũng là Tổng giám đốc của Bên đó	Lãi vay công ty mẹ
2024	Công ty CP Tập đoàn Masan	Thành viên HDQT của Công ty cũng là Tổng giám đốc của Bên đó	Trả lãi vay công ty mẹ
2024	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐTV của Bên đó	Lãi từ hợp đồng hợp tác kinh doanh
2024	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐTV của Bên đó	Giao dịch trả hộ
2024	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐTV của Bên đó	Cho công ty con vay
2024	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐTV của Bên đó	Lãi cho công ty con vay
2024	Công ty TNHH Vonfram Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐTV của Bên đó	Lãi từ hợp đồng hợp tác kinh doanh
2024	Công ty TNHH Vonfram Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐTV của Bên đó	Giao dịch trả hộ
2024	Công ty TNHH Vonfram Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐTV của Bên đó	Vay công ty con

Năm phát sinh	Bên có giao dịch với Công ty	Mối quan hệ với Công ty	Mô tả giao dịch
2024	Công ty TNHH Vonfram Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐTV của Bên đó	Trả tiền vay công ty con
2024	Công ty TNHH Vonfram Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐTV của Bên đó	Lãi vay công ty con
2024	Công ty TNHH Vonfram Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐTV của Bên đó	Trả lãi vay công ty con
2025	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐTV của Bên đó	Giao dịch bán hàng
2025	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐTV của Bên đó	Giao dịch trả hộ
2025	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐTV của Bên đó	Giao dịch bán hàng
2025	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincommerce	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐTV của Bên đó	Giao dịch bán hàng
2025	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincommerce	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐTV của Bên đó	Lãi trái phiếu
2025	Công ty TNHH Vonfram Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐTV của Bên đó	Giao dịch bán hàng hóa
2025	Công ty TNHH Vonfram Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐTV của Bên đó	Giao dịch lãi vay
2025	Công ty TNHH Vonfram Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐTV của Bên đó	Giao dịch cho vay
2025	Công ty TNHH Vonfram Masan	Thành viên HĐQT của Công ty cũng là thành viên HĐTV của Bên đó	Giao dịch lãi vay

Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, Ủy ban Kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **Không có.**

Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, Ủy ban Kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **Không có.**

Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Không.

Các vấn đề cần lưu ý khác

Đối với danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan, mời Quý Cổ đông xem Báo cáo tình hình quản trị năm 2025 đã được công bố trên Website của Công ty.



QUẢN TRỊ RỦI RO



QUẢN TRỊ RỦI RO TẠI MHT

Quản trị rủi ro là một phần quan trọng trong khung quản trị tổ chức toàn diện của MHT, giữ vai trò then chốt trong việc nâng cao giá trị bền vững của Công ty. MHT kiên định nỗ lực duy trì các thông lệ quản trị rủi ro nghiêm ngặt, phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế và quy định pháp lý có liên quan.

MHT chủ động xác định các rủi ro thông qua quy trình đánh giá hệ thống, từ đó nhận diện những nguy cơ có tác động tiêu cực đến hoạt động kinh doanh, con người, sản phẩm, quy trình, và các bên liên quan, kể cả cổ đông. Do vậy, quản trị rủi ro hiệu quả tiếp tục là một phần quan trọng trong nền tảng kinh doanh của MHT. Công ty tích hợp quản trị rủi ro vào mọi khía cạnh quan trọng của hoạt động sản xuất kinh doanh, từ chức năng, quy trình và hệ thống, thông qua các hoạt động sau:

1 Đánh giá rủi ro

Mỗi công ty thành viên và phòng ban chức năng tại MHT thực hiện đánh giá rủi ro chi tiết về tất cả các rủi ro, đặc biệt là những rủi ro được phân loại là rủi ro trọng yếu. Quá trình này bao gồm việc phân tích toàn diện các nguyên nhân và tác động tiềm ẩn liên quan đến các rủi ro này. Sau đó, MHT xây dựng và giám sát chặt chẽ các biện pháp kiểm soát để giảm thiểu khả năng xảy ra của rủi ro hoặc hạn chế tác động tiềm ẩn trong trường hợp xảy ra sự kiện đó.

2 Báo cáo rủi ro

Trong suốt quá trình hoạt động, MHT thiết lập các hệ thống bảo đảm tất cả các rủi ro trọng yếu đã xác định mà có khả năng ảnh hưởng đến kế hoạch kinh doanh ngắn hạn và dài hạn của công ty, đều được xác định từ trước và báo cáo kịp thời cho Ban Điều hành. Việc đánh giá tính trọng yếu của rủi ro được thực hiện bằng cách xem xét các tác động tài chính và phi tài chính, bao gồm các yếu tố như phát triển bền vững, phúc lợi cộng đồng, sức khỏe, an toàn, môi trường, an ninh, uy tín và hệ quả pháp lý.

MHT tuân thủ các quy trình đã thiết lập khi bắt đầu các hoạt động mới hoặc thực hiện các thay đổi đối với các thông lệ đã thiết lập, bao gồm phương pháp đánh giá rủi ro tỉ mỉ và lập kế hoạch quản trị rủi ro toàn diện để dự đoán và giải quyết các thách thức kinh doanh tiềm ẩn. Các vấn đề liên quan đến tham nhũng, tuân thủ luật định, rủi ro uy tín và pháp lý được báo cáo và xử lý cẩn thận để bảo đảm hoạt động kinh doanh liên tục, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho tăng trưởng phù hợp với tầm nhìn dài hạn của MHT.

3 Kiểm soát rủi ro

MHT áp dụng các biện pháp kiểm soát đối với tất cả các rủi ro đã xác định và quản lý rủi ro theo chức năng phù hợp với từng bộ phận, phòng ban. Ngoài ra, các đợt đánh giá định kỳ cũng được thực hiện để đánh giá tính hiệu quả của các biện pháp kiểm soát, phòng ngừa và giảm thiểu. Các kế hoạch cải tiến được thực hiện kịp thời khi cần, bảo đảm cách tiếp cận năng động và chủ động trong quản trị rủi ro.

Đánh giá chặt chẽ các rủi ro

Hội đồng Quản trị MHT đã thực hiện đánh giá chi tiết các rủi ro chính của Công ty, bao gồm những rủi ro có thể gây ra các mối đe dọa tiềm ẩn đến mô hình kinh doanh, hiệu quả hoạt động trong tương lai, danh tiếng, khả năng thanh toán hoặc khả năng thanh khoản trong ba năm tới.

Ban Giám đốc xác định khung thời gian ba năm là phù hợp vì một số lý do. MHT vận hành dựa trên ngân sách hàng năm, kế hoạch 3 năm và duy trì triển vọng dài hạn hơn. Việc lựa chọn khoảng thời gian 3 năm được xem là thích hợp, cân bằng giữa các yếu tố thúc đẩy hiệu suất dài hạn và ngắn hạn.

Giá hàng hóa, biến động tỷ giá hối đoái và lãi suất có tác động đáng kể đến ngân sách hàng năm, kế hoạch 3 năm và triển vọng dài hạn của MHT, do đó Ban Giám đốc đánh giá dựa trên các dự báo hiện tại, phân tích độ nhạy, cập nhật vốn vay và thanh khoản, hồ sơ đáo hạn các khoản nợ ngắn hạn và dài hạn của MHT, hồ sơ rủi ro của công ty, đồng thời có sẵn các biện pháp kiểm soát và giảm thiểu trong trường hợp xảy ra rủi ro cụ thể. Thông qua các buổi thảo luận chiến lược định kỳ của Hội đồng Quản trị, bao gồm việc xem xét chi phí đầu tư tài sản cố định và đánh giá vòng đời tài sản khoáng sản của MHT, Ban Giám đốc vẫn giữ kỳ vọng hợp lý rằng MHT sẽ có thể duy trì hoạt động và thực hiện các nghĩa vụ khi phát sinh.



Rủi ro bên ngoài

Biến động giá cả hàng hóa (bao gồm cả sự thay đổi giá liên tục) và tác động của sự biến động kinh tế toàn cầu đang diễn ra có thể ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả của doanh nghiệp, bao gồm cả dòng tiền và giá trị tài sản.

Việc định giá các khoáng sản, kim loại, hóa chất, bột và cacbua chịu ràng buộc bởi thị trường hàng hóa toàn cầu vốn có nhiều biến động. Chiến lược tiếp cận của chúng tôi là bán sản phẩm theo hợp đồng dài hạn và ngắn hạn kết hợp với giá phổ biến trên thị trường. Dù sở hữu danh mục sản phẩm đa dạng, Công ty vẫn không thể tránh khỏi ảnh hưởng từ biến động giá.

Biến động giá cả hàng hóa có thể bắt nguồn từ nhiều yếu tố khác nhau như sự thay đổi về điều kiện kinh tế và địa chính trị toàn cầu, nhu cầu của ngành, nguồn cung tăng do phát triển nguồn lực mới hoặc tăng sản lượng từ các nguồn lực hiện có, tiến bộ công nghệ, thay thế sản phẩm và áp thuế quốc gia. MHT đặc biệ Nga và Ukraine, tình trạng bất ổn tại Trung Đông, diễn biến căng thẳng tại Iran, sự can thiệp gần đây của Mỹ ở Venezuela, và những đối đầu chiến lược kéo dài giữa các nền kinh tế lớn, đặt ra những mối đe dọa tiềm tàng đối với tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Các xung đột, bất ổn tại các khu vực sản xuất năng lượng trọng yếu và các tuyến vận tải chiến lược có thể làm gián đoạn nguồn cung năng lượng, ảnh hưởng tới các tuyến logistics và làm tăng chi phí vận chuyển, từ đó gián tiếp ảnh hưởng đến chi phí sản xuất và gây biến động cung trên khắp thị trường hàng hóa toàn cầu. Những bất ổn đó cùng với sự chuyển hướng của dòng chảy thương mại làm tăng khả năng xảy ra áp lực suy thoái kinh tế toàn cầu. Viễn cảnh này có thể tác động tiêu cực đến nhu cầu và giá tương lai đối với hàng hóa và sản phẩm công nghiệp của Công ty.

Rủi ro địa chính trị càng trở nên phức tạp hơn do những căng thẳng thương mại đang leo thang trong môi trường toàn cầu hiện nay, trong đó có cuộc chiến thương mại gia tăng giữa Mỹ và Trung Quốc. Việc áp đặt và khả năng mở rộng các biểu thuế quan của Mỹ đối với nhiều loại hàng hóa nhập khẩu từ nhiều quốc gia xuất xứ khác nhau có thể làm tăng chi phí đầu vào, ảnh hưởng đến các động lực kinh tế vĩ mô chung trên toàn cầu, đồng thời gây gián đoạn các dòng chảy thương mại và hoạt động công nghiệp hiện hữu - vốn là những động lực nhu cầu chính đối với các sản phẩm của MHT. Hơn nữa, các biện pháp kiểm soát xuất khẩu của Trung Quốc đối với một số khoáng sản quan trọng đã gây thêm sự bất ổn cho chuỗi cung ứng và biến động giá trên thị trường hàng hóa toàn cầu. Đặc biệt liên quan đến MHT là Vonfram và Bismut, những kim loại mà Trung Quốc chiếm tỉ trọng lớn về năng lực sản xuất và chế biến toàn cầu. Việc tiếp tục duy trì, siết chặt hay nới lỏng các biện pháp kiểm soát xuất khẩu này đều có thể ảnh hưởng đáng kể đến khả năng cung ứng toàn cầu, mô hình thương mại và hình thành giá đối với Vonfram, Bismut và các sản phẩm chế biến sâu liên quan.

Những bất ổn địa chính trị đang diễn ra, sự bất ổn định trong các chính sách thương mại toàn cầu và chủ nghĩa bảo hộ trên thị trường có khả năng kìm hãm thương mại quốc tế và làm giảm niềm tin của doanh nghiệp, từ đó tạo ra rủi ro về khả năng giao dịch của chúng tôi ở một số thị trường nhất định và làm gia tăng biến động giá. Tác động kéo dài của sự thay đổi giá liên tục và biến động giá trong ngắn hạn, cùng với môi trường lạm phát đang hạ nhiệt nhưng không đồng đều và sự khác biệt trong định hướng chính sách tiền tệ giữa các khu vực, tạo ra rủi ro trọng yếu đối với kết quả tài chính và hoạt động của MHT. Những rủi ro này bao gồm các tác động tiềm ẩn đến kết quả hoạt động và tài chính, bao gồm cả dòng tiền và giá trị tài sản.

Kết quả tài chính của chúng tôi có thể bị ảnh hưởng tiêu cực bởi biến động tỷ giá hối đoái.

Các sản phẩm của MHT có mặt ở nhiều quốc gia dẫn đến tình trạng chịu nhiều tỷ giá, ảnh hưởng đến doanh thu, thu nhập và dòng tiền của Công ty. Biến động mang tính hệ quả về tỷ giá hối đoái của các loại tiền tệ này có thể tác động đáng kể đến kết quả tài chính của Công ty.

Đa phần các giao dịch mua bán của Công ty là bằng Đồng Việt Nam và Đô la Mỹ, Việt Nam.

Trong bối cảnh kinh tế vĩ mô hiện nay, đồng Việt Nam đang chịu áp lực mất giá kéo dài so với đô la Mỹ, một phần do các chính sách tiền tệ trong nước nhằm hỗ trợ tăng trưởng kinh tế và thúc đẩy khả năng tiếp cận tín dụng. Bên cạnh đó, cán cân thương mại đối ngoại của Việt Nam, bao gồm biến động trong tăng trưởng xuất khẩu, nhu cầu nhập khẩu và dòng vốn, cũng có thể góp phần làm gia tăng biến động tỷ giá, đặc biệt trong các giai đoạn chuỗi cung ứng bị gián đoạn và môi trường thương mại toàn cầu tiềm ẩn nhiều bất định.

Trong thời gian tới, chính sách tiền tệ của Việt Nam được dự báo sẽ tiếp tục định hướng hỗ trợ các hoạt động kinh tế và tăng trưởng tín dụng, điều này có thể tiếp tục tạo áp lực giảm giá đối với đồng Việt Nam. Việc đồng Việt Nam mất giá kéo dài có thể làm gia tăng chi phí nội địa đối với các yếu tố đầu vào, các hoạt động và chi tiêu vốn đầu tư được định giá bằng đô la Mỹ, từ đó làm tăng mức độ biến động trong kết quả tài chính của công ty. Các diễn biến này nhấn mạnh tầm quan trọng của việc quản lý và xử lý cẩn trọng những ảnh hưởng bất lợi của biến động tỷ giá hối đoái đối với hiệu quả tài chính.

Môi trường kinh doanh bị ảnh hưởng bởi các vấn đề chính trị, pháp lý và biến đổi khí hậu hoặc các vấn đề về tuân thủ ở các quốc gia mà Công ty hoạt động hoặc có tài sản có thể có tác động tiêu cực đến hoạt động kinh doanh của MHT.

Môi trường hoạt động kinh doanh của MHT chịu tác động bởi các yếu tố bên ngoài như chính trị, pháp lý và biến đổi khí hậu, cũng như các vấn đề tuân thủ tại các quốc gia nơi chúng tôi hoạt động hoặc có lợi ích. Những yếu tố này có thể ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động kinh doanh của chúng tôi.

Những rủi ro liên quan đến các địa điểm mà chúng tôi có tài sản có phạm vi rộng, bao gồm nhưng không giới hạn ở khủng bố, bất ổn dân sự, hoạt động tư pháp, điều tra hoặc điều tra theo quy định, dân tộc hóa, chủ nghĩa bảo hộ, đàm phán lại hoặc hủy bỏ các hợp đồng, cho thuê, giấy phép hoặc các thỏa thuận hiện có khác, ngăn cản, kiểm soát hoặc cấm sản xuất hoặc sử dụng sản phẩm, các hạn chế về thu nhập hoặc vốn hồi hương và những thay đổi về luật pháp và chính sách. Ngoài ra, có thể xuất hiện những rủi ro không thể lường trước.

Ở một số quốc gia nơi Công ty hoạt động, có thể có những rủi ro cao liên quan đến hối lộ và tham nhũng, bao gồm cả sự chậm trễ hoặc gián đoạn có thể xảy ra do từ chối thực hiện thanh toán. Nếu các tài sản liên quan tới hoạt động của chúng tôi bị ảnh hưởng bởi một hoặc nhiều rủi ro này, nó có thể có ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến kết quả chung, tình trạng tài chính và triển vọng của MHT.

Mặc dù MHT đã triển khai các quy trình quản trị và tuân thủ, trong đó có xem xét các biện pháp kiểm soát nội bộ đối với báo cáo tài chính và các kiểm soát cụ thể liên quan đến cạnh tranh, bảo vệ dữ liệu và quyền riêng tư..., nhưng vẫn tồn tại những yếu tố không chắc chắn. Các quy trình này có thể không hoàn toàn hiệu quả trong việc xác định các sai sót tài chính hoặc ngăn chặn các vi phạm tiềm tàng về luật pháp, kế toán hoặc thực tiễn quản trị.

Hơn nữa, việc tuân thủ Quy tắc ứng xử của chúng tôi, cùng với các chính sách như chính sách chống tham nhũng và cạnh tranh, không đảm bảo miễn nhiễm khỏi các trường hợp hành vi gian lận và thiếu trung thực, cũng như không đảm bảo tuân thủ các yêu cầu pháp lý hoặc quy định. Rủi ro tiềm tàng này có thể dẫn đến phạt tiền từ cơ quan quản lý, mất lợi nhuận, kiện tụng, cáo buộc hoặc điều tra, mất giấy phép hoạt động và/hoặc thiệt hại về uy tín.

Tài sản hoạt động của chúng tôi đại diện cho các khoản đầu tư dài hạn đáng kể, mà tính khả thi của chúng phụ thuộc vào sự ổn định tài chính dài hạn bền vững. Những thay đổi trong luật thuế, sự thiếu nhất quán trong cách giải thích luật thuế, các thách thức và tranh chấp định kỳ với cơ quan thuế, cùng với các thủ tục pháp lý liên quan đến vấn đề tài chính, đều có khả năng ảnh hưởng xấu đến các khoản đầu tư quan trọng này.

Ngành tài nguyên luôn được xem là nguồn thu thuế, và có thể phụ thuộc vào các biện pháp tài khóa rộng hơn áp dụng cho các doanh nghiệp nói chung. Tác động của các biện pháp tài khóa này đối với hoạt động của chúng tôi đòi hỏi phải có sự xem xét và quản lý thận trọng.

Thông tin chi tiết liên quan đến các loại thuế hiện hành có thể xem trong phần thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất. Phần thuyết minh này cung cấp thông tin toàn diện về tình hình tài chính, giúp các bên liên quan hiểu rõ sự phức tạp của các cam kết và nghĩa vụ liên quan đến thuế của MHT.

Hoạt động kinh doanh của MHT phụ thuộc nhiều vào các biến động của thị trường và những thay đổi trong luật định của Chính phủ Việt Nam và tiêu chuẩn quốc tế như các biện pháp kiểm soát xuất nhập khẩu, cơ chế định giá, yêu cầu tuân thủ và các tính toán liên quan đến lượng khí thải nhà kính. Ngoài ra, chúng tôi phải đối mặt với chi phí đóng cửa mỏ và phục hồi môi trường mỏ không lường trước được.

Do tính chất đặc thù của ngành khai khoáng, nhiều hoạt động của chúng tôi phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về phúc lợi cộng đồng, sức khỏe, an toàn và môi trường.

Các yêu cầu ngày càng tăng liên quan đến cộng đồng, sức khỏe, môi trường và an toàn đặt ra những thách thức tiềm ẩn mà có thể dẫn đến sự chậm trễ hoặc gián đoạn trong công tác cấp giấy phép hoặc phê duyệt dự án mới. Hơn nữa, các tiêu chuẩn quy định này liên tục gia tăng có thể ảnh hưởng bất lợi đến tính khả thi kinh tế của các dự án mới, việc mở rộng các tài sản và hoạt động hiện có cũng như hiệu suất chung của các tài sản của chúng tôi.

Khi các tiêu chuẩn và quy định liên tục được sửa đổi, hoạt động của chúng tôi có thể phải tuân thủ các quy định nghiêm ngặt hơn, đòi hỏi nỗ lực tuân thủ cao hơn và chi phí liên quan tăng lên. Việc thích ứng với các tiêu chuẩn vận hành và tiêu chuẩn báo cáo mới, cùng với khả năng phát sinh chi phí đóng cửa và phục hồi môi trường mỏ là tiềm ẩn, không lường trước được.

Cơ sở hạ tầng như đường sắt, cảng, điện và nước đóng vai trò nền móng quan trọng đối với hoạt động kinh doanh của chúng tôi. Tác động tiềm ẩn của biến đổi khí hậu đặt ra những thách thức mới như: ngày càng có nhiều quy định siết chặt liên quan tới các nguồn tài nguyên hữu hạn như điện, nước... Những yếu tố này có khả năng ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến việc mở rộng hoạt động kinh doanh và hiệu suất hoạt động của chúng tôi.

Việc thích ứng trong bối cảnh luật pháp thay đổi đặt ra nhiều thách thức cho doanh nghiệp, đặc biệt khi các quy định mới, các tiêu chuẩn quốc tế liên tục được xây dựng và điều chỉnh. Những thay đổi khó lường trước này, cùng với tính phức tạp trong việc hiểu và tuân thủ, là những vấn đề mà chúng tôi phải đối mặt. Chi phí tuân thủ, chi phí kiện tụng, sự chậm trễ trong ban hành quy định, chi phí phục hồi cải tạo môi trường và hoạt động vận hành bị ảnh hưởng bởi những quyết sách của Chính phủ, quyết định của Tòa án, những thay đổi trong luật định và tiêu chuẩn áp dụng cho doanh nghiệp, đều là những rủi ro trọng yếu Những rủi ro này có khả năng ảnh hưởng bất lợi đến kết quả tương lai, triển vọng và tình trạng tài chính tổng thể của MHT.





RỦI RO KINH DOANH

Việc không phát hiện hoặc không có được nguồn tài nguyên mới, không duy trì được trữ lượng, không xin được giấy phép/thủ tục cần thiết, hoặc không phát triển được tài sản mới có thể ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả kinh doanh và tình hình tài chính trong tương lai của chúng tôi.

Nhu cầu về các sản phẩm vật liệu công nghệ cao gia tăng, hoạt động sản xuất từ các nhà máy của chúng tôi cũng sẽ dẫn đến cạn kiệt dần trữ lượng hiện có. Do một phần doanh thu và lợi nhuận của chúng tôi có được từ khoáng sản, nên việc nỗ lực thăm dò và mở rộng trữ lượng là một phần không thể thiếu đối với kết quả và tình trạng tài chính tương lai của MHT. Khả năng tạo ra trữ lượng để đáp ứng các yêu cầu sản xuất tương lai với chi phí cạnh tranh là yếu tố then chốt đối với sự phát triển bền vững của Công ty.

Các hoạt động thăm dò, thường được thực hiện gần các tài sản đã thiết lập, tiềm ẩn nhiều rủi ro như làm tăng quyền sở hữu đất, cơ sở hạ tầng và các yếu tố chính trị liên quan. Việc không thể phát hiện hoặc tiếp cận được tài nguyên mới, duy trì trữ lượng, tăng cường chuỗi cung ứng thu gom phế liệu hoặc phát triển tài sản mới như cơ sở tái chế phế liệu với số lượng đủ để duy trì hoặc tăng mức trữ lượng hiện tại, sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả tương lai, điều kiện tài chính và triển vọng kinh doanh của Công ty.

Tính khả thi kinh tế của một số phần trữ lượng hiện tại có thể bị giảm nếu giá các sản phẩm sụt giảm. Phạm vi thực tế của các hoạt động khoan thăm dò và ngân sách khoan trong tương lai của chúng tôi phụ thuộc vào các yếu tố như quy mô và chất lượng hàng tồn kho tài nguyên và dự trữ, kết quả khoan, giá hàng hóa, chi phí khoan và sản xuất, thời hạn thuê, tiếp cận đất đai, hạn chế về cơ sở hạ tầng, phê duyệt theo quy định, và các yếu tố liên quan khác.

Việc quản trị thận trọng các yếu tố này là hết sức quan trọng để bảo đảm sự thành công bền vững trong hoạt động của chúng tôi. Cam kết thăm dò, mua lại và quản lý tài nguyên có chiến lược của chúng tôi là yếu tố then chốt trong việc giảm thiểu rủi ro và nâng cao khả năng thích ứng của chúng tôi trong bối cảnh thị trường hàng hóa không ngừng thay đổi.

Việc ước tính trữ lượng khoáng sản liên quan đến nhiều yếu tố không chắc chắn. Các giả định địa chất về sự phân bố khoáng sản, mặc dù phù hợp tại thời điểm ước tính, có thể thay đổi đáng kể trong quá trình vận hành sau này. Dự báo về trữ lượng có thể khai thác, cũng như chi phí dự kiến để khai thác trữ lượng, phụ thuộc vào các giả định không chắc chắn. Triển vọng tài chính toàn cầu, vốn dĩ đầy rủi ro, có thể ảnh hưởng đến các giả định kinh tế liên quan đến việc khai thác trữ lượng, có khả năng dẫn đến việc phải điều chỉnh lại ước tính trữ lượng.

Những thay đổi trong ước tính trữ lượng có thể ảnh hưởng đến giá trị sổ sách của tài sản và cũng có thể tác động tiêu cực đến tình hình tài chính và kết quả kinh doanh trong tương lai. Bản chất biến động của điều kiện địa chất, cùng với những bất ổn kinh tế, đòi hỏi sự thận trọng và khả năng thích ứng liên tục trong quy trình ước tính trữ lượng khoáng sản.

Ngoài ra, việc cấp mới, gia hạn hoặc sửa đổi kịp thời các loại giấy phép và phê duyệt cần thiết có vai trò then chốt đối với hoạt động thăm dò, phát triển và vận hành các tài sản của MHT. Hoạt động khai thác, chế biến hoặc tái chế chịu sự giám sát chặt chẽ của nhiều cơ quan quản lý nhà nước. Quy trình cấp phép có thể phức tạp, kéo dài và phụ thuộc vào các yêu cầu pháp lý thay đổi, quyền quyết định của cơ quan quản lý, tham vấn cộng đồng hoặc các yếu tố chính trị. Việc chậm trễ cấp mới, gia hạn hoặc điều chỉnh giấy phép có thể làm chậm tiến độ phát triển dự án, hạn chế năng lực suất sản xuất, tăng chi phí tuân thủ và chi phí vốn, hoặc trong những trường hợp nghiêm trọng có thể gây hạn chế hoặc tạm ngừng hoạt động. Bất kỳ trường hợp nào không có được phê duyệt cần thiết trong thời hạn dự kiến đều có thể ảnh hưởng nghiêm trọng và bất lợi đến kế hoạch tăng trưởng, chiến lược thăm dò trữ lượng và hiệu quả tài chính của Công ty.

Những thay đổi tiềm ẩn đối với danh mục tài sản của Công ty thông qua hoạt động sáp nhập, mua lại và thoái vốn có thể ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến kết quả và tình hình tài chính tương lai của Công ty.

Việc mua lại hoặc thoái vốn có một số rủi ro vốn có mà có thể ảnh hưởng đến thành công chung của các giao dịch đó. Các rủi ro này bao gồm:

Mất giá trị: Khả năng đưa ra quyết định đầu tư không tốt hoặc bỏ lỡ cơ hội đầu tư sẽ dẫn đến mất giá trị.

Phản ứng của thị trường: Phản ứng bất lợi của thị trường do việc thay đổi cơ sở, thời gian, hoặc điều khoản ảnh hưởng đến nhận thức của các bên liên quan.

Hệ quả pháp lý: Việc áp đặt các điều kiện và nghĩa vụ pháp lý bất lợi đặt ra những thách thức và yêu cầu tuân thủ phát sinh.

Mục tiêu thương mại: Khả năng các mục tiêu thương mại không đạt được như mong đợi sẽ ảnh hưởng đến kết quả dự kiến của giao dịch.

Các khoản nợ ngoài dự kiến Việc phát sinh các khoản nợ ngoài dự kiến do thay đổi danh mục đầu tư có thể ảnh hưởng đến sự ổn định tài chính.

Sụt giảm hiệu quả: Doanh thu bán hàng và hiệu quả hoạt động không đáp ứng kỳ vọng, ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh chung.

Trì hoãn trong hợp tác với đối tác hay trong triển khai các sáng kiến tiết kiệm chi phí: Các hợp tác dự kiến không thành hoặc việc thực hiện các sáng kiến tiết kiệm chi phí bị trì hoãn, ảnh hưởng đến lợi ích tài chính của giao dịch.

Giữ chân nhân viên chủ chốt: Không có khả năng giữ chân nhân viên chủ chốt, dẫn đến khả năng gián đoạn hoạt động và thất thoát kiến thức nội bộ.

Chi phí giao dịch cao hơn: Các chi phí liên quan đến giao dịch vượt quá dự toán ban đầu, ảnh hưởng đến hiệu quả tài chính chung của việc mua lại hoặc thoái vốn.

Chi phí tăng và sự chậm trễ tiến độ có thể ảnh hưởng xấu đến các dự án phát triển vốn.

Mặc dù Công ty cam kết dành thời gian, nỗ lực và nguồn lực đáng kể cho các quy trình lập kế hoạch, xem xét và phê duyệt dự án, nhưng một số dự án phức tạp có các yếu tố nằm ngoài tầm kiểm soát của chúng tôi. Sự phức tạp này có thể dẫn đến việc dự toán chi phí quá thấp và thời gian hoàn thành dự án kéo dài hơn so với kế hoạch.

Nhiều trường hợp không lường trước được như các sự cố hoặc điều kiện không mong muốn gặp phải trong quá trình phát triển có thể gây ra thất bại hoặc vượt chi phí. Việc xin các giấy phép hoặc thủ tục cần thiết có thể không đạt được với chi phí dự kiến hoặc có thể bị chậm trễ đáng kể. Hơn nữa, những biến động của thị trường có thể khiến dự án mất đi tính khả thi kinh tế ban đầu.

Ngoài ra, những thách thức có thể thấy trước và không lường trước được có thể gặp phải trong quá trình phát triển và quản lý dự án, ảnh hưởng đến khả năng thực thi dự án một cách hiệu quả như dự kiến.

Đỉnh điểm của những yếu tố này có thể dẫn đến tăng chi phí vốn, chậm tiến độ, từ đó ảnh hưởng bất lợi và đáng kể đến các dòng lợi nhuận tài chính dự tính từ các dự án phát triển. Để giải quyết những thách thức này, MHT thực hiện đánh giá rủi ro liên tục, khả năng thích ứng với hoàn cảnh luôn thay đổi và lập kế hoạch dự phòng chiến lược để nâng cao khả năng thích ứng của các sáng kiến phát triển của Công ty.

RỦI RO TÀI CHÍNH

Tính thanh khoản hoặc dòng tiền giảm sút đáng kể, hoặc môi trường lãi suất biến động, điều đó đều có thể ảnh hưởng xấu đến khả năng tài trợ cho các chương trình vốn lớn.

Mặc dù đặt mục tiêu duy trì một bảng cân đối kế toán mạnh mẽ, chúng tôi vẫn nhận thức rằng các yếu tố bên ngoài như biến động về giá cả hàng hóa và diễn biến kinh tế toàn cầu đang diễn ra đặt ra những thách thức tiềm ẩn về mặt tài chính cho công ty. Những biến động này có thể ảnh hưởng bất lợi và đáng kể đến dòng tiền trong tương lai và khả năng tiếp cận vốn từ thị trường tài chính với mức giá chấp nhận được. Việc duy trì các chỉ số tài chính chính và xếp hạng tín dụng là yếu tố then chốt vì bất kỳ sai lệch nào cũng có thể ảnh hưởng bất lợi đến khả năng thanh khoản, dự trữ tiền mặt, chi phí lãi suất của nợ vay và khả năng tiếp cận thị trường vốn tài chính trong tương lai. Ngược lại, điều này có thể ảnh hưởng đến khả năng cấp vốn cho các dự án vốn lớn của chúng tôi trong hiện tại và tương lai.

Trong bối cảnh đó, những biến động của môi trường lãi suất - cả ở Việt Nam và trên thị trường tài chính quốc tế - có thể ảnh hưởng đến chi phí tài chính, khả năng trả nợ, và khả năng tiếp cận tín dụng của Công ty. MHT huy động vốn từ cả thị trường trong nước và quốc tế, do đó chịu tác động từ sự thay đổi của lãi suất điều hành trong nước cũng như lãi suất tham chiếu toàn cầu. Các biện pháp do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam triển khai trong môi trường hiện nay chịu ảnh hưởng bởi nhu cầu cân bằng nhiều mục tiêu, bao gồm ổn định tỷ giá, kiểm soát rủi ro lạm phát, đồng thời hỗ trợ hoạt động kinh tế và tăng trưởng tín dụng. Đồng thời, những thay đổi trong chính sách tiền tệ toàn cầu, các diễn biến địa chính trị hoặc biến động trên thị trường tài chính có thể ảnh hưởng đến chi phí vay vốn nước ngoài và điều kiện tái cấp vốn. Những diễn biến như vậy có thể dẫn đến điều kiện cho vay thắt chặt hơn, biến động lãi suất lớn hơn, từ đó ảnh hưởng bất lợi đến chi phí vay, kế hoạch cấp vốn và tính khả thi về kinh tế của các dự án thâm dụng vốn.



Việc hợp tác với các đối tác thương mại cũng sẽ tạo thêm lớp rủi ro. Sự biến động của thị trường tài chính toàn cầu đòi hỏi phải có cách tiếp cận thận trọng để quản lý các hạn mức tín dụng bằng phương pháp sổ sách duy nhất. Mặc dù các biện pháp kiểm soát tín dụng đối tác hiện có của chúng tôi là nhằm định lượng và đánh giá tất cả các hạn mức tín dụng một cách nhất quán, nhưng vẫn có khả năng xảy ra tổn thất do rủi ro tín dụng đối với phân khúc khách hàng lớn hoặc đối tác tài chính. Ngoài ra, vẫn có rủi ro trong việc thực hiện hợp đồng và nghĩa vụ hiện có của khách hàng, nhà cung cấp hoặc nhà thầu Việc các đối tác này không thực hiện nghĩa vụ có thể có gây ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả và tình hình tài chính của Công ty.

Để ứng phó với môi trường luôn biến động này, chúng tôi cam kết thực hiện đánh giá rủi ro liên tục, nâng cao khả năng thích ứng với hoàn cảnh luôn thay đổi và lập kế hoạch dự phòng chiến lược. Cách tiếp cận này nhằm mục đích nâng cao khả năng phục hồi của tình hình tài chính và giảm thiểu những thách thức tiềm ẩn phát sinh từ các yếu tố bên ngoài và các đối tác thương mại.



RỦI RO VẬN HÀNH

Các thảm họa tự nhiên và hoạt động sự kiện không mong muốn có thể ảnh hưởng xấu đến tài sản, hoạt động hoặc con người.

- Tai nạn vận hành: Quá trình hoạt động có thể dễ xảy ra các tai nạn như hỏa hoạn, rò rỉ khí đốt, sự cố đường bộ, sự cố cảng và vận chuyển, hỏng hóc thiết bị cơ khí và các cuộc tấn công bảo mật mạng hoặc tấn công thông thường. Việc không liên lạc xử lý hiệu quả trong cuộc khủng hoảng vận hành có thể dẫn tới tổn hại lớn về danh tiếng.
- Thảm họa thiên nhiên: Các tài sản khoáng sản dễ bị ảnh hưởng bởi các thảm họa thiên nhiên bất ngờ như động đất, lũ lụt và bão, từ đó gây thêm nhiều khó khăn, thách thức.
- Hoạt động toàn cầu: Việc các cơ sở và văn phòng công ty trên toàn cầu đặt ra rủi ro liên quan đến đại dịch tự nhiên, bất ổn dân sự, khủng bố hoặc các sự kiện tội phạm có thể ảnh hưởng đến dịch vụ, con người và cộng đồng địa phương.

Để giải quyết những rủi ro này, phương pháp tài trợ rủi ro (bảo hiểm) của chúng tôi là mua bảo hiểm bên ngoài cho nhiều rủi ro khác nhau, bao gồm bảo hiểm thiệt hại tài sản, gián đoạn kinh doanh, trách nhiệm chung của công ty,vận tải đường biển, hàng hải, xây dựng và bảo hiểm quyền lợi sức khỏe nhân viên. Tuy nhiên, các chương trình bảo hiểm hiện tại đôi khi có thể không chi trả tất cả các chi phí.

Những gián đoạn sản xuất tiềm ẩn, tăng chi phí và mất cơ sở vật chất càng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc đưa ra các chiến lược giảm thiểu rủi ro toàn diện. Mặc dù bảo hiểm cung cấp mức độ bảo vệ nhất định, nhưng khả năng đưa ra yêu cầu bồi thường của bên thứ ba vượt hạn mức bảo hiểm của hợp đồng hoặc các tổn thất không được bảo hiểm hoặc bảo hiểm dưới giá trị có thể có ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến tình hình tài chính hoặc kết quả tài sản của chúng tôi.

Công nghệ thông tin và các dịch vụ công nghệ hoạt động phải chịu rủi ro và mối đe dọa an ninh mạng có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh và danh tiếng của Công ty.

Chiến lược của chúng tôi tập trung vào sở hữu và vận hành tài sản có tuổi thọ cao, chi phí thấp, phụ thuộc vào việc tích hợp hoàn toàn và tự động hóa cao trong toàn bộ chuỗi giá trị từ tài nguyên đến khách hàng. Sự phụ thuộc vào các công nghệ truyền thống và mới nổi là công cụ để nâng cao độ an toàn, giảm chi phí và mở khóa giá trị. Tuy nhiên, điều này dẫn đến những vấn đề về an ninh mạng có tính quyết định đối với khả năng phục hồi và thành công trong hoạt động của Công ty.

Tần suất và mức độ ngày càng tăng của các sự kiện mạng toàn cầu đang gây ra những rủi ro tiềm ẩn như thông tin nhạy cảm bị xâm phạm và các hệ thống và mạng của chúng tôi bị ngừng hoạt động ngoài kế hoạch hoặc kéo dài. Những sự kiện này bao gồm một loạt các mối đe dọa an ninh mạng như việc khai thác lỗ hổng hệ thống, tấn công bằng phần mềm độc hại, lừa đảo và các hoạt động xâm nhập mạng tinh vi khác, bao gồm cả các sự cố do lỗi của con người. Những sự kiện như vậy có thể để lại nhiều hậu quả từ việc biển thủ quỹ và tác động tiêu cực đến năng suất tài sản cho đến các vấn đề về sức khỏe và an toàn, thiệt hại về môi trường, chất lượng sản phẩm bị ảnh hưởng, mất quyền sở hữu trí tuệ, tiết lộ thông tin nhạy cảm về thương mại hoặc cá nhân, tiền phạt theo quy định, chi phí bổ sung và thiệt hại về danh tiếng.

Khi MHT tiếp tục duy trì thành công chiến lược tăng trưởng của mình, thì vị thế toàn cầu nâng lên và sự hiện diện trực tuyến ngày càng tăng khiến Công ty có thể trở thành mục tiêu hấp dẫn cho các cuộc tấn công an ninh mạng. Bất chấp những nỗ lực đang diễn ra để ngăn ngừa các sự kiện mạng, thì vẫn có lỗ hổng bảo mật đối với các cuộc tấn công mạng có chủ đích và không chủ đích. Điều đáng chú ý là trong năm tài chính 2025, chúng tôi không phát hiện thấy bất kỳ vi phạm đáng kể nào về môi trường công nghệ quan trọng trong kinh doanh của chúng tôi hoặc tiết lộ thông tin nhạy cảm với thị trường từ các sự kiện mạng.

Nguồn cung tinh quặng vonfram mua ngoài bị thắt chặt có thể ảnh hưởng bất lợi đến vận hành và kết quả tài chính của Công ty.

Mặc dù MHT tiếp tục đa dạng hóa các nguồn cung nhằm nâng cao khả năng thích ứng, nhưng chúng tôi biết rằng hoạt động của Công ty vẫn chịu rủi ro từ nguồn cung tinh quặng Vonfram mua ngoài. Do một phần đáng kể trong doanh số bán hàng trực tiếp của MTC phụ thuộc vào nguồn tinh quặng vonfram từ bên thứ ba, nên bất kỳ sự suy giảm kéo dài nào về khả năng cung ứng hoặc sự suy giảm về độ tin cậy của nguồn cung đều có thể ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động liên tục của sản xuất, cơ cấu chi phí và hiệu quả vận hành.

Nguồn cung tinh quặng vonfram trên toàn cầu tập trung theo khu vực địa lý và chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố mang tính cấu trúc, bao gồm các yêu cầu pháp lý, ràng buộc về môi trường và việc phát triển các mỏ mới còn hạn chế. Các diễn biến địa chính trị, biện pháp liên quan đến thương mại, điều kiện logistics hoặc các biện pháp kiểm soát xuất khẩu có thể ảnh hưởng thêm đến khả năng cung ứng xuyên biên giới và làm thay đổi động lực cung cầu toàn cầu.

Mặc dù những biến động về khả năng cung ứng tinh quặng Vonfram từ bên ngoài có thể mang lại cả rủi ro bất lợi và cơ hội thuận lợi cho MHT, nhưng những bất ổn về nguồn cung có thể dẫn đến sự mất ổn định trong vận hành và hiệu quả tài chính. Điều này càng nhấn mạnh đòi hỏi quan trọng phải có phương thức tiếp cận chiến lược và năng lực quản trị rủi ro nguồn cung hiệu quả của Công ty.



Áp lực chi phí và rủi ro về năng suất có thể ảnh hưởng tiêu cực đến biên lợi nhuận hoạt động và kế hoạch mở rộng của chúng tôi.

Ngành công nghiệp này tiếp tục phải đối mặt với áp lực chi phí kéo dài, trong khi giá sản phẩm của chúng tôi bị ảnh hưởng bởi thị trường hàng hóa toàn cầu, hạn chế khả năng cân bằng những áp lực này thông qua việc tăng giá tương ứng. Tình trạng này có thể ảnh hưởng xấu đến biên lợi nhuận hoạt động của chúng tôi. Mặc dù chúng tôi tiếp tục nỗ lực tối ưu hóa chi phí, nhưng mối liên hệ giữa giá hàng hóa của các đầu vào chính và độ trễ về thời gian tiềm ẩn vẫn đặt ra nhiều thách thức, có khả năng ảnh hưởng đến biên lợi nhuận hoạt động của Công ty trong một thời gian dài.

Hiệu quả vận hành cũng có thể bị ảnh hưởng bởi sự biến động trong tỷ lệ thu hồi tuyển khoáng, hiệu suất chế biến và việc sử dụng các thuốc tuyển chính, vật tư tiêu hao và hệ thống phụ trợ. Tỷ lệ thu hồi thấp hơn, sử dụng vật tư tiêu hao nhiều hơn, hoặc biến động bất lợi về giá vật tư tiêu hao - do các điều kiện kinh tế vĩ mô toàn cầu, thị trường năng lượng, biến động chuỗi cung ứng hoặc các diễn biến địa chính trị, có thể làm tăng chi phí đơn vị và làm giảm biên lợi nhuận, trong khi những biến động thuận lợi có thể giảm bớt một phần áp lực chi phí.

Ngoài sự gia tăng chi phí theo thời gian, sự gián đoạn chuỗi cung ứng các nguyên liệu thô, hóa chất và vật tư tiêu hao quan trọng có thể ảnh hưởng đáng kể và bất lợi đến lợi nhuận của chúng tôi. Các yếu tố như sự thiếu hụt năng lượng, nhiên liệu hoặc nước do biến đổi khí hậu, năng lực cơ sở hạ tầng không đủ, gián đoạn nguồn cung do hỏng hóc thiết bị hoặc các nguyên nhân khác, cùng với những thách thức trong việc gia hạn hợp đồng cung cấp theo điều kiện kinh tế, là những vấn đề cần xem xét kỹ lưỡng. Áp lực về chi phí và năng suất đối với MHT, các nhà thầu và nhà thầu phụ có thể làm tăng nguy cơ đình công và kiện tụng lao động. Điều này, có thể dẫn đến tăng chi phí vận hành tại các tài sản hiện có, khả năng gián đoạn hoặc chậm trễ, và tác động tiêu cực đến biên lợi nhuận hoạt động và kế hoạch mở rộng của chúng tôi. Các đối tác thương mại với các tiêu chuẩn quản lý và vận hành riêng có thể hành động trái ngược với tiêu chuẩn của chúng tôi hoặc không áp dụng hoặc tuân thủ các tiêu chuẩn tương đương với tiêu chuẩn của chúng tôi. Việc không tuân thủ các tiêu chuẩn về An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp (OHS) và Môi trường, Xã hội và Quản trị (Ủy ban ESG) nội bộ của chúng tôi hoặc các tiêu chuẩn áp dụng khác của nhà cung cấp, nhà thầu hoặc khách hàng có thể dẫn đến những tác động bất lợi về uy tín và pháp lý.

RỦI RO BỀN VỮNG

Các tác động cộng đồng, sức khỏe, môi trường và an toàn, sự cố hoặc tai nạn có thể ảnh hưởng xấu đến con người, tài sản và danh tiếng của chúng tôi hoặc giấy phép hoạt động.

Cộng đồng

Các tài sản và hoạt động của chúng tôi có thể tác động trực tiếp đến cộng đồng, từ đó xuất hiện rủi ro liên quan đến tác động bất lợi đến nhân quyền hoặc vi phạm các luật và công ước quốc tế. Việc quản lý những rủi ro này là rất quan trọng để duy trì khả năng phục hồi hoạt động và giấy phép hoạt động của chúng tôi.

Cộng đồng địa phương có thể không hài lòng với hoạt động của chúng tôi hoặc phản đối các dự án phát triển mới, và có thể sử dụng hành động pháp lý. Sự phản đối đó có thể dẫn đến trì hoãn tiến độ, tăng chi phí và giảm sản lượng. Các rủi ro liên quan đến cộng đồng bao gồm nhiều thách thức, trong đó có các cuộc biểu tình, tình trạng bất ổn dân sự, các kiến nghị về sức khỏe và an toàn, hoạt động của cổ đông và hoạt động của xã hội dân sự. Trong các trường hợp cực đoan, những rủi ro này có thể ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng tồn tại và tác động xấu đến danh tiếng và giấy phép hoạt động của chúng tôi.

Để giải quyết những thách thức này, phương thức tiếp cận của chúng tôi bao gồm:

- Chủ động gắn kết: Gắn kết với cộng đồng địa phương một cách minh bạch và toàn diện để tăng cường hiểu biết và giải quyết các mối quan tâm.
- Tuân thủ luật pháp và tiêu chuẩn: Tuân thủ luật pháp, công ước và tiêu chuẩn ngành quốc tế để phòng ngừa vi phạm và duy trì nhân quyền.
- Cơ chế khiếu nại hiệu quả: Thực hiện các cơ chế khiếu nại hiệu quả để giải quyết các mối quan tâm của cộng đồng một cách nhanh chóng và có trách nhiệm.
- Phối hợp với các bên liên quan: Phối hợp với các bên liên quan, bao gồm cả cộng đồng địa phương, để xác định và giảm thiểu rủi ro tiềm ẩn, đồng thời phát huy các tác động tích cực.
- Giám sát liên tục: Thường xuyên theo dõi tâm lý và phản hồi của cộng đồng để xác định các vấn đề mới nổi và chủ động giải quyết chúng.

Biến đổi khí hậu

Các tác động vật lý và phi vật lý của biến đổi khí hậu có thể đặt ra những thách thức lớn đối với tài sản, năng suất và thị trường mà chúng tôi bán sản phẩm. Những tác động này bao gồm những thay đổi cấp tính và mãn tính về các hiện tượng thời tiết, thay đổi chính sách và quy định, phát triển công nghệ và phản ứng của thị trường và kinh tế. Việc sử dụng nhiên liệu hóa thạch trong các hoạt động khai thác và chế biến của chúng tôi, trực tiếp hoặc thông qua việc mua các tiện ích và vật tư tiêu hao dựa trên nhiên liệu hóa thạch, đều góp phần vào phát thải khí nhà kính, khiến hoạt động của chúng tôi dễ gặp rủi ro liên quan đến khí hậu.

Chính phủ các quốc gia trên toàn cầu, bao gồm cả những quốc gia mà sản phẩm của chúng tôi có mặt, đã đưa ra hoặc đang xem xét áp dụng các biện pháp pháp lý ứng phó với phát thải khí nhà kính. Cam kết của cộng đồng quốc tế trong việc giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu như được thể hiện trong thỏa thuận khí hậu toàn cầu tại Hội nghị các bên lần thứ 21 (COP21) tại Paris vào tháng 12 năm 2015 đã nhấn mạnh thêm khung pháp lý.

Tuy nhiên, sự thiếu chắc chắn về quy định, sự không nhất quán trong chính sách toàn cầu và những thách thức liên quan đến việc quản lý danh mục kinh doanh đa dạng của chúng tôi trên nhiều khuôn khổ pháp lý khác nhau tiềm ẩn những tác động bất lợi đến tài sản và chuỗi cung ứng của chúng tôi. Các cơ chế pháp lý được đề xuất có thể ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến tài sản của chúng tôi thông qua các nhà cung cấp và khách hàng. Việc đánh giá tác động tiềm tàng của các quy định về biến đổi khí hậu trong tương lai vẫn còn chưa chắc chắn do phạm vi rộng lớn của các thay đổi pháp lý tiềm năng trên khắp các quốc gia mà chúng tôi hoạt động.

Các tác động vật lý của biến đổi khí hậu đối với tài sản của chúng tôi như những thay đổi về lượng mưa, tình trạng thiếu nước, mực nước biển dâng cao, cường độ bão gia tăng và nhiệt độ cao hơn, có thể ảnh hưởng nghiêm trọng và bất lợi đến hoạt động tài chính của tài sản của Công ty.

Sức khỏe

Công ty thấy rõ tầm quan trọng của việc giải quyết các rủi ro sức khỏe và tác động môi trường liên quan đến hoạt động của mình, đồng thời nhận thấy những hậu quả tiềm ẩn đối với sức khỏe con người, danh tiếng, quy trình cấp phép và hoạt động kinh doanh. Các cân nhắc chính bao gồm:

Rủi ro sức khỏe

Các vấn đề liên quan đến tuổi tác, quản lý mệt mỏi và tiếp xúc với các tác nhân có hại như tiếng ồn, bụi mịn, khí thải diesel, coban, niken, hơi axit sulfuric, ammonia, và bức xạ đều là những rủi ro về sức khỏe tiềm ẩn.

Tình huống khẩn cấp về sức khỏe cộng đồng

Các cơ sở sản xuất của Công ty dễ đặt ra các tình huống khẩn cấp liên quan đến sức khỏe cộng đồng như cúm, và các đợt bùng phát bệnh truyền nhiễm.

Tác động đến môi trường

Quá trình vận hành của công ty có khả năng tác động đến chất lượng không khí, đa dạng sinh học, tài nguyên nước và các dịch vụ hệ sinh thái.

Những thay đổi trong hiểu biết khoa học, các yêu cầu quy định hoặc kỳ vọng của các bên liên quan có thể ảnh hưởng đến việc phê duyệt dự án và dẫn đến tăng chi phí cho các hành động giảm nhẹ, bù đắp hoặc bồi thường.

Sự cố môi trường

Các sự cố môi trường (nếu có), bao gồm cả các vi phạm về việc ngăn chặn chất thải không được kiểm soát và giải phóng các chất gây ô nhiễm, có thể có tác động bất lợi đáng kể đến con người, cộng đồng, tài sản, danh tiếng và giấy phép hoạt động.

Chúng tôi đã có các kế hoạch đóng cửa và phục hồi mỏ, nhưng những thay đổi về quy định hoặc kỳ vọng của cộng đồng có thể phải sửa đổi, điều chỉnh, dẫn đến việc làm tăng chi phí và trích lập dự phòng tài chính.

An toàn

MHT nhận thấy có một số rủi ro nhất định có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến con người, tài sản, danh tiếng và giấy phép hoạt động. Những rủi ro này bao gồm một loạt các tình huống như sạt lở, sự cố hóa chất, rò rỉ khí độc, va chạm giao thông, nổ mìn, bức xạ, kiểm soát chất thải, hoạt động nâng hạ và làm việc trên cao. Để giải quyết những rủi ro này một cách hiệu quả, Công ty vận hành một hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe chặt chẽ, bảo đảm hoạt động hiệu quả và giảm thiểu những hậu quả bất lợi tiềm ẩn.

Quản trị và tuân thủ

MHT hoạt động theo các quy định và quản trị của các tiêu chuẩn toàn cầu, được hỗ trợ bởi các chiến lược và khuôn khổ toàn diện. Cam kết về duy trì các khuôn khổ toàn cầu hiệu quả và biện kiểm soát liên quan là tối quan trọng vì bất kỳ sự hết hiệu lực của các biện pháp này đều có thể dẫn đến các sự cố nghiêm trọng về sức khỏe, an toàn hoặc môi trường.



QUẢN TRỊ RỦI RO CHÍNH, RỦI RO BÊN NGOÀI, RỦI RO KINH DOANH

Phạm vi hoạt động và sự tham gia của chúng tôi vào các ngành công nghiệp đa dạng đặt ra nhiều yếu tố có thể ảnh hưởng đến kết quả của chúng tôi. Các rủi ro chính có thể ảnh hưởng bất lợi đến kết quả hoạt động của chúng tôi cùng với các chiến lược quản lý và giảm thiểu những rủi ro này được nêu dưới đây.

Rủi ro bên ngoài

RỦI RO CHÍNH

Khả năng gặp rủi ro của chúng tôi tăng cao do sự biến động của giá hàng hóa và nhu cầu tại các thị trường lớn, cũng như những căng thẳng địa chính trị, thay đổi về tỷ giá hối đoái, lãi suất và các hành động của Chính phủ. Những rủi ro này bao gồm sự xuất hiện của các quy định và tiêu chuẩn mới, bị cáo buộc vi phạm tuân thủ, đại dịch và các sự kiện chính trị có thể ảnh hưởng đến sự ổn định tài khóa dài hạn.

PHƯƠNG THỨC GIẢM THIỂU

Chiến lược đa dạng hóa danh mục hàng hóa, thị trường, khu vực địa lý và tiền tệ của chúng tôi là nền tảng để giảm thiểu ảnh hưởng của sự biến động. Ủy ban Rủi ro & Kiểm toán giám sát chặt chẽ những rủi ro này như được trình bày chi tiết trong phần Quản lý rủi ro và Rủi ro chính. Ngoài ra, ưu tiên hàng đầu của chúng tôi là chủ động tham gia với các Chính phủ và các bên liên quan chính, bảo đảm có sự hiểu biết toàn diện về các tác động bất lợi tiềm ẩn của các đề xuất về tài chính, thuế, đầu tư, tiếp cận cơ sở hạ tầng, các thay đổi quy định và các tiêu chuẩn địa phương và quốc tế đang phát triển. Các biện pháp để giảm thiểu những tác động này sẽ được thực hiện khi khả thi.

Cam kết về kinh doanh có đạo đức được quy định trong Bộ Quy tắc Ứng xử của chúng tôi, trong đó đặt ra các yêu cầu hoạt động một cách liêm chính, bao gồm các giao dịch với các quan chức chính phủ và bên thứ ba. Tại Công ty, chúng tôi xây dựng các quy trình và biện pháp kiểm soát chặt chẽ để bảo đảm kiểm soát công tác báo cáo tài chính nội bộ hiệu quả. Bộ phận Pháp lý chịu trách nhiệm giám sát sự tuân thủ của chúng tôi đối với các nghĩa vụ kinh doanh chứng khoán và các yêu cầu công bố thông tin liên tục và định kỳ.

Rủi ro kinh doanh

RỦI RO CHÍNH

Môi trường hoạt động của chúng tôi vốn có nhiều rủi ro, đặc biệt là trong lĩnh vực có sự không chắc chắn nội tại liên quan đến việc xác định, xác thực trữ lượng khoáng sản và xin cấp các giấy phép. Những thách thức còn mở rộng sang việc mua lại tài sản và quản lý hiệu quả các dự án phát triển nguồn vốn của chúng tôi. Việc giải quyết sự không chắc chắn này đòi hỏi phải có phương thức tiếp cận chiến lược và thận trọng để bảo đảm tăng trưởng bền vững và tạo ra giá trị.

PHƯƠNG THỨC GIẢM THIỂU

Việc dựa vào các bên thứ ba có đủ năng lực đóng vai trò quan trọng trong việc bảo đảm tính toàn vẹn kỹ thuật và bảo đảm cho báo cáo Phát triển Tài nguyên Khoáng sản và Dự trữ Quặng. Phương thức tiếp cận này đáp ứng các nhu cầu của kiểm toán và chuyên gia, nâng cao độ tin cậy tổng thể trong hoạt động của chúng tôi.

Để củng cố các quyết định đầu tư của mình, bao gồm cả việc sáp nhập và mua lại, chúng tôi đã thiết lập các quy trình phê duyệt và giám sát đầu tư nghiêm ngặt, hoạt động dưới sự giám sát của Ủy ban Đầu tư nội bộ. Khung yêu cầu chi tiêu nguồn vốn được xác định rõ ràng sẽ điều hành việc kết hợp các phương án tăng trưởng vào danh mục đầu tư của chúng tôi, bảo đảm phương thức tiếp cận có cấu trúc và theo định hướng quản trị.

Việc chuyển đổi mô hình hoạt động của chúng tôi nhằm mang lại một MHT tinh gọn và có thể mở rộng. Việc thiết kế lại này nhằm thiết lập lợi thế cạnh tranh thông qua việc xác định các phép đo công việc, cơ cấu tổ chức và hiệu suất. Việc triển khai các quy trình nghiệp vụ toàn cầu đã xác định, bao gồm cả SAP, sẽ thúc đẩy phương thức làm việc trên toàn doanh nghiệp.

Để vận hành xuất sắc, các quy trình chung đã được ban hành để tạo ra dữ liệu có giá trị và nâng cao kỷ luật hoạt động. Việc thiết lập các thỏa thuận tìm nguồn cung ứng toàn cầu đang được tiến hành để đảm bảo tính liên tục của nguồn cung và chi phí cạnh tranh cho các đầu vào cung cấp chính.

Về việc xin cấp giấy phép và phê duyệt kịp thời, MHT chủ động làm việc với các cơ quan quản lý liên quan thông qua việc trao đổi thông tin chính thức và hiệu quả. Công ty thành lập các nhóm chuyên trách nhằm quản lý quy trình cấp phép, theo sát các yêu cầu pháp lý và hỗ trợ quá trình phê duyệt kịp thời và đúng quy trình.

Giảm thiểu rủi ro bền vững được đưa vào các chức năng dự án của Công ty, bảo đảm rằng các dự án luôn an toàn, có thể dự đoán được và có tính cạnh tranh trong môi trường luôn thay đổi.

Rủi ro tài chính

RỦI RO CHÍNH

Sự biến động liên tục trên thị trường tài chính toàn cầu và môi trường lãi suất có thể gây ra những mối đe dọa tiềm ẩn đối với dòng tiền trong tương lai, ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận và tìm kiếm nguồn vốn từ thị trường tài chính cũng như xếp hạng tín nhiệm của chúng tôi. Sự biến động này có thể làm gián đoạn các khoản chi tiêu theo kế hoạch và cản trở việc thu hồi vốn đầu tư vào các dự án sản xuất khai thác mỏ. Ngoài ra, các điều kiện thị trường bất lợi có thể dẫn đến các đối tác thương mại, bao gồm khách hàng, nhà cung cấp, nhà thầu và tổ chức tài chính, không đáp ứng các nghĩa vụ hợp đồng của họ. Bối cảnh tài chính phức tạp này đòi hỏi phải có kế hoạch chiến lược và quản lý rủi ro thận trọng để giải quyết các thách thức tiềm ẩn và duy trì kiên hoạt về tài chính.

PHƯƠNG THỨC GIẢM THIỂU

Chúng tôi cam kết luôn duy trì một bảng cân đối kế toán mạnh mẽ, được củng cố bởi chiến lược quản lý rủi ro danh mục đầu tư. Yếu tố chính của chiến lược này là đa dạng hóa danh mục đầu tư của chúng tôi để giảm thiểu biến động tổng thể của dòng tiền. Chúng tôi sử dụng phân tích dòng tiền thường xuyên để theo dõi các biến động và các tỷ lệ tài chính chính, bảo đảm phương thức tiếp cận chủ động trong quản lý rủi ro.

Để tăng cường kiểm soát và giám sát, các giới hạn tín dụng và kiểm soát xem xét được thiết lập tỉ mỉ cho tất cả các khách hàng và các đối tác tài chính.



Rủi ro hoạt động

RỦI RO CHÍNH

Các thảm họa tự nhiên và hoạt động không lường trước được có thể ảnh hưởng xấu đến tài sản của MHT. Công nghệ thông tin và các dịch vụ công nghệ hoạt động dễ gặp phải rủi ro và các mối đe dọa về an ninh mạng có thể ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động kinh doanh và danh tiếng của chúng tôi. Áp lực chi phí hoạt động kết hợp với giảm năng suất có thể ảnh hưởng bất lợi đến lợi nhuận hoạt động và cản trở việc thực hiện các kế hoạch mở rộng của chúng tôi. Bên cạnh đó, việc phụ thuộc vào nguồn tinh quặng Vonfram mua ngoài cũng khiến hoạt động của Công ty đối mặt với rủi ro khi điều kiện cung ứng trên thị trường bị thắt chặt.

PHƯƠNG THỨC GIẢM THIỂU

Bằng việc áp dụng các quy trình quản lý rủi ro chặt chẽ, chúng tôi nỗ lực xác định các rủi ro hoạt động nghiêm trọng tiềm ẩn và đưa ra các biện pháp kiểm soát cần thiết cũng như các yêu cầu về hiệu suất để duy trì hiệu quả của các biện pháp kiểm soát. Các kế hoạch kinh doanh liên tục cũng như các quy trình quản lý khủng hoảng và khẩn cấp đã được thiết lập để giảm thiểu hậu quả tiềm ẩn của các sự kiện không lường trước được. Nhất quán với chiến lược quản lý rủi ro của Công ty, chúng tôi duy trì phạm vi bảo hiểm cao từ bên thứ ba đối với những tổn thất phát sinh do thiệt hại tài sản, gián đoạn kinh doanh và các sự cố liên quan đến xây dựng.

Do phụ thuộc nhiều vào công nghệ thông tin và công nghệ vận hành để vận hành tài sản, chúng tôi đã thực hiện các biện pháp toàn diện được thiết kế để bảo vệ, phát hiện và ứng phó với các sự kiện mạng. Chiến lược quản lý rủi ro mạng cho toàn doanh nghiệp đang phát triển để bảo đảm an ninh cho các tài sản công nghệ hỗ trợ hoạt động toàn cầu của chúng tôi. Chiến lược này bao gồm nhiều hoạt động như đào tạo và nâng cao nhận thức về an ninh mạng cho nhân viên, giám sát các mạng công nghệ hoạt động và của doanh nghiệp của chúng tôi, các sáng kiến để xác định và khắc phục lỗ hổng, kiến trúc bảo mật theo thiết kế và các quy trình để quản lý rủi ro công nghệ của bên thứ ba. Khi xảy ra sự cố, chúng tôi sẽ tiến hành phân tích nguyên nhân gốc rễ và thực hiện các hành động tiếp theo cần thiết.

Hội đồng quản trị nhận được các bản cập nhật thường xuyên về các hoạt động quản lý rủi ro mạng, bao gồm thông tin liên quan đến mọi sự cố mạng quan trọng. Mục tiêu chiến lược của chúng tôi là duy trì biên lợi nhuận hoạt động phù hợp thông qua việc điều chỉnh MHT để phù hợp với các giá trị, năng lực và nguồn lực cạnh tranh của chúng tôi để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của thị trường, từ đó tạo ra giá trị lâu dài bền vững cho cổ đông và các bên liên quan. Nỗ lực của chúng tôi tập trung vào việc giảm chi phí vận hành và cải thiện năng suất đã mang lại kết quả rõ ràng với việc giảm chi phí có thể kiểm soát được.

Để nâng cao hơn nữa khả năng duy trì cải tiến năng suất, chúng tôi đang tinh chỉnh mô hình hoạt động của Công ty. Mô hình hoạt động được thiết kế lại nhằm xây dựng một cấu trúc kinh doanh tinh gọn và có khả năng mở rộng cho MHT, tạo ra lợi thế cạnh tranh thông qua việc xác định rõ công việc, cơ cấu tổ chức và các chỉ số đo lường hiệu quả. Các quy trình nghiệp vụ được tiêu chuẩn hóa toàn cầu, bao gồm cả SAP, thúc đẩy một phương thức làm việc trong toàn MHT, tạo ra dữ liệu có giá trị và cải thiện kỷ luật hoạt động. Chúng tôi đã thiết lập các thỏa thuận tìm nguồn cung ứng toàn cầu để đảm bảo nguồn cung liên tục và chi phí cạnh tranh cho các đầu vào.

Nhằm giảm thiểu những bất ổn của nguồn cung tinh quặng Vonfram toàn cầu, chúng tôi đã nâng cao công tác dự báo sản xuất và lập kế hoạch dài hạn để cải thiện khả năng dự báo nhu cầu nguyên liệu trong tương lai. Đồng thời, chúng tôi tiếp tục đa dạng hóa các nguồn cung tinh quặng Vonfram và tìm kiếm các hợp đồng bao tiêu dài hạn, bao gồm cả với các dự án khai thác tiềm năng, nhằm tăng cường an ninh nguồn cung và giảm thiểu tác động từ các biến động ngắn hạn của thị trường.



RỦI RO CHÍNH

Các sự cố hoặc tai nạn luôn tiềm ẩn rủi ro lớn, có thể ảnh hưởng đến con người, cộng đồng xung quanh, tài sản và danh tiếng của công ty. Ngoài ra, các tác động của biến đổi khí hậu và các biện pháp ứng phó cần thiết cũng có thể ảnh hưởng đến giá trị, tài sản và vị thế thị trường của MHT.

Nhằm nâng cao phương thức quản trị rủi ro, chúng tôi đã thành lập:

- Bộ phận Sức khỏe, An toàn và Ứng phó khẩn cấp: gồm có 08 cán bộ an toàn chuyên trách, 10 nhân viên y tế làm việc 24/7, và 16 nhân viên thuộc đội ứng phó khẩn cấp - bảo đảm tuân thủ các yêu cầu pháp lý của Việt Nam và xử lý kịp thời các rủi ro mới phát sinh liên quan đến sức khỏe và an toàn của người lao động và nhà thầu.
- Hội đồng An toàn, Vệ sinh lao động: do Tổng Giám đốc làm Chủ tịch, các thành viên là Giám đốc điều hành và tất cả các Trưởng phòng ban, Trưởng phòng Sức khỏe, An toàn & Ứng phó khẩn cấp là thành viên thường trực. Hội đồng được thành lập nhằm hỗ trợ việc giám sát, báo cáo và quản lý các vấn đề về sức khỏe và an toàn lao động tại nơi làm việc.
- Ủy ban Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG) - phù hợp với các tiêu chuẩn phát triển bền vững quốc tế, nhằm thúc đẩy các thực hành kinh doanh có trách nhiệm.

Đồng thời, Ủy ban Môi trường, Xã hội và Quản trị đã thay thế Ủy ban Phát triển Bền vững trước đây, tập trung vào việc tích hợp các tiêu chuẩn ESG vào hoạt động kinh doanh. Mục tiêu trọng tâm của Ủy ban là giảm thiểu rủi ro, tối ưu hóa hiệu quả vận hành, nâng cao uy tín và giá trị lâu dài của MHT.

PHƯƠNG THỨC GIẢM THIỂU

Các biện pháp An toàn & Sức khỏe lao động

Bộ phận Sức khỏe, An toàn và Ứng phó khẩn cấp và Hội đồng An toàn, Vệ sinh lao động đóng vai trò then chốt trong việc bảo đảm an toàn tại nơi làm việc và tuân thủ các quy định pháp luật trong lĩnh vực quản lý an toàn, vệ sinh lao động. Các biện pháp kiểm soát bao gồm, nhưng không giới hạn ở:

- Xây dựng hệ thống trực tuyến để ghi nhận, đánh giá và cập nhật sổ đăng ký rủi ro hằng năm, kèm theo các hành động khắc phục cụ thể.
- Thường xuyên rà soát các đánh giá rủi ro về an toàn vệ sinh lao động và các biện pháp kiểm soát.
- Xây dựng và duy trì hệ thống trực tuyến để báo cáo và quản lý sự cố, hành động khắc phục nhằm rút ra bài học kinh nghiệm và lập kế hoạch kiểm soát, phòng ngừa.
- Theo dõi các chỉ số hoạt động chính về An an toàn vệ sinh lao động và những vấn đề mới phát sinh.
- Xây dựng hệ thống trực tuyến để nhận diện và báo cáo mối nguy, bảo đảm việc giám sát và quản lý công việc từ cấp giám sát trực tiếp đến cấp quản lý cao hơn. Triển khai các chiến dịch an toàn, chương trình, sự kiện thúc đẩy an toàn nhằm nâng cao văn hóa an toàn tích cực.
- Hỗ trợ hoạt động của mạng lưới An toàn Vệ sinh viên với sự tham gia của đại diện từ tất cả các tổ/nhóm lao động trực tiếp, phù hợp với quy định của Việt Nam.
- Thúc đẩy các biện pháp chủ động nhằm ngăn ngừa sự cố và nâng cao văn hóa an toàn.

Bằng cách duy trì phương thức tiếp cận có hệ thống, Bộ phận Sức khỏe, An toàn và Ứng phó khẩn cấp và Hội đồng An toàn, Vệ sinh lao động bảo đảm việc ra quyết định kịp thời và cải tiến liên tục về an toàn, sức khỏe trong mọi hoạt động của Công ty.

Cam kết Môi trường, Xã hội và Quản trị

Nhất quán với chiến lược Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG) của Tập đoàn Masan, MHT đã thiết lập các mục tiêu ESG rõ ràng cho giai đoạn 2025-2030, trong đó tập trung vào:

- Giảm tác động môi trường: Giảm phát thải khí nhà kính và tiêu thụ nước ngọt,.
- Thúc đẩy kinh tế tuần hoàn: Tăng cường tái chế chất thải và sử dụng tài nguyên bền vững,.
- Gắn kết cộng đồng: Mở rộng các chương trình hỗ trợ xã hội,.
- An toàn lao động và tuân thủ: Nâng cao hiệu quả an toàn tại tất cả các khu vực làm việc,.
- Trách nhiệm sản phẩm: Bảo đảm tuân thủ các yêu cầu về nhãn mác và tiêu chuẩn bền vững đối với sản phẩm.

Ủy ban Môi trường, Xã hội và Quản trị họp định kỳ hằng tháng (vào thứ Tư đầu tiên của tháng) nhằm:

- Theo dõi tiến độ của các sáng kiến ESG,.
- Đánh giá kế hoạch triển khai và đo lường tác động,.
- Xác định cơ hội cải thiện hơn nữa tính bền vững và hiệu quả vận hành.

Bằng cách tích hợp quản trị an toàn chặt chẽ và các chiến lược phát triển bền vững, MHT đang củng cố khung quản trị rủi ro và bảo đảm khả năng phát triển kinh doanh dài hạn.

Các quy trình lập kế hoạch doanh nghiệp, ra quyết định đầu tư và quản lý kinh doanh của chúng tôi tập trung chủ yếu vào việc xác định, đánh giá và quản lý các rủi ro biến đổi khí hậu. Bằng cách áp dụng cách tiếp cận toàn diện và chiến lược để lập kế hoạch doanh nghiệp, chúng tôi sử dụng các tình huống để đánh giá kỹ lưỡng khả năng phục hồi của danh mục đầu tư trước các yếu tố khác nhau liên quan đến khí hậu.

Báo cáo Phát triển Bền vững hàng năm cũng trình bày rõ cách tiếp cận để gắn kết với các bên liên quan trong cộng đồng của chúng tôi. Công ty cam kết thúc đẩy trao đổi thông tin và hợp tác minh bạch với cộng đồng và thông tin chi tiết của chiến lược gắn kết này được trình bày đầy đủ trong báo cáo này.

Để bảo đảm tuân thủ các tiêu chuẩn của Công ty, chúng tôi tích cực thực hiện kiểm toán nội bộ, kiểm tra nghiêm ngặt sự tuân thủ và xây dựng các kế hoạch hành động để khắc phục mọi khoảng trống được xác định. Kết quả kiểm toán chính được trình bày cho quản lý cấp cao cùng với các báo cáo được xem xét bởi Ủy ban Phát triển Bền vững của Hội đồng, góp phần củng cố cam kết của chúng tôi về trách nhiệm và cải tiến liên tục trong các hoạt động phát triển bền vững.



BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Khung phát triển bền vững

Ban Quản lý Năng lượng

Phát triển bền vững thông qua đổi mới sáng tạo

Khai thác khoáng sản bền vững

Sản xuất bền vững

Quản lý Chuỗi Cung ứng bền vững

Phát triển bền vững nguồn nhân lực

Phát triển bền vững về sức khỏe và an toàn lao động

An toàn vệ sinh viên

Phát triển bền vững về an ninh

Phát triển bền vững về môi trường

Phát triển bền vững cùng cộng đồng

KHUNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



Masan High-Tech Materials cam kết luôn tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế về quản trị doanh nghiệp, vì sự phát triển bền vững lâu dài của Công ty. Do đó, bên cạnh các quy định pháp luật của Việt Nam, MHT và các công ty thành viên còn tuân thủ theo các chính sách, hướng dẫn của Ngân hàng Thế giới về an sinh xã hội và bảo vệ môi trường, Khung Phát triển Bền vững IFC đối với lĩnh vực khai khoáng và vật liệu công nghệ cao của Hiệp hội Quốc tế về Khai khoáng và Kim loại (ICMM). Các quy định này được lồng ghép thực hiện trong mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty theo các tiêu chuẩn cao nhất về tính minh bạch và nhất quán.

Khung Phát triển Bền vững giúp phương pháp tiếp cận của chúng tôi hiệu quả hơn bằng cách chuẩn hóa kết quả hoạt động và không ngừng cải tiến các sáng kiến phát triển bền vững. Giá trị cốt lõi quyết định phương thức tiếp cận trong điều hành hoạt động của Công ty. Chúng tôi đảm bảo cân bằng lợi ích của nhà đầu tư, cộng đồng, môi trường và quản trị, nhất quán với Quy tắc ứng xử của Công ty. Các chính sách được xây dựng để quy định các tiêu chuẩn đo lường ở mức độ cao nhất. Theo đó, quy trình được triển khai để giám sát việc tuân thủ các tiêu chuẩn của Công ty, đồng thời các chỉ số giúp Ban Điều hành và các bên liên quan có thể theo dõi kết quả hoạt động của Công ty một cách minh bạch.

Các mục tiêu được đánh giá và cập nhật định kỳ để phù hợp với kỳ vọng của Công ty. Cuối cùng, chúng tôi tổng hợp báo cáo để cung cấp thông tin cho các bên liên quan. Những cam kết và sáng kiến đổi mới của Công ty được thể hiện thông qua các mục tiêu sau:

- Hoạt động đồng bộ theo các thông lệ quốc tế hàng đầu trong tất cả các lĩnh vực kinh doanh, hướng tới sự minh bạch và nhất quán trong quản trị Công ty;
- Xây dựng và duy trì mối quan hệ lâu dài dựa trên sự ghi nhận và tôn trọng các bên liên quan, đồng thời đóng góp vào sự phát triển kinh tế xã hội trong dài hạn của cộng đồng địa phương;
- Không ngừng tìm kiếm phương pháp cải thiện an toàn, sức khỏe và môi trường thông qua các hệ thống quản lý hiệu quả.

Chúng tôi lồng ghép Khung Phát triển Bền vững vào tất cả các hoạt động của Công ty. Khung Phát triển Bền vững này được thực hiện từ cấp nhân viên trở lên theo tài liệu hướng dẫn, trong đó đề ra một cách rõ ràng và minh bạch các giá trị mà mỗi nhân viên cần thể hiện trong công việc hàng ngày. Đây không chỉ là định hướng mà còn là cam kết của chúng tôi trong việc đảm bảo thực thi công tác sức khỏe, an toàn, môi trường, quan hệ cộng đồng và quản lý chuỗi cung ứng một cách bền vững và có trách nhiệm.

GIÁ TRỊ BỀN VỮNG

Phát triển bền vững tại MHT mang nhiều ý nghĩa hơn trách nhiệm đối với môi trường, người lao động, và chuỗi cung ứng của một công ty. Hoạt động của Công ty luôn hướng tới quyền lợi của tất cả các bên liên quan, cũng như tuân thủ pháp luật, các quy định và hướng dẫn hiện hành.
Là một công ty có sản phẩm hiện diện trên toàn cầu, MHT luôn có tinh thần trách nhiệm cao đối với tất cả các bên liên quan, bao gồm khách hàng, người lao động, nhà đầu tư và cộng đồng nơi công ty hoạt động.
Nội dung này được tóm tắt trong Bộ Quy tắc ứng xử chung đầu tiên của MHT phát hành trong năm 2022.
Người lao động MHT sẽ thực hiện tất cả các bước hợp lý và cần thiết để tuân theo Bộ quy tắc, luật pháp, cũng như các chính sách và quy trình của Công ty.



BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ
Nền tảng cho sự thành công của Công ty

1 Cạnh tranh bình đẳng

MHT cam kết hoàn toàn cạnh tranh bình đẳng và thực hành hợp đồng công bằng với các đối tác của công ty. Nghiêm cấm mọi hình thức cấu kết, thông đồng hoặc phối hợp gây bất lợi cho một bên giữa các đối thủ cạnh tranh, cũng như việc lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường.

2 Hồ sơ kinh doanh và tài chính

Các tài liệu, bao gồm tài liệu điện tử, là tài sản của MHT và được lưu giữ an toàn. Dữ liệu cá nhân được xử lý một cách cẩn trọng nhất và bảo mật. Các báo cáo tài chính của MHT được lập theo các yêu cầu pháp lý liên quan và các nguyên tắc và thông lệ kế toán được quốc tế chấp nhận. MHT áp dụng mọi biện pháp cần thiết để phòng ngừa tội rửa tiền trong phạm vi ảnh hưởng của công ty.

3 Tuân thủ Luật Thương mại Quốc tế và các Quy định về Xuất khẩu

MHT tuân thủ tất cả các hiệp định, công ước và hiệp ước quốc tế, cũng như các luật trong nước về kiểm soát các giao dịch tài chính và thương mại, đồng thời luôn giám sát việc tuân thủ các luật trong nước và quốc tế về kiểm soát xuất khẩu.

4 Tài sản của Công ty

Tất cả người lao động có trách nhiệm như nhau đối với việc bảo vệ tài sản vật chất và phi vật chất của MHT. Công ty đặc biệt coi trọng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển kỹ thuật như phát minh, sáng chế và các bí quyết công nghệ khác. Nghiêm cấm việc tiết lộ bí mật của công ty và bí mật kinh doanh cho bên thứ ba dưới mọi hình thức. Thông tin bảo mật của bên thứ ba mà nằm trong phạm vi trách nhiệm của MHT cũng phải được bảo vệ cẩn trọng.

5 Xung đột lợi ích

MHT có chính sách không khoan nhượng đối với hành vi hối lộ và tham nhũng. MHT không tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh mà sự tồn tại hoặc phạm vi mong muốn của chúng phụ thuộc vào việc đưa hối lộ. Tại MHT, phòng ngừa tham nhũng cũng có nghĩa là có được thông tin trước về các đối tác kinh doanh. Các quyết định kinh doanh thay mặt MHT có thể không bị ảnh hưởng bởi việc chấp thuận các lợi thế hoặc việc trao lợi ích và đặc quyền ("bồng lộc").

6 Hành vi ứng xử đối với các Cơ quan Nhà nước

Công ty cam kết tuân thủ tất cả các luật và văn bản quy phạm pháp luật về các hoạt động kinh doanh của công ty. Do vậy, MHT luôn làm việc với tất cả các cơ quan nhà nước liên quan một cách hợp tác và công khai. Trong trường hợp người lao động biết rằng một cơ quan nhà nước, cơ quan lập pháp, hoặc tổ chức được ủy quyền khác, đang tiến hành điều tra MHT, thì phải thông báo ngay cho Bộ phận pháp chế.

7 Bảo vệ môi trường và An toàn lao động

MHT và người lao động của công ty có trách nhiệm bảo vệ con người và môi trường, tuân theo mọi yêu cầu pháp lý và chế định của các cơ quan có thẩm quyền liên quan cũng như thông lệ quốc tế của ngành. Các chính sách về Sức khỏe & An toàn, Môi trường và Chất lượng là kim chỉ nam cho tất cả người lao động về những vấn đề này. An toàn là ưu tiên hàng đầu trong mọi xử lý liên quan đến sản phẩm gây ô nhiễm môi trường. Ngoài ra, mỗi người lao động đều có trách nhiệm bảo đảm an toàn lao động tại khu vực làm việc của mình.

8 Lao động và việc làm

MHT không dung thứ cho hành vi phân biệt đối xử, lạm dụng, quấy rối tình dục hoặc nhục hình dưới mọi hình thức, cho dù hành vi đó gây ra bởi đối tác kinh doanh, ứng viên hay người lao động. Ngoài ra, MHT có chính sách không khoan nhượng đối với mọi hình thức lao động cưỡng bức, nô lệ hiện đại hay hình thức lao động trẻ em khắc nghiệt nhất.

9 Ứng xử đối với Nhà cung cấp nguyên liệu thô

MHT luôn hợp tác với các đối tác có quan điểm về các vấn đề chính sách đạo đức, xã hội, và môi trường phù hợp với MHT. Vì lý do này, các nhà cung cấp nguyên liệu thô phải chứng minh rằng , họ tuân thủ mọi quy định, hướng dẫn và luật pháp hiện hành như Hướng dẫn Thẩm định Hợp lý của OECD và quy định chung châu Âu về nguyên liệu thô có tính xung đột và chứng minh rằng họ có tất cả các giấy phép, ủy quyền, và phê duyệt cần thiết. Ngoài ra, tất cả các bên liên quan đến chuỗi cung ứng của chúng tôi cam kết tuân thủ các hướng dẫn về mua hàng của Công ty.

10 Bảo đảm tuân thủ

MHT không nhân nhượng đối với bất kỳ hành vi vi phạm pháp luật nào và luôn tuân thủ các hướng dẫn và quy định đưa ra. Do đó, việc tuân thủ Bộ quy tắc ứng xử này, luật pháp và các chính sách của Công ty được xem xét, đánh giá định kỳ và thực hiện bởi các giám sát thay mặt cho Ban Giám đốc Công ty.

11 Quan hệ đối ngoại

MHT có chính sách về cách ứng xử với các bên liên quan và về người được ủy quyền để trao đổi thông tin với các bên liên quan đó. Vì vậy, trong mọi vấn đề liên quan đến Công ty, người lao động không có thẩm quyền phải tránh đưa ra nhận định, cảm tưởng khi họ phát ngôn thay mặt Công ty.

12 Tổ chức tuân thủ và người liên hệ

Người Quản lý/ Giám sát trực tiếp là đầu mối liên hệ đầu tiên nếu bạn có bất kỳ thắc mắc nào liên quan đến Bộ Quy tắc ứng xử này. Trong trường hợp vấn đề liên quan đến giám sát của bạn, vui lòng liên hệ với Phòng Nhân sự hoặc giám sát cấp cao hơn.

Ban Giám đốc Công ty thực hiện chức năng bảo đảm sự tuân thủ trong toàn MHT. Mỗi thành viên Ban Giám đốc là một đầu mối liên hệ để giải đáp các thắc mắc liên quan đến Bộ quy tắc ứng xử này. Các câu hỏi cũng có thể đưa ra dưới dạng ẩn danh, và Công ty luôn nỗ lực hợp lý để bảo mật thông tin, mặc dù MHT có nghĩa vụ thực hiện điều tra và tuân thủ pháp luật cũng như hỗ trợ việc thực thi pháp luật.

Trong trường hợp có câu hỏi pháp lý cụ thể, đặc biệt là về việc xem xét hành động đó có hợp pháp hay không, hãy liên hệ với Bộ phận Pháp chế thích hợp.

MHT bảo đảm rằng sẽ không có người lao động nào bị phân biệt đối xử, trả thù hoặc bất kỳ đối xử bất lợi nào khác dựa trên việc người lao động đó đã báo cáo một cách thiện ý và trung thực.



CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tầm nhìn của chúng tôi là trở thành nhà cung cấp tích hợp hàng đầu thế giới về vật liệu tiên tiến công nghệ cao, có tính quyết định đối với đổi mới sáng tạo toàn cầu. Để duy trì và cải tiến liên tục mọi quy trình và chức năng, chúng tôi tập trung vào các yếu tố dưới đây:



1 Sự hài lòng của khách hàng

Chúng tôi nâng cao sự hài lòng và gắn bó của khách hàng bằng cách đáp ứng:

- Linh hoạt
- Chất lượng mong muốn (chiến lược không có sản phẩm lỗi)
- Cạnh tranh đối với các yêu cầu của khách hàng

2 Sức khỏe và an toàn lao động

Chúng tôi đảm bảo nhân viên Công ty được làm việc trong một môi trường mà ở đó họ:

- Khỏe mạnh
- Được tích cực tham gia vào quá trình cải tiến

Chúng tôi thực hiện các biện pháp an toàn cần thiết và theo đuổi mục tiêu không tai nạn.

3 Sự hài lòng của nhân viên

Chúng tôi nâng cao sự hài lòng của nhân viên thông qua:

- Môi trường làm việc an toàn
- Thù lao dựa trên hiệu quả thực hiện công việc
- Văn hóa quản trị phát huy điểm mạnh
- Văn hóa song hành
- Đa dạng và Hòa nhập: Loại bỏ các rào cản về văn hóa và ngôn ngữ

4 Phát triển bền vững

Chúng tôi cam kết làm việc có trách nhiệm với nguồn tài nguyên hiện có. Để đạt được mục tiêu này, chúng tôi:

- Phát huy kinh nghiệm và chuyên môn về tái chế, thu mua các nguyên vật liệu thô có trách nhiệm (từ các nguồn không xung đột), và áp dụng quy trình sản xuất khép kín để cung ứng sản phẩm cho các khách hàng
- Giảm tiêu thụ tài nguyên nước trong hoạt động sản xuất và tăng lượng chất thải tái chế để giảm thiểu chất thải ra môi trường
- Xây dựng chính sách tìm nguồn cung ứng có trách nhiệm theo tiêu chuẩn ESG
- Tăng hiệu suất quá trình của việc sử dụng năng lượng và thời gian hoạt động của thiết bị sản xuất
- Cải tiến liên tục hiệu quả hoạt động cả về môi trường và năng lượng để thực hiện mục tiêu trung hòa Cacbon, chậm nhất vào năm 2045

5 Nguồn nhân lực và hỗ trợ cộng đồng

- Quy định giờ làm việc linh hoạt cho người lao động, thực hiện đào tạo có chất lượng và dựa theo nhu cầu
- Duy trì tỉ lệ nữ trong nhóm quản lý (cấp bậc 3 trở lên) trong khoảng 18% - 20% trong giai đoạn từ 2025 – 2030
- Hỗ trợ cộng đồng địa phương phát triển cơ sở hạ tầng, kinh tế, nâng cao nhận thức về an toàn và môi trường.

6 Duy trì hoạt động của Công ty

Để quản lý rủi ro trình hoạt động của Công ty, chúng tôi tập trung vào những công tác sau:

- Quản lý tình hình tài chính của công ty theo các mức KPIs đã xác định (ví dụ: doanh số bán hàng, thu nhập ròng) bao gồm cả các mục tiêu thanh khoản
- Theo dõi thị trường bán hàng và cung ứng và phản ứng linh hoạt
- Phản ứng linh hoạt với rủi ro vận chuyển và lưu kho
- Xây dựng các kế hoạch để giảm thiểu rủi ro như thiên tai và sự kiện bất khả kháng.

7 Năng lực cạnh tranh

Chúng tôi duy trì lợi thế cạnh tranh trên thị trường:

- Dựa trên cơ sở Quy tắc ứng xử của Công ty và tuân thủ ISO 37301
- Chứng minh mức độ bảo đảm cao về cung cấp thông qua chiến lược "đa nhà cung cấp" trong khi tiếp tục phát triển mạng lưới nhà cung cấp
- Không ngừng nâng cao hiệu suất quy trình
- Thông qua đổi mới sáng tạo về công nghệ và sản phẩm, chúng tôi xác định các xu hướng mới ở ngay ở giai đoạn đầu và đồng bộ các nghiên cứu và quy trình tương ứng
- Duy trì bí quyết công nghệ thông qua quản trị tri thức tích cực
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp mạnh mẽ, truyền cảm hứng.

8 An toàn công nghệ thông tin

Đảm bảo khả năng hoạt động của hệ thống và dữ liệu bằng cách bài trừ sự xâm phạm của bên thứ ba. Mọi dữ liệu của cá nhân và của Công ty đều được bảo vệ một cách có trách nhiệm.







TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG

- Tiêu chuẩn đã đề cập (Báo cáo thường niên & bền vững năm 2020 của MHT)
- Tiêu chuẩn ISO (9001, 14001, 45001, 50001)
- Chương trình Kiểm toán và Quản lý sinh thái (EMAS)
- Hướng dẫn thẩm định chi tiết của Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) cho Chuỗi Cung ứng Khoáng sản có trách nhiệm từ các khu vực bị ảnh hưởng bởi xung đột và khu vực có nguy cơ cao
- Quy định 2017/821 của Hội đồng và Nghị viện Liên minh châu Âu ngày 17/05/2017 về nghĩa vụ thẩm định chi tiết chuỗi cung ứng đối với các nhà nhập khẩu của liên minh về Thiếc, Titan, Vonfram, Quặng của các khoáng sản này, và Vàng xuất xứ từ các khu vực có rủi ro cao và khu vực bị ảnh hưởng xung đột
- Đạo luật Chống Nô lệ Hiện đại
- Quy định về Đăng ký, Đánh giá, Cấp phép và Hạn chế Hóa chất (REACH) của châu Âu, Tiêu chuẩn hạn chế vật chất nguy hiểm (RoHS).

BAN QUẢN LÝ NĂNG LƯỢNG



Ban Quản lý Năng lượng tại MHT

Ban Quản lý Năng lượng thành lập từ năm 2019 với mục đích thực hiện và giám sát các hoạt động quản lý năng lượng, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Trong năm 2025, Ban Quản lý Năng lượng tiếp tục triển khai các dự án, mục tiêu tiết kiệm năng lượng hiệu quả như:

NPMC và MTC đã phối hợp với Công ty Cổ phần Giải pháp Công nghệ Việt Nam thực hiện kiểm toán năng lượng, lập báo cáo kiểm toán năng lượng giai đoạn 2022 – 2024 và báo cáo đến Sở Công Thương theo quy định. Thực hiện kiểm toán năng lượng sẽ giúp đề xuất các giải pháp tiết kiệm và sử dụng năng lượng hiệu quả, từ đó giúp tối ưu hóa hoạt động sản xuất cho Công ty.

Bên cạnh đó, MTC tiếp tục duy trì tham gia Câu lạc bộ Hiệu quả năng lượng và Bảo vệ khí hậu (EEC) tại tỉnh Thái Nguyên do Tổ chức Hợp tác Quốc tế GIZ thành lập. Trong năm 2025, MTC đã tham gia một số buổi đào tạo do GIZ phối hợp với đơn vị tư vấn năng lượng trong nước tổ chức cho các đơn vị tham gia Câu lạc bộ. Việc tham gia CLB là cơ hội để MTC tiếp tục tìm kiếm các giải pháp quản lý hiệu quả năng lượng tại Công ty.

Tổng năng lượng tiêu thụ tại MHT năm 2025 khoảng 738.895 GJ, giảm khoảng 99.399 GJ so với năm 2024.

Công ty	Năm	Tổng năng lượng tiêu thụ *(GJ)*	Khối lượng sản phẩm chính *(Tấn)*	Năng lượng tiêu thụ/ Sản phẩm chính *(GJ/Tấn)*
NPMC	2024	584.941	169.217	3,46
	2025	507.963	157.802	3,22
MTC	2024	253.352	3.923	64,58
	2025	230.932	3.563	64,81
MHT	2024	838.293	173.140	4,84
	2025	738.895	161.365	4,58

Năm 2025 tiếp tục là một năm MHT đối diện với nhiều thách thức do nguồn quặng và nguyên liệu đầu vào cho hoạt động sản xuất có hàm lượng thấp, điều này sẽ dẫn đến mức tiêu thụ năng lượng/sản phẩm đầu ra tăng cao nếu các giải pháp tiết kiệm năng lượng không được áp dụng. Để giải quyết vấn đề này, ngoài việc tập trung vào các giải pháp tiết kiệm năng lượng điện, MHT còn tìm kiếm và thực hiện các giải pháp tiết kiệm nhiên liệu cho hoạt động sản xuất như than, dầu... Tổng mức năng lượng tiết kiệm được từ thực hiện các giải pháp ước tính đạt hơn 7.124 GJ (quy đổi từ các dạng năng lượng điện, than), qua đó đã giúp cho mức tiêu thụ năng lượng/sản phẩm đầu ra của MHT năm 2025 giảm nhẹ so với năm 2024.

NPMC – Tiết kiệm năng lượng ước tính đạt 1.657 GJ

Các giải pháp tiết kiệm tập trung vào quá trình hoạt động và bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, máy móc. Một số biện pháp được tiếp nối từ năm 2024 và triển khai các dự án mới trong năm 2025 như:

TT	Giải pháp	Năng lượng tiết kiệm	Quy đổi ra GJ
1	Kiểm soát và sửa chữa các điểm rò rỉ khí nén tại NPMC bằng máy đo siêu âm SONAPHONE	151.770 (kWh)	546 (GJ)
2	Lắp đặt thay thế đèn năng lượng mặt trời cho tuyến đường và khu vực văn phòng	420 (kWh)	2 (GJ)
3	Sử dụng khí nén áp suất thấp cho bể trung hòa Bismuth (TK030/032) từ các máy thổi khí qua đó dừng vận hành máy nén khí CP501 giúp tiết kiệm năng lượng	308.331 (kWh)	1.109 (GJ)
Tổng cộng		**460.251(kWh)**	**1.657 (GJ)**

MTC – Tiết kiệm năng lượng ước tính đạt 5.467 GJ

Năm 2025, MTC tiếp tục duy trì hệ thống quản lý năng lượng theo tiêu chuẩn ISO 50001:2018 và thực hiện một số giải pháp tiết kiệm như:

TT	Giải pháp	Năng lượng tiết kiệm	Quy đổi ra GJ
1	Kiểm soát và sửa chữa các điểm rò rỉ khí nén tại MTC bằng máy đo siêu âm SONAPHONE	42.580 kWh	153
2	Kiểm soát cân bằng và giảm lượng nước rửa cho máy lọc tinh chế 1	58 tấn than	1.549
3	Sử dụng hơi NH3 để đun nóng nước nóng	141 tấn than	3.765
Tổng cộng			**5.467 (GJ)**



Duy trì hệ thống quản lý năng lượng theo tiêu chuẩn ISO 50001:2018 tại MTC.

Tiếp tục duy trì các giải pháp tiết kiệm như: Cải thiện hiệu quả hoạt động của Máy bơm hồi lưu nước trong hồ quặng đuôi OTC đến nhà máy Núi Pháo; Tối ưu hóa hoạt động của máy nén khí để giảm thiểu lãng phí năng lượng tại nhà máy Núi Pháo...

Xây dựng lò hơi sử dụng sinh khối (Biomass boiler) tại nhà máy MTC: Theo kế hoạch, Công ty sẽ thực hiện dự án xây dựng lò hơi sinh khối (thay thế cho hai lò hơi sử dụng nhiên liệu than đá lắp đặt từ năm 2013), và đưa vào vận hành từ tháng 10 năm 2026. Dự án thành công sẽ giúp MTC giảm toàn bộ lượng khí nhà kính phát thải từ lò hơi sử dụng than đá (năm 2024: 17.556 tấn CO_2 tương đương, chiếm 59,6% tổng phát thải khí nhà kính của MTC) theo kịch bản phát triển thông thường.

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG THÔNG QUA ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Đổi mới sáng tạo là nền tảng cốt lõi giúp Masan High-Tech Materials (MHT) nâng cao hiệu quả hoạt động, tối ưu sử dụng tài nguyên và giảm thiểu tác động đến môi trường, qua đó tạo dựng giá trị bền vững cho cổ đông, khách hàng và cộng đồng. Ngay từ khi thành lập, MHT đã xác định đổi mới sáng tạo không chỉ là động lực tăng trưởng, mà còn là trụ cột trong chiến lược phát triển bền vững dài hạn của Công ty.



Hệ sinh thái nghiên cứu & đổi mới để phát triển bền vững

MHT vận hành một Trung tâm Nghiên cứu & Phát triển (R&D) đóng vai trò định hướng chiến lược, dẫn dắt đổi mới công nghệ trên toàn chuỗi giá trị khai thác – chế biến khoáng sản và kim loại. Từ tuyển khoáng, thủy luyện, hỏa luyện đến luyện kim tinh luyện, R&D không chỉ nghiên cứu và phát triển mà còn trực tiếp ứng dụng các giải pháp công nghệ tiên tiến vào thực tiễn sản xuất, tạo nền tảng cho hiệu quả vận hành và giá trị dài hạn.

Thông qua việc liên tục ứng dụng các công nghệ tiên tiến trong chế biến vonfram, florit, bismut và đồng, MHT đảm bảo chất lượng sản phẩm ổn định ở tiêu chuẩn cao, tối ưu chi phí sản xuất, đồng thời giảm tiêu hao tài nguyên và tác động môi trường. Đây là nền tảng giúp Công ty duy trì năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững trong dài hạn.

Đổi mới công nghệ gắn với hiệu quả tài nguyên và môi trường

MHT tập trung đầu tư cả về vốn và nguồn nhân lực nhằm đảm bảo tính nhất quán về chất lượng sản phẩm và hiệu quả vận hành. Các quy trình sản xuất ngày càng được chuẩn hóa và chính xác hơn đã góp phần nâng cao năng suất, giảm lãng phí và hạn chế phát sinh chất thải. Việc tiết giảm tiêu thụ điện, nước, hóa chất và vật tư phụ trợ không chỉ mang lại hiệu quả kinh tế mà còn cải thiện đáng kể dấu chân môi trường trong toàn bộ hoạt động sản xuất.

Cam kết phát triển công nghệ cao được thể hiện rõ nét thông qua hệ thống nhà máy có mức độ tự động hóa cao, các phòng thí nghiệm phân tích hiện đại và các dây chuyền thí điểm có khả năng mô phỏng đầy đủ quy mô sản xuất công nghiệp. Nhờ đó, MHT có năng lực triển khai các chương trình R&D một cách bài bản, kiểm soát rủi ro công nghệ và liên tục nâng cao hiệu quả quy trình.

Với những thành tựu nổi bật trong đổi mới sáng tạo, đặc biệt là việc sản xuất thành công các sản phẩm vonfram tinh luyện có độ tinh khiết lên tới 99,99% WO_3, ngày 26/12/2024, Bộ Khoa học và Công nghệ công nhận Nhà máy MTC là "Doanh nghiệp Công nghệ cao" cho giai đoạn 2025-2029. Đây là lần thứ hai MTC nhận được chứng nhận này, ghi nhận những nỗ lực không ngừng nghỉ của MHT trong việc ứng dụng khoa học – công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất và thúc đẩy phát triển bền vững.







Xây dựng văn hóa đổi mới sáng tạo bền vững

Song song với đầu tư công nghệ, MHT chú trọng xây dựng văn hóa đổi mới sáng tạo như một giá trị cốt lõi của doanh nghiệp. Trong năm 2025, các chương trình như Ngày hội Sáng tạo "Innovation Day" với chủ đề "Sáng tạo từ những điều nhỏ nhất", cuộc thi "Sáng kiến MHTers" và việc triển khai hệ thống ghi nhận ý tưởng (Idea App) đã thu hút sự tham gia tích cực của cán bộ nhân viên trên toàn Công ty. Những sáng kiến, dù nhỏ nhất, đều được khuyến khích và ghi nhận, qua đó lan tỏa tinh thần cải tiến liên tục và trách nhiệm với sự phát triển bền vững chung.

Bên cạnh đó, MHT duy trì các buổi "Monthly Management Talk" với sự tham gia trực tiếp của Ban Lãnh đạo, tập trung vào các chủ đề đổi mới, phát triển bền vững và cải tiến hệ thống. Đây là diễn đàn đối thoại mở, thể hiện rõ cam kết của lãnh đạo trong việc dẫn dắt doanh nghiệp theo định hướng sáng tạo và bền vững.

Công ty cũng tích cực hợp tác với các chuyên gia, viện nghiên cứu và trường đại học uy tín trong và ngoài nước như Đại học British Columbia (Canada), Đại học Chulalongkorn (Thái Lan), Đại học Bách khoa Hà Nội và Đại học Mỏ – Địa chất nhằm cập nhật công nghệ mới, nâng cao năng lực đội ngũ kỹ sư và thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

Đổi mới vì hiệu quả năng lượng và kinh tế tuần hoàn

Trong năm 2025, MHT đã triển khai nhiều chương trình R&D trọng điểm nhằm giảm tiêu thụ hóa chất, nâng cao hiệu suất năng lượng và thúc đẩy kinh tế tuần hoàn. Các sáng kiến nổi bật bao gồm tối ưu hóa tiêu thụ natri hydroxit trong sản xuất vonfram, cải tiến hệ thống thu hồi và tái sử dụng nhiệt từ quá trình kết tinh, cũng như triển khai dự án thay thế lò hơi đốt than và dầu diesel bằng lò hơi sinh khối.

Đồng thời, MHT đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giám sát và tối ưu vận hành Nhà máy, hướng tới nâng cao hiệu suất thu hồi khoáng vật và giảm tiêu hao năng lượng, hóa chất trong toàn bộ chuỗi sản xuất.

Tối ưu tài nguyên và phát triển sản phẩm giá trị cao

Đổi mới sáng tạo tại MHT còn được thể hiện rõ nét qua các chương trình thu hồi tài nguyên từ dòng thải và phát triển sản phẩm mới có giá trị gia tăng cao. Nhiều đề tài nghiên cứu trong năm 2025 đã cho thấy tiềm năng mang lại giá trị kinh tế hàng triệu USD mỗi năm, đồng thời giảm lãng phí tài nguyên và tác động môi trường.

Song song đó, Công ty tiếp tục phát triển thành công các sản phẩm Ammonium paratungstate (APT), Blue tungsten oxides (BTO), Amoni Metavonframat (AMT) có độ tinh khiết cao, đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe của thị trường quốc tế. Các dự án phát triển sản phẩm oxit vonfram siêu mịn và AMT giá trị cao đang mở ra dư địa tăng trưởng mới, góp phần nâng cao giá trị tài nguyên và củng cố vị thế của MHT trong chuỗi cung ứng vật liệu công nghệ cao toàn cầu.

Cam kết dài hạn

Đối với Masan High-Tech Materials, phát triển bền vững gắn với đổi mới sáng tạo không phải là mục tiêu ngắn hạn mà là định hướng xuyên suốt trong chiến lược phát triển. Định hướng này đã được hình thành trong quá khứ, đang được hiện thực hóa ở hiện tại và sẽ tiếp tục được bồi đắp trong tương lai, nhằm tạo ra giá trị bền vững cho cổ đông, khách hàng và xã hội.





KHAI THÁC KHOÁNG SẢN BỀN VỮNG



Bộ phận Khai thác và Địa chất (M&G) tiếp tục tập trung vào mục tiêu khai thác khoáng sản bền vững thông qua các định hướng và giải pháp sau:

- **Tối ưu hóa chi phí khai thác** thông qua cải thiện thiết kế mỏ, tối ưu trình tự khai thác, nâng cao hiệu suất thiết bị và quản lý chặt chẽ chi phí vận hành.
- **Xem xét và lựa chọn các phương án sử dụng năng lượng tái tạo,** đồng thời nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng nhằm giảm phát thải và chi phí năng lượng trong dài hạn.
- **Tối ưu hóa các chiến lược phục hồi và hoàn thổ mỏ,** gắn với kế hoạch khai thác theo từng giai đoạn, đảm bảo tuân thủ các yêu cầu về môi trường và pháp lý.
- **Đánh giá và ứng dụng các kỹ thuật khai thác có tác động môi trường thấp** (ví dụ: khai thác hầm lò, cải tiến công nghệ nổ mìn, giảm rung chấn và bụi), phù hợp với điều kiện địa chất – kỹ thuật của mỏ.
- **Giảm thiểu tổn thất tài nguyên và pha loãng quặng,** thông qua nâng cao chất lượng công tác thăm dò, mô hình địa chất, kiểm soát chất lượng khai thác và quản lý ranh giới quặng – đất đá.
- **Đảm bảo cung cấp quặng tươi ổn định, liên tục và đúng chất lượng** cho nhà máy chế biến, phù hợp với kế hoạch sản xuất và yêu cầu công nghệ.
- **Tăng cường công tác an toàn, sức khỏe và môi trường (HSE)** trong toàn bộ hoạt động khai thác và địa chất, hướng tới mục tiêu không tai nạn và giảm thiểu sự cố môi trường.
- **Ứng dụng chuyển đổi số và công nghệ mới** trong quản lý mỏ, địa chất, lập kế hoạch và giám sát sản xuất nhằm nâng cao độ chính xác và hiệu quả ra quyết định.
- **Nâng cao năng lực đội ngũ kỹ thuật và quản lý,** thông qua đào tạo, phát triển nhân sự kế cận và chuẩn hóa quy trình làm việc.
- **Tìm kiếm và phát triển thêm các cơ hội gia tăng doanh thu,** bao gồm tối ưu hóa trữ lượng, mở rộng phạm vi khai thác, tận thu khoáng sản đi kèm và cải thiện giá trị kinh tế của tài nguyên.



Trong năm 2025, bộ phận M&G đã thực hiện khai thác tổng cộng khoảng 1,76 triệu m^3 vật liệu, bao gồm quặng và đất đá thải tương đương khoảng 5,05 triệu tấn. Trong đó, sản lượng quặng khai thác đạt khoảng 0,62 triệu m^3, tương đương khoảng 2 triệu tấn; khối lượng đất đá thải đạt khoảng 1,14 triệu m^3, tương đương khoảng 3,04 triệu tấn. Hệ số bóc trung bình trong năm đạt khoảng 1,84 m^3 đất đá thải trên mỗi m^3 quặng.

1,76 triệu m^3
nguyên liệu khai thác

1,14 triệu m^3
khối lượng đất đá thải đạt

1,84 m^3
đất đá thải trên mỗi m^3 quặng



Tổng khối lượng quặng cấp cho máy nghiền đạt khoảng 2,26 triệu tấn, bao gồm quặng tươi khai thác trong năm và quặng phối trộn từ các bãi tập kết hiện hữu, nhằm đảm bảo nguồn cung ổn định và liên tục cho nhà máy chế biến.

2,26 triệu tấn
Tổng khối lượng quặng đạt

Khai thác khoáng sản

Trong năm 2025, Bộ phận Khai thác và Địa chất (M&G) đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trong công tác an toàn, pháp lý, kỹ thuật và vận hành, cụ thể như sau:

- Công tác an toàn trong khai thác được kiểm soát hiệu quả, với số vụ sự cố và tai nạn giảm mạnh từ 77 vụ năm 2024 xuống còn 28 vụ trong năm 2025; không ghi nhận tai nạn nghiêm trọng và đạt hơn 1 triệu giờ công lao động không có LTI. Các chỉ số an toàn được duy trì ổn định, trong đó 22/28 vụ việc được điều tra, xử lý và hoàn thiện trong vòng 6 tuần. Toàn bộ cán bộ, công nhân viên và nhà thầu được đào tạo đầy đủ và tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình vận hành tiêu chuẩn (SOP).
- Khu vực Moong Đông thấp được tổ chức khai thác theo đúng thiết kế cuối cùng, với cao trình từ MRL 130 xuống MRL 165, và hoàn thành trước thời điểm bắt đầu mùa mưa nhằm đảm bảo điều kiện thi công an toàn và ổn định.







- Công tác nghiệm thu xây dựng COT đã được hoàn tất đúng kế hoạch, xác nhận các hạng mục thi công đáp ứng đầy đủ yêu cầu về kỹ thuật, chất lượng và khối lượng theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt.
- Toàn bộ vật liệu khai thác trong khu vực tuân thủ nghiêm ngặt các thông số thiết kế và tiến độ đề ra. Công tác bàn giao xưởng cho nhà thầu Máy Việt Nam (MVN) được hoàn thành trong tháng 9/2025, đảm bảo sẵn sàng cho giai đoạn thi công tiếp theo.
- Bộ phận M&G đã phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan để thực hiện di dời tuyến đường ống sông Công tại khu vực Hill 5, góp phần đảm bảo an toàn hạ tầng và không ảnh hưởng đến hoạt động khai thác.
- Ngày 12/5/2025, Bộ Nông nghiệp & Môi trường ban hành Quyết định về việc đính chính hệ tọa độ VN-2000 của Giấy phép khai thác khoáng sản 1710, điều chỉnh 9 điểm ranh giới khai thác của Mỏ Núi Pháo; đến tháng 9/2025, Công ty đã được cấp giấy phép khoan – nổ mìn và khai thác cho toàn bộ diện tích 90 ha, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động khai thác liên tục và tuân thủ pháp lý.
- Tháng 9/2025, Công ty ký hợp đồng với đơn vị tư vấn để lập Đề án thăm dò mở rộng moong Tây với diện tích 42,9 ha, nhằm bổ sung cơ sở dữ liệu địa chất và đánh giá tiềm năng tài nguyên cho giai đoạn khai thác tiếp theo.
- Ngày 13/11/2025, Báo cáo Nghiên cứu Khả thi (FS) của Dự án khai thác, chế biến khoáng sản Núi Pháo điều chỉnh (mở rộng diện tích khai thác từ 90 ha lên 151,8 ha) đã được Sở Công thương Thái Nguyên phê duyệt. Việc phê duyệt FS thể hiện sự chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước đối với phương án kỹ thuật và chiến lược khai thác của dự án, đồng thời tạo nền tảng pháp lý quan trọng cho các bước tiếp theo như cấp phép khai thác và lập thiết kế bản vẽ thi công (TKBVTC).



- Ngày 21/11/2025, Công ty được Bộ Nông nghiệp & Môi trường phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo Đánh giá Tác động Môi trường (ĐTM) của Dự án "Khai thác, chế biến khoáng sản Núi Pháo điều chỉnh", đảm bảo sự tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường.
- Hoàn thành các chương trình khoan giám sát môi trường, bao gồm khoan theo dõi các chất gây ô nhiễm tiềm ẩn trong nước ngầm, góp phần chủ động kiểm soát rủi ro môi trường trong quá trình khai thác.
- Hoàn thành toàn bộ các chương trình khoan kiểm soát hàm lượng theo yêu cầu khai thác quặng tươi, qua đó nâng cao độ chính xác của công tác lập kế hoạch mỏ, quản lý dữ liệu địa chất và đảm bảo chất lượng cấp liệu cho Nhà máy chế biến.
- Duy trì hàm lượng và chất lượng quặng cấp cho máy nghiền ổn định, phù hợp với kế hoạch sản xuất và các dự báo được cập nhật định kỳ hàng tháng, góp phần đảm bảo hiệu suất vận hành của Nhà máy.
- Tiếp tục tối ưu hóa chiến lược quản lý và đổ thải, thông qua việc phân loại đất đá thải dựa trên hàm lượng sunphua, đặc tính địa kỹ thuật và các thông số môi trường. Đất đá thải có hàm lượng sunphua cao (PAG – có khả năng tạo axit) được quản lý và đổ thải vào Hồ chứa STC; trong khi vật liệu có hàm lượng sunphua thấp (NAG – không có khả năng tạo axit) được tận dụng để xây dựng đập chứa quặng đuôi (TSF), làm đường giao thông nội mỏ, xây dựng khoang bao kín bãi thải và đổ thải tại các bãi thải bề mặt. Công tác phục hồi môi trường được triển khai song song với hoạt động khai thác, nhằm giảm thiểu tối đa các tác động tiêu cực.
- Từng bước xây dựng và triển khai chương trình gia tăng giá trị từ đất đá thải, bao gồm nghiên cứu và xúc tiến việc thương mại hóa các sản phẩm như saprolite/đất và đá NAG dùng làm vật liệu san lấp, đá cấp phối, cát nhân tạo, cũng như vật liệu thu hồi từ Hồ chứa quặng đuôi Oxit, qua đó góp phần tối ưu tài nguyên và tạo thêm nguồn doanh thu.

SẢN XUẤT BỀN VỮNG

Trong năm 2025, hoạt động sản xuất tại NPMC và MTC duy trì và cải thiện hiệu quả bền vững trên tất cả các bộ phận chức năng với mục tiêu đóng góp vào sự phát triển bền vững của Masan High-Tech Materials.



CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN BỀN VỮNG TẠI NÚI PHÁO

Mở rộng chế biến - Tiết kiệm chi phí

Mỏ Núi Pháo cam kết khai thác và chế biến khoáng sản có trách nhiệm, tối ưu hóa tài nguyên, với sản lượng chế biến được cấp phép 3,5 triệu tấn quặng đa kim, bao gồm nhiều loại khoáng sản có giá trị như Vonfram, Bismut, Florit và Đồng. Chúng tôi không ngừng tìm kiếm các giải pháp sáng tạo để tối đa hóa hiệu quả khai thác, đồng thời giảm thiểu tác động môi trường. Phương thức của chúng tôi là nâng cao công nghệ chế biến, tối ưu hóa dòng thải và phát triển các sản phẩm mới nhằm bảo đảm sử dụng tài nguyên hiệu quả và phát triển bền vững.

Trọng tâm chính của đổi mới sáng tạo với mục tiêu phát triển bền vững là phát triển các sản phẩm gia tăng giá trị từ các sản phẩm đồng hành và vật liệu có hàm lượng thấp. Từ năm 2024, chúng tôi đã giới thiệu sản phẩm mới là Magnetit có hàm lượng lưu huỳnh thấp, được sử dụng làm nguyên liệu thô chất lượng cao cho ngành thép trong nước, giúp giảm sự phụ thuộc vào sản phẩm nhập khẩu và góp phần xây dựng chuỗi cung ứng bền vững hơn. Ngoài ra, chúng tôi đã nâng cấp sản phẩm phụ từ tinh thành sản phẩm florit hàm lượng thấp - những gì trước đây được coi là chất thải qua các giải pháp công nghệ của chúng tôi đã trở thành nguồn tài nguyên có giá trị thương mại. Những sáng kiến này đều nhất quán với cam kết của chúng tôi đối với các nguyên tắc kinh tế tuần hoàn, đó là giảm phát sinh chất thải và cải thiện hiệu quả sử dụng tài nguyên tổng thể.

Theo kế hoạch khai thác chiến lược, Masan High-Tech Materials đã chuyển hoạt động khai thác từ khu vực Moong phía Đông sang khu vực Moong phía Tây trong suốt năm qua. Mặc dù hàm lượng đầu vào năm nay thấp hơn, nhưng chúng tôi vẫn duy trì hiệu suất vận hành bằng cách chế biến quặng lưu trữ hàm lượng thấp, bảo đảm thu hồi kim loại liên tục đồng thời kéo dài tuổi thọ tài nguyên. Việc chuyển sang khai thác thân quặng lớn hơn ở Moong phía Tây được quản lý một cách chặt chẽ nhằm duy trì định mức sản xuất và hạn chế tối đa sự gián đoạn.

Song song đó, Công ty đã hoàn thành dự án Mở rộng Fluorite Cleaner 5 vào tháng 6/2025, qua đó nâng cao tỷ lệ thu hồi CaF_2 khi xử lý quặng nghèo và đáp ứng các yêu cầu chất lượng ngày càng khắt khe của khách hàng. Dự án xử lý lại dòng thải từ khâu tuyển trọng lực hạt mịn (HG) thông qua hệ thống tuyển nổi BOF, triển khai từ giữa tháng 11/2025, tiếp tục mang lại hiệu quả rõ rệt trong việc gia tăng thu hồi vonfram và florit, giảm tổn thất tài nguyên và đóng góp tích cực cho mục tiêu sản xuất bền vững của Công ty.

Không ngừng đổi mới sáng tạo, cải tiến quy trình và quản lý tài nguyên có trách nhiệm, Công ty tiếp tục củng cố vị thế là đơn vị dẫn đầu về khai thác bền vững và sản xuất vật liệu công nghệ cao. Cam kết phát triển bền vững của chúng tôi không chỉ mang lại giá trị từ tài nguyên mà còn giảm thiểu tác động môi trường và hỗ trợ phát triển ngành khai khoáng lâu dài tại Việt Nam.

Các sáng kiến sản xuất bền vững tại NPMC

Trong năm 2025, bộ phận Sản xuất của NPMC đã triển khai đồng bộ nhiều sáng kiến cải tiến với trọng tâm là giảm tiêu thụ năng lượng, tối ưu sử dụng tài nguyên và giảm thiểu tác động môi trường, qua đó nâng cao hiệu quả vận hành và hướng tới phát triển bền vững. Các sáng kiến được thực hiện trên nhiều khâu công nghệ, kết hợp giữa cải tiến thiết bị, tối ưu vận hành và ứng dụng các giải pháp kỹ thuật phù hợp với điều kiện thực tế của nhà máy.

Các sáng kiến cải tiến chính bao gồm:

Tối ưu hóa vận hành khâu đập – nghiền

Trong bối cảnh sản lượng vận hành giảm xuống còn khoảng 50% so với giai đoạn trước, việc áp dụng chế độ vận hành dự phòng và quản lý kho trung gian giữa khâu đập và nghiền hợp lý đã giúp giảm khoảng 30% điện năng tiêu thụ của mạch máy đập hàm, đóng góp đáng kể vào tổng mức tiết kiệm năng lượng của nhà máy.

Cải tiến lớp lót và kết cấu thiết bị nghiền

Việc thay thế kết cấu đúc đặc bằng lớp lót cao su khung thép đã giúp giảm trọng lượng thiết bị, tiết kiệm điện năng, kéo dài tuổi thọ lớp lót và giảm hư hỏng trong quá trình vận hành. Giải pháp này đồng thời làm giảm chi phí mua sắm, giảm lượng phế liệu phát sinh và góp phần cắt giảm phát thải carbon thông qua giảm tiêu thụ vật liệu, năng lượng và chi phí vận chuyển. Bên cạnh đó, giảm độ dày lớp lót vỏ ML-001 đã mang lại hiệu quả tương tự, giúp giảm trọng lượng máy, tiết kiệm điện năng và chi phí, đồng thời nâng cao mức độ an toàn trong quá trình thay thế và bảo dưỡng lớp lót.

Cải tiến hệ thống xử lý nước thải SWTP

Việc sử dụng SWTP để xử lý nước moong và xả qua DP2 đã đơn giản hóa tuyến bơm, giúp giảm đáng kể điện năng tiêu thụ cho công tác bơm nước. Đồng thời, chất lượng nước cấp cho khâu Sulphide được cải thiện nhờ giảm lượng nước PTP đưa về STC, qua đó nâng cao hiệu suất vận hành toàn nhà máy và giảm phát thải carbon liên quan đến tiêu thụ năng lượng.



Tối ưu hóa hệ thống sấy – giảm tiêu thụ nhiên liệu

Giải pháp tẩy cáu cặn ống sấy kết hợp tối ưu hóa nhiệt độ đầu đốt và lưu lượng không khí đã khắc phục tình trạng cấp khí dư và vận hành đầu đốt kém tối ưu. Sau khi thực hiện khử cặn (03/2024) và điều chỉnh chế độ vận hành, mức tiêu thụ diesel ước tính giảm khoảng 32,2%. Điều này cũng giúp cải thiện khả năng kiểm soát nhiệt độ sấy và giảm lượng khí thải, bụi đảm bảo tuân thủ các quy định về môi trường (ENV) và giảm thiểu sự thất thoát vonfram qua khí thải.

Thu hồi vonfram và giảm phát thải từ máy sấy

Dự án lắp đặt hệ thống cyclone thu bụi cho máy sấy DR-001 đang được triển khai nhằm thu hồi WO_3 trong khí thải và giảm phát thải bụi ra môi trường. Giải pháp này không chỉ mang lại lợi ích kinh tế thông qua thu hồi kim loại mà còn nâng cao mức độ tuân thủ môi trường và tính bền vững trong vận hành máy sấy.

Hệ thống rửa quặng MW– tận dụng nguồn quặng tồn

Dự án rửa quặng hiện đang trong giai đoạn lắp đặt và chạy thử nghiệm, với mục tiêu cải thiện chất lượng quặng cấp liệu, ổn định vận hành và đáp ứng các yêu cầu môi trường. Dự án mở ra cơ hội tận dụng hiệu quả nguồn quặng tồn, đồng thời mang lại lợi ích rõ ràng về kỹ thuật, sản lượng và tuân thủ ENV.

Song song với các dự án triển khai, bộ phận sản xuất của NPMC đã bắt đầu nghiên cứu sâu hơn về đặc tính quặng, từ đó xác định các cơ hội mới để tối ưu hóa tiêu thụ năng lượng của máy nghiền và máy đập. Những kết quả nghiên cứu này đang được sử dụng để đánh giá khả năng tái cấu hình mạch công nghệ và đơn giản hóa quy trình, hướng tới hiệu suất vận hành cao hơn với mức tiêu thụ năng lượng thấp hơn.

Các sáng kiến cải tiến được triển khai trong năm 2025 thể hiện rõ cam kết của bộ phận Sản xuất của NPMC đối với cải tiến liên tục, quản lý tài nguyên có trách nhiệm và phát triển bền vững. Thông qua việc tích hợp các giải pháp tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải vào các quy trình cốt lõi, bộ phận sản xuất của NPMC không chỉ nâng cao hiệu quả hoạt động và giảm chi phí vận hành, mà còn củng cố vị thế tiên phong trong lĩnh vực khai khoáng và luyện kim bền vững.

SẢN XUẤT BỀN VỮNG TẠI NHÀ MÁY MTC

Kế thừa những kết quả đạt được trong các năm trước, MTC tiếp tục khẳng định cam kết mạnh mẽ đối với chiến lược phát triển bền vững thông qua đổi mới công nghệ liên tục, tối ưu hóa quy trình và nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên. MTC theo đuổi mục tiêu tăng trưởng sản xuất song hành với trách nhiệm bảo vệ môi trường, qua đó đóng góp tích cực vào các mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững của Công ty cũng như của ngành chế biến khoáng sản.

Trong năm 2025, MTC duy trì và tiếp tục mở rộng các sáng kiến tối ưu hóa vận hành nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng và tài nguyên. Công ty tập trung tối ưu hóa việc sử dụng điện năng, nước, than và nhiên liệu trên toàn bộ chuỗi sản xuất thông qua việc cải thiện lập kế hoạch vận hành, tối ưu hóa thời gian hoạt động của thiết bị và giảm thiểu thời gian dừng máy. Những biện pháp này đã góp phần giảm lãng phí và nâng cao hiệu suất thiết bị tổng thể. Đáng chú ý, hiệu suất tạo hơi của lò hơi đốt than (tấn hơi/tấn than) đã cải thiện 5% so với năm 2024, góp phần giảm tiêu thụ nhiên liệu và phát thải khí nhà kính.

Song song với các cải tiến trong vận hành, MTC tiếp tục đẩy nhanh lộ trình chuyển dịch sang các nguồn năng lượng sạch. Dự án chuyển đổi lò hơi sử dụng sinh khối đã chính thức được ký kết và dự kiến đưa vào vận hành trong Quý IV năm 2026. Khi đi vào hoạt động, dự án được kỳ vọng sẽ giúp giảm khoảng 95% lượng phát thải carbon so với công nghệ đốt than hiện nay. Đây là một cột mốc quan trọng, thể hiện cam kết mạnh mẽ và hành động cụ thể của MTC hướng tới sản xuất xanh, phát thải thấp, đồng thời khẳng định vai trò tiên phong của Công ty trong việc thúc đẩy ứng dụng năng lượng tái tạo trong lĩnh vực chế biến và tinh luyện khoáng sản.



Thành tích nổi bật của MTC

Trong năm 2025, MTC ghi nhận nhiều thành tựu nổi bật, thể hiện rõ hoạt động vận hành ổn định, an toàn và hiệu quả.

- Công ty duy trì thành tích an toàn xuất sắc với 0 sự cố gây mất ngày công lao động (LTI) trong hơn 1.200 ngày liên tiếp.
- Hiệu quả vận hành tiếp tục duy trì ở mức cao, với tỷ lệ thu hồi đạt 96%, mặc dù phải đối mặt với nhiều thách thức đáng kể do sự biến động của nguyên liệu đầu vào và tạp chất, đặc biệt là Canxi Vonframat.
- MTC cũng đã sản xuất thành công APT chất lượng cao và cung cấp cho khách hàng tổng cộng 72 tấn WO_3.
- Triển khai phương pháp mới để xử lý Bã lọc Tinh chế, dự kiến mang lại doanh thu bổ sung khoảng 100.000 USD mỗi năm từ việc thu hồi MoO_3. Việc thương mại hóa đang chờ phê duyệt chính thức từ cơ quan quản lý.
- Dự án Lò hơi sử dụng sinh khối đã được Tập đoàn Masan phê duyệt, dự kiến sẽ giúp giảm đáng kể chi phí đầu tư liên quan đến hệ thống xử lý chất lượng nước lò hơi kể từ năm 2026.
- Hiệu quả môi trường tiếp tục được cải thiện khi tổng lượng chất thải nguy hại phát sinh trong năm 2025 (tính đến thời điểm báo cáo) là 2.703 tấn, giảm 1.012 tấn so với năm 2024, thể hiện cam kết không ngừng của MTC trong việc giảm thiểu chất thải và tối ưu hóa vận hành.

Ứng dụng công nghệ cao để vận hành xuất sắc

Tại MHT, việc tích hợp phần mềm quản lý tiên tiến và công nghệ chế biến hiện đại đóng vai trò quan trọng trong việc bảo đảm hiệu quả, phát triển bền vững và tối ưu hóa tài nguyên. Cách tiếp cận này giúp MHT khẳng định vị thế là đơn vị dẫn đầu trong ngành khai khoáng Việt Nam. Tất cả các sản phẩm của MHT như Vonfram, Bismut và Florit đều được Bộ Công Thương công nhận là sản phẩm công nghiệp chủ lực.

Điểm khác biệt chính của MHT là áp dụng phần mềm quản lý khai thác và chế biến hiện đại nhất thế giới, khiến MHT trở thành công ty khai khoáng duy nhất tại Việt Nam áp dụng các giải pháp kỹ thuật số tiên tiến này. Công nghệ này cho phép giám sát theo thời gian thực, tự động hóa quy trình và đưa ra quyết định dựa trên dữ liệu, giúp cải thiện năng suất và giảm thiểu những yếu kém trong vận hành. Bằng cách phân tích dự đoán, MHT có thể chủ động quản lý hiệu suất thiết bị, giảm thiểu thời gian dừng máy và bảo đảm khai thác tài nguyên tối ưu.

Ngoài ra, MHT vận hành dây chuyền sản xuất hóa chất Vonfram dựa trên công nghệ của Đức – được xem như là chuẩn mực về hiệu quả và độ chính xác trong ngành khai khoáng toàn cầu. Hệ thống tiên tiến này không chỉ tối đa hóa tỷ lệ thu hồi kim loại mà còn giảm thiểu thất thoát tài nguyên, bảo đảm mỗi tấn quặng đều được tận thu tối đa tiềm năng giá trị của nó. Bằng cách tối ưu hóa giá trị của tài nguyên khoáng sản, MHT không chỉ góp phần vào tăng trưởng kinh tế mà còn thúc đẩy thực hành khai khoáng bền vững tại Việt Nam, đồng thời đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng đối với vật liệu công nghệ cao trên toàn cầu.

Thông qua việc tích hợp phần mềm tiên tiến, tự động hóa và công nghệ chế biến chính xác, MHT tiếp tục thiết lập các tiêu chuẩn mới trong ngành, củng cố cam kết đổi mới sáng tạo, phát triển bền vững và hiệu quả khai thác tài nguyên. Những giải pháp công nghệ cao này bảo đảm cho MHT luôn duy trì vị thế dẫn đầu trong ngành khai khoáng Việt Nam, tạo ra giá trị và hạn chế tối đa tác động môi trường.

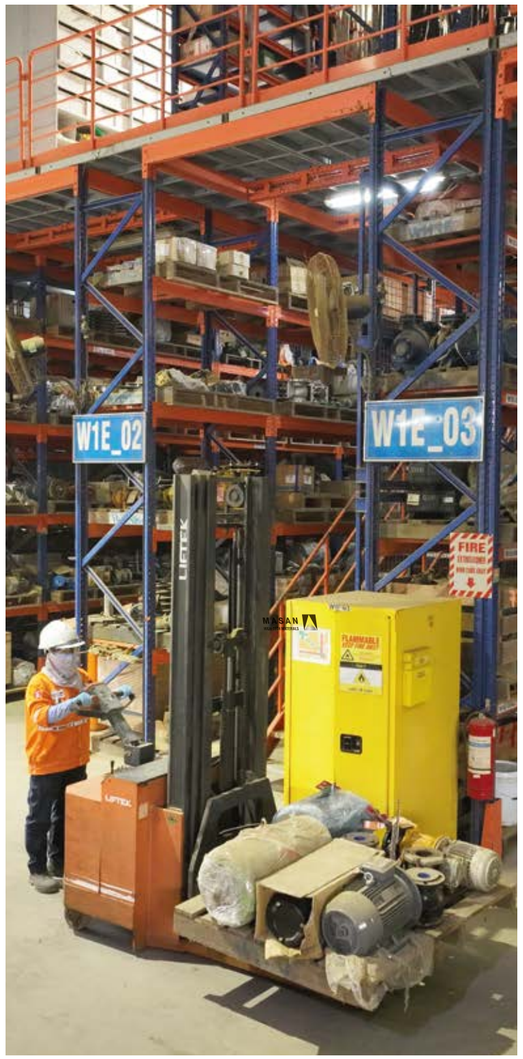
QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG BỀN VỮNG



Năng lực cốt lõi cho tăng trưởng bền vững

Năm 2025 đánh dấu bước chuyển mình quan trọng của Masan High-Tech Materials (MHT), khi chuỗi cung ứng không còn được nhìn nhận như một chức năng vận hành thuần túy, mà trở thành năng lực chiến lược, trực tiếp hỗ trợ việc định vị MHT là nhà cung ứng khoáng sản chiến lược trong bối cảnh chuyển đổi xanh và tái cấu trúc chuỗi cung ứng toàn cầu.

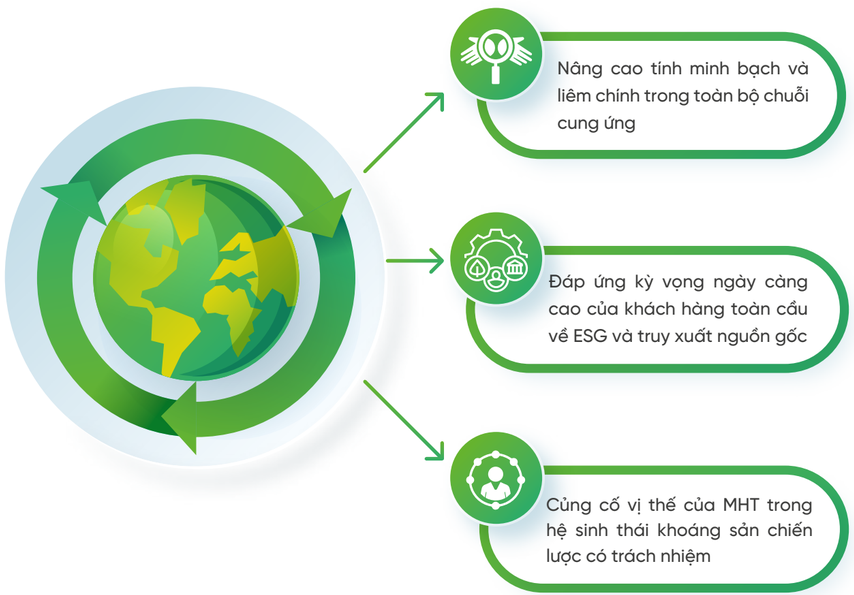
Sở hữu mỏ vonfram đa kim Núi Pháo – một trong những mỏ có giá trị và tiềm năng hàng đầu thế giới, MHT đang khẳng định vai trò là mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng các ngành công nghiệp chiến lược, bao gồm chuyển đổi năng lượng, xe điện, pin, bán dẫn và công nghiệp công nghệ cao. Trong bức tranh đó, Bộ phận Quản lý Chuỗi cung ứng (SCM) giữ vai trò trung tâm trong việc bảo đảm tính liên tục, minh bạch, bền vững và khả năng chống chịu của toàn bộ chuỗi giá trị.



Tăng cường quản trị, tuân thủ và phát triển chuỗi cung ứng bền vững

Trong năm 2025, SCM tập trung nâng cao năng lực quản trị và tuân thủ trên toàn bộ chuỗi cung ứng thông qua việc chính thức tích hợp các chính sách cốt lõi của MHT vào hệ thống hợp đồng và quan hệ với nhà cung cấp. Cụ thể, Chính sách Chống rửa tiền, Chống hối lộ và Chống tài trợ khủng bố, cùng với Chính sách Chuỗi cung ứng bền vững, đã được áp dụng như các điều kiện bắt buộc trong các hợp đồng mua sắm và dịch vụ.

Cách tiếp cận này không chỉ nhằm bảo đảm tuân thủ pháp luật và các chuẩn mực quốc tế, mà còn góp phần:



Song song với đó, SCM tiếp tục mở rộng và đa dạng hóa mạng lưới nhà cung cấp, chủ động tìm kiếm các nguồn cung mới, nguồn bổ sung và thay thế với chất lượng ổn định, giá cả cạnh tranh, đồng thời ưu tiên các đối tác có cam kết rõ ràng về phát triển xanh và bền vững. Đây là bước đi quan trọng nhằm tăng khả năng chống chịu của chuỗi cung ứng trước các biến động địa chính trị và thị trường toàn cầu.

Ứng dụng công nghệ và số hóa quy trình SCM

Năm 2025 ghi nhận những bước tiến rõ nét trong việc ứng dụng công nghệ và số hóa các quy trình quản trị hồ sơ, biểu mẫu và phê duyệt trong SCM, qua đó:

- Rút ngắn thời gian xử lý
- Nâng cao năng suất lao động
- Cải thiện khả năng kiểm soát dữ liệu và chất lượng ra quyết định

Các khâu trọng yếu như tìm kiếm và đánh giá nhà cung cấp, tổ chức mua sắm, quản lý nhà cung cấp, phê duyệt kỹ thuật – thương mại và theo dõi thực hiện hợp đồng tiếp tục được chuẩn hóa và số hóa, tạo nền tảng để triển khai sâu rộng hơn trong các năm tiếp theo.

Việc số hóa không chỉ mang lại hiệu quả vận hành trong ngắn hạn, mà còn hình thành nền tảng dữ liệu quan trọng cho quản trị chuỗi cung ứng dài hạn, phù hợp với định hướng phát triển bền vững và mở rộng quy mô của MHT.

Cải cách quản lý vật tư và tối ưu vốn lưu động

Trong lĩnh vực quản lý vật tư, SCM đã triển khai các cải cách trọng tâm trong công tác lập kế hoạch đặt hàng và quản trị tồn kho. Việc rà soát và điều chỉnh định mức tồn kho an toàn theo hướng linh hoạt, bám sát nhu cầu thực tế đã giúp:

- Giảm tồn kho dư thừa
- Tối ưu hóa dòng tiền
- Giải phóng đáng kể vốn lưu động bị "giam" trong tồn kho

Những cải tiến này góp phần nâng cao hiệu quả tài chính tổng thể của Công ty, đồng thời tăng khả năng thích ứng của chuỗi cung ứng trước các biến động của thị trường.

Hậu cần – Logistics: Vững vàng trước thách thức

Năm 2025 là một năm nhiều thách thức đối với công tác hậu cần – logistics, khi điều kiện thời tiết diễn biến cực đoan, với thời tiết khô hạn xen kẽ các đợt bão lũ lịch sử, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, đặc biệt trên các tuyến kết hợp đường bộ – đường thủy.

Trong bối cảnh đó, đội ngũ Logistics thuộc SCM đã thể hiện bản lĩnh, tinh thần trách nhiệm và khả năng ứng phó linh hoạt, chủ động điều phối phương án vận chuyển, quản trị rủi ro và phối hợp chặt chẽ với các đối tác, qua đó:

Bảo đảm an toàn hàng hóa

Duy trì kế hoạch giao hàng theo các cam kết với khách hàng

Giảm thiểu tối đa tác động tiêu cực đến hoạt động sản xuất – kinh doanh





Cải tiến vận hành và tối ưu chi phí

Bên cạnh việc ứng phó với thách thức, SCM tiếp tục thúc đẩy các sáng kiến cải tiến vận hành và tối ưu chi phí. Đáng chú ý, đội ngũ quản lý kho đã chủ động thiết lập hệ thống kho vật tư và sản phẩm trong khuôn viên dự án, từng bước thay thế mô hình kho thuê ngoài, qua đó nâng cao khả năng kiểm soát, giảm chi phí và tăng tính linh hoạt trong vận hành.

SCM cũng tổ chức đấu thầu dịch vụ hậu cần vận chuyển hàng xuất khẩu, lựa chọn các đối tác uy tín, có năng lực và mức độ tuân thủ cao các chính sách phát triển bền vững của Công ty và Tập đoàn, góp phần chuẩn hóa chuỗi cung ứng và tối ưu chi phí logistics.





PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NGUỒN NHÂN LỰC



Trong một thế giới biến động không ngừng, lợi thế cạnh tranh bền vững của doanh nghiệp không chỉ nằm ở công nghệ, quy mô hay tài nguyên, mà bắt đầu từ con người, những cá nhân hội tụ tri thức, khát vọng và tinh thần đổi mới. Tại Masan High-Tech Materials (MHT), quản trị nguồn nhân lực là hành trình khai mở tiềm năng, nuôi dưỡng khát vọng và kết nối con người với mục tiêu dài hạn của tổ chức.

Chúng tôi xác định phát triển nguồn nhân lực là chiến lược cốt lõi, xuyên suốt từ tầm nhìn đến thực thi. Mỗi chính sách, mỗi chương trình được thiết kế để kiến tạo một hệ sinh thái nhân sự nhiệt huyết, sáng tạo và sẵn sàng đồng hành cùng Công ty chinh phục những mục tiêu mới trên bản đồ công nghiệp toàn cầu.

Với chiến lược nhân sự được định hình theo từng giai đoạn, Masan High-Tech Materials xác định rõ ràng nguồn nhân lực là động lực tăng trưởng kinh doanh.Theo đó, chúng tôi ưu tiên:

- Tối ưu trải nghiệm nhân viên, thiết kế và triển khai các giải pháp nhân sự linh hoạt và thích ứng
- Thiết kế tổng đãi ngộ linh hoạt và cá nhân hóa, nuôi dưỡng tài năng và khát vọng làm chủ
- Thúc đẩy chiến lược phát triển văn hóa DEIB và nỗ lực nâng tầm định vị giá trị nhân viên nhằm kiến tạo những trải nghiệm nhân viên mỗi ngày, từ đó tạo nên năng lực cạnh tranh vượt trội

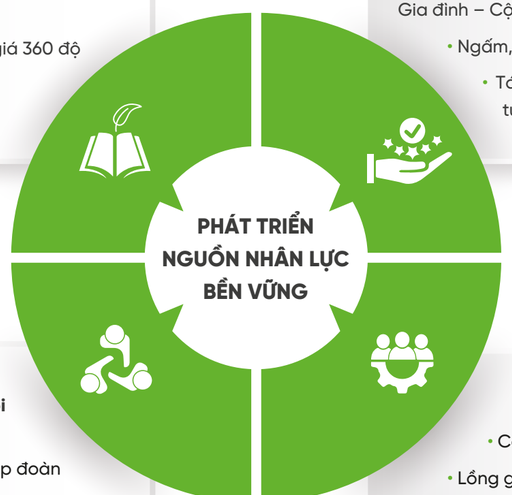
Tất cả các nỗ lực này được dẫn dắt bởi kim chỉ nam là Tầm nhìn, Sứ mệnh, Giá trị cốt lõi "Tôn trọng – Đổi mới – Kết quả" cùng Bộ Quy tắc Ứng xử, giúp toàn thể đội ngũ cùng chia sẻ mục tiêu chung, kiên định với định hướng dài hạn và không ngừng tiến về phía trước với khát vọng xây dựng Masan High-Tech Materials trở thành doanh nghiệp phát triển bền vững mang tầm vóc toàn cầu.

Nhờ đội ngũ nhân sự tận tâm, tinh thần đổi mới không ngừng và cam kết mạnh mẽ từ Ban Lãnh đạo trong việc nâng cao chất lượng quản trị nhân lực và chính sách đãi ngộ, năm 2025, Masan High-Tech Materials năm thứ ba liên tiếp được tổ chức toàn cầu Great Place To Work® vinh danh là "Nơi làm việc tuyệt vời", đây là minh chứng rõ nét cho một chiến lược nhân sự đúng đắn, nhất quán và nhân văn.



Trọng tâm năm 2025

TÁI CẤU TRÚC | **TÁI ĐỊNH HÌNH** | **TIẾT KIỆM VÀ HIỆU QUẢ**



Tiếp tục đẩy mạnh văn hóa học hỏi suốt đời

- Tự học & Học từ đồng đội
- Chia sẻ của Ban Lãnh đạo, Khai vấn và Hướng dẫn
- So sánh đối chiếu và đánh giá 360 độ
- Đội ngũ giảng viên nội bộ

Định vị giá trị nhân viên (PVP)

- Đẩy mạnh truyền thông nội bộ
- Tập trung Kết nối Cá nhân – Đồng đội – Gia đình – Cộng đồng
- Ngấm, thấm bản sắc Masan (CoC)
- Tái chứng nhận "Nơi làm việc tuyệt vời" 2025

Trẻ hóa và bản địa hóa đội ngũ lãnh đạo và quản lý

- Tuân thủ định hướng của Tập đoàn
- Linh hoạt các giải pháp riêng cho ngành hẹp

Thúc đẩy chiến lược DEIB

- Cam kết của lãnh đạo
- Lồng ghép vào mọi hoạt động
- Đánh giá liên tục kết quả thực hiện

Cơ cấu lao động

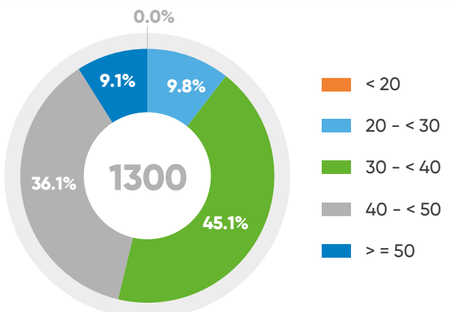
Tại MHT, chúng tôi đã, đang và tiếp tục nỗ lực xây dựng môi trường làm việc đa dạng và khuyến khích sự hòa nhập và thuộc về của tất cả nhân viên thông qua hệ thống quản trị nhân lực tinh gọn, hiệu quả, không chỉ giúp thu hút và giữ chân nhân tài mà còn tạo ra môi trường làm việc hiệu quả, bền vững trong dài hạn.

Tổng số nhân viên MHT Việt Nam được thể hiện qua biểu đồ dưới đây:

Năm	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025
Tổng số nhân viên MHT Việt Nam	1343	1363	1403	1403	1403	1454	1575	1539	1518	1300

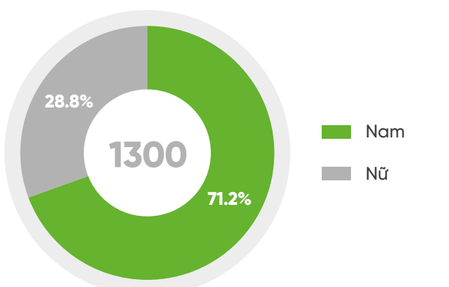
Theo độ tuổi

Cơ cấu độ tuổi người lao động có xu hướng tăng dần theo thời gian, song vẫn nằm trong giai đoạn "tuổi vàng" của lực lượng lao động. Trong đó, nhóm tuổi 30–40 tiếp tục chiếm tỷ trọng chủ đạo với 45,1%. Đồng thời, tỷ lệ lao động từ trên 40 đến 50 tuổi tăng từ 28,4% năm 2024 lên 36,1% trong năm 2025. Xu hướng này phản ánh việc duy trì và củng cố lực lượng nhân sự nòng cốt, góp phần bảo đảm tính ổn định, kinh nghiệm và hiệu quả vận hành; trong khi tỷ trọng lao động trẻ và lao động lớn tuổi vẫn được duy trì ở mức hợp lý, phù hợp với định hướng tối ưu nguồn lực và phát triển bền vững của Công ty.



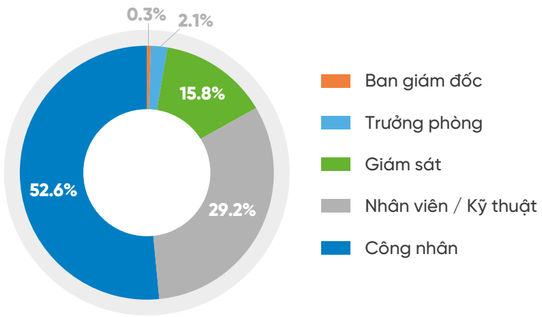
Theo giới tính

Thúc đẩy bình đẳng giới trong lực lượng lao động là một trong những mục tiêu trọng tâm, góp phần hiện thực hóa cam kết phát triển bền vững của MHT. Công ty chú trọng tăng cường sự tham gia của lao động nữ ở mọi cấp độ công việc, đặc biệt tại các vị trí quản lý. Năm 2025, tỷ lệ lao động nữ tại MHT đạt 28,8%, tăng 0,5 % so với năm 2024; trong đó, lao động nữ giữ vị trí lãnh đạo chiếm 30% tổng số lao động giữ vị trí quản lý, ghi nhận mức tăng đáng kể so với năm trước và vượt xa mong đợi so với kế hoạch đề ra. Hướng tới năm 2030, MHT đặt mục tiêu nâng tỷ lệ lao động nữ lên 30% trong tổng cơ cấu lao động.



Theo cấp bậc

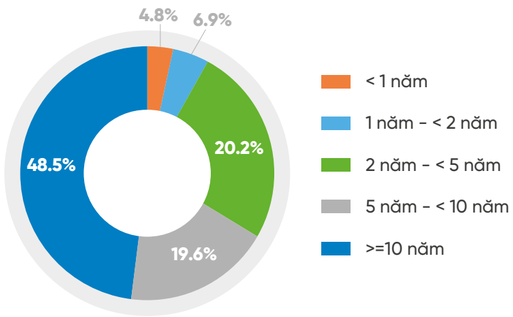
Nhóm công nhân trực tiếp chiếm tỷ lệ lao động lớn nhất trong cơ cấu lao động của MHT là 52.6%. Tiếp theo, nhóm nhân viên kỹ thuật và giám sát tỷ lệ lần lượt là 29.2% và 15.8%. Thành viên Ban Giám đốc và quản lý cấp trung chiếm tỷ lệ từ 0.3% – 2.1% ở mỗi nhóm.





Thời gian cống hiến

Năm 2025, gần một nửa lực lượng lao động (48,5%) đã đồng hành cùng MHT hơn 10 năm; 19,6% gắn bó từ 5–10 năm và 20,2% từ 2–5 năm – những con số phản ánh sự tin tưởng và cam kết lâu dài của người lao động. Song song đó, 11,7% nhân sự mới gia nhập đã mang đến nguồn năng lượng tươi mới, những góc nhìn đa dạng và tinh thần đổi mới, góp phần viết tiếp hành trình phát triển bền vững của MHT.



Tổng số nhân viên chính thức và thu nhập bình quân tại MHT Việt Nam

Năm	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025
Tổng số nhân viên	**1.343**	**1.363**	**1.403**	**1.403**	**1.403**	**1.454**	**1.575**	**1.539**	**1.518**	**1.300**
NPMC	1.027	1.072	1.150	1.157	1.096	1.133	1.219	1.199	1.197	1.032
MTC	316	291	253	246	307	321	356	340	321	268
Trong đó										
Người Việt Nam	1.236	1.261	1.303	1.309	1.329	1.394	1.516	1.503	1.495	1.289
Người nước ngoài	107	102	100	94	74	60	59	36	23	11
Thu nhập bình quân của người lao động Việt Nam (triệu đồng/ tháng)	**10,3**	**11,1**	**11,4**	**11,8**	**11,9**	**11,9**	**12,3**	**12,6**	**12,9**	**13.6**

(*) Vì lý do tuân thủ chính sách bảo mật thông tin, MHT không cung cấp thông tin chi tiết về lao động nước ngoài)

Học hỏi và Phát triển bền vững

Năm 2025, Masan High-Tech Materials tiếp tục đặt con người là trọng tâm với mục tiêu nâng cao hiệu quả, tối đa năng suất lao động và chuẩn bị lực lượng kế cận cho các vị trí trọng yếu. Chúng tôi phát triển nguồn nhân lực không chỉ để đáp ứng nhu cầu hiện tại, mà còn để chủ động đón đầu xu hướng thị trường và thay đổi nhanh chóng.

Với định hướng thúc đẩy văn hóa học tập suốt đời, MHT đặt mục tiêu xây dựng tổ chức học tập thông qua các chương trình đào tạo linh hoạt, học mọi lúc, mọi nơi, mọi nền tảng với ứng dụng công nghệ, giúp nhân viên được quyền tự chủ động học tập qua nền tảng trực tuyến, ứng dụng di động và các buổi thực hành trực tiếp, đảm bảo kiến thức luôn kịp thời và gắn liền với công việc thực tế. Ngoài ra, để xây dựng văn hóa học hỏi khắp mọi nơi, chính các lãnh đạo MHT không chỉ là người hướng dẫn mà còn trực tiếp tham gia các chương trình học, chia sẻ, tạo động lực và truyền cảm hứng cho toàn đội ngũ. Cùng với đó, các hoạt động phát triển năng lực lãnh đạo cho đội ngũ kế cận, trong đó có lãnh đạo trẻ, được thực hiện đồng bộ với hành trình học hỏi của tổ chức, từ đó hình thành thế hệ lãnh đạo tương lai, sẵn sàng kế nhiệm các vị trí trọng yếu, dẫn dắt tổ chức trong môi trường toàn cầu hóa và thích ứng linh hoạt với sự thay đổi, góp phần tạo dựng giá trị bền vững cho tổ chức và xã hội.



Năm 2025, chúng tôi đã triển khai các chương trình đào tạo và phát triển toàn diện, linh hoạt dưới nhiều hình thức:

- **11 phiên Thảo luận của lãnh đạo tháng và 4 phiên họp cập nhật tình hình sản xuất kinh Doanh Quý:** tiếp tục được triển khai sau chuỗi thảo luận năm 2024, tiếp tục ghi nhận những nỗ lực và sự đồng hành từ cấp quản lý trong việc tiếp tục xây dựng môi trường lắng nghe và minh bạch hơn nữa. Chương trình chính là cầu nối giúp cho nhân viên có cơ hội lắng nghe, đưa ý kiến, quan điểm lên trực tiếp đến các lãnh đạo, từ đó thêm thấu hiểu tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, nâng cao tinh thần làm chủ của bản thân.
- **08 chủ đề huấn luyện:** Nhằm hỗ trợ nhân viên trong việc phát triển kỹ năng mềm, nâng cao tư duy phản biện, năng lực giải quyết vấn đề và củng cố năng lực nhạy bén trong kinh doanh.
- **Các chương trình nâng cao năng lực cho đội ngũ công nhân tiếp tục được xây dựng, cải tiến và đổi mới.** Điển hình là chương trình thi tay nghề bộ phận Bảo trì được cải tiến lên chương trình đào tạo nâng bậc Thợ với tỉ lệ tham gia nhiều hơn, giúp nhân viên thêm gắn kết, sẵn sàng cống hiến lâu dài cho Công ty. Song song đó, các chương trình đào tạo năng lực đa khu vực cho nhóm Tuyển khoáng, chương trình đào tạo năng lực vận hành cho Bộ phận Sản xuất, MTC tiếp tục được triển khai mạnh mẽ.
- **Chương trình Buddy – Người đồng hành** được xây dựng và triển khai từ tháng 6/2025, hướng tới các nhóm nhân sự mới gia nhập, nhân sự được thuyên chuyển và bổ nhiệm. Chương trình đóng vai trò hỗ trợ nhân viên nhanh chóng hòa nhập với môi trường làm việc, tăng cường học hỏi thực tiễn và từng bước nâng cao hiệu quả thực hiện công việc. Thông qua cơ chế đồng hành và hướng dẫn trực tiếp, Chương trình Buddy đã góp phần rút ngắn thời gian thích nghi của nhân viên, đồng thời thúc đẩy sự kết nối và chia sẻ kinh nghiệm trong nội bộ. Chương trình ghi nhận phản hồi tích cực từ người tham gia, các Buddy cũng như đội ngũ quản lý, qua đó khẳng định tính hiệu quả và giá trị bền vững trong công tác phát triển nguồn nhân lực của Công ty.
- **Chương trình Culture Master** là một trong những điểm nhấn nổi bật của năm 2025, được triển khai xuyên suốt nhằm xây dựng – lan tỏa – và tôn vinh văn hóa tại MHT. Chương trình đã tạo nên một bức tranh văn hóa sống động, nơi các giá trị cốt lõi được chuyển hóa thành trải nghiệm thực tiễn, gần gũi và giàu cảm hứng. Dấu ấn sáng tạo đặc sắc của Culture Master chính là "Hộp Văn hóa Di động" – mô hình linh hoạt, tương tác cao, cho phép các phòng ban cùng tham gia vào những thử thách văn hóa thú vị, bất ngờ và đầy tính kết nối. Không chỉ đóng vai trò là công cụ lan tỏa văn hóa MHT, Hộp Văn hóa Di động còn tạo nên bầu không khí hào hứng, khuyến khích tinh thần chủ động học hỏi, thấu hiểu văn hóa giữa các phòng ban, đồng thời thúc đẩy chia sẻ và tương tác đa chiều. Chỉ sau 4 số đầu tiên được triển khai tại các liên quân phòng ban, chương trình đã thu hút gần 700 lượt tham gia, trở thành một sân chơi ý nghĩa giúp CB–CNV tiếp cận và thấm nhuần văn hóa MHT, Bộ Quy tắc Ứng xử, các quy định lao động, hướng dẫn và chính sách... một cách tự nhiên, dễ nhớ và đầy cảm hứng.

Năm 2025 đánh dấu một bước chuyển quan trọng trong chiến lược phát triển con người tại Masan High-Tech Materials – từ đào tạo theo nhu cầu sang phát triển năng lực có định hướng, gắn chặt với hiệu quả và năng suất lao động. Với 47 giờ đào tạo trung bình mỗi người, tăng 51% so với năm 2024, các chương trình học tập không chỉ mở rộng về quy mô mà còn đi vào chiều sâu, tập trung vào năng lực lãnh đạo, chuyên môn cốt lõi và hành vi văn hóa cần thiết cho một tổ chức vận hành hiệu quả và bền vững.



Bước sang năm 2026, MHT sẽ tiếp tục phát triển trên nền tảng đã được thiết lập trong năm 2025, với trọng tâm:

- Nâng cao chất lượng và tác động của đào tạo, gắn chặt hơn nữa giữa học tập – hiệu suất – kết quả kinh doanh;
- Đẩy mạnh phát triển và sẵn sàng lực lượng kế cận, đặc biệt tại các vị trí trọng yếu, phục vụ chiến lược nội địa hóa và phát triển bền vững;
- Củng cố văn hóa tổ chức như một lợi thế cạnh tranh, nơi văn hóa không chỉ được lan tỏa mà trở thành kim chỉ nam cho mọi quyết định và hành động;
- Tiếp tục đảm bảo tuân thủ và an toàn, song hành với đổi mới và nâng cao năng suất.

Với định hướng rõ ràng và sự đồng hành của toàn thể đội ngũ, Masan High-Tech Materials tin tưởng rằng đầu tư vào con người sẽ tiếp tục là nền tảng quan trọng giúp Công ty nâng cao năng lực cạnh tranh, thích ứng linh hoạt với biến động thị trường và tạo dựng giá trị bền vững trong dài hạn.



NÂNG TẦM ĐỊNH VỊ GIÁ TRỊ NHÂN VIÊN (PVP)

Trong năm 2025, MHT tiếp tục kiên định với định hướng xây dựng và nâng tầm định vị giá trị nhân viên như một trụ cột quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững. Chúng tôi xác định rằng một lực lượng lao động gắn kết, hiệu quả và có năng lực thích ứng cao chính là nền tảng tạo nên lợi thế cạnh tranh dài hạn.

Trên cơ sở đó, MHT tập trung tối ưu hóa toàn diện các quy trình nhân sự và vận hành theo hướng tinh gọn, minh bạch và nhất quán. Các quy trình tiếp tục được rà soát, chuẩn hóa và cải tiến nhằm tinh gọn thủ tục nhân sự, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các bộ phận, phòng ban, qua đó góp phần nâng tầm trải nghiệm người lao động và hiệu quả vận hành.

Tái tư duy và thiết kế hệ thống đãi ngộ tổng thể

Trong năm 2025, MHT triển khai đồng bộ các chương trình tái tư duy và thiết kế lại hệ thống đãi ngộ tổng thể hướng tới việc nâng cao định vị giá trị nhân viên, gia tăng mức độ gắn kết và thúc đẩy hiệu suất làm việc một cách bền vững. Chúng tôi xác định rằng định vị giá trị nhân viên không chỉ đến từ thu nhập, mà còn từ sự minh bạch, công bằng, cơ hội phát triển và sức khỏe toàn diện.

Chúng tôi đẩy mạnh truyền thông và đối thoại cởi mở về chính sách thu nhập và đãi ngộ tổng thể, giúp người lao động hiểu rõ giá trị tổng thể mà Công ty mang lại. Hệ thống đãi ngộ được thiết kế và tái thiết kế theo hướng linh hoạt, cho phép điều chỉnh phù hợp với đặc thù công việc, năng lực và mức độ đóng góp của từng cá nhân. Đồng thời, các chính sách đãi ngộ tổng thể được cá nhân hóa có trọng tâm, nhằm giữ chân và phát triển lực lượng nhân sự then chốt.

Năm 2025 ghi nhận bước chuyển biến quan trọng trong việc mở rộng và nâng cao hiệu quả các chương trình đãi ngộ tài chính. Công ty đã triển khai đồng bộ nhiều chính sách mới và điều chỉnh chính sách hiện hữu nhằm đáp ứng sát hơn nhu cầu thực tiễn của người lao động và yêu cầu vận hành. Cụ thể, gia tăng quyền lợi thưởng chuyên cần dành cho người lao động cấp bậc; gia tăng hỗ trợ đi lại nhằm chia sẻ chi phí sinh hoạt và nâng cao mức độ an tâm cho người lao động. Bên cạnh đó, chương trình thưởng năng suất được triển khai cho các vị trí đặc thù tại bộ phận Bảo trì, gắn thu nhập với hiệu quả thực hiện công việc và mức độ đóng góp. Đồng thời, gia tăng đãi ngộ thông qua chương trình thưởng đảm bảo cho công nhân vận hành tại bộ phận sản xuất của Nhà máy Núi Pháo và MTC, góp phần ổn định thu nhập và tạo động lực làm việc cho Người lao động.

Hệ thống bậc lương dành cho đội ngũ thợ Bảo trì và thợ vận hành được thiết kế và hoàn thiện, bảo đảm thu nhập phản ánh đúng trình độ tay nghề, kinh nghiệm và yêu cầu công việc. MHT tiếp tục duy trì và mở rộng cơ chế chi trả theo kỹ năng và tay nghề, từng bước hoàn thiện phân bậc công việc và bậc vận hành, qua đó khuyến khích người lao động không ngừng nâng cao năng lực và hiệu quả làm việc. Việc minh bạch hóa kế hoạch thu nhập trung hạn giúp người lao động ổn định tâm lý, chủ động xây dựng lộ trình phát triển nghề nghiệp và tăng cường sự gắn bó lâu dài với Công ty.

Song hành với đó, văn hóa ghi nhận và học hỏi được thúc đẩy thông qua các chương trình ghi nhận thành tích, khuyến khích sáng kiến và lan tỏa các giá trị tích cực trong tổ chức, kết hợp với các hoạt động chăm lo sức khỏe tinh thần và tăng cường gắn kết nội bộ. Những nỗ lực này góp phần tạo dựng môi trường làm việc tích cực, hiệu quả và bền vững, đồng thời củng cố vai trò của MHT là doanh nghiệp lấy con người làm trung tâm trong chiến lược phát triển dài hạn. MHT tiếp tục củng cố và lan tỏa mạnh mẽ văn hóa ghi nhận, khen thưởng và phát triển nội bộ như một cấu phần quan trọng trong định vị giá trị nhân viên. Công ty xác định rằng việc ghi nhận kịp thời, công bằng và minh bạch không chỉ tạo động lực làm việc, mà còn là đòn bẩy thúc đẩy hiệu suất, tinh thần học hỏi và sự gắn bó lâu dài của người lao động.

Năm 2025, MHT ghi nhận hơn 216 CB-CNV được thăng chức hoặc luân chuyển công việc, phản ánh nỗ lực đầu tư có trọng tâm vào phát triển nguồn nhân lực nội bộ, tạo cơ hội để người lao động mở rộng năng lực, đảm nhận vai trò mới và phát huy tiềm năng.

Các chương trình ghi nhận thành tích tiếp tục được triển khai xuyên suốt và nhất quán. Công ty đã trao 143 giải Sao Tháng, với 1.847 lượt người lao động được ghi nhận cho những đóng góp và thành tích nổi bật trong từng tháng, 30 Ngôi sao thường niên, 02 Giải thưởng của Chủ tịch Tập đoàn Masan, Giải thưởng của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Thái Nguyên vinh danh 1 nhân viên xuất sắc, Giải thưởng Bằng lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam vinh danh 11 Nhân viên, Giải thưởng Liên đoàn Lao động tỉnh Thái nguyên vinh danh 03 nhân viên. Con số này cho thấy sự lan tỏa ngày càng sâu rộng của văn hóa ghi nhận, đồng thời phản ánh sự tham gia tích cực của các cấp quản lý trong việc kịp thời phát hiện, tôn vinh và khích lệ những nỗ lực tích cực trong tổ chức.

Thông qua việc kết hợp hài hòa giữa ghi nhận tài chính và phi tài chính, giữa khen thưởng ngắn hạn và định hướng phát triển dài hạn, MHT từng bước xây dựng môi trường làm việc nơi mỗi nỗ lực đều được trân trọng, mỗi đóng góp đều có giá trị và mỗi cá nhân đều nhìn thấy cơ hội phát triển rõ ràng cho bản thân. Những nỗ lực này góp phần củng cố văn hóa hiệu suất cao, thúc đẩy tinh thần học hỏi liên tục và khẳng định cam kết của MHT trong việc lấy con người làm trung tâm của chiến lược phát triển bền vững.

Trong năm 2025, Công ty đã tổ chức 04 đợt tham quan mỏ (Site Tour) dành cho nhân viên mới, nhân viên đang làm việc tại MHT và các đoàn khách tham quan, với 72 lượt người tham gia. Chương trình giúp nhân viên mới và nhân viên hiện hữu hiểu rõ hơn về môi trường làm việc, quy trình vận hành, an toàn lao động, đồng thời tăng cường sự gắn kết và niềm tự hào đối với Công ty. Đặc biệt, trong năm Công ty đã tiếp đón 28 học sinh lớp 12 và giáo viên Trường THPT Đội Cấn (xã An Khánh, Thái Nguyên) trong khuôn khổ Chương trình đào tạo phát triển năng lực cộng đồng, góp phần định hướng nghề nghiệp và nâng cao nhận thức về môi trường làm việc thực tế cho học sinh. Thông qua trải nghiệm thực tế tại mỏ, các em học sinh có cơ hội tiếp cận môi trường làm việc hiện đại, từ đó định hướng nghề nghiệp và nâng cao nhận thức về ngành nghề ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Chương trình Site Tour nhận được phản hồi tích cực với mức độ hài lòng cao (5/5 sao) từ người tham quan, ghi nhận công tác tổ chức chuyên nghiệp, nội dung rõ ràng và đảm bảo an toàn. Hoạt động thể hiện cam kết của Công ty trong phát triển nguồn nhân lực và gắn kết cộng đồng.

Tỷ lệ nghỉ việc tự nguyện năm 2025 của Công ty ghi nhận ở mức 12.7%, tương đương với mặt bằng chung của thị trường lao động, phản ánh xu hướng dịch chuyển nhân sự trong bối cảnh cạnh tranh lao động và đa dạng hóa cơ hội việc làm. Đáng chú ý, nhóm công nhân qua đào tạo tiếp tục là đối tượng ghi nhận tỷ lệ nghỉ việc tự nguyện cao hơn so với các nhóm lao động khác; đồng thời cũng là lực lượng được Công ty ưu tiên triển khai các giải pháp giữ chân và ổn định nguồn nhân lực trong thời gian qua, thông qua việc điều chỉnh chính sách đãi ngộ, nâng cao điều kiện làm việc và tăng cường gắn kết dài hạn.

Bên cạnh đó, tỷ lệ nghỉ việc không tự nguyện ở mức 8.2% phản ánh kết quả của quá trình rà soát hiệu quả làm việc, sàng lọc và tinh gọn đội ngũ nhân sự gắn với mục tiêu nâng cao năng suất lao động và tối ưu hóa nguồn lực. Các hoạt động này được triển khai trên cơ sở đánh giá khách quan, bảo đảm tuân thủ quy định và định hướng phát triển dài hạn của Công ty.

Quá trình tinh gọn góp phần cải thiện hiệu quả chi phí nhân sự, chuẩn hóa chất lượng đội ngũ và từng bước ổn định cơ cấu lao động. Qua đó, Công ty giảm áp lực tuyển dụng trong ngắn và trung hạn, gia tăng hiệu quả đầu tư đối với chi phí nhân sự, đồng thời nâng cao hiệu quả vận hành tổng thể.

Tập trung tối ưu hóa hệ thống và kiểm soát tuân thủ

Song song với việc nâng tầm định vị giá trị nhân viên, MHT đặc biệt chú trọng tối ưu hóa hệ thống và nâng cao hiệu suất vận hành thông qua kiểm soát tuân thủ hiệu quả. Các quy trình, hướng dẫn và chính sách nhân sự được đánh giá, rà soát và điều chỉnh liên tục, bảo đảm tính phù hợp, nhất quán và dễ áp dụng trong thực tiễn. Các hướng dẫn được phát hành trong năm 2025 bao gồm: Hướng dẫn các loại phụ cấp, Hướng dẫn thưởng.

Đặc biệt, MHT đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong quản lý nhân sự, từng bước số hóa và đơn giản hóa thủ tục, giảm tải công việc hành chính và nâng cao hiệu suất tổng thể. Những nỗ lực này không chỉ giúp tối ưu nguồn lực, mà còn tạo điều kiện để người lao động tập trung nhiều hơn vào các hoạt động tạo giá trị, qua đó củng cố hình ảnh MHT là nơi làm việc hiệu quả, hiện đại và lấy con người làm trung tâm.



Nổi bật là việc triển khai Ứng dụng In–Out Checking, được đưa vào sử dụng chính thức từ ngày 26/05/2025. Ứng dụng này số hóa toàn bộ quy trình chấm công ra/vào, đăng ký nghỉ phép và cập nhật thời giờ làm việc, giúp giảm thiểu xử lý thủ công, hạn chế sai sót và nâng cao độ chính xác trong quản lý lao động. Người lao động có thể chủ động thực hiện và theo dõi các yêu cầu trực tiếp trên hệ thống, trong khi các bộ phận liên quan xử lý thông tin tập trung, kịp thời và minh bạch, qua đó hỗ trợ hiệu quả công tác quản lý của bộ phận Nhân sự và An ninh.

Song song đó, Hệ thống Quản lý chấm công (Time Attendance) được nâng cấp với các tính năng đăng ký tăng ca và phê duyệt thiếu vân tay, từng bước thay thế hoàn toàn các thủ tục giấy tờ truyền thống. Việc nâng cấp này giúp xử lý kịp thời các trường hợp chấm công thiếu hoặc sai, tăng cường tính minh bạch và nhất quán trong quản lý thời giờ làm việc. Các tính năng mới đã được triển khai thử nghiệm từ ngày 26/11/2025 và áp dụng chính thức từ ngày 26/12/2025, đồng thời tiếp tục phát huy hiệu quả cùng các chức năng hiện hữu như chấm công ra/vào và đăng ký nghỉ phép.

Bên cạnh các ứng dụng phục vụ quản lý thời gian làm việc, MHT tiếp tục ứng dụng công nghệ để thúc đẩy văn hóa ghi nhận và đổi mới sáng tạo thông qua ứng dụng Sao Tháng và ứng dụng Quản lý Ý tưởng. Các nền tảng này hỗ trợ việc tiếp nhận, xét duyệt và công bố kịp thời các trường hợp ghi nhận thành tích cũng như các sáng kiến cải tiến, bảo đảm tính minh bạch, nhất quán và khả năng theo dõi xuyên suốt. Qua đó, công nghệ không chỉ hỗ trợ quản trị tuân thủ và hiệu suất, mà còn góp phần lan tỏa tinh thần ghi nhận, khuyến khích người lao động chủ động đóng góp giá trị và đồng hành cùng sự phát triển bền vững của Công ty.

M-TRUST – Nơi tiếng nói của bạn được lắng nghe, tôn trọng và bảo vệ tuyệt đối

M-TRUST là hệ thống tiếp nhận phản ánh và tố giác nội bộ chính thức của Masan High-Tech Materials, được thiết kế nhằm xây dựng môi trường làm việc minh bạch, an toàn và tôn trọng, nơi mọi tiếng nói đều được lắng nghe và bảo vệ. Hệ thống cho phép người lao động và các bên liên quan (cộng đồng, đối tác, nhà cung cấp…) chủ động phản ánh các hành vi vi phạm pháp luật, đạo đức, quy định nội bộ hoặc các rủi ro có thể ảnh hưởng đến con người, tài sản và uy tín của Công ty.

M-TRUST vận hành trên nguyên tắc bảo mật tuyệt đối và không trả đũa, cho phép người phản ánh lựa chọn hình thức ẩn danh hoặc công khai danh tính. Mọi thông tin được tiếp nhận, rà soát và xử lý một cách thận trọng, khách quan và phù hợp với quy định của Công ty cũng như pháp luật hiện hành. Các vấn đề trọng yếu được báo cáo và giám sát ở cấp quản trị phù hợp nhằm đảm bảo tính minh bạch và trách nhiệm giải trình.

Không chỉ là một kênh kiểm soát rủi ro, M-TRUST còn là nền tảng củng cố niềm tin và thúc đẩy văn hóa liêm chính, khuyến khích người lao động chủ động lên tiếng, cùng bảo vệ các chuẩn mực đạo đức và giá trị cốt lõi của tổ chức. Qua đó, Công ty khẳng định cam kết mạnh mẽ trong việc đặt con người làm trung tâm, xây dựng môi trường làm việc công bằng, tôn trọng sự khác biệt và hướng tới phát triển bền vững dài hạn.

Hướng tới năm 2026, MHT tiếp tục xác định việc xây dựng và nâng tầm định vị giá trị nhân viên là một trong những ưu tiên chiến lược, gắn chặt với mục tiêu phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh dài hạn. Trên nền tảng những kết quả đạt được trong giai đoạn 2024–2025, Công ty sẽ tiếp tục thực hiện đẩy mạnh các chương trình quản trị Nhân sự dựa trên giá trị, hiệu suất và trải nghiệm của người lao động.

Thực hiện trẻ hóa và nội địa hóa đội ngũ lãnh đạo, quản lý

Năm 2025, Masan High-Tech Materials tiếp tục đẩy mạnh chiến lược phát triển nguồn nhân lực bền vững, tập trung trẻ hóa và nội địa hóa đội ngũ lãnh đạo, quản lý nhằm nâng cao năng lực quản trị, bảo đảm tính kế thừa và phù hợp với bối cảnh vận hành tại Việt Nam. Công ty tăng cường đánh giá năng lực quản lý các cấp, từng bước bổ nhiệm và trao quyền cho đội ngũ quản lý người Việt Nam, đặc biệt ở cấp giám sát và quản lý trung gian.

Song song với đó, MHT chú trọng phát hiện, phát triển đội ngũ cán bộ trẻ kế cận thông qua các chương trình đào tạo và kế hoạch kế thừa. Thực hiện cam kết ESG, đến hết năm 2025, tỷ lệ lao động nữ giữ vị trí quản lý đạt trên 30%, thể hiện nỗ lực xây dựng môi trường làm việc công bằng, tôn trọng và thúc đẩy bình đẳng giới.

Đáng chú ý, trong năm 2025, tỷ lệ bổ nhiệm nội bộ đối với các vị trí từ cấp quản lý từ cấp bậc 4A trở lên đạt 82.9%, phản ánh định hướng nhất quán của MHT trong việc ưu tiên phát triển và sử dụng nguồn nhân lực nội bộ. Kết quả này cho thấy hiệu quả của các chương trình quy hoạch, đào tạo và phát triển năng lực đội ngũ kế thừa, đồng thời khẳng định năng lực sẵn sàng đảm nhiệm vai trò quản lý của đội ngũ nhân sự hiện hữu. Việc gia tăng tỷ lệ thăng tiến nội bộ không chỉ góp phần duy trì tính liên tục trong quản trị và vận hành, mà còn tạo động lực mạnh mẽ cho người lao động trong việc chủ động học hỏi, nâng cao năng lực và sẵn sàng cho chiến lược nhân sự dài hạn của Công ty.



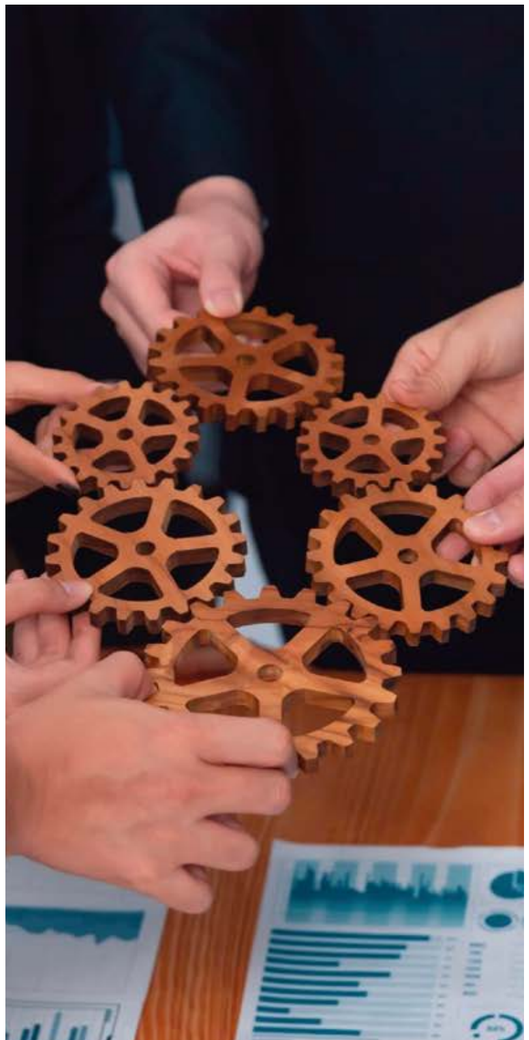
Triển khai tái cấu trúc và điều chỉnh mô hình làm việc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động

Năm 2025 đánh dấu giai đoạn quan trọng trong lộ trình tối ưu hóa mô hình tổ chức và nâng cao hiệu quả vận hành tại Masan High-Tech Materials. Trước yêu cầu ngày càng cao về hiệu suất trong bối cảnh thị trường nhiều biến động, Công ty đã triển khai đồng bộ các giải pháp tái cấu trúc tổ chức, rà soát nguồn lực và điều chỉnh mô hình làm việc theo định hướng chiến lược.

Trong năm, Masan High-Tech Materials đã hoàn thành tái cấu trúc 13 bộ phận và tiếp tục triển khai tại 3 bộ phận khác, trên cơ sở đánh giá toàn diện chức năng, vai trò, khối lượng công việc và mức độ phối hợp giữa các đơn vị, bảo đảm sự phù hợp với chiến lược vận hành và định hướng phát triển giai đoạn tiếp theo.

Song song với đó, Công ty tiến hành rà soát tổng thể định biên nhân sự trên toàn hệ thống nhằm phân bổ nguồn lực hợp lý, đúng năng lực – đúng vị trí, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng nhân sự và giảm thiểu rủi ro trong vận hành. Trong lĩnh vực sản xuất và vận hành, lịch làm việc tại một số bộ phận trọng yếu như PRO, MTC, OE&I được điều chỉnh phù hợp với nhu cầu thực tế, qua đó cải thiện năng suất lao động, đồng thời bảo đảm cân bằng giữa hiệu quả sản xuất và sức khỏe người lao động. Các điều chỉnh được thực hiện có lộ trình, đánh giá tác động đầy đủ và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.

Thông qua các hoạt động tái cấu trúc và điều chỉnh mô hình làm việc, Masan High-Tech Materials hướng tới xây dựng một tổ chức tinh gọn, linh hoạt và hiệu quả, sẵn sàng thích ứng với biến động của môi trường kinh doanh và tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững trong dài hạn.



Trải nghiệm nhân viên vượt trội – Nền tảng của sự thành công

Tại MHT, chúng tôi tin rằng trải nghiệm nhân viên chính là "chất keo" giữ chân và truyền cảm hứng cho những con người nhiệt huyết, nghị lực, sẵn sàng đồng hành và cống hiến lâu dài. Giữa nhiều lựa chọn nghề nghiệp, họ vẫn chọn MHT – không chỉ để làm việc, mà để thuộc về.

Mỗi MHTer vì thế không đơn thuần là "nhân viên", mà còn là đại sứ thương hiệu– góp phần thể hiện hình ảnh và văn hóa của Công ty, thông qua thái độ và tinh thần trách nhiệm hằng ngày. Và đó là lý do chúng tôi không ngừng đầu tư vào các hoạt động trải nghiệm nhân viên khác biệt, gắn kết và nhân văn – nền tảng bền vững cho hành trình phát triển của MHT.



15 năm – Hành trình đồng hành và vun đắp

15 năm không chỉ được đong đếm bằng thời gian, mà bằng những con người đã chọn ở lại, tin tưởng và cùng nhau lớn lên dưới mái nhà MHT. Trong hành trình ấy, từng hoạt động gắn kết không đơn thuần là phong trào, mà là những mảnh ghép cảm xúc – nơi sức khỏe được vun bồi, tinh thần được nuôi dưỡng, tri thức được lan tỏa và yêu thương được sẻ chia. Năm 2025 tiếp tục ghi dấu một chặng đường ý nghĩa, khi Công ty và Công đoàn sát cánh cùng người lao động, không chỉ trong công việc, mà trong cả đời sống hàng ngày - bằng hành động cụ thể, bằng lắng nghe, thấu hiểu và cam kết dài lâu vì sự phát triển bền vững của mỗi MHTer.

Và trên hành trình phía trước, MHT sẽ vẫn là nơi chúng ta cùng làm việc – cùng sẻ chia – cùng trưởng thành, để mỗi ngày đến công ty không chỉ là một ngày làm việc, mà là một ngày được sống trọn vẹn trong một tập thể đáng tự hào.

- Hội nghị Người lao động đã trở thành hoạt động thường niên của MHT mỗi dịp đầu năm, là nơi lắng nghe, sẻ chia và cùng nhau định hướng cho những mục tiêu tương lai. Hành trình đồng hành và vun đắp văn hóa MHT cũng giống như hành trình dựng xây ngôi nhà chung MHT, nơi mỗi người lao động là một mảnh ghép không thể thiếu trong bức tranh văn hóa mang bản sắc riêng. Đại hội Công đoàn khóa IV, nhiệm kỳ 2025–2030 là dấu mốc quan trọng, mở ra một hành trình mới cho tổ chức Công đoàn tại MHT. Với 11 gương mặt đoàn viên tiêu biểu, xuất sắc, Đại hội tiếp tục khẳng định tinh thần đổi mới, trẻ hóa đội ngũ, hướng tới xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh, trở thành cầu nối tin cậy giữa Người Lao động và Công ty, đồng thời góp phần nâng cao đời sống tinh thần và bảo đảm quyền lợi chính đáng cho CB-CNV.
- Sự đồng hành, thấu hiểu, đồng cảm, và chia sẻ của người lao động là nguồn động lực giúp chúng tôi không ngừng thiết kế và cải tiến các chương trình phúc lợi. Trong năm qua Công ty đã rà soát, điều chỉnh, bổ sung các chính sách, hướng dẫn chăm lo cho người lao động, bao gồm: chính sách hỗ trợ đi lại; hướng dẫn quyền lợi chỗ ở, phụ cấp ăn ca; hướng dẫn thăm hỏi hiếu sự, hỷ sự, thăm bệnh; hướng dẫn trang bị điện thoại và hỗ trợ cước phí di động, áp dụng chương trình đào tạo bộ quy tắc ứng xử trực tuyến cho người lao động... Bên cạnh đó, các buổi đối thoại lao động được tổ chức nhằm lắng nghe những ý kiến, chia sẻ, trao đổi và giải đáp mối quan tâm của người lao động, qua đó tăng cường sự hiểu biết, hợp tác, nỗ lực xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, minh bạch và tiến bộ. Đặc biệt, cổng tiếp nhận phản ánh thông tin "M-TRUST" đóng vai trò như một nền tảng tiếp nhận thông tin phản ánh mang tính xây dựng, công bằng, minh bạch với mục tiêu tạo môi trường làm việc tốt nhất cho tất cả các thành viên trên tinh thần của giá trị cốt lõi.



Chuỗi hoạt động Kỷ niệm 15 năm thành lập Công ty

Đánh dấu chặng đường 15 năm hình thành, phát triển và vươn xa của Masan High-Tech Materials, chúng tôi tự hào chào đón cột mốc tuổi 15 bằng chuỗi hoạt động sinh nhật M15 ý nghĩa và giàu cảm xúc. Với chủ đề "Thấu hiểu để vững bền – Gắn kết để vươn xa", đây không chỉ là dịp nhìn lại hành trình đã qua, mà còn là lời khẳng định cho tinh thần đồng hành, niềm tin và khát vọng cùng nhau tiến bước về phía trước.

- Mở màn là **Ngày hội Đổi mới Sáng tạo** với chủ đề "Sáng tạo từ những điều nhỏ nhất" – những ý tưởng tưởng chừng rất giản dị lại trở thành điểm khởi đầu cho những thay đổi lớn. Ngày hội như một "trạm sạc cảm hứng", nơi câu chuyện sáng tạo được kể bằng chính trải nghiệm của MHTers, qua những dự án mang giá trị thực tiễn, những lớp học mở rộng tư duy như Sáng tạo cùng AI, hay khoảnh khắc lần đầu chạm tay vào Ứng dụng Quản lý Ý tưởng Cải tiến Sáng tạo. Ở đó, đổi mới không còn là khái niệm xa vời mà hiện diện gần gũi trong từng suy nghĩ, từng cuộc trao đổi, khơi dậy tinh thần dám nghĩ – dám làm, hướng tới tương lai xanh và bền vững.
- Dấu ấn sáng tạo tiếp tục được lan tỏa mạnh mẽ qua **Chương trình Sáng kiến MHTers – Mùa 2** với chủ đề "Hành trình 15 năm – Kiến tạo tương lai từ ý tưởng". Hơn 60 sáng kiến tiêu biểu – tăng gấp 3 lần so với năm 2024 – là minh chứng rõ nét cho sức sáng tạo không ngừng nghỉ của đội ngũ MHTers. Mỗi ý tưởng không chỉ là một đề xuất cải tiến, mà còn là cam kết hành động, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất – kinh doanh, xây dựng môi trường làm việc an toàn, hiệu quả và bền vững, để MHT tiếp tục vững bước trên hành trình phía trước.
- **Chương trình Quà tặng đặc biệt kết hợp Tháng Công nhân, Du lịch hè và Tết Thiếu nhi** được triển khai như một lời tri ân chân thành, mang đến những phần quà thiết thực và ý nghĩa. Không chỉ là sự hỗ trợ vật chất, mỗi món quà còn gửi gắm sự quan tâm, sẻ chia của Công ty, để những chuyến đi hè, những khoảnh khắc sum vầy và tiếng cười trẻ thơ trở thành kỷ niệm đẹp, tiếp thêm động lực cho hành trình làm việc và gắn bó lâu dài cùng MHT.



Chương trình Culture Master

Lần đầu tiên ra mắt tại MHT với chủ đề "Vững Gốc – Vững Bước – Vững Thành Công" – không chỉ là một cuộc thi mà là hành trình khơi dậy niềm tự hào văn hóa trong mỗi MHTer. Lấy cảm hứng từ khoa cử xưa và thổi vào đó tinh thần hiện đại, chương trình dẫn dắt người tham gia qua những chặng đường học – hiểu – sống cùng văn hóa MHT & Masan: các kỳ thi Hương – Hội – Đình, đến vinh danh Trạng Nguyên, Bảng Nhãn, Thám Hoa và Top 10 Đại sứ Văn hóa của năm. Tiếp nối là giai đoạn lan tỏa, nơi văn hóa bước ra khỏi "giáo trình" để đến gần hơn với đời sống qua Hộp Văn hóa Di động – vừa học, vừa chơi, vừa truyền cảm hứng. Culture Master vì thế trở thành một không gian văn hóa sống, nơi mỗi cá nhân kết nối giá trị của mình với bản sắc chung, cùng nhau xây dựng MHT đoàn kết, tôn trọng, đổi mới và phát triển bền vững.

Đại hội Thể Thao

Lần đầu tiên được tổ chức tại MHT, chương trình đã mang đến bầu không khí sôi nổi với nhiều bộ môn hấp dẫn như bóng đá nam – nữ, cầu lông, bóng bàn và kéo co, qua đó khẳng định tinh thần rèn luyện sức khỏe, gắn kết tập thể và lan tỏa lối sống năng động trong toàn thể CB-CNV Công ty.

Cuộc thi MHT Tôi yêu

Được phát động lần thứ 2 với chủ đề "Cùng nhau viết tiếp hành trình tự hào". Với 80+ tác phẩm dự thi cá nhân & tập thể liên quân phòng ban, "MHT Tôi Yêu" không chỉ là dịp để thăng hoa cảm xúc, mà còn là minh chứng cho một tập thể đa tài, đoàn kết, và sẵn sàng bứt phá: Một mục tiêu chung – Một niềm tin lớn – Một tập thể vững mạnh. Từ những bản nhạc "cây nhà lá vườn" đầy tự hào, những vần thơ viết trong giờ nghỉ trưa, tới những màn vũ đạo sôi động – tất cả hòa quyện tạo nên một "đại tiệc cảm xúc" mang đậm bản sắc MHT – chuyên nghiệp mà gần gũi, cháy hết mình mà vẫn cuốn hút.







Giải chạy MHT Yêu chạy bộ 2025

Tại MHT, sức khỏe của người lao động được coi là nền tảng của hạnh phúc và sự phát triển bền vững. Bởi vậy, việc chăm sóc sức khỏe không chỉ dừng lại ở việc xây dựng một môi trường làm việc an toàn, thoải mái, mà còn là hành trình khuyến khích mỗi MHTer chủ động rèn luyện thể chất khỏe mạnhvà tinh thần tích cực cho chính mình và gia đình.

MHT Yêu Chạy Bộ – mùa thứ 7, tiếp tục khẳng định vai trò là một sân chơi thể thao giàu năng lượng, nơi mỗi bước chạy trở thành cầu nối cân bằng giữa công việc và cuộc sống. Không chỉ dành riêng cho CB-CNV, chương trình còn lan tỏa tinh thần vận động tích cực tới người thân trong gia đình, góp phần hình thành thói quen sống khỏe mỗi ngày.

Gần 800 vận động viên đã cùng nhau chinh phục tổng quãng đường 83.698 km, tương đương 104.622.500 bước chân – con số ấn tượng tương ứng với 6,57 vòng Trái Đất. Đây không chỉ là thước đo về khoảng cách, mà còn là minh chứng cho ý chí, sự bền bỉ và tinh thần không ngừng vượt qua giới hạn bản thân.





Hiến máu – Hiến tóc

Với chủ đề "Lan tỏa yêu thương từ những điều giản dị nhất", chương trình Hiến máu đã trở thành hoạt động thường niên mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc tại Công ty. Mỗi năm, chương trình không chỉ đóng góp những đơn vị máu cần thiết cho cộng đồng mà còn góp phần nuôi dưỡng tinh thần sẻ chia và trách nhiệm xã hội trong mỗi CB-CNV.

Trong năm 2025, chương trình đã tiếp nhận 246 đơn vị máu; vinh danh 31 CB-CNV và đối tác nhà thầu là "Chiến binh hiến máu" với số lần tham gia từ 04 lần trở lên. Bên cạnh đó, có 04 CB-CNV, người thân và đối tác nhà thầu tham gia hiến tóc, cùng 48 CB-CNV và đối tác nhà thầu tham gia cắt tóc miễn phí.

Đây cũng là năm đầu tiên hoạt động hiến tóc được triển khai và nhận được sự hưởng ứng tích cực từ CB-CNV. Các bộ tóc hiến sẽ được gửi đến Hair Salon Hoàng Phú – TP. Hồ Chí Minh, thuộc Mạng lưới Salon Tóc Hồng – Mạng lưới Ung thư vú Việt Nam, nơi vẫn luôn hỗ trợ phụ nữ mắc ung thư vú qua các chương trình tặng tóc giả và chăm sóc tinh thần. Mỗi lọn tóc được trao đi là một lời nhắn nhủ lặng lẽ nhưng ấm áp dành cho các bệnh nhân ung thư rằng họ không đơn độc trên hành trình chống chọi với bệnh tật.

Các chương trình chăm sóc đời sống tinh thần, gắn kết đội ngũ

Các hoạt động chăm sóc đời sống tinh thần của nhân viên được duy trì đều đặn với sự phối hợp giữa Công ty và Công đoàn. Từ việc lắng nghe nhu cầu thực tế, nhiều chương trình phù hợp đã được triển khai nhằm tăng cường sự gắn kết, như 'Shutdown yêu thương', Tết Thiếu nhi, Tết Trung thu, hay quà tặng Tháng Công nhân chú trọng về sức khỏe, tới sự gắn kết gia đình để từng ngày, từng giờ MHT quan tâm sâu hơn tới mỗi người lao động; hay đó là những khoảnh khắc của những nụ cười giòn tan, những cái nắm tay cùng nhau vui đùa, chơi trò chơi trong những ngày lễ kỷ niệm 8.3 hay 20.10 dành cho phái nữ của MHT, và đặc biệt hơn là những món quà nhỏ gửi tặng tới một nửa yêu thương là mẹ, là vợ, là người thương của phái mạnh MHT.

Bên cạnh đó, Chương trình Bữa cơm Công đoàn - Gắn kết yêu thương lần đầu tiên được tổ chức tại MHT, mang đến dịp gặp gỡ ấm cúng giữa Ban lãnh đạo, Ban Chấp hành Công đoàn và người lao động. Hơn 1.000 suất cơm với thực đơn đa dạng đã được chuẩn bị và trao tận tay tới từng CB-CNV, góp phần lan tỏa tinh thần đồng hành và gắn bó trong toàn Công ty.

Thúc đẩy văn hóa Đa dạng – Công bằng – Hòa nhập – Thuộc về (DEIB)

Chương trình quà tặng đặc biệt chào tháng 3, tháng 10 là dịp để phái nữ MHT được trao gửi yêu thương, được chia sẻ và tỏa sáng để tự tin, rạng rõ hơn mỗi ngày. Việc nỗ lực thực hiện bình đẳng giới và thúc đẩy văn hóa DEIB - coi trọng và tôn vinh sự ĐA DẠNG, đảm bảo sự CÔNG BẰNG và HÒA NHẬP, đồng thời cảm nhận được sự THUỘC VỀ cho tất cả nhân viên là những mục tiêu quản trị trong phát triển bền vững của Công ty, cũng đồng thời thể hiện rõ hơn vai trò của phái nữ trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Thúc đẩy bình đẳng giới trong lực lượng lao động là một trong những mục tiêu trọng tâm, góp phần hiện thực hóa cam kết phát triển bền vững của MHT. Công ty chú trọng tăng cường sự tham gia của lao động nữ ở mọi cấp độ công việc, đặc biệt tại các vị trí quản lý. Năm 2025, tỷ lệ lao động nữ tại MHT đạt 28,8%, tăng 0,5 % so với năm 2024; trong đó, lao động nữ giữ vị trí lãnh đạo chiếm 30% tổng số lao động giữ vị trí quản lý, ghi nhận mức tăng đáng kể so với năm trước và vượt xa mong đợi so với kế hoạch đề ra . Hướng tới năm 2030, MHT đặt mục tiêu nâng tỷ lệ lao động nữ tại các nhà máy ở Việt Nam lên 30% trong tổng cơ cấu lao động.

Chúng tôi tin rằng, chỉ khi được là chính mình ở trong ngôi nhà mà chúng ta THUỘC VỀ. Đó là nơi mọi tiếng nói của MHTers đều được lắng nghe, mọi ý tưởng đều được trân trọng và mọi MHTers đều có cơ hội được tỏa sáng. Khi đó MHT chính là NHÀ! Chúng tôi cùng nhau hợp tác, dung hòa trong sự TÔN TRỌNG lẫn nhau, nỗ lực học tập, cải tiến và ĐỔI MỚI không ngừng để tiến bước xa hơn, cùng nhau tận hưởng những quả ngọt với KẾT QUẢ xứng đáng.

Trong năm vừa qua, cơn bão số 11 Matmo đã mang đến sức tàn phá khủng khiếp cho hàng triệu người dân ở các tỉnh phía Bắc Việt Nam, trong đó có Thái Nguyên và các vùng lân cận, đặc biệt có rất nhiều gia đình người lao động bị ảnh hưởn. MHT đã triển khai những hoạt động khẩn trương và gấp rút nhằm hỗ trợ tối đa và kịp thời cho CB-CNV cùng người thân gia đình: Lập kế hoạch hỗ trợ Người lao động bị ảnh hưởng theo nhóm đối tượng tiếp cận được; Thành lập và hoạt động tích cực của Đội tình nguyện hỗ trợ; Thăm hỏi, động viên hỗ trợ nhu yếu phẩm kết nối cứu hộ. Tiếp tục dõi theo tình hình, lắng nghe những khó khăn của Người lao động; Lập phương án hỗ trợ vật chất và tinh thần cho Người lao động và gia đình và khắc phục những thiệt hại sau lũ; Nâng cao ý thức vì cộng đồng, tinh thần sẻ chia và không trục lợi; Phối hợp với chính quyền địa phương, tập đoàn Masan để chủ động, tích cực hỗ trợ Người lao động và gia đình. Tinh thần cùng nhau đối mặt và ý chí kiên cường, mạnh mẽ vượt

qua mọi khó khăn của mỗi MHTers là kim chỉ nam, giá trị cốt lõi cho mọi hoạt động để chúng tôi chung tay khắc phục những hậu quả nặng nề sau bão và ổn định công việc và cuộc sống.

Tất cả các chương trình, các hoạt động đồng hành, gắn kết không chỉ dừng lại ở chăm lo cho đời sống người lao động, chúng tôi quan tâm tới gia đình, cha mẹ, vợ chồng, con cái của họ bằng những giá trị vật chất và tinh thần thiết thực bởi hậu phương MHTers có vững chắc, MHTers thêm phần an tâm và nỗ lực cống hiến nhiều hơn.

Quỹ Masaners chăm sóc Masaners

Tinh thần "Không để ai bị bỏ lại phía sau" là kim chỉ nam soi dẫn con đường chúng tôi đồng hành chăm sóc nhau, thông qua 'Quỹ Masaners chăm sóc Masaners' (được thành lập từ 18/06/2021). Mỗi năm, người lao động và Công ty cùng đóng góp để duy trì và mở rộng các hoạt động hỗ trợ của Quỹ. Đến nay, Quỹ đã phát huy vai trò hiệu quả, kịp thời thăm hỏi, hỗ trợ các hoàn cảnh khó khăn. Không chỉ chăm lo cho CB-CNV, các hoạt động của Quỹ còn quan tâm, sẻ chia với cả người thân trong gia đình nhỏ của MHTers.

Văn hóa ghi nhận – Nền tảng thúc đẩy phát triển bền vững tại MHT

MHT luôn coi văn hóa ghi nhận là một trong những trụ cột quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững. Theo đó, Công ty đã long trọng vinh danh 68 cán bộ, công nhân viên gắn bó và cống hiến tròn 10 năm, ghi nhận hành trình bền bỉ đồng hành và đóng góp không ngừng cho sự phát triển của MHT qua từng giai đoạn.

Song song với đó, các hoạt động Công đoàn tiếp tục được triển khai hiệu quả và thiết thực. 30 đoàn viên xuất sắc đã được tuyên dương; 6 đoàn viên được vinh danh với vai trò An toàn vệ sinh viên và 2 đội viên PCCC & CNCH tiêu biểu, qua đó góp phần xây dựng môi trường làm việc an toàn, kỷ cương và đề cao tinh thần trách nhiệm trong toàn Công ty.

Đặc biệt, MHT vinh dự được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam trao tặng Bằng khen nhờ những thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua "Văn hóa – Thể thao" năm 2024 (trao vào tháng 2/2025). Bên cạnh đó, Công ty còn được Liên đoàn Lao động tỉnh Thái Nguyên trao tặng Cờ thi đua cho đơn vị tiêu biểu trong phong trào CNVC – Lao động và hoạt động Công đoàn năm 2025. Đồng thời, 11 cán bộ, công nhân viên xuất sắc đã được trao Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, 03 nhân viên được nhận bằng khen của Liên đoàn Lao động Tỉnh Thái Nguyên, ghi nhận tinh thần đổi mới, sáng tạo và những đóng góp thiết thực trong lao động sản xuất.



Chương trình MPoint và D-MPoint – Thúc đẩy văn hóa ghi nhận và phát triển toàn diện

Ra mắt từ năm 2023, Chương trình tích điểm nhân viên MPoint đã nhận được sự tham gia tích cực của toàn thể CB-CNV MHT, trở thành công cụ ghi nhận hiệu quả các hoạt động gắn với sự kiện nội bộ, đào tạo và học tập, qua đó khuyến khích tinh thần chủ động phát triển bản thân trong toàn Công ty.

Tiếp nối thành công đó, từ ngày 1/7/2025, MHT chính thức triển khai Chương trình tích điểm D-MPoint dành cho các phòng ban. D-MPoint là chương trình ghi nhận và khuyến khích vai trò tập thể của các phòng ban trong việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp, bên cạnh việc hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất – kinh doanh. Chương trình hướng các phòng ban, dù khác biệt về chức năng, cùng chia sẻ trách nhiệm chung trong đào tạo – học tập, tuân thủ, quản lý tri thức, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và tăng cường gắn kết nội bộ.

Thông qua D-MPoint, các giá trị "mềm" như học tập liên tục, cải tiến, tuân thủ và hợp tác được chuyển hóa thành các tiêu chí đo lường rõ ràng, theo dõi bằng hệ thống số hóa và gắn trực tiếp với cơ chế ghi nhận – tưởng thưởng minh bạch. Điều này giúp tạo động lực cho thành tích tập thể, khuyến khích sự phối hợp liên phòng ban và nâng cao tính chuyên nghiệp trong toàn hệ thống. Các chỉ tiêu D-MPoint được rà soát, điều chỉnh hằng năm nhằm đảm bảo liên kết chặt chẽ với chiến lược và mục tiêu kinh doanh của Công ty. Kết quả thực hiện được vinh danh nội bộ và quy đổi thành nguồn thưởng linh hoạt để các phòng ban chủ động sử dụng cho các hoạt động xây dựng đội ngũ, phát triển năng lực và nuôi dưỡng văn hóa sáng tạo – gắn kết dài hạn.





Tự hào được chứng nhận "Nơi làm việc tuyệt vời" năm thứ ba liên tiếp

Năm 2025, Masan High-Tech Materials tiếp tục được vinh danh là "Nơi làm việc tuyệt vời", đánh dấu 3 năm liên tiếp đạt chứng nhận uy tín này. Đây là kết quả này dựa trên phản hồi của hơn 1.000 nhân viên thông qua khảo sát Trust Index Survey của Great Place to Work® – một trong những tổ chức uy tín nhất trên toàn cầu về chứng nhận văn hóa doanh nghiệp.

Theo khảo sát, mức độ hài lòng từ nhân viên lên tới 96%. Trong đó, Masan High-Tech Materials được người lao động đánh giá cao nhất ở các chỉ số phúc lợi linh hoạt, mức độ hài lòng về công việc, môi trường làm việc thân thiện, bình đẳng, đạo đức và uy tín trong kinh doanh.

Khảo sát cũng cho thấy đến thời điểm hiện tại, 19,6 % người lao động đã làm việc cho Công ty từ 5-10 năm, 48,5% người lao động đã gắn bó trên 10 năm. MHT không chỉ là nơi thu hút nhân tài mà còn là nơi mà mỗi nhân viên đều được trân trọng và có cơ hội phát triển bền vững trong sự nghiệp.

Chứng nhận 'Nơi làm việc tuyệt vời' là minh chứng cho những nỗ lực của MHT trong việc mang lại những giá trị tốt nhất cho người lao động, góp phần khẳng định hình ảnh một doanh nghiệp sản xuất luôn đặt yếu tố con người

96% **Phúc lợi linh hoạt**
Nhân viên được hỏi cho rằng MHT là môi trường tôn trọng cân bằng công việc - cuộc sống, tạo điều kiện nghỉ ngơi linh hoạt.

95% **Phát triển bền vững**
Doanh nghiệp vì cộng đồng - phát triển đi đôi với trách nhiệm với xã hội và môi trường.

96% **Nơi làm việc thân thiện**
Nhân viên cảm thấy được chào đón và hỗ trợ ngay từ ngày đầu gia nhập.

96% **Nơi làm việc bình đẳng và đa dạng**
Văn hoá bình đẳng - tôn trọng sự khác biệt, không phân biệt giới tính, độ tuổi, sắc tộc.

96% **Đạo đức và uy tin trong kinh doanh**
Công ty luôn trách nhiệm, cam kết và đề cao đạo đức trong kinh doanh.

96% **Tư duy đổi mới**
Văn hoá đổi mới, dám nghĩ dám làm, không ngừng nâng chuẩn hiệu quả

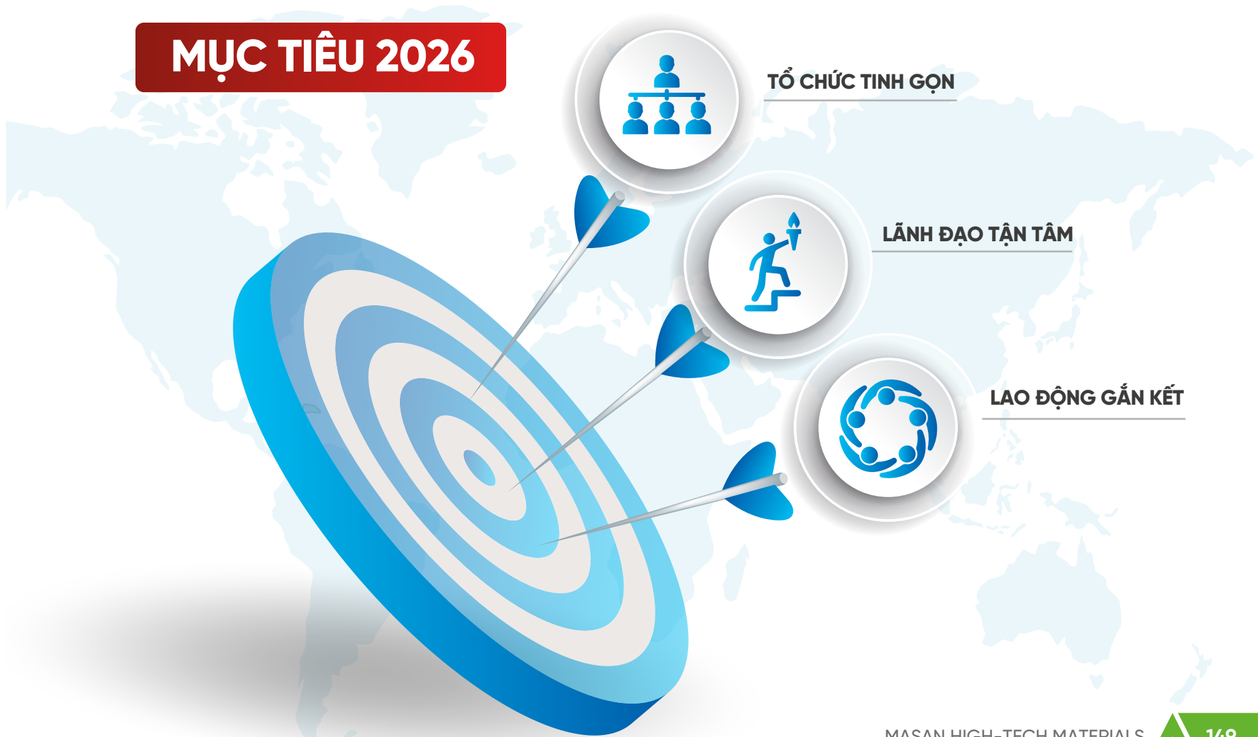
làm trung tâm trong quá trình phát triển. Đó cũng là sự ghi nhận xứng đáng dành cho toàn thể người lao động Masan High-Tech Materials đã, đang và tiếp tục vững bước, đồng hành kiến tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, an toàn, gắn kết và nhân văn.

Mỗi hoạt động tại Masan High-Tech Materials không chỉ là một dấu mốc, mà là sợi dây gắn kết con người trong cùng một niềm tin và lý tưởng. Chúng tôi học hỏi, sẻ chia và đồng hành cùng nhau để vững vàng hơn – đoàn kết hơn – năng động hơn, sẵn sàng vượt qua mọi thử thách và cùng nhau đi xa trên hành trình chinh phục thành công.

Những nỗ lực không ngừng trong đổi mới quản trị, tái cấu trúc tổ chức, điều chỉnh chiến lược sản xuất – kinh doanh và nâng cao trải nghiệm nhân viên đã tạo nên nền tảng vững chắc cho sự phát triển của MHT trong suốt những năm qua.

Bước sang năm 2026, với mục tiêu rõ ràng và chiến lược nhất quán, chúng tôi tiếp tục đồng lòng tiến bước, nuôi dưỡng khát vọng đưa Masan High-Tech Materials vươn xa, phát triển vững mạnh toàn cầu.

MỤC TIÊU 2026



PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VỀ SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN



Công tác quản lý Sức khỏe và An toàn lao động tại MHT luôn là ưu tiên hàng đầu trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Kế thừa nền tảng vững chắc từ những năm trước, năm 2025 đánh dấu sự chuyển mình, đột phá, mang lại kết quả vượt kỳ vọng so với mục tiêu đặt ra từ đầu năm. Tính đến ngày 31/12/2025, MHT ghi nhận tần suất sự cố gây mất ngày công (LTIFR) và tần suất xảy ra sự cố (TRIFR) lần lượt là 0.74 (%) và 1.23 (%) – thấp hơn đáng kể so với mục tiêu đặt ra là 1.3 (%) và 2.5 (%).

Đây là kết quả của việc áp dụng hiệu quả và đồng bộ hệ thống quản lý an toàn theo tiêu chuẩn cao nhất, cùng với các chương trình đồng hành, hỗ trợ được đề xuất bởi phòng An toàn, Sức khỏe và Ứng phó khẩn cấp cũng như Ban Lãnh đạo công ty. Không chỉ dừng lại ở việc tuân thủ, MHT chú trọng việc cải thiện điều kiện làm việc, đẩy mạnh kiểm soát an toàn - sức khỏe và nâng cao trách nhiệm của đội ngũ quản lý.

Năm 2025 ghi dấu nhiều thành tựu nổi bật trong công tác Sức khỏe và An toàn lao động, được minh chứng bằng những con số cụ thể dưới đây.

- 100% người lao động và nhà thầu được đào tạo an toàn bắt buộc trước khi bố trí công việc; triển khai đầy đủ chương trình đào tạo nội bộ cho nhân sự tuyển mới.
- 40 lượt kiểm tra an toàn được thực hiện ở hầu hết các khu vực làm việc trong nhà máy với sự tham gia của CEO và COO; 915 lượt kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất khác được thực hiện bởi phòng HSE.
- 10.598 mối nguy được nhận diện và báo cáo bởi toàn thể CB-CNV công ty, với trên 90% được khắc phục, trong đó có nhiều mối nguy có thể trực tiếp ảnh hưởng đến an toàn, sức khỏe của người lao động đã được khắc phục ngay lập tức.
- 27 chủ đề về Sức khỏe, An toàn, Phòng cháy chữa cháy được ban hành và truyền thông tới toàn thể người lao động và nhà thầu trong phạm vi nhà máy.
- 3.517 lượt kiểm tra phương tiện của nhà thầu, nhà cung cấp được thực hiện, nhằm đảm bảo an toàn, tuân thủ theo yêu cầu của pháp luật cũng như quy định của công ty.
- 4.232 lượt kiểm tra y tế và tư vấn sức khỏe cho người lao động Công ty và các nhân viên nhà thầu được Đội ngũ Y tế công ty thực hiện.
- 2.034 lượt CB-CNV được khám sức khỏe định kỳ và khám phát hiện bệnh nghề nghiệp, đạt 99.92% so với kế hoạch đề ra.
- 71 khóa huấn luyện sơ cấp cứu được thực hiện cho 1.244 nhân viên MHT và nhà thầu, tăng 300% so với cùng kỳ 2024.
- 12 cuộc diễn tập với các tình huống kịch bản phức tạp và tham gia diễn tập nhiều lực lượng với Công an tỉnh Thái Nguyên tại nhà máy TNG Việt Đức.
- Ứng phó và xử lý 147 tình huống khẩn cấp, sự cố xảy ra trong nhà máy cũng như ngoài cộng đồng dân cư.
- Thực hiện thanh, kiểm tra về hệ thống quản lý Sức khỏe, An toàn, Phòng cháy chữa cháy với tất cả các nhà thầu đang có hoạt động thường xuyên và có rủi ro cao tại công ty.

- Chiến dịch an toàn được triển khai theo các chủ đề: Báo cáo sự cố, tuân thủ quy định giao thông, phòng ngừa các chấn thương mắt.
- Tiếp đón 03 cuộc thanh tra được thực hiện bởi cơ quan quản lý nhà nước về công tác quản lý an toàn bức xạ, hóa chất, phòng cháy chữa cháy, tất cả đều ghi nhận những kết quả tốt.
- 565 phần thưởng an toàn được trao tặng cho người lao động của Công ty và nhà thầu thực hiện tốt các thông qua các chương trình thúc đẩy văn hóa an toàn của công ty.
- Hỗ trợ 05 vụ tai nạn giao thông xảy ra tại các tuyến đường ngoài cộng đồng.
- Phát triển và đưa vào sử dụng 02 ứng dụng Quản lý rủi ro và Quản lý Y tế nhằm tối ưu hóa việc cập nhật và theo dõi mang tính hệ thống phù hợp với định hướng chuyển đổi số của Công.
- Đề xuất nhiều sáng kiến được Ban giám đốc phê duyệt và triển khai theo chủ trương tối ưu hóa chi phí, nâng cao hiệu quả công việc.
- Phát triển các video tuyên truyền về các chủ đề sức khỏe nổi bật/xu hướng nhằm giúp người lao động tiếp cận dễ dàng, dễ hiểu, dễ nhớ.

Từ nền tảng này, MHT sẽ tiếp tục nâng chuẩn quản lý, lan tỏa văn hóa an toàn và không ngừng cải thiện môi trường làm việc theo hướng bền vững và chủ động hơn trong những năm tới.



Chăm sóc sức khỏe cho người lao động

Hoạt động của Trạm y tế MHT

Với phương châm chuẩn bị và dự phòng từ sớm, từ xa, Trạm Y tế Công ty đã thực hiện hiệu quả các chức năng và nhiệm vụ chuyên môn sâu, tư vấn và khám chữa bệnh ban đầu cho người lao động.

Đội ngũ Y tế gồm 08 nhân sự, trong đó có 03 bác sĩ đa khoa và chuyên khoa, 03 điều dưỡng, 01 y sĩ và 01 dược sĩ kiêm trợ lý phòng khám, vận hành và cung cấp các dịch vụ y tế tới người lao động Công ty và nhà thầu. Với lực lượng nhân sự có chuyên môn cao, trực 24/7, cùng hệ thống trang thiết bị hiện đại và kế hoạch kiểm tra được triển khai định kỳ, bài bản, Trạm Y tế đã bao quát tới tất cả các khu vực làm việc và đồng hành tích cực vào thành công chung của Công tác Quản lý Sức khỏe và An toàn tại MHT.

Kế thừa nền tảng từ các năm trước và thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số, Trạm Y tế đã phát triển và đưa vào vận hành phần mềm quản lý y tế nội bộ, mang lại hiệu quả tích cực trong việc rút ngắn thời gian thăm khám, nâng cao chất lượng quản lý, đánh giá kịp thời xu hướng bệnh tật. Bên cạnh đó, các nội dung truyền thông y tế cũng được số hóa thông qua việc xây dựng các video, bản tin và các hình thức trực quan khác, góp phần nâng cao hiệu quả truyền tải thông tin đến toàn thể người lao động trong Công ty.

Việc triển khai phòng siêu âm trong năm 2025 đã đánh dấu bước nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người lao động. Chỉ trong 03 tháng triển khai, 135 nhân viên đã được siêu âm, giúp chẩn đoán sớm bệnh ruột thừa, các u tuyến giáp, đồng thời theo dõi hiệu quả các trường hợp sỏi thận, nang thận, nang gan.

Cùng với Đội Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ (PCCC & CNCH), Đội ngũ Y tế thường xuyê n tham gia các chương trình diễn tập với nhiều kịch bản khác nhau, đảm bảo thành thạo với thiết bị cứu hộ cứu nạn và thực địa nhằm đạt hiệu quả cao nhất khi ứng phó tình huống khẩn cấp. Ngoài ra, Trạm Y tế còn phối hợp chặt chẽ với chính quyền và các cơ sở y tế địa phương, sẵn sàng hỗ trợ PCCC & CNCH và cấp cứu y tế khi cần thiết.

Công tác đào tạo nâng cao tay nghề và đáp ứng yêu cầu luật pháp bao gồm: đào tạo y khoa liên tục, đào tạo giảng viên, đào tạo kỹ năng thuyết trình,...

Trong năm 2025, Trạm Y tế đã khám và tư vấn sức khỏe cho 4.232 lượt nhân viên bao gồm việc khám bệnh, cấp phát thuốc, tư vấn chế độ dinh dưỡng, chế độ tập luyện phù hợp với sức khỏe, chế độ dùng thuốc, đặc biệt là theo dõi tư vấn cho những nhân viên có bệnh mãn tính.







Nhân viên y tế tham gia diễn tập ứng phó sự cố khẩn cấp

Khám sức khỏe định kỳ và kiểm soát bệnh nghề nghiệp

Hoạt động khám sức khoẻ được thực hiện trước khi bố trí công việc cho nhân viên mới. Sau đó, Công ty duy trì chương trình khám sức khỏe định kỳ hằng năm, kết hợp tầm soát bệnh nghề nghiệp theo kế hoạch 02 lần/năm, thể hiện sự quan tâm xuyên suốt và chủ động trong công tác phòng ngừa.

Trong năm 2025, Phòng Sức khỏe, An toàn và Ứng phó khẩn cấp (HSE) đã tiến hành khám sức khỏe và tư vấn kết quả sau khám đối với 772 nhân viên trong đợt 1 và 1.262 nhân viên trong đợt 2, đảm bảo người lao động được theo dõi sức khỏe đầy đủ, kịp thời và có định hướng chăm sóc phù hợp.

Thực hiện chủ trương tối ưu hóa chi phí và phù hợp với hoạt động sản xuất, Trạm y tế đã triển khai việc lấy mẫu tại Công ty (bao gồm cả văn phòng nhà máy tại Thái Nguyên và văn phòng Hà Nội) trước thời gian khám tại Bệnh viện. Nhờ vậy, người lao động được biết kết quả ngay trong ngày khám, qua đó được tư vấn về sức khỏe kịp thời và nâng cao trải nghiệm dịch vụ.

Cũng trong năm 2025, Bộ phận Sức khỏe đã tư vấn cho Nhà thầu tổ chức khám sức khỏe cho nhân viên làm việc tại MHT theo danh mục do Công ty đề xuất, đảm bảo tính tuân thủ và phù hợp với môi trường làm việc.

Đào tạo, truyền thông sức khỏe & hỗ trợ cộng đồng

Công tác đào tạo, truyền thông sức khỏe & hỗ trợ cộng đồng tiếp tục được thực hiện, bao gồm:

- Thực hiện các chương trình đào tạo bắt buộc về phòng chống bệnh nghề nghiệp cho người lao động trước khi làm việc, đào tạo bổ sung về sức khỏe nghề nghiệp.
- Ban hành, tuyên truyền và hướng dẫn 22 chủ đề sức khỏe như: Phòng bệnh hô hấp do virut MHPV, phòng bệnh cúm mùa, phòng bệnh tiêu chảy, phòng bệnh tăng huyết áp, phòng bệnh nhồi máu cơ tim cấp, phòng, chống ảnh hưởng của ô nhiễm không khí tới sức khỏe, kiểm soát mệt mỏi, phòng chống say nắng, say nóng, dự phòng và xử trí chấn thương trong thể thao.
- Phối hợp với Bộ phận An toàn thực hiện hướng dẫn, chia sẻ các chủ đề an toàn & sơ cấp cứu cho học sinh/giáo viên các trường Trung học cơ sở Tân Linh, Trung học cơ sở Hà Thượng với hơn 1500 học sinh/giáo viên tham gia.



- Thực hiện 71 khóa huấn luyện sơ cấp cứu cho 1244 nhân viên MHT và nhà thầu với tổng số giờ đào tạo là 2.488 giờ.



Thực hành huấn luyện sơ cấp cứu nội bộ

- Hỗ trợ công tác an toàn, y tế trong các sự kiện do Công ty tổ chức.



Tư vấn sức khỏe trong ngày hội an toàn

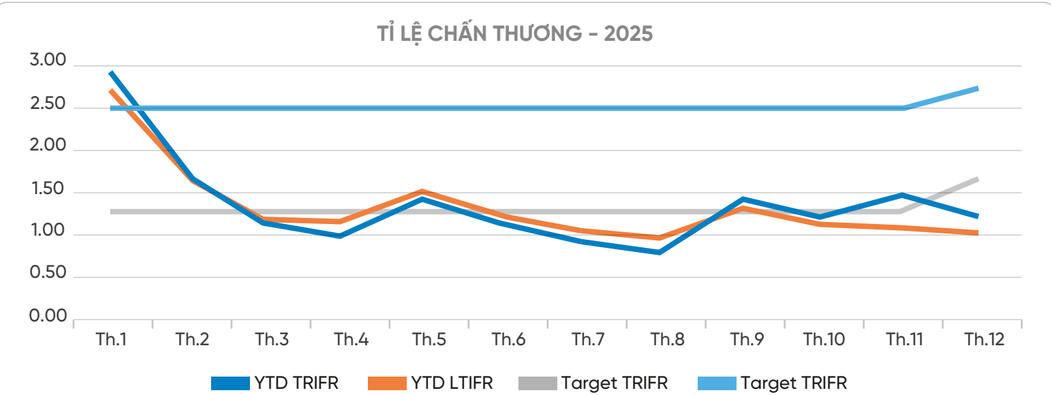
- Ngoài ra, Đội ngũ y tế cũng được đánh giá cao về tác phong chuyên nghiệp, năng lực chuyên môn khi tham gia hỗ trợ các tình huống khẩn cấp và cung cấp dịch vụ y tế cho cộng đồng lân cận.



Sơ cứu cho người dân bị nạn trên quốc lộ 37

Công tác quản lý an toàn

Thống kê về sự cố gây chấn thương cho người lao động



Biểu đồ Thống kê về sự cố gây chấn thương

Chi tiết chỉ số an toàn năm 2024 & 2025:

Chỉ số/Nội dung an toàn	2024	2025
TRIFR	2.12	1.23
LTIFR	0.64	0.74
Số lượng mối nguy được báo cáo	5011	10598
Số lần kiểm tra phương tiện	4912	3850
Chương trình khen thưởng an toàn/ Số lượng nhân viên & nhà thầu được ghi nhận và trao thưởng	198	565

Hệ thống quản lý an toàn lao động & sức khỏe nghề nghiệp

- MHT định hướng xây dựng Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp theo các tiêu chuẩn cao nhất trong lĩnh vực công nghiệp nặng và đặc biệt là trong ngành khai khoáng. Ngoài việc xây dựng hệ thống quản lý đảm bảo tuân thủ theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam hiện hành, Công ty cũng tích hợp các yêu cầu phù hợp theo hệ thống quản lý OHS ISO 45001:2018 và Hội đồng Quốc tế về Khai thác và Kim loại (ICMM).
- Công ty đã tiến hành đánh giá tuân thủ và đang thực hiện các biện pháp khắc phục để đảm bảo đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của tiêu chuẩn.
- MHT sẽ tiếp tục cập nhật và hoàn thiện các quy trình/hướng dẫn/ nội quy nhằm đảm bảo sự phù hợp với tính chất/ yêu cầu của công việc để đảm bảo giảm thiểu tối đa các tai nạn, sự cố gây chấn thương cũng như bệnh nghề nghiệp cho người lao động.

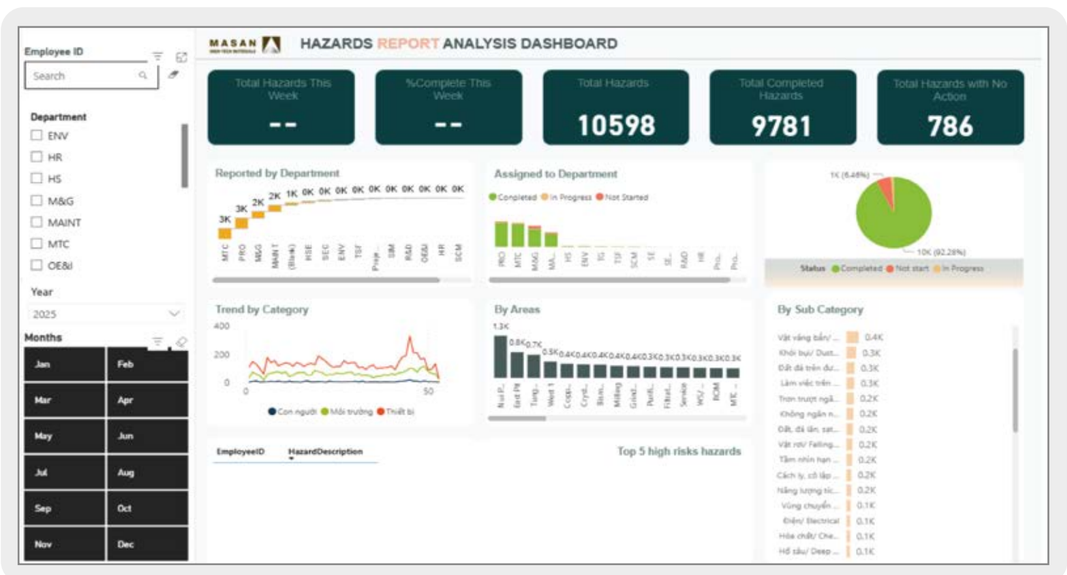


Nhận diện mối nguy & quản lý rủi ro tại nơi làm việc

Đánh giá rủi ro

Ở cấp công ty, MHT duy trì hệ thống quản trị rủi ro thống nhất theo hoạch định của tập đoàn. Hội đồng quản trị rủi ro đã được thành lập và tiếp tục phát huy vai trò chủ đạo trong công tác quản trị rủi ro tai công ty. Hoạt động xem xét, cập nhật danh mục rủi ro được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả theo định kỳ hàng năm. Đặc biệt, trong năm 2025 MHT đã phát triển ứng dụng Quản lý rủi ro liên quan đến các hoạt động của Công ty nhằm tối ưu hóa quá trình theo dõi và cập nhật tiến độ các biện pháp khắc phục/phòng ngừa đã được thống nhất theo hướng dẫn của Tập đoàn.

Chúng tôi tiếp tục duy trì các chương trình nhằm tạo điều kiện cho cán bộ công nhân viên chủ động nhận diện mối nguy, đánh giá rủi ro trước/trong quá trình thực hiện công việc thông qua các công cụ công cụ Take 5, Bảng phân tích mối nguy, Báo cáo mối nguy trên ứng dụng MHT Hazard report nhằm đưa ra các biện pháp phòng ngừa sự cố/tai nạn cho bản thân và đồng nghiệp. Bảng tổng hợp phân tích, báo cáo các mối nguy, tình trạng điều tra sự cố, tình trạng thực hiện các hành động khắc phục đã được thể hiện và cập nhật theo thời gian thực. Điều này giúp các quản lý có thể nhận diện được các vấn đề an toàn nổi cộm ở mọi thời điểm và kịp thời đưa ra các hành động kiểm soát phù hợp.



Vệ sinh lao động, môi trường lao động

- Trong năm 2025, MHT đã triển khai chương trình quan trắc môi trường lao động định kỳ với tổng số 2695 mẫu về điều kiện môi trường làm việc và đánh giá tâm sinh lý/Ecgonomi đối với các vị trí nặng nhọc độc hại, nhằm kiểm soát các yếu tố có hại phát sinh trong quá trình hoạt động của nhà máy và phòng tránh các bệnh nghề nghiệp cho người lao động.
- Tiến hành đánh giá chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm, xét nghiệm mẫu thực phẩm hàng tháng tại các căng tin/bếp ăn của Công ty; phát triển tài liệu an toàn vệ sinh thực phẩm và đào tạo/hướng dẫn cho nhân viên.
- Duy trì bảo trì hệ thống lọc nước sinh hoạt cấp cho các khu vực sản xuất, văn phòng và trạm tẩy rửa khẩn cấp.
- Thực hiện xét nghiệm mẫu nước sinh hoạt tại công ty nhằm kiểm tra sự phù hợp với các tiêu chuẩn về nước sinh hoạt hiện hành và sẵn sàng cho tình huống khẩn cấp.
- Tưới nước toàn bộ các đường giao thông nội mỏ nhằm giảm bụi phát tán. Hoàn thành hệ thống vòi tưới nước bán tự động tại khu vực đường từ văn phòng tới cổng CP1B.



An toàn phương tiện & thiết bị

- Thiết lập hệ thống quản lý chung đối với máy/thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về An toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ) nhằmđảm bảo công tác theo dõi, kiểm định, khai báo/thải bỏ được thực hiện đúng thời hạn theo quy định pháp luật.
- Đảm bảo 100% thiết bị/máy móc được kiểm tra nhằm đảm bảo đầy đủ hồ sơ pháp lý và tình trạng kỹ thuật an toàn trước khi cấp phép hoạt động.
- Duy trì việc cập nhật và chia sẻ cho các bên liên quan ma trận hồ sơ pháp lý đối với nhân sự và phương tiện của nhà cung cấp/nhà thầu nhằm cung cấp thông tin và yêu cầu đảm bảo tuân thủ trước khi cấp phép vào Công ty.
- Duy trì nhân sự thường trực tại cổng chính để tối ưu hóa việc hướng dẫn an toàn và kiểm tra hồ sơ pháp lý/tình trạng kỹ thuật an toàn phương tiện.
- Duy trì kiểm tra/đánh giá nhằm đảm bảo kỹ năng chuyên môn trước khi cấp quyền vận hành/điều khiển phương tiện/máy móc trong phạm vi Công ty, đồng thời lên kế hoạch đào tạo bổ sung đối với những trường hợp chưa đạt yêu cầu.



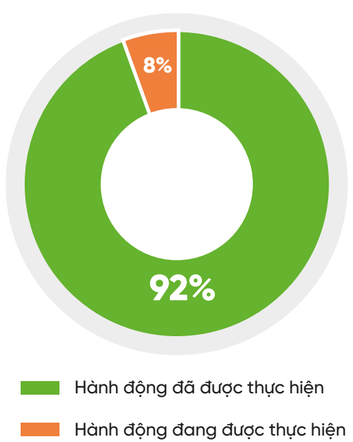
Giám sát, kiểm tra an toàn

- Đẩy mạnh việc kiểm tra công tác an toàn tại các khu vực làm việc với sự tham gia của Ban Giám đốc, Phòng HSE và các Phòng chủ quản. Qua các cuộc kiểm tra/quan sát an toàn, các mối nguy hay vấn đề đang tồn tại được nhận diện, theo dõi và xử lý triệt để hơn với sự hỗ trợ của lãnh đạo cao nhất.
- Đại diện phòng HSE phối hợp với các phòng lên kế hoạch và thực hiện kiểm tra thường xuyên, kiểm tra hàng tháng đối với các khu vực sản xuất, đặc biệt trong giai đoạn nhà máy dừng toàn bộ để bảo dưỡng.
- Báo cáo Quan sát an toàn được ban hành sau mỗi lần kiểm tra với những kiến nghị/đề xuất các hành động cải tiến về mặt quản lý và thực tế triển khai công tác an toàn.

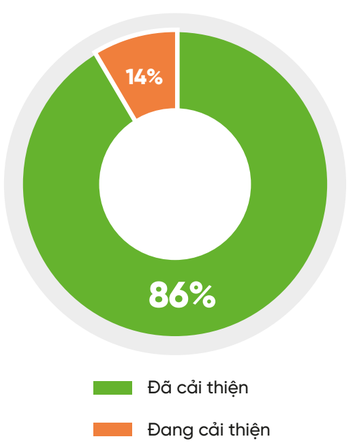
Đánh giá hệ thống quản lý an toàn của nhà thầu

MHT luôn chú trọng công tác quản lý nhà thầu trong lĩnh vực an toàn, sức khỏe. Chúng tôi đã phối hợp với Phòng chủ quản thực hiện thanh kiểm tra định kỳ các Nhà thầu chính về việc thực hiện công tác ATVSLĐ và PCCC. Qua đợt thanh kiểm tra, các điểm chưa phù hợp đã được nhận diện, đồng thời hỗ trợ các Nhà thầu xây dựng và hoàn thiện Hệ thống quản lý An toàn & Sức khỏe đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật hiện hành.

TỈ LỆ HOÀN THÀNH KIẾN NGHỊ
TỪ BÁO CÁO QUAN SÁT AN TOÀN



TÌNH HÌNH CẢI THIỆN CÁC ĐIỂM
CHƯA PHÙ HỢP CỦA NHÀ THẦU



Đẩy mạnh văn hóa an toàn

Trong năm 2025, MHT triển khai nhiều chương trình hành động nâng cao nhận thức hướng tới mục tiêu xây dựng văn hóa an toàn tại Công ty, cụ thể:

- Triển khai chương trình chia sẻ, trao đổi các chủ đề nóng về an toàn với sự chủ trì bởi Giám đốc điều hành và sự tham gia của Trưởng/Phó phòng chủ quản nhằm nâng cao tính chủ động trong việc nhận diện mối nguy, đánh giá rủi ro và phòng ngừa sự cố.
- Bên cạnh chương trình phần thưởng an toàn đã được duy trì trong nhiều năm qua, đề xuất và triển khai bổ sung chương trình "Phiếu ghi nhận an toàn" nhằm khuyến khích tinh thần và ghi nhận đóng góp của người lao động trong việc duy trì môi trường làm việc an toàn đồng thời lan tỏa văn hóa an toàn trong phạm vi Công ty.
- Phát hành các thông báo, thông tin về ATVSLĐ mang tính thiết thực và phản ánh các vấn đề nổi bật tại Công ty.
- Triển khai việc kiểm tra ngẫu nhiên về tuân thủ các nội quy an toàn giao thông nội bộ như: thắt dây an toàn, tuân thủ biển báo/tốc độ, kiểm tra phương tiện đầu ca, tình trạng an toàn kỹ thuật của phương tiện, ... nhằm nâng cao nhận của người vận hành và tình trạng an toàn của phương tiện.



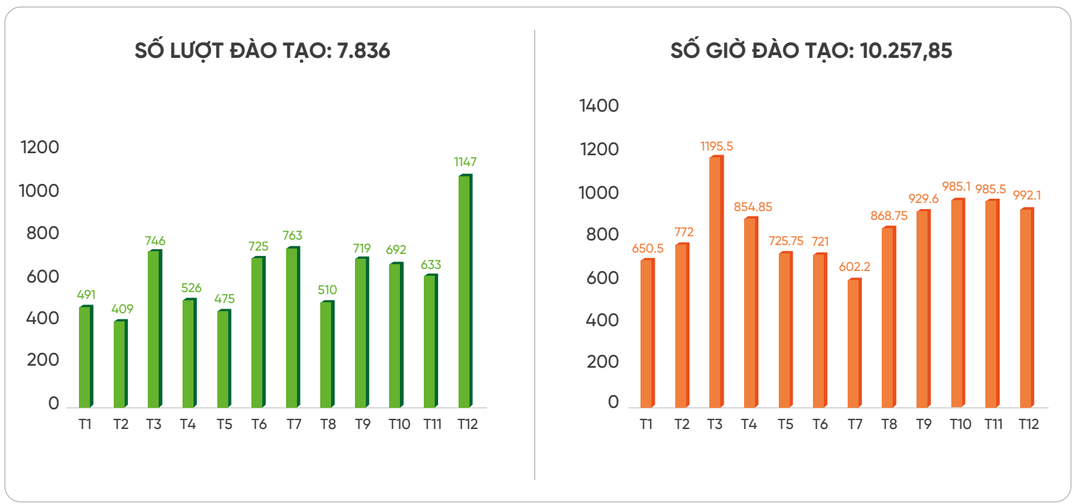
Chia sẻ chủ đề an toàn bởi Giám đốc điều hành

- Tổ chức thành công Ngày hội An toàn & Sức khỏe năm 2025 với nhiều hoạt động tuyên truyền và thúc đẩy văn hóa an toàn bao gồm: Trao thưởng kết quả cuộc thi tìm hiểu về an toàn, sức khỏe và ứng phó khẩn cấp, trao thưởng an toàn của năm, Góc tư vấn về an toàn, sức khỏe và ƯPKC, Cam kết của Ban giám đốc Công ty/Nhà thầu.
- Duy trì chương trình "Ngày mới An toàn – Rank Your Day" (R.Y.D) tới từng bộ phận, từng cá nhân. R.Y.D là chương trình nhằm khuyến khích thái độ tích cực cũng như nâng cao vai trò chủ động của mỗi cá nhân, giúp các cấp quản lý nắm bắt và hỗ trợ kịp thời các vấn đề về an toàn.



Nâng cao năng lực và ý thức về ATVSLĐ

- Cập nhật ma trận đào tạo cho từng vị trí của từng Phòng theo phạm vi công việc làm cơ sở xây dựng kế hoạch và thực hiện đào tạo nhằm đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật và Công ty.
- Tổ chức các lớp đào tạo về ATVSLĐ, an toàn hóa chất, an toàn bức xạ, vận hành các máy/thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ, nghiệp vụ PCCC theo Quy định pháp luật.
- Huấn luyện an toàn nội bộ với nhiều chủ đề khác nhau phù hợp cho từng đối tượng người lao động nhằm cung cấp đầy đủ kiến thức về an toàn.



Hoạt động của đội Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ (ERT)



Vai trò của Đội ERT trong Chiến lược Phát triển bền vững

Đội ERT giữ vai trò then chốt trong việc bảo đảm an toàn tính mạng con người, bảo vệ tài sản và duy trì tính liên tục của hoạt động sản xuất, qua đó đóng góp trực tiếp và thiết thực vào các trụ cột Sức khỏe – An toàn – Môi trường – Cộng đồng trong Chiến lược Phát triển bền vững của Công ty.

Trong năm 2025, Đội ERT tiếp tục được củng cố và nâng cao năng lực toàn diện thông qua việc hoàn thiện tổ chức, tăng cường đào tạo, huấn luyện và đẩy mạnh phối hợp với các bộ phận nội bộ cũng như các lực lượng chức năng bên ngoài. Những nỗ lực này nhằm nâng cao khả năng phòng ngừa rủi ro, sẵn sàng ứng phó và xử lý kịp thời, hiệu quả các tình huống khẩn cấp, đồng thời góp phần xây dựng môi trường làm việc an toàn, ổn định và bền vững cho người lao động và cộng đồng xung quanh.

Công tác tổ chức và duy trì năng lực ERT

Đội ERT được biên chế 16 cán bộ, chiến sĩ, duy trì lực lượng thường trực 24/7 tại Nhà máy nhằm bảo đảm khả năng phản ứng kịp thời trước mọi tình huống khẩn cấp. Cơ cấu tổ chức và nhân sự của Đội ERT được rà soát, cập nhật định kỳ, phù hợp với quy mô sản xuất, mức độ rủi ro và các yêu cầu của pháp luật về Phòng cháy, chữa cháy và Cứu nạn, cứu hộ (PCCC & CNCH).

Mỗi thành viên ERT được phân công rõ ràng về vai trò, nhiệm vụ và trách nhiệm trong từng kịch bản ứng phó, bao gồm cháy nổ, sự cố hóa chất, tai nạn lao động và sự cố môi trường. Việc phân công này góp phần nâng cao tính chủ động, tăng cường phối hợp và nâng cao năng lực xử lý tình huống thực tế của toàn đội.

Công tác đào tạo, huấn luyện và diễn tập

Trong năm 2025, Đội ERT tập trung nâng cao năng lực chuyên môn và khả năng sẵn sàng ứng phó thông qua việc triển khai các chương trình đào tạo, huấn luyện và diễn tập định kỳ, đáp ứng yêu cầu của pháp luật cũng như các tiêu chuẩn an toàn nội bộ của Công ty.

Các hoạt động trọng tâm bao gồm:

- Kiện toàn Đội PCCC & CNCH cơ sở và tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC & CNCH theo quy định hiện hành cho 215 đội viên chuyên trách và bán chuyên trách.
- Tổ chức và tham gia diễn tập các phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ với nhiều kịch bản khác nhau tại Nhà máy, nhằm nâng cao khả năng phối hợp và xử lý tình huống thực tế.

Các buổi diễn tập ERT trong năm 2025 bao gồm:

1	Diễn tập ứng phó sự cố tràn đổ hóa chất Xanthate (PAX) và CNCH nạn nhân bị ngộ độc khí CS2 (Carbon disulfide);
2	Diễn tập chữa cháy và CNCH tại khu vực Nồi hơi số 3 nhà máy MTC;
3	Diễn tập tràn đổ hóa chất H2O2, cứu nạn cứu hộ tại tầng 2 khu vực Bismuth Leach;
4	Diễn tập UPSC hóa chất NH3 & CNCH nhà máy MTC;
5	Diễn tập Cứu nạn dưới vực sâu, khu vực đài quan sát moong phía Tây;
6	Diễn tập Chữa cháy và CNCH tại khu vực xưởng phun sơn bắn cát;
7	Diễn tập cứu nạn tại vực sâu, khu vực đài quan sát moong phía Tây (31/08);
8	Diễn tập ứng phó sự cố tràn đổ hóa chất H2SO4 (63%) & cứu nạn tại R&D Lab, nhà máy MTC;
9	Diễn tập chữa cháy & CNCH tại Trường Mầm non Cù Vân, xã An Khánh;
10	Diễn tập chữa cháy và cứu nạn khu vực văn phòng Admin building;
11	Diễn tập chữa cháy và cứu người bị nạn tại xưởng bảo trì nhà máy MTC;
12	Diễn tập ứng phó sự cố tràn đổ hóa chất NaOH (46~50) & cứu nạn tại khu vực Bismuth Cement

Bên cạnh đó, Đội ERT còn:

- Phối hợp chặt chẽ với lực lượng Cảnh sát PCCC & CNCH - Công an tỉnh tham gia diễn tập cấp tỉnh tại Công ty Cổ phần TNG, Cụm Công nghiệp Sơn Cẩm, phường Quán Triều.
- Phối hợp với UBND xã An Khánh tổ chức diễn tập chữa cháy và CNCH tại Trường Mầm non Cù Vân, góp phần tăng cường mối quan hệ phối hợp, chia sẻ kinh nghiệm và nâng cao hiệu quả ứng phó sự cố trên địa bàn.
- Tham gia các khóa đào tạo bổ trợ như sơ cấp cứu, ứng phó sự cố hóa chất và cứu nạn trong không gian hạn chế, nhằm hoàn thiện kỹ năng Chữa cháy và CNCH cho các tất cả cán bộ, nhân viên ERT.







Hoạt động ứng phó sự cố và phòng ngừa rủi ro

Trong năm 2025, Đội ERT tham gia trực tiếp và chủ động trong công tác ứng phó sự cố và phòng ngừa rủi ro, góp phần giảm thiểu thiệt hại về con người, tài sản và môi trường.

Các hoạt động trọng tâm bao gồm:

- Ứng phó kịp thời các sự cố cháy, báo cháy và các sự cố kỹ thuật liên quan đến hệ thống PCCC & CNCH tại Nhà máy và khu vực lân cận.
- Phối hợp điều tra, xác minh nguyên nhân sự cố, đánh giá mức độ rủi ro, đồng thời đề xuất các biện pháp khắc phục và phòng ngừa tái diễn.
- Tham gia đánh giá rủi ro an toàn đối với các khu vực, thiết bị và công việc có nguy cơ cao, nhằm chủ động nhận diện và kiểm soát nguy cơ.
- Hỗ trợ công tác kiểm tra an toàn, giám sát việc tuân thủ các quy trình, quy định về PCCC & CNCH tại hiện trường sản xuất và khu vực văn phòng.

Kết quả hoạt động năm 2025:

Tổng số sự cố ERT tham gia xử lý: 147 vụ

Số vụ cháy thực tế: 11 vụ, bao gồm:

- 03 sự cố cháy liên quan đến thiết bị và phương tiện;
- 04 sự cố cháy đồi/rừng;
- 04 vụ hỗ trợ ứng phó tai nạn bên ngoài cộng đồng.

Số vụ báo cháy giả và sự cố kỹ thuật: 136 vụ

Quản lý thiết bị, phương tiện và hệ thống PCCC & CNCH

Đội ERT phối hợp chặt chẽ với các bộ phận liên quan trong công tác quản lý, vận hành và duy trì tình trạng sẵn sàng của thiết bị, phương tiện và hệ thống PCCC & CNCH, cụ thể:

- Thực hiện kiểm tra định kỳ tình trạng kỹ thuật của phương tiện và thiết bị PCCC & CNCH nhằm bảo đảm khả năng hoạt động ổn định khi có sự cố.
- Phối hợp trong công tác bảo trì, bảo dưỡng hệ thống báo cháy, chữa cháy theo kế hoạch và yêu cầu kỹ thuật.
- Tham gia rà soát, cập nhật các quy trình vận hành và hướng dẫn an toàn liên quan đến hệ thống PCCC & CNCH, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế và quy định pháp luật.
- Đề xuất các giải pháp cải tiến kỹ thuật và quản lý, nhằm giảm thiểu tình trạng báo cháy giả và nâng cao độ tin cậy của hệ thống.







Phối hợp nội bộ và gắn kết cộng đồng

Bên cạnh nhiệm vụ tại Nhà máy, Đội ERT còn tích cực tham gia các hoạt động phối hợp và hỗ trợ cộng đồng, bao gồm:

- Phối hợp chặt chẽ với Đội An toàn, Y tế trong các tình huống khẩn cấp nhằm bảo đảm ứng phó nhanh và hiệu quả.
- Tham gia hỗ trợ công tác An toàn và Y tế trong các sự kiện nội bộ của Công ty.
- Phối hợp với lực lượng chức năng và chính quyền địa phương trong công tác PCCC & CNCH khi được yêu cầu, góp phần tăng cường mối quan hệ hợp tác và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

Đóng góp vào văn hóa an toàn và phát triển bền vững

Thông qua các hoạt động thường xuyên và liên tục, Đội ERT đã và đang đóng góp tích cực vào việc:

- Nâng cao nhận thức của người lao động về phòng cháy, chữa cháy và ứng phó khẩn cấp.
- Củng cố văn hóa an toàn, thúc đẩy tinh thần chủ động phòng ngừa rủi ro trong toàn Công ty.
- Bảo đảm tuân thủ các quy định pháp luật về PCCC & CNCH và an toàn lao động.
- Góp phần bảo vệ con người, tài sản và uy tín của doanh nghiệp, phù hợp với định hướng phát triển bền vững dài hạn của Công ty.



ĐỊNH HƯỚNG 2026

Trước yêu cầu gia tăng sản lượng khai thác và triển khai nhiều dự án mới trong năm 2026, công tác quản lý an toàn, sức khỏe và UPKC cần được định hướng và củng cố phù hợp. Trên cơ sở kế thừa các hoạt động đã triển khai trong năm 2025, các định hướng trọng tâm trong thời gian tới bao gồm:

- Tiếp tục hoàn thiện Hệ thống quản lý An toàn & Sức khỏe phù hợp với tình hình phát triển của Công ty và các quy định của pháp luật.
- Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, tối ưu hóa nguồn lực thông qua việc xây dựng các phần mềm, như phần mềm quản lý y tế, hệ thống quản lý an toàn.
- Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, khám sức khỏe đầu vào, khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, sẵn sàng ứng phó với các tình huống khẩn cấp.
- Tăng cường công tác vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp.
- Đầu tư trang thiết bị máy móc hiện đại giúp tầm soát tình trạng suy giảm thính lực của người lao động.
- Cập nhật tài liệu đào tạo sơ cấp cứu theo hướng bổ sung kiến thức mới cũng như cập nhật bài học kinh nghiệm để người lao động dễ dàng áp dụng vào thực tế khi có tình huống cấp cứu xảy ra.
- Duy trì và tăng cường việc kiểm tra, tuyên truyền/chia sẻ các chủ đề an toàn lao động, sức khỏe nghề nghiệp với sự tham gia của các cấp Quản lý của Công ty.
- Không ngừng nâng cao hiệu quả trong công tác đào tạo, hướng dẫn an toàn vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật và đào tạo chuyên sâu cho người lao động của Công ty và nhân sự Nhà thầu.
- Tăng cường việc kiểm tra an toàn, nhận diện mối nguy và đánh giá rủi ro và thực hiện các biện pháp cải tiến để đảm bảo môi trường làm việc an toàn và lành mạnh cho người lao động.
- Nâng cao chất lượng điều tra và hoàn thành báo cáo sự cố; Kiểm soát thời gian và chất lượng thực hiện các hành động khắc phục/phòng ngừa.
- Triển khai kiểm tra, đánh giá hoạt động của các nhà thầu nhằm đảm bảo tính tuân thủ và nâng cao hiệu quả kiểm soát an toàn lao động, sức khỏe nghề nghiệp chung của MHT và các nhà thầu.
- Tiếp tục các chương trình khen thưởng, động viên, khuyến khích người lao động chủ động tham gia nhận diện mối nguy, kiểm soát rủi ro và phát triển văn hóa an toàn tích cực tại MHT.

AN TOÀN VỆ SINH VIÊN



Mạng lưới An toàn vệ sinh viên (ATVSV) là cầu nối hiện hữu giữa người lao động (NLĐ) và người sử dụng lao động (NSDLĐ) trong việc bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động. Dưới sự chỉ đạo của Công đoàn cơ sở, năm 2025, mạng lưới ATVSV đã không ngừng nỗ lực, chủ động triển khai nhiều hoạt động thiết thực, góp phần xây dựng môi trường làm việc an toàn, ổn định và hiệu quả.

Những hoạt động nổi bật bao gồm:

- Duy trì đầy đủ lực lượng ATVSV tại 100% tổ sản xuất, đảm bảo bao phủ toàn bộ ca làm việc và khu vực sản xuất.
- Kiểm tra an toàn thường xuyên tại các khu vực sản xuất trong ca làm việc.
- Nhắc nhở, hướng dẫn NLĐ tuân thủ quy trình, quy định về ATVSLĐ.
- Phát hiện, báo cáo và theo dõi việc khắc phục các mối nguy, rủi ro an toàn.
- Tuyên truyền, lan tỏa văn hóa an toàn đến NLĐ thông qua họp đầu ca, truyền thông nội bộ.
- Thực hiện 5S tại khu vực làm việc.
- Phối hợp với bộ phận An toàn, Giám sát sản xuất và Công đoàn để xuất giải pháp cải thiện môi trường làm việc.
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng tháng nhằm đánh giá, chia sẻ, rút kinh nghiệm thực tiễn với sự hỗ trợ chuyên môn từ bộ phận An toàn & Sức khỏe.
- Tham gia các hoạt động phong trào, tình nguyện do Công ty và Công đoàn phát động.

Sau một năm triển khai nền tảng số trong công tác báo cáo và quản lý mối nguy, đội ngũ ATVSV đã sử dụng thành thạo hệ thống. Trong năm 2025, mạng lưới ATVSV đã ghi nhận 378 mối nguy, góp phần nâng cao tính chủ động trong phòng ngừa tai nạn và sự cố.

Công đoàn và Công ty đã phối hợp triển khai các chương trình nhằm khích lệ, ghi nhận và khen thưởng để ATVSV phát huy vai trò và tinh thần trách nhiệm.

Các phần thưởng theo tháng và hàng quý đã được trao nhằm vinh danh các ATVSV tiêu biểu với nhiều đóng góp nổi bật.

Bên cạnh những thành tựu, chúng tôi thường xuyên rà soát, đánh giá và nhìn lại những điểm cần cải thiện như: Một số thành viên cần chủ động, tích cực hơn trong việc đề xuất sáng kiến và tham gia hoạt động; Tâm lý còn e ngại khi làm việc với giám sát về các vấn đề an toàn; Nhu cầu đào tạo chuyên sâu, thực hành thực tế và chia sẻ kinh nghiệm cần đẩy mạnh.

Trên cơ sở đó, mạng lưới ATVSV đã xác định rõ phương hướng và nhiệm vụ cho giai đoạn tiếp theo, đặc biệt là năm 2026.



Tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng tháng nhằm đánh giá, hoạt động, chia sẻ kinh nghiệm, rút kinh nghiệm thực tiễn với hỗ trợ chuyên môn từ bộ phận An toàn và Sức khoẻ

Nhiệm vụ năm 2026

Năm 2026, Mạng lưới ATVSV đặt mục tiêu nâng cao chất lượng hoạt động theo chiều sâu, hướng tới xây dựng văn hóa an toàn chủ động, trong đó mỗi NLĐ đều là một "an toàn viên" tại vị trí làm việc của mình.

Các nhiệm vụ trọng tâm bao gồm:

- Tiếp tục phát huy vai trò của ATVSV trong công tác giám sát, nhắc nhở và phòng ngừa rủi ro tại hiện trường
- Phối hợp với phòng HS xây dựng chương trình "Tập thể an toàn" tại các bộ phận có lao động trực tiếp, môi trường làm việc tiềm ẩn nhiều rủi ro
- Khuyến khích ATVSV chủ động đề xuất sáng kiến, giải pháp cải tiến an toàn và điều kiện làm việc
- Nâng cao năng lực chuyên môn cho ATVSV thông qua các khóa đào tạo chuyên sâu về nhận diện mối nguy, đánh giá rủi ro, điều tra sự cố và kỹ năng can thiệp an toàn
- Tổ chức các chương trình tham quan, học hỏi, trao đổi kinh nghiệm với các đơn vị, doanh nghiệp trong và ngoài ngành
- Duy trì họp định kỳ hàng tháng, tăng cường chia sẻ thực tiễn, đánh giá hiệu quả và kịp thời điều chỉnh phương pháp hoạt động
- Xây dựng và rà soát các kế hoạch phòng ngừa rủi ro, phương án ứng phó khẩn cấp, đảm bảo sẵn sàng trước mọi tình huống
- Tiếp tục ứng dụng công nghệ, chuẩn hóa dữ liệu và nâng cao hiệu quả báo cáo, theo dõi mối nguy
- Thực hiện công tác bình chọn, khen thưởng ATVSV tiêu biểu nhằm ghi nhận và lan tỏa tinh thần trách nhiệm, gương mẫu trong toàn mạng lưới

Với sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Ban Lãnh đạo, sự đồng hành của Công đoàn cơ sở cùng tinh thần đoàn kết, trách nhiệm của tập thể ATVSV, Mạng lưới An toàn vệ sinh viên được kỳ vọng sẽ phát triển vững mạnh, vì sức khỏe và hạnh phúc lâu dài của người lao động.



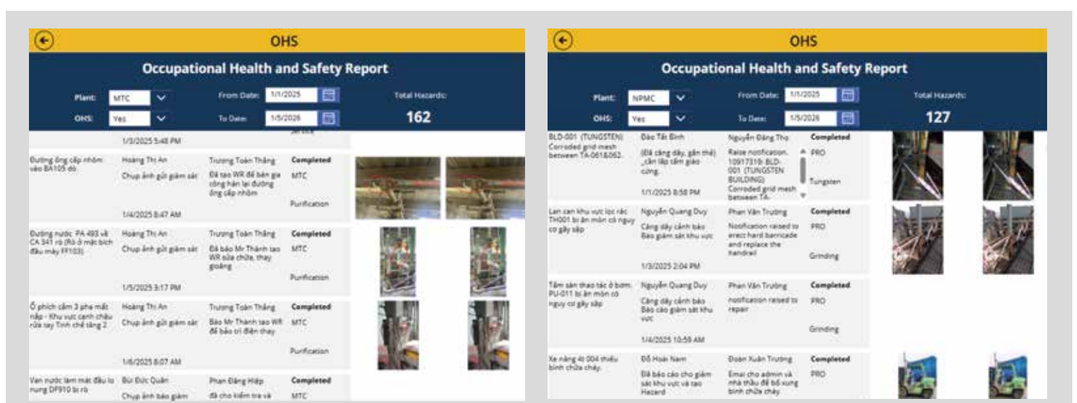
Phối hợp tuyên truyền, lan toả văn hoá an toàn lao động thông qua họp đầu ca, truyền thông nội bộ



Phối hợp tuyên truyền, lan toả văn hoá an toàn lao động thông qua họp đầu ca, truyền thông nội bộ



Phối hợp tuyên truyền, lan toả văn hoá an toàn lao động thông qua họp đầu ca, truyền thông nội bộ



Chủ động phát hiện, báo cáo và theo dõi việc khắc phục các mối nguy, rủi ro an toàn

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VỀ AN NINH



Năm 2025, Bộ phận An ninh & Kiểm soát Tuân thủ đã thực hiện tốt chức năng tham mưu HĐQT, Ban Giám đốc Công ty, xây dựng hệ thống các biện pháp phòng ngừa, tổ chức triển khai các biện pháp ngăn chặn, tiến tới loại bỏ các rủi ro, sai phạm trong nội bộ Công ty. Đồng thời, đẩy mạnh văn hóa tuân thủ quy định của pháp luật, của nội bộ và các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp. Với định hướng phương châm "Chủ động phòng ngừa – Đồng hành phát triển", bộ phận góp phần bảo vệ uy tín và sự ổn định, phát triển bền vững của Công ty.

An ninh vận hành

Phòng chống trộm cắp, thất thoát trên toàn bộ khu vực nhà máy, khu vực hoạt động của Công ty; giám sát chặt chẽ hàng hóa đầu vào, đầu ra; áp dụng quy trình kiểm soát chéo dữ liệu giữa các bộ phận An ninh – Sản xuất – Quản lý chuỗi cung ứng; tăng cường nhân lực trong hoạt động áp tải hàng hóa của Công ty đến các nơi mua hàng để đảm bảo tính an toàn, toàn vẹn của hàng hóa, sản phẩm.



An ninh chuỗi cung ứng

Điều tra, và xử lý dứt điểm 2 vụ việc gian lận phức tạp liên quan đến giao nạhận hàng hóa và nhiên liệu. Các biện pháp xử lý đã ngăn chặn thất thoát tài chính, đồng thời chấn chỉnh hành vi của đối tác, nhà thầu và nhân sự nội bộ, củng cố tính minh bạch trong toàn chuỗi cung ứng.



Kiểm soát tuân thủ

Triển khai 08 đợt đánh giá chuyên sâu nhằm, nhận diện sớm các rủi ro hệ thống và kiến nghị biện pháp khắc phục kịp thời. Quy trình tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được hoàn thiện theo hướng minh bạch, khách quan, bảo mật. Bộ phận đã điều tra và xử lý nghiêm hành vi nhận hối lộ từ nhà thầu; đồng thời giải quyết vụ khiếu kiện phức tạp liên quan đến người lao động nước ngoài, bảo vệ quyền hợp pháp và uy tính của Công ty.





An ninh Cộng đồng và phối hợp liên ngành

Xây dựng và triển khai các Quy chế phối hợp với Công an các xã giáp ranh, đồng thời thiết lập Quy chế trao đổi thông tin với các đơn vị Công an và Tòa án địa phương, tạo nền tảng pháp lý để xử lý kịp thời các sự cố bảo đảm an ninh trật tự cho hoạt động khai thác sản xuất, kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, đảm ảm bảo an ninh trật tự tại các buổi họp, đối thoại nhằm giải quyết khiếu nại, kiến nghị của cộng đồng .

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VỀ MÔI TRƯỜNG



QUẢN TRỊ NGUỒN NƯỚC VÀ NƯỚC THẢI

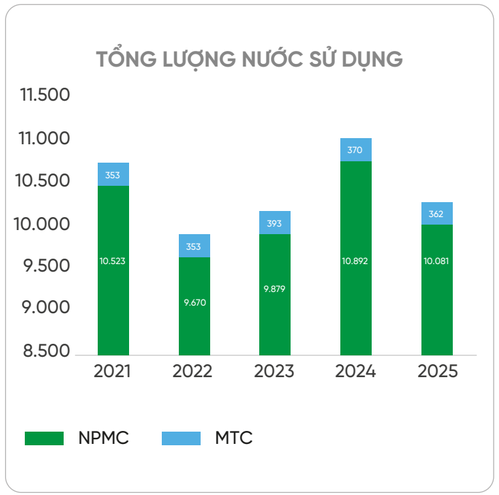
Quản lý tài nguyên nước là một phần quan trọng trong quản lý môi trường bền vững. Tại MHT, các giải pháp tuần hoàn, tái sử dụng và xử lý nước thải không ngừng được thực hiện, đảm bảo chất lượng và nâng cao hiệu quả trong công tác môi trường của Công ty trong năm 2025.

Tiêu thụ nước

Nguồn nước cung cấp cho hoạt động sản xuất của MHT bao gồm: nước mặt và nước tái chế. Năm 2025, tổng lượng nước MHT sử dụng là 10.442.830 m^3, giảm 7,27% so với năm 2024.

Năm	2021	2022	2023	2024	2025
Tổng lượng nước sử dụng (nghìn m^3)	**10.876**	**10.023**	**10.272**	**11.262**	**10.443**
NPMC	**10.523**	**9.670**	**9.879**	**10.892**	**10.081**
Nước mặt	1.900	1.993	2.057	2.072	1.776
Nước tuần hoàn	8.623	7.677	7.822	8.820	8.305
• Nước từ Hồ OTC	2.286	2.254	3.069	3.586	2.918
• Nước từ Hồ STC	5.474	4.987	3.096	2.783	2.548
• Nước từ hồ chuyển tiếp (PTP)	137	48	386	995	1861
• Nước tuần hoàn từ COT	726	388	666	679	331
• Nước tuần hoàn từ V-notch (hạ lưu Hồ OTC)			604	777	647
MTC	**353**	**353**	**393**	**370**	**362**
Nước mặt	353	353	393	370	362

Do đặc thù của hoạt động khai khoáng, nhà máy Núi Pháo tiêu tốn lượng nước lớn hơn so với nhà máy MTC, chiếm 93% tổng lượng nước sử dụng của toàn MHT. Điểm đáng lưu ý là 82% lượng nước sử dụng của Núi Pháo là nước tuần hoàn tái sử dụng, phù hợp với chiến lược "Giảm thiểu – Tái sử dụng – Tái chế" của MHT.





Nước mặt

Nguồn nước mặt cung cấp cho các hoạt động sản xuất của nhà máy Núi Pháo và nhà máy MTC được khai thác từ sông Công theo Giấy phép mà UBND tỉnh Thái Nguyên đã cấp. Nguồn nước mặt mà nhà máy Núi Pháo khai thác còn được dùng để cung cấp cho hoạt động sinh hoạt, hỗ trợ hoạt động tưới tiêu của cộng đồng địa phương xung quanh. Năm 2025, Mỏ Núi Pháo đã cấp 105.445 m^3 phục vụ cho hoạt động tưới tiêu nông nghiệp của địa phương.

Năm 2025, MHT sử dụng 2.138.445 m^3 nước mặt (1.776.006 m^3 cho nhà máy Núi Pháo và 362.439 m^3 nhà máy MTC).

Nước tuần hoàn cho sản xuất

Tái sử dụng nước thải trong sản xuất không chỉ giúp giảm chi phí cấp nước và xử lý nước thải của các ngành công nghiệp mà còn giảm áp lực lên nguồn tài nguyên nước.

Tại mỏ Núi Pháo, nguồn nước chính phục vụ sản xuất là nguồn nước thải được tuần hoàn từ hai hồ chứa quặng đuôi (OTC và STC) cùng các hồ chứa khác (hồ chuyển tiếp PTP, các hố thu COT, V-notch, HSD). Trong năm 2025, mỏ Núi Pháo đã tuần hoàn và tái sử dụng 8.304.385 m^3 nước thải phục vụ cho sản xuất, chiếm 79,5% tổng lượng nước sử dụng của MHT, tỉ lệ tuần hoàn tăng 1,2% so với năm 2024.

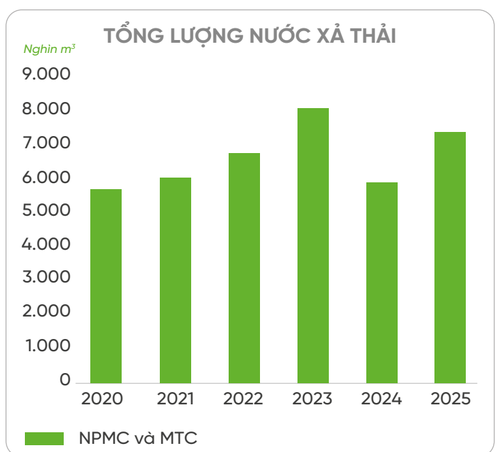
Tuần hoàn nước thải như một nguồn tài nguyên giúp tối ưu hóa việc sử dụng nguồn nước, giảm thiểu tác động đến môi trường và giảm khai thác nguồn nước tự nhiên. Đây là giải pháp cốt lõi mà MHT áp dụng nhằm quản trị nguồn nước thông minh và bền vững.



Chất lượng và lưu lượng nước thải

Nước thải từ các nhà máy của MHT đều được thu gom, xử lý đạt quy chuẩn trước khi xả thải ra ngoài môi trường theo yêu cầu tại Giấy phép trường đã được cấp.

Năm 2025, tổng lượng nước xả thải của MHT là 7.547.464 m^3. Nước thải được thu gom, xử lý, quan trắc đạt tiêu chuẩn trước khi xả ra môi trường.



Tại MHT, các nguồn nước thải (nước thải sản xuất, nước thải sinh hoạt), nước mưa nhiễm bẩn,... được thu gom vào các hồ chứa, sau đó bơm về xử lý tại trạm xử lý nước thải có công suất 36.000 m^3/ngày đêm. Tại các điểm xả thải, NPMC đã lắp đặt và vận hành các trạm quan trắc nước thải tự động, liên tục để quan trắc chất lượng nước xả thải trước khi xả ra môi trường. Nước thải sau xử lý đạt giới hạn cho phép theo Giấy phép môi trường mà Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã cấp cho mỏ Núi Pháo.

NPMC luôn tìm kiếm và áp dụng các giải pháp kỹ thuật thân thiện với môi trường để cải thiện chất lượng nước xả thải, đồng thời thể hiện trách nhiệm trong việc bảo vệ môi trường thủy sinh. Năm 2025, NPMC đã định kỳ hút bùn, chăm sóc bè cỏ thủy trúc tại khu vực bãi lọc sinh học phía trước điểm xả thải DP2. Hoạt động này góp phần tăng cường khả năng lắng lọc tự nhiên, cải thiện đáng kể chất lượng nước thải trước khi xả ra môi trường. Sự sinh trưởng của các bè cỏ thủy trúc cùng các loài cá trong môi trường nước thải tại bãi lọc sinh học chính là minh chứng rõ nét cho hiệu quả của giải pháp này.

QUẢN LÝ VẬT LIỆU THẢI

Các loại vật liệu thải phát sinh từ mỏ chủ yếu ở dạng đất phủ, đất đá từ hoạt động khai thác và quặng đuôi từ hoạt động chế biến. Các loại vật liệu này được Công ty phân loại và có quy trình quản lý riêng để tránh những rủi ro ô nhiễm cũng như đảm bảo không ảnh hưởng đến mỹ quan. Những vật liệu thải này được phân thành vật liệu có thể tái sử dụng và vật liệu không tái sử dụng để hướng tới mô hình kinh kế tuần hoàn.

Năm	2021	2022	2023	2024	2025
Vật liệu có thể tái sử dụng (m^3)	**1.005.567**	**986.358**	**390.189**	**590.273**	**125.992**
Đá thải dùng để thi công đập chứa quặng đuôi	502.041	349.261	270.947	415.139	71.669
Đất sử dụng để thi công đập chứa quặng đuôi	129.694	146.689	81.046	68.094(*)	51.666(*)
Đất đá thải phục vụ hoạt động xây dựng nội mỏ khác	373.832	490.408	38.196	122.364	1.862
Vật liệu đá lưu trữ				52.770	52.461
Vật liệu không tái sử dụng (m^3)	**2.582.784**	**3.405.060**	**2.840.245**	**1.496.722**	**891.486**
Đất đá thải không có tiềm năng sinh axit được đổ vào bãi thải	1.718.014	1.392.858	2.228.903	567.343	649.019
Đất đá thải có tiềm năng sinh axit được lưu giữ tại hồ chứa quặng đuôi Sunfua STC và moong khai thác	810.770	2.012.202	610.101	929.379	197.467
Đất đá thải có hàm lượng Asen cao (As > 1000 ppm)	-	-	1.241	-	-
Quặng đuôi (tấn)	**3.442.556**	**3.503.484**	**3.291.211**	**3.046.688**	**1.923.142**
Quặng đuôi Oxit	2.104.799	2.439.290	2.605.905	2.543.302	1.580.900
Quặng đuôi Sunfua	1.337.757	1.064.194	685.306	503.386	342.243

(*): Khối lượng đất sử dụng để đắp đập được lấy từ các bãi lưu trữ trong khu vực mỏ (số liệu này không bao gồm trong tổng khối lượng vật liệu có thể tái sử dụng trong năm)

Tổng khối lượng đất đá thải phát sinh trong năm 2025 giảm 51% so với năm 2024, nguyên nhân chủ yếu do giảm sản lượng quặng khai thác thực tế trong năm 2025.

Vật liệu tái sử dụng

Đất đá thải một phần được sử dụng làm vật liệu xây dựng các công trình nội mỏ (thi công xây dựng đập thải hồ chứa quặng đuôi, rải đường, san gạt, đắp bờ kè bãi thải, lưu trữ ...), phần còn lại được đổ vào bãi đất đá thải. Trong năm 2025, Công ty đã tái sử dụng 125.992 m^3 đất đá thải để thi công đập chứa quặng đuôi và các công trình khác.

125.992 m^3
đất đá thải tái sử dụng

Vật liệu không tái sử dụng

Đất đá thải chưa có nhu cầu tái sử dụng được đổ thải tại bãi thải đất đá, đất đá thải có tiềm năng sinh Axit được đổ thải, lưu giữ trong hồ chứa quặng đuôi Sunfua (hồ STC) để ngăn chặn quá trình oxy hóa làm phát sinh dòng thải axit.

Trong năm 2025, hoạt động khai thác của mỏ Núi Pháo đã tạo ra 891.486 m^3 đất đá thải, trong đó có 694.019 m^3 đất đá thải không có tiềm năng sinh axit được đổ vào bãi thải đất đá; 196.242 m^3 đất đá có tiềm năng sinh axit được lưu giữ tại hồ STC. Hoạt động chế biến tại mỏ Núi Pháo đã tạo ra 1.580.900 tấn quặng đuôi Sunfua được lưu giữ tại hồ STC và 342.243 tấn quặng đuôi Oxit được lưu giữ tại hồ OTC.

1.580.900 tấn
tấn quặng đuôi Sunfua được lưu giữ tại hồ STC

342.243 tấn
tấn quặng đuôi Oxit được lưu giữ tại hồ OTC

Tái chế quặng đuôi OTC

Tiếp nối kết quả nghiên cứu từ năm 2023, quặng đuôi OTC đã được chứng minh phù hợp để làm vật liệu xây dựng như: làm nguyên liệu phụ gia cho sản xuất clanhke xi măng; làm vật liệu san lấp các công trình xây dựng dân dụng và giao thông; làm cốt liệu cho bê tông và gạch không nung. Năm 2024, Công ty đã được Viện Vật liệu Xây dựng – Bộ Xây dựng đánh giá sự hợp chuẩn và ban hành Quyết định số 36/QĐCN- VLXD về việc chứng nhận chất lượng sản phẩm quặng đuôi OTC (quặng đuôi Oxit) làm vật liệu san lấp trong công trình xây dựng và giao thông theo tiêu chuẩn BS EN 13242:2022+A1:2007 và cấp Giấy chứng nhận hợp chuẩn số 32/2024/DNSX-VLXD có hiệu lực từ ngày 24/01/2024 đến ngày 23/01/2027.

Sản phẩm quặng đuôi OTC đã được Công ty công bố hợp chuẩn và đã được Sở Khoa học Công nghệ Thái Nguyên xác nhận hồ sơ phù hợp với quy định. Trong quá trình thực hiện nghiên cứu cũng như thực hiện các thủ tục pháp lý, Công ty đã báo cáo và nhận được các ý kiến đóng góp, hướng dẫn của UBND tỉnh Thái Nguyên, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Khoa học Công nghệ, Cục Khoáng sản Việt Nam.

Năm 2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 193/NĐ-CP ngày 02/7/2025 về hướng dẫn thi hành chi tiết một số điều của Luật Địa chất và Khoáng sản năm 2024; trong đó đã hướng dẫn việc đăng ký thu hồi quặng đuôi và đất đá thải trong phạm vi diện tích đã được cấp phép. Nghị định này đã mở ra một hướng đi mới giúp cho doanh nghiệp có các định hướng rõ ràng hơn về các thủ tục xin cấp phép. Do đó, ngày 18/8/2025 Công ty đã nộp hồ sơ đăng ký thu hồi quặng đuôi oxit trình UBND tỉnh Thái Nguyên xem xét phê duyệt. Hiện nay, Công ty đang chờ UBND tỉnh Thái Nguyên xem xét chấp thuận việc chuyển giao quặng đuôi OTC cho các đơn vị có nhu cầu làm vật liệu san lấp trong công trình xây dựng, đường giao thông và sản xuất clanke xi măng.

Việc quặng đuôi OTC được tái chế, tái sử dụng sẽ góp phần cung cấp bổ sung thêm nguồn vật liệu thiếu hụt trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên cũng như các tỉnh lân cận, đồng thời giúp tiết kiệm chi phí, góp phần giảm áp lực lên các hồ chứa quặng đuôi tại mỏ Núi Pháo, tăng cường tuổi thọ và đảm bảo an toàn cho các công trình bảo vệ môi trường.



Tận thu đá thải

Khi nguồn tài nguyên thiên nhiên đang bị cạn kiệt thì chất thải hay những vật liệu thải được xem là nguồn tài nguyên quý giá để con người có thể tái chế, tái sử dụng. Tại mỏ Núi Pháo, quá trình khai thác phát sinh một lượng lớn đá bóc vỉa đang được tập kết tại mỏ, các bãi chứa đất đá thải hay sử dụng cho các hoạt động nội mỏ. Để tận dụng nguồn vật liệu này, tránh lãng phí tài nguyên, năm 2024, Công ty đã phối hợp với Viện Vật liệu Xây dựng – Bộ Xây dựng để nghiên cứu, thử nghiệm, đánh giá tính chất kỹ thuật của các loại đá thải này phù hợp làm vật liệu xây dựng. Trong số các loại đá thải, một số loại đá thải như đá hoa (Marble), đá hoa cương (Granite), đá trầm tích biến đổi (Meta sediment) có tiềm năng rất lớn để làm vật liệu xây dựng.

Kết quả nghiên cứu đã chứng minh được hỗn hợp các loại đá Marble, Granite, Meta sediment đạt yêu cầu về tính chất cơ lý, khoáng hóa phù hợp để làm cốt liệu xây dựng như: làm cấp phối đá dăm - vật liệu cho lớp móng đường và ô tô theo TCVN 8859:2023; làm cốt liệu lớn cho bê tông và vữa theo TCVN 7570:2006; làm cát nghiền cho bê tông và vữa theo TCVN 9205:2012. Kết quả nghiên cứu này mở ra cơ hội lớn cho Công ty trong việc cung cấp nguyên liệu cho ngành vật liệu xây dựng.

Trong năm 2025, Công ty đã lập hồ sơ đăng ký thu hồi đất đá thải trình UBND tỉnh Thái Nguyên theo quy định tại Nghị định số 193/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ để được chấp thuận việc thu hồi các loại đá thải làm vật liệu xây dựng để sử dụng được nguồn tài nguyên hiệu quả, giảm khối lượng đá thải phát sinh và giảm các tác động tới môi trường.

Quản lý chất thải công nghiệp

Năm 2025, MHT tiếp tục duy trì các biện pháp thu gom, phân loại, xử lý, tái chế chất thải tuân thủ theo quy định pháp luật. Công tác quản lý chất thải được triển khai đồng bộ, góp phần quan trọng trong việc bảo đảm tính bền vững môi trường và giảm thiểu các tác động tiêu cực đến môi trường.

Năm	2021	2022	2023	2024	2025
Tổng khối lượng chất thải (tấn)	**17.030**	**24.607**	**26.027**	**23.213**	**15.908**
NPMC	**2.664**	**2.533**	**3.188**	**2.469**	**1.961**
Chất thải thông thường	499	345	784	508	453
Chất thải nguy hại	844	1.006	1.493	1.092	864
Chất thải tái chế	1.321	1.182	911	870	644
MTC	**14.366**	**22.074**	**22.838**	**20.744**	**13.947**
Chất thải thông thường	25	48	15	16	14
Chất thải nguy hại	1.176	6.316	4.417	5.623	4.511
Chất thải tái chế	13.165	15.710	18.406	15.104	9.422
Tỷ lệ tái chế	**85%**	**69%**	**74%**	**69%**	**63%**

Theo số liệu thống kê, tổng khối lượng chất thải rắn phát sinh năm 2025 là 15.908 tấn, giảm so với năm 2024. Trong khi đó, lượng chất thải nguy hại năm 2025 là 5.375 tấn, thấp hơn so với năm 2024 (6.715 tấn), phản ánh việc kiểm soát và quản lý chất thải nguy hại vẫn được duy trì ổn định. Do tổng lượng chất thải tái chế giảm so với tổng lượng chất thải phát sinh, tỷ lệ tái chế năm 2025 đạt 63%, giảm so với mức 69% của năm 2024.

Tại MHT, để nâng cao hiệu quả trong việc phân loại chất thải và tăng cường tái chế chất thải, nhân viên và nhà thầu đều được đào tạo về chính sách môi trường, phân loại chất thải trước khi làm việc tại Công ty. Năm 2025, có 136 nhân viên mới và 560 nhân viên nhà thầu được đào tạo đầu vào về phân loại chất thải và tiết kiệm năng lượng. Ngoài ra, Công ty tổ chức đào tạo nhắc lại về phân loại rác và tiết kiệm năng lượng cho toàn bộ nhân viên MHT thông qua hình thức đào tạo online trên ứng dụng Wincare.

Năng lượng và phát thải khí nhà kính

Tiêu thụ năng lượng

Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả là giải pháp thiết thực giúp bảo vệ môi trường, giảm phát thải khí nhà kính, vừa có ý nghĩa quan trọng trong sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, vừa có ý nghĩa đối với phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường của quốc gia.

Năm 2025, tổng mức tiêu thụ năng lượng tại các nhà máy NPMC và MTC là 738.895 GJ; các nhà thầu hoạt động tại mỏ NPMC là 157.781 GJ.

Năm	2020	2021	2022	2023	2024	2025
NPMC (GJ)	**568.721**	**645.832**	**607.887**	**589.031**	**584.103**	**507.964**
Điện	534.576	608.549	564.202	556.176	554.392	475.532
Dầu diesel (dầu DO)	32.596	35.583	41.670	31.122	28.366	31.319
Xăng	1.549	1.700	2.014	1.734	1.344	1.113
Nhà thầu hoạt động tại mỏ	**385.645**	**415.154**	**453.562**	**251.534**	**228.813**	**157.781**
Dầu diesel (dầu DO)	385.641	415.087	453.419	251.534	223.805	157.781
Xăng	4	67	143	-	8.25	-
MTC (GJ)	**185.197**	**261.314**	**277.323**	**272.993**	**243.304**	**230.932**
Điện	60.158	66.262	70.270	70.316	63.086	59.060
Dầu diesel (dầu DO)	12.458	17.796	23.837	6.077	2.857	2.325
Xăng	-	-	3	-	2	2
Than đá	112.581	177.256	183.213	196.600	177.358	169.544

Năm 2025, MTC tiếp tục vận hành và tái chứng nhận thành công chứng nhận hệ thống quản lý năng lượng theo ISO 50001:2018 sau cuộc đánh giá chứng nhận được thực hiện bởi bên thứ ba (Công ty TNHH Chứng nhận NQA Việt Nam) vào ngày 17/12/2025; chứng nhận có hiệu lực trong 03 năm tiếp theo (2026 – 2029). Ban ISO năng lượng của MTC đã tích cực, nỗ lực để duy trì hệ thống, các mục tiêu năng lượng đã được thiết lập và theo dõi cải tiến liên tục nhằm kiểm soát việc sử dụng năng lượng một cách chặt chẽ.

Phát thải khí nhà kính

Cuối năm 2025, tại Hội nghị lần thứ 30 các Bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP30), các nhà đàm phán đến từ gần 200 quốc gia đã thống nhất định hướng chuyển các cam kết khí hậu thành hành động thực tế. Hội nghị tập trung vào các nội dung trọng tâm như: tăng cường tài chính khí hậu cho các quốc gia đang phát triển; cụ thể hóa mục tiêu tài chính cho thích ứng với biến đổi khí hậu; đẩy nhanh lộ trình giảm phát thải khí nhà kính, đặc biệt từ nhiên liệu hóa thạch và khí mê-tan; xây dựng cơ chế thị trường carbon minh bạch, hiệu quả; đồng thời bảo vệ rừng và đa dạng sinh học nhằm bảo đảm thực hiện Thỏa thuận Paris.

Trên cơ sở các cam kết nêu trên, MHT cũng như nhiều doanh nghiệp khác sẽ phải đối mặt với không ít thách thức, đồng thời cần đầu tư nguồn lực và trí tuệ để nghiên cứu, triển khai các giải pháp giảm phát thải khí nhà kính và chuyển đổi nguồn năng lượng theo hướng bền vững. Hiện tại, MHT tiếp tục duy trì công tác kiểm kê, tính toán lượng phát thải khí nhà kính trong hoạt động sản xuất. Song song với đó là nghiên cứu và đẩy mạnh triển khai các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, đặc biệt là giải pháp chuyển đổi từ năng lượng hóa thạch sang sử dụng năng lượng xanh/năng lượng tái tạo.

Năm	2020	2021	2022	2023	2024	2025
NPMC (tấn CO2tđ)	**128.090**	**145.865**	**130.974**	**114.456**	**104.000**	**89.728**
Tổng phát thải khí nhà kính trực tiếp	**2.495**	**2.889**	**4.954**	**2.897**	**2.485**	**2.653**
Từ xăng, dầu DO	2.495	2.889	3.247	2.401	2.215	2.429
Từ hoạt động nổ mìn	-	-	1.565	278	-	-
Từ môi chất làm lạnh	-	-	142	218	100	159
Từ hoạt động xử lý nước thải	-	-	-	-	170	65
Tổng phát thải khí nhà kính gián tiếp	**125.596**	**142.975**	**126.021**	**111.560**	**101.515**	**87.075**
Nhà thầu hoạt động tại mỏ (tấn CO2tđ)	**28.148**	**30.945**	**33.807**	**18.359**	**17.052**	**11.801**
Tổng phát thải khí nhà kính gián tiếp	28.148	30.945	33.807	18.359	17.052	11.801
MTC (tấn CO2tđ)	**27.367**	**35.981**	**36.556**	**36.069**	**29.436**	**28.162**
Tổng phát thải khí nhà kính trực tiếp	13.233	20.413	20.867	21.965	17.928	17.348
Tổng phát thải khí nhà kính gián tiếp	14.134	15.568	15.689	14.104	11.508	10.814

Phát thải khí nhà kính trực tiếp (phạm vi 1)

Phát thải khí nhà kính trực tiếp được tạo ra từ việc tiêu thụ xăng, dầu diesel và than phục vụ cho các phương tiện, thiết bị, lò hơi và máy phát điện dự phòng, sử dụng các môi chất lạnh, quá trình xử lý nước thải. Trong năm 2025, MHT phát thải trực tiếp 20.001 tấn CO_2 tương đương.

Phát thải khí nhà kính gián tiếp (phạm vi 2)

Phát thải khí nhà kính gián tiếp được tạo ra từ việc sử dụng điện phục vụ cho tất cả các hoạt động sản xuất cũng như sinh hoạt của nhân viên tại các nhà máy. Trong năm 2025, MHT phát thải gián tiếp 97.889 tấn CO_2 tương đương.

Phát thải khí nhà kính gián tiếp (phạm vi 3)

Phát thải phạm vi 3 là tất cả các phát thải gián tiếp khác phát sinh từ các hoạt động có liên quan chuỗi giá trị, xuất phát từ các nguồn mà chúng ta không sở hữu hoặc kiểm soát. Phát thải bao gồm cả các hoạt động ở khâu thượng nguồn (liên quan đến các sản phẩm mua vào làm nguyên vật liệu sản xuất) và các hoạt động ở khâu hạ nguồn (liên quan đến sản phẩm bán ra đến khách hàng sử dụng). Đo lường phát thải phạm vi 3 là một quá trình phức tạp, đòi hỏi rất nhiều sự cố gắng, cam kết và hợp tác từ tất cả các bên liên quan nhưng quan trọng để định hình chiến lược quản lý khí thải hiệu quả. MHT tiếp tục thu thập các thông tin cần thiết từ các bên liên quan để phục vụ cho mục tiêu tính toán được lượng phát thải phạm vi 3 trong những năm tiếp theo. Năm 2025, việc tính toán phát thải phạm vi 3 đã được thực hiện với các nhà thầu hoạt động trực tiếp tại mỏ, số liệu phát thải khoảng 11.801 tấn CO_2 tương đương từ các hoạt động khai thác, xây dựng nội mỏ và hoạt động nổ mìn.



Dấu chân Carbon

Dấu chân Carbon là tổng lượng phát thải khí nhà kính đến từ quá trình sản xuất, sử dụng và cuối vòng đời của một sản phẩm hoặc dịch vụ. Tại NPMC và MTC, chúng tôi đã bước đầu tính toán lượng phát thải khí nhà kính cho từng dòng sản phẩm được sản xuất tại nhà máy chế biến theo hướng dẫn của IPCC. Đây sẽ là tiền đề để MHT tìm kiếm giải pháp kiểm soát phát thải khí nhà kính cho từng sản phẩm khi xuất khẩu ra nước ngoài.

Kết quả tính toán tổng lượng khí nhà kính phát thải (phạm vi 1 và phạm vi 2) cho từng sản phẩm tại NPMC và MTC như sau:

Dấu chân Carbon cho các sản phẩm của NPMC (tCO2tđ/tấn sản phẩm)				
Sản phẩm	WO_3	CaF_2	Bi	Cu
	1,9	0,36	26,98	1,86

Dấu chân Carbon cho các sản phẩm của MTC (tCO2tđ/mtu)				
Sản phẩm	ST	APT	BTO	YTO
	0,077	0,077	0,079	0,079

Báo cáo kết quả kiểm kê khí nhà kính và kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính

Kiểm kê khí nhà kính là hoạt động thu thập thông tin, số liệu về các nguồn phát thải và hấp thụ khí nhà kính; trên cơ sở đó tính toán lượng phát thải, hấp thụ khí nhà kính trong một phạm vi xác định và cho một năm cụ thể, theo phương pháp và quy trình do cơ quan có thẩm quyền ban hành. Từ kết quả kiểm kê khí nhà kính đã thực hiện, MHT đã xây dựng kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cho giai đoạn 2026 - 2030.

Năm 2025, MHT đã thực hiện kiểm kê khí nhà kính các năm 2023, 2024 và 2025 đối với phạm vi phát thải trực tiếp và phát thải gián tiếp của NPMC và MTC theo các quy định và hướng dẫn hiện hành. Trong đó, kết quả kiểm kê khí nhà kính năm 2023, 2024 của NPMC và MTC đã được Công ty TNHH Chứng nhận KNA (là đơn vị được công nhận có hệ thống thẩm định, thẩm tra khí nhà kính phù hợp theo quy định) thực hiện thẩm tra, xác minh nhằm đảm bảo tính chính xác và độ tin cậy của kết quả kiểm kê; báo cáo kết quả kiểm kê năm 2024 đã được gửi đến Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên trước ngày 31 tháng 3 năm 2025 theo đúng quy định.

Căn cứ kế hoạch sản xuất và các chương trình dự án về sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả, chuyển đổi sử dụng nguồn năng lượng hóa thạch (than đá) sang nguồn năng lượng xanh (sinh khối), sử dụng nguồn năng lượng tái tạo (điện mặt trời) có thể thực hiện được trong giai đoạn 2026 - 2030, MHT đã xây dựng kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong giai đoạn 2026 - 2030 là giảm khoảng 77.230 tấn CO_2tđ so với kịch bản phát triển thông thường. Kế hoạch này đã được gửi đến Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên trước ngày 31 tháng 12 năm 2025.





Hoạt động chăm sóc cây trồng tại bãi thải đất đá

Cải tạo, phục hồi môi trường

Đối tượng thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường tại dự án Núi Pháo bao gồm: Khu vực khai trường; Khu vực bãi thải đất đá; Khu vực khoang chứa quặng đuôi; Khu vực nhà máy, văn phòng và các công trình phụ trợ; Khu vực hồ lắng, đường giao thông nội mỏ. Trong đó, khu vực bãi thải đất đá sẽ được cải tạo song song với quá trình khai thác các mái dốc đã ổn định); các khu vực khác như moong khai thác lộ thiên, nhà máy chế biến, khu chứa đuôi quặng hiện tại chưa phát sinh các hạng mục cần thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường. Những khu vực này sẽ được cải tạo, phục hồi môi trường vào giai đoạn kết thúc khai thác và thực hiện đóng cửa mỏ.

Trong năm 2025, do hoạt động khai thác hạn chế không hình thành các mái dốc bãi thải mới trong quá trình hoạt động nên không phát sinh diện tích cần thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường. Công ty chủ yếu tập trung vào việc theo dõi, quản lý và chăm sóc các diện tích đã được cải tạo, phục hồi từ những năm trước để duy trì khả năng sinh trưởng đối với hệ thống cây trồng hiện có nhằm bảo đảm hiệu quả giảm xói mòn đất, phòng chống sạt lở và duy trì hành lang xanh bảo vệ môi trường.



Tuân thủ và Minh bạch về môi trường

Quan trắc môi trường

Quan trắc môi trường là hoạt động không thể thiếu, quyết định hiệu quả của các hoạt động bảo vệ môi trường. Tại NPMC và MTC, trong năm 2025, Công ty đã thực hiện lấy 8.045 mẫu môi trường (bao gồm 514 mẫu nước mặt, 987 mẫu nước dưới đất, 6.340 mẫu nước thải, 145 mẫu đất và chất thải rắn, 24 mẫu khí thải, 12 mẫu tiếng ồn, 23 mẫu môi trường không khí xung quanh).

Ngoài ra, NPMC là một trong số các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên thuộc đối tượng quan trắc định kỳ hàng năm, nằm trong "Dự án mạng lưới quan trắc tỉnh Thái Nguyên" do Sở Nông nghiệp và Môi trường Thái Nguyên tổ chức thực hiện. Hàng năm, Sở tiến hành quan trắc định kỳ 02 lần tại các điểm xả thải của NPMC theo kế hoạch được phê duyệt. Kết quả quan trắc cho thấy nước thải tại các điểm xả của Công ty đều đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường hiện hành và được công khai trên Cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Các trạm quan trắc nước thảitự động, liên tục được vận hành đảm bảo cung cấp số liệu kịp thời tại mọi thời điểm, phục vụ công tác kiểm soát, đánh giá chất lượng môi trường. Trong năm 2025, các trạm quan trắc nước thải tự động tại NPMC duy trì vận hành ổn định, số liệu quan trắc truyền về Sở Nông nghiệp và Môi trường đạt tỷ lệ trên 90% đáp ứng đảm bảo quy định hiện hành.

Báo cáo, công bố thông tin

Trong năm 2025, NPMC và MTC đã nộp tổng số 06 báo cáo, gồm 04 báo cáo môi trường và 02 báo cáo tài nguyên nước hàng năm.

Mặc dù Bộ Nông nghiệp và Môi trường không thực hiện giám sát định kỳ công tác bảo vệ môi trường tại Mỏ Núi Pháo, nhưng Công ty vẫn chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp bảo vệ môi trường, bảo đảm tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật. Trong đợt kiểm tra thực tế phục vụ thẩm định, phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của "Dự án khai thác, chế biến khoáng sản Núi Pháo (điều chỉnh)", Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ghi nhận sự nghiêm túc, nỗ lực triển khai đồng bộ các giải pháp bảo vệ môi trường, cùng với sự quan tâm đầu tư bài bản cho công tác quản lý môi trường tại dự án. Trên cơ sở các khuyến nghị của Đoàn kiểm tra, Công ty đã tích cực rà soát và triển khai các giải pháp cải tiến nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả quản lý và bảo vệ môi trường tại Mỏ Núi Pháo.

Hệ thống quản lý môi trường

Việc tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực môi trường luôn được MHT đặt lên hàng đầu trong chiến lược phát triển bền vững.

Trong năm 2025, MTC đã được đánh giá và tái chứng nhận Hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015 bởi tổ chức chứng nhận quốc tế NQA; chứng nhận có hiệu lực trong giai đoạn 2026 – 2029. Kết quả đánh giá khẳng định hệ thống được vận hành hiệu quả, đáp ứng đầy đủ yêu cầu của tiêu chuẩn và quy định pháp luật hiện hành, đồng thời thể hiện cam kết của doanh nghiệp trong việc nâng cao hiệu quả quản lý môi trường và hướng tới phát triển bền vững. Tại Núi Pháo, hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015 đang được xây dựng và hoàn thiện theo lộ trình. Công ty đang tích cực rà soát, chuẩn hóa hệ thống tài liệu và tăng cường năng lực vận hành nhằm sẵn sàng cho quá trình đánh giá chứng nhận trong thời gian tới.

Chứng nhận
hệ thống quản lý môi trường
theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015

Giấy phép Môi trường cho mỏ Núi Pháo

Tuân thủ các quy định, thủ tục pháp lý về môi trường luôn được MHT đề cao thực hiện nhằm thể hiện các cam kết tuân thủ về môi trường.

Theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025), NPMC đã nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép môi trường và đã được Bộ Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra thực tế mỏ Núi Pháo trong năm 2024.

Ngày 22/12/2025, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã chính thức cấp Giấy phép môi trường cho NPMC, làm cơ sở pháp lý quan trọng cho việc tiếp tục triển khai các hoạt động sản xuất, vận hành và thực hiện các nghĩa vụ bảo vệ môi trường theo quy định hiện hành.





Báo cáo đánh giá tác động môi trường cho Dự án "Khai thác, chế biến khoáng sản Núi Pháo (điều chỉnh)" của NPMC

Thực hiện tuân thủ quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, trong năm 2024, NPMC đã phối hợp với đơn vị tư vấn lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) cho dự án "Khai thác, chế biến khoáng sản Núi Pháo (điều chỉnh)" để mở rộng moong khai thác về phía Tây nhằm khai thác nốt phần trữ lượng 28 triệu tấn đã được cấp phép trong Giấy phép khai thác khoáng sản.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã tổ chức kiểm tra thực tế tại mỏ Núi Pháo vào ngày 13/9/2025 và họp Hội đồng thẩm định báo cáo ĐTM vào ngày 19/9/2025.

Ngày 21/11/2025, Báo cáo ĐTM của dự án đã được Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt kết quả thẩm định tại Quyết định số 4963/QĐ-BNNMT, tạo cơ sở pháp lý để Công ty triển khai các nội dung điều chỉnh của dự án theo quy định về bảo vệ môi trường.

Phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường

Phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì môi trường bền vững, bảo vệ sức khỏe của con người và hệ sinh thái. Bằng cách tăng cường nhận thức và thực hiện các biện pháp phòng ngừa, xây dựng các biện pháp sẵn sàng ứng phó, chúng ta có thể giảm thiểu tác động tiêu cực lên môi trường, đảm bảo sự phát triển bền vững cho thế hệ hiện tại và tương lai. Tại MHT Việt Nam, việc phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường luôn được đề cao và thực hiện tuân thủ theo các quy định của pháp luật liên quan.

Bên cạnh đó, với đặc thù ngành khai thác mỏ, định kỳ hàng năm trước mùa mưa bão, NPMC đều thực hiện rà soát, kiểm tra, nạo vét mương rãnh, hồ chứa xung quanh khu vực moong khai thác, nhà máy chế biến và các khu vực khác để đảm bảo thu gom triệt để nước mưa chảy tràn, nước thải không để ảnh hưởng tới môi trường xung quanh.

ESG – 3 trụ cột của phát triển bền vững

Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG) đã trở thành xu hướng và là một phần thiết yếu trong hoạt động của doanh nghiệp ngày nay. Sự thành công của doanh nghiệp không chỉ được nhìn nhận, đánh giá qua các chỉ số kinh tế, mà còn được đánh giá qua các yếu tố bảo vệ môi trường, đóng góp xã hội và lợi ích cộng đồng của doanh nghiệp đó mang lại. Theo định hướng của Tập đoàn Masan, MHT đã xây dựng khung mục tiêu ESG giai đoạn 2025 - 2030, tham chiếu các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc và các Tiêu chuẩn Hoạt động của International Finance Corporation (IFC).

Các trọng tâm ESG được xác định trên cơ sở phù hợp với đặc thù hoạt động khai thác, chế biến và tinh luyện khoáng sản của Công ty.

Các cuộc họp Phát triển bền vững tại MHT được duy trì hàng tháng nhằm theo dõi tiến độ, cập nhật kế hoạch và rà soát các chỉ số liên quan , qua đó đưa ra các giải pháp phù hợp với hiện trạng thực tế, đảm bảo hoàn thành các cam kết đã đề ra.

Kết quả thực hiện mục tiêu ESG năm 2025:

- Giảm sử dụng nước mặt: Lượng nước Sông Công sử dụng cho hoạt động sản xuấtđã giảm 8,7%, tương đương giảm khoảng 206.542 m^3/năm so với năm cơ sở 2023, vượt mục tiêu đã đề (7,9%).
- Giảm phát thải khí nhà kính (Phạm vi 1 & 2) Tổng lượng phát thải khí nhà kính giảm 15,6%, tương đương giảm khoảng 21.787 tấn CO2td so với năm cơ sở 2023. Đây là một tín hiệu khả quan để hướng tới đạt được mục tiêu dài hạn giảm khoảng 20 - 22% phát thải kể từ năm 2027.
- Tăng tỷ lệ tái chế chất thải:
  MHT đặt mục tiêu tăng lượng chất thải tái chế lên 70% từ năm 2025 trở đi so sánh với năm cơ sở 2023. Tuy nhiên tỷ lệ chất thải tái chế trong năm 2025 chỉ đạt khoảng 63% so với mục tiêu đề ra, nguyên nhân chủ yếu là do thời gian phân định, phân loại vôi hàm lượng thấp bị kéo dài nên khối lượng vôi hàm lượng thấp các tháng cuối năm 2025 sẽ chuyển sang trung hòa đất đá thải có tiềm năng phát sinh axit trong năm 2026.
- Các mục tiêu xã hội và quản trị:
  - Hỗ trợ phát triển cộng đồng địa phương (cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế, đào tạo nâng cao nhận thức về an toàn và môi trường);
  - Duy trì môi trường làm việc an toàn cho nhân viên;
  - Đào tạo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp và quy tắc ứng xử;
  - Bình đẳng giới, đa dạng và hòa nhập;
  - Bảo đảm an toàn và ghi nhãn sản phẩm;
  - Tăng cường quản lý chuỗi cung ứng bền vững.



Mục tiêu 2026



Hoàn thành các cam kết theo nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) và các quy định hiện hành:

- Hoàn thành các báo cáo định kỳ về công tác bảo vệ môi trường; về khai thác sử dụng tài nguyên nước;
- Hoàn thành chương trình quan trắc định kỳ; vận hành các trạm quan trắc tự động, liên tục đảm bảo tỷ lệ truyền số liệu theo quy định;
- Duy trì công tác cải tạo, phục hồi môi trường song song với hoạt động khai thác tại các khu vực mỏ.

Được cấp Giấy phép môi trường cho dự án "Khai thác, chế biến khoáng sản Núi Pháo (điều chỉnh)" bởi Bộ Nông nghiệp và Môi trường trong năm 2026. Được cấp Giấy phép môi trường cho "Nhà máy tinh luyện công nghệ cao Vonfram Masan" bởi Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Tiếp tục làm việc với Ủy ban nhân tỉnh Thái Nguyên để được phê duyệt Dự án tái chế quặng đuôi OTC làm vật liệu san lấp. Duy trì chứng nhận hợp chuẩn cho sản phẩm quặng đuôi OTC theo tiêu chuẩn BS EN 13242-2002+A1-2007 do Viện Vật liệu Xây dựng – Bộ Xây dựng cấp.

Phối hợp với đơn vị tư vấn Viện Vật liệu Xây dựng để thực hiện đánh giá và cấp giấy chứng nhận hợp chuẩn cho đá thải làm vật liệu xây dựng theo các tiêu chuẩn hiện hành.

Duy trì chứng nhận các hệ thống quản lý năng lượng ISO 50001:2018 và hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015.

Duy trì thực hiện ESG KPIs giai đoạn 2025-2030: Giảm phát thải khí nhà kính; Giảm lượng nước sử dụng từ Sông Công; Tăng lượng chất thải tái chế; Hỗ trợ cộng đồng địa phương (phát triển cơ sở hạ tầng, kinh tế, nâng cao nhận thức về an toàn và môi trường); Phát triển về nguồn nhân lực; Tuân thủ về an toàn và ghi nhãn sản phẩm; Xây dựng Chuỗi cung ứng bền vững theo định hướng ESG.

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CÙNG CỘNG ĐỒNG



Năm 2025, Công ty tiếp tục triển khai các chương trình phát triển cộng đồng theo định hướng bền vững, tập trung vào ba trụ cột chính: phát triển kinh tế địa phương, an sinh xã hội – giáo dục, và y tế – môi trường – hạ tầng nông thôn. Các hoạt động không chỉ mang giá trị hỗ trợ trước mắt mà còn góp phần tạo nền tảng sinh kế ổn định, nâng cao chất lượng sống và tăng cường sự gắn kết lâu dài với cộng đồng.

PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Quỹ Vốn vay Phục hồi kinh tế

Trong năm 2025, Công ty đã phối hợp cùng Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Thái Nguyên và hội đoàn thể các xã An Khánh, Phú Lạc thẩm định, giải ngân 950 triệu đồng cho 19 hộ dân để triển khai các mô hình phát triển kinh tế hộ gia đình (17 hộ trồng chè, 01 hộ trồng cây lấy gỗ, 01 hộ chăn nuôi).

Tính đến hết năm 2025, Quỹ đã hỗ trợ tổng cộng 497 hộ với tổng nguồn vốn quay vòng đạt trên 18 tỷ đồng (giá trị quỹ ban đầu hơn 6 tỷ đồng). 100% hộ vay vốn đã mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao thu nhập ổn định.

Trường hợp chị Hoàng Thị Minh (Xóm 10, xã Phú Lạc) là minh chứng cho hiệu quả của chương trình. Từ khoản vay 50 triệu đồng năm 2024 để đầu tư máy vò và lò tôn sao chè, gia đình chị đã chấm dứt tình trạng bị thương lái ép giá khi bán chè tươi. Đến năm 2025, việc chủ động chế biến khô đã giúp thu nhập hộ dân tăng từ 25-30%, đạt mức ổn định 80-90 triệu đồng/năm.



Phát triển mô hình Nông nghiệp & Khuyến nông

Nâng tầm thương hiệu chè: Tiếp tục đồng hành cùng HTX chè Nhật Thức thông qua việc tư vấn thiết kế mẫu mã và hỗ trợ kinh phí in ấn bao bì cho sản phẩm Trà OCOP "Bách Long Hương". Công ty cũng tạo điều kiện để HTX tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, hội chợ OCOP tỉnh Thái Nguyên.

Phát triển HTX mới: Hỗ trợ thành lập mới HTX Sỹ Thu Trà tại xã Đại Phúc với 14 hộ thành viên, quy mô diện tích sản xuất 6ha và hỗ trợ kinh phí trang trí phòng trưng bày sản phẩm.

Liên kết phát triển mô hình nuôi ong mật:

- HTX Nông nghiệp Tân Linh: đã phát triển từ 170 đàn ong (năm 2023) lên hơn 500 đàn, sản lượng mật đạt hơn 10 tấn/năm. Trong năm 2025, Công ty thu mua 50 lít mật ong của HTX để làm quà tặng nhân viên và đối tác, góp phần hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm cho bà con.
- THT nuôi ong mật xã Đại Phúc: Công ty tổ chức tập huấn nâng cao năng lực kỹ thuật và học tập kinh nghiệm. Đồng thời, hỗ trợ kinh phí 20 triệu đồng thiết kế nhãn hiệu cho hai loại chai (350ml và 1.000ml) để phát triển thương hiệu.

Hỗ trợ mô hình chăn nuôi sinh thái: Trao tặng 20 triệu đồng mua con giống cho hai mô hình chăn nuôi lợn trà xanh sinh thái tại xóm Việt Thắng xã An Khánh và xóm 9 xã Phú Lạc, góp phần đa dạng hóa sinh kế cho người dân.

CÔNG TÁC AN SINH XÃ HỘI & PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG

Đào tạo và nâng cao nhận thức cộng đồng

Trong năm 2025, Công ty tổ chức 14 buổi tuyên truyền về kỹ năng sống, an toàn điện, phòng chống đuối nước và bảo vệ môi trường, ... với hơn 4.300 lượt người tham gia.

Một số điểm nhấn tiêu biểu:

- Tháng 03/2025: Tổ chức các buổi nâng cao nhận thức bảo vệ nguồn nước và hưởng ứng Giờ Trái đất với chủ đề "Chuyển dịch xanh – Tương lai xanh" tại các trường học trên địa bàn.
- Tháng 06/2025: Nhân Ngày Môi trường Thế giới, Công ty phối hợp với Hội Phụ nữ tập huấn phân loại rác thải tại nguồn và trao tặng 500 thùng rác cho tuyến phố văn minh tại xã Đại Phúc.
- Trong khuôn khổ Chương trình "Đường bơi xanh" phối hợp cùng các trường Tiểu học và THCS trên địa bàn, Công ty hỗ trợ 40 triệu đồng để tổ chức khóa dạy bơi mùa hè cho học sinh trường Tiểu học Hà Thượng và Tiểu học Kim Đồng. Kết quả, 110 học sinh đã hoàn thành khóa học và được cấp chứng nhận tốt nghiệp, góp phần giảm thiểu nguy cơ đuối nước.



Các chương trình học bổng

Chương trình "Thắp sáng niềm tin, tiếp sức em đến trường – Vì em hiếu học"

Tháng 08/2025, Công ty trao tặng 20 suất học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn đạt thành tích cao trong học tập. Đây là hoạt động nằm trong chương trình lần thứ XIII do Hội Khuyến học tỉnh Thái Nguyên tổ chức.

Chương trình "Ngày mai cho Em"

Trao tặng 13 suất học bổng với tổng trị giá 65 triệu đồng dành cho trẻ em mồ côi, trong đó có 2 trường hợp tiêu biểu:

• *Trường hợp em Vũ Trường Sơn (2008):* Gia đình thuộc diện hộ cận nghèo, mồ côi cha, mẹ không có việc làm ổn định. Vượt lên hoàn cảnh, em Sơn là học sinh chăm ngoan, có ý chí phấn đấu và nỗ lực đạt danh hiệu Học sinh Giỏi năm học 2024-2025. Với thành tích này, em đã vinh dự nhận học bổng lần thứ 2 từ chương trình "Ngày mai cho Em" của Công ty Núi Pháo.

• *Trường hợp em Tạc Hải Nam và Tạc Thùy Dung:* Gia đình thuộc hộ nghèo đặc biệt khó khăn, mồ côi cha từ nhỏ, mẹ là chị Lê Thị Hà (khuyết tật nặng, dạng thần kinh tâm thần). Ngày 28/05/2025, bộ phận Cộng đồng Công ty đã đến thăm hỏi và ghi nhận nỗ lực vượt khó của hai em.



Tài trợ cơ sở vật chất trường học

Nhân dịp khai giảng tháng 09/2025, Công ty đã hỗ trợ trang thiết bị giáo dục, cơ sở vật chất cho trường học với tổng trị giá trên 55 triệu đồng, bao gồm:

- Trao tặng 01 Tivi 65 inch cho trường Tiểu học & THCS Phục Linh phục vụ công tác giảng dạy.
- Lắp đặt hoàn chỉnh hệ thống 10 bình nước nóng cho trường Mầm non Tân Linh, giúp cải thiện điều kiện sinh hoạt cho các cháu nhỏ.

Các hạng mục góp phần cải thiện điều kiện dạy và học, nâng cao chất lượng sinh hoạt cho học sinh.

Hoạt động Tri ân và Trách nhiệm Xã hội

Tri ân gia đình chính sách người có công với cách mạng

Nhân ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7, Công ty đã tổ chức đoàn cán bộ đến dâng hương, dâng hoa tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ tại Khu Di tích lịch sử Quốc gia 27-7. Trong dịp này, Công ty cũng đã thăm hỏi và trao tặng 40 suất quà tri ân các cán bộ lão thành cách mạng và gia đình chính sách trên địa bàn các xã lân cận vùng dự án.

Tết vì người nghèo

Hưởng ứng Tuần cao điểm "Tết vì người nghèo năm 2025" của tỉnh Thái Nguyên , công ty trao tặng 90 suất quà bằng hiện vật trị giá 45 triệu đồng cho các hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, góp phần giúp bà con có thêm điều kiện vui Xuân đón Tết và vươn lên trong cuộc sống.

Chương trình "Vui Trung Thu cùng thiếu nhi"

Tháng 09/2025, Công ty hỗ trợ kinh phí cho các xã trong vùng dự án (mỗi địa phương 5 triệu đồng) để tổ chức Tết Trung thu cho các em nhỏ. Tổng trị giá quà tặng dành cho thiếu nhi trong dịp này là 20 triệu đồng.

Cứu trợ khẩn cấp

Kịp thời trao tặng gần 5.000 suất nhu yếu phẩm (trị giá gần 1 tỷ đồng) hỗ trợ người dân khắc phục hậu quả cơn bão số 11 (Matmo) và lũ lụt tại Thái Nguyên.



VĂN HÓA VÀ GIAO LƯU CỘNG ĐỒNG

Bảo tồn văn hóa

Hưởng ứng Ngày Đại đoàn kết toàn dân tộc (18/11/2025), Công ty Núi Pháo hỗ trợ 20 triệu đồng cho Câu lạc bộ Văn hóa, Văn nghệ Dân tộc Cao Lan xã Hà Thượng (nay là xã An Khánh). Nguồn kinh phí này được sử dụng để trang bị 22 bộ trang phục truyền thống, giúp cộng đồng dân tộc thiểu số gìn giữ diện mạo và bản sắc đặc trưng của dân tộc mình.

Việc duy trì hỗ trợ CLB không chỉ mang giá trị vật chất mà còn góp phần quan trọng vào việc bảo tồn các giá trị văn hóa phi vật thể đặc sắc. Thông qua các hoạt động văn nghệ, Công ty mong muốn tạo dựng môi trường giao lưu lành mạnh, thắt chặt sợi dây kết nối giữa các dân tộc và thúc đẩy sự phát triển bền vững của cộng đồng tại địa phương.

Trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục mở rộng chương trình bằng việc mời các nghệ nhân về trực tiếp truyền dạy những làn điệu hát múa cổ truyền. Đây là nỗ lực nhằm bảo tồn những nét đẹp văn hóa đang dần mai một, đồng thời khơi dậy niềm tự hào dân tộc cho thế hệ mai sau.

Gắn kết địa phương

Tham gia và ủng hộ các sự kiện văn hóa xã hội tại địa phương như: Đại hội Đảng Bộ Xã, Đại hội Ủy ban MTTQ, Đại hội Hội Nông dân, Hội Phụ nữ các xã; Chung vui cùng người dân trong ngày đại đoàn kết toàn dân tại các khu dân cư; Tham dự và chúc mừng ngày thành lập các tổ chức chính trị, xã hội và tổng kết công tác hoạt động năm tại các xã và các hoạt động tặng quà cho giáo dân có hoàn cảnh khó khăn... Tổng giá trị hỗ trợ cho các hoạt động này khoảng 300 triệu đồng.













Y TẾ - MÔI TRƯỜNG - HẠ TẦNG NÔNG THÔN

Y tế, nước sạch và vệ sinh môi trường

Hiến máu và tóc nhân đạo

Phối hợp với Trung tâm Huyết học - Truyền máu (Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên) tổ chức chương trình hiến máu nhân đạo với chủ đề "Một giọt máu cho đi - Một cuộc đời ở lại". Chương trình thu hút 260 CB-CNV đăng ký hiến máu, thu được 246 đơn vị máu. Bên cạnh đó còn hoạt động hiến tóc gửi đến Hair Salon Hoàng Phú (TP. Hồ Chí Minh), thuộc Mạng lưới Salon Tóc Hồng - Mạng lưới Ung thư vú Việt Nam, nơi hỗ trợ phụ nữ mắc ung thư vú qua các chương trình tặng tóc giả và chăm sóc tinh thần.

Nước sạch

Duy trì chương trình hỗ trợ nước sinh hoạt bền vững cho người dân xóm Suối Cát, xã An Khánh. Hỗ trợ nước sinh hoạt và nước uống tinh khiết cho người dân xóm 13 xã Phú Lạc.

Quản lý rác thải, vệ sinh môi trường

Tặng 500 thùng rác chuyên dụng (trị giá 80 triệu đồng) cho các tuyến phố văn minh tại xã Đại Phúc; tổ chức tập huấn phân loại rác thải nguồn cho hội viên phụ nữ.









Phát triển hạ tầng nông thôn mới

Trong năm 2025, Công ty đã hoàn thành 6 dự án hạ tầng trọng điểm với tổng kinh phí hỗ trợ gần 300 triệu đồng. Các hoạt động này đóng góp trực tiếp vào mục tiêu đưa xã An Khánh, Phú Lạc đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao và xã Đại Phúc đạt chuẩn Nông thôn mới kiểu mẫu.

Hạ tầng giao thông và thắp sáng làng quê

- **Điện chiếu sáng:** Lắp đặt kéo dài 2km hệ thống đường điện thắp sáng tại các xã An Khánh và Phú Lạc, góp phần đảm bảo an ninh trật tự và an toàn giao thông cho bà con.
- **Giao thông nông thôn:** Hỗ trợ kinh phí xây dựng đường giao thông kiểu mẫu tại xóm Ngọc Linh (xã Phú Lạc); xây dựng 2 tuyến mương thoát nước cho tuyến đường bê tông mở rộng 6m tại xóm Khuân Linh và Bãi Bông (xã An Khánh).
- **Khắc phục thiên tai:** Kịp thời hỗ trợ kinh phí sửa chữa các tuyến đường bị sạt lở do mưa bão gây ra tại xóm 2 (xã Phú Lạc), đảm bảo giao thông thông suốt.

Công trình dân sinh và Nhà đại đoàn kết

- **Xóa nhà tạm, nhà dột nát:** Hỗ trợ 60 triệu đồng xây mới 1 ngôi nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo có hoàn cảnh khó khăn tại xóm Đồng Trũng (xã Đại Phúc). Đây là công trình ý nghĩa, là ngôi nhà đại đoàn kết cuối cùng được hoàn thiện trong lộ trình xóa nhà tạm trên địa bàn thị trấn Hùng Sơn, góp phần giúp địa phương về đích sớm phong trào thi đua "Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát" trong năm 2025.
- **Thiết chế văn hóa – thể thao:** Trang bị bộ dụng cụ thể thao ngoài trời cho Nhà văn hóa xóm Lược 1 (xã Phú Lạc), giúp người dân có điều kiện rèn luyện thân thể và nâng cao sức khỏe.





THAM VẤN CỘNG ĐỒNG VÀ ĐA DẠNG HÓA CÁC KÊNH CÔNG BỐ THÔNG TIN

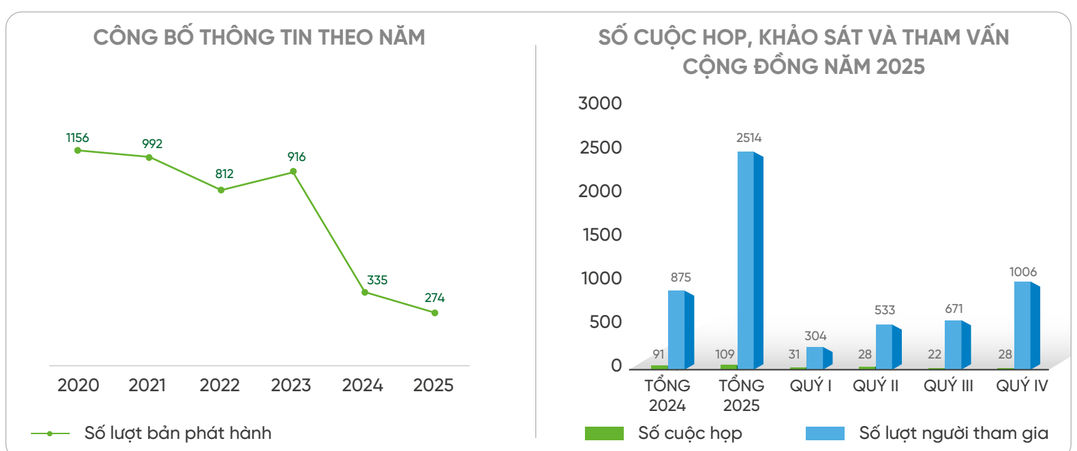
Hoạt động tham vấn cộng đồng và công bố thông tin là kênh trao đổi hai chiều giữa Công ty và các bên liên quan đặc biệt là cộng đồng địa phương. Bộ phận Quan hệ Cộng đồng tích cực gắn kết các phòng ban trong Công ty cũng như đối tác để tối đa hóa cơ hội tiếp cận thông tin cho cộng đồng địa phương và kịp thời giải quyết mối quan tâm của họ.

Trong năm 2025 các thông tin cần trao đổi cung cấp giữa công ty và cộng đồng chủ yếu bằng văn bản, điện thoại và thông tin qua Zalo, với 75 nội dung với 274 bản thông tin được công bố, bên cạnh các cuộc gọi đến Trung tâm thông tin của Công ty.

Bên cạnh đó, Bộ phận Quan hệ Cộng đồng đã thực hiện 109 cuộc họp, khảo sát và tham vấn cộng đồng với 2.514 lượt người tham gia. Các hoạt động này nhằm đánh giá nhu cầu của cộng đồng trong các lĩnh vực như cải thiện cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế, vệ sinh môi trường, chăm sóc sức khỏe, đồng thời ghi nhận các mối quan ngại và kỳ vọng của người dân sinh sống xung quanh khu vực Dự án.

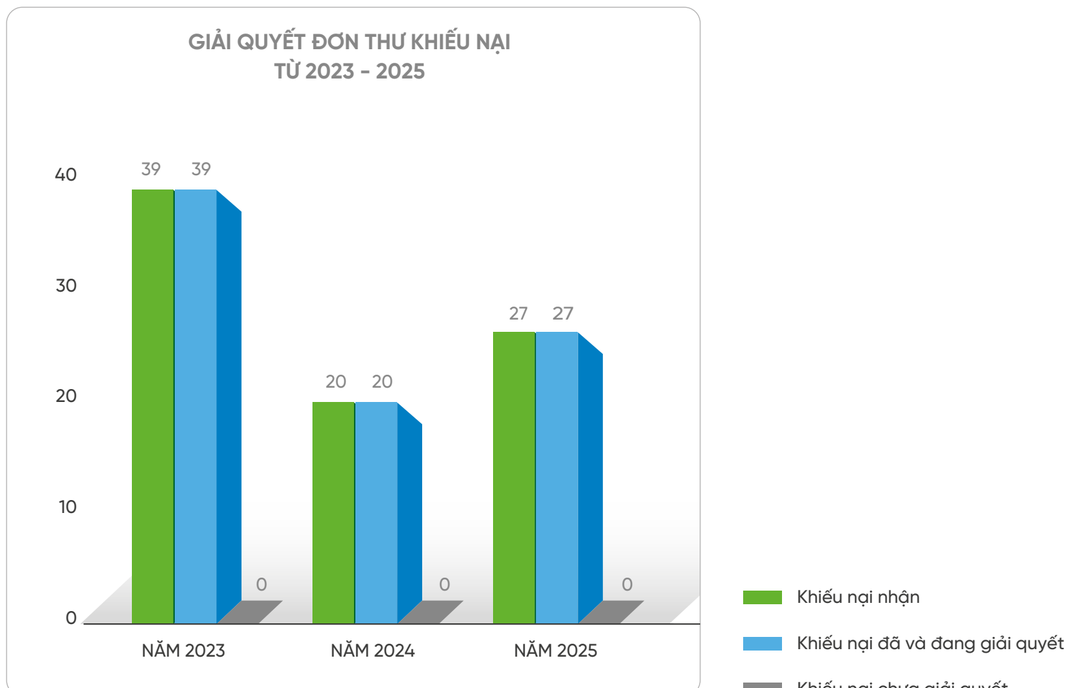
Trong năm, Công ty đã phối hợp với đơn vị tư vấn độc lập Công ty ERM Việt Nam thực hiện chương trình tham vấn và khảo sát thực địa tại ba xã Phú Lạc, An Khánh và Đại Phúc – các khu vực có cộng đồng chịu ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp từ Dự án. Mục tiêu của đợt tham vấn là thu thập thông tin, số liệu hiện trạng về điều kiện môi trường, đa dạng sinh học và điều kiện kinh tế – xã hội của cộng đồng, làm cơ sở cho việc phân tích tác động và xây dựng các giải pháp quản lý, giảm thiểu tác động phù hợp trong quá trình lập Báo cáo Đánh giá Tác động Môi trường và Xã hội (ĐTMX) theo tiêu chuẩn quốc tế cho Dự án Mở rộng mỏ Núi Pháo.

- 75 nội dung với 274 bản thông tin được công bố.
- 109 cuộc họp, khảo sát và tham vấn cộng đồng với 2.514 lượt người tham gia.



GIẢI QUYẾT KIẾN NGHỊ VÀ THẮC MẮC

Trong năm 2025, Công ty nhận được 27 lượt kiến nghị bằng văn bản. Tất cả các trường hợp này đã được tiếp nhận, và chuyển tiếp tới các bộ phận liên quan trong Công ty cũng như phối hợp với các cơ quan chức năng để giải quyết. Bộ phận Quan hệ Cộng đồng đã tích cực phối hợp với các phòng ban liên quan thường xuyên kiểm tra các khu vực Dự án và cộng đồng lân cận để kịp thời đưa ra các phương án giảm thiểu tối đa tác động, ảnh hưởng tới cộng đồng.





BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Tổng quan báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Giám đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

TỔNG QUAN BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 0309966889 - ngày 27 tháng 4 năm 2010

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp của Công ty đã được điều chỉnh nhiều lần, và lần điều chỉnh gần đây nhất là vào ngày 19 tháng 1 năm 2026. Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp và các bản điều chỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính) Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Hội đồng Quản trị

Ông Le Danny	Chủ tịch
Ông Nguyễn Thiều Nam	Phó Chủ tịch Thứ nhất, thành viên không điều hành
Ông Ashley James McAleese	Thành viên điều hành *(từ nhiệm từ ngày 15/1/2026)*
Bà Nguyễn Thu Hiền	Thành viên độc lập

Ban Giám đốc

Ông Michael Richard Lister Glover	Tổng Giám đốc *(từ ngày 9/1/2026)*
Ông Ashley James McAleese	Tổng Giám đốc *(đến ngày 9/1/2026)*
Ông Aditya Agarwal	Phó Tổng Giám đốc *(từ ngày 9/1/2026)*
Ông Phan Chiến Thắng	Phó Tổng Giám đốc *(từ ngày 9/1/2026)*
Ông Hady Seyeda	Phó Tổng Giám đốc *(đến ngày 1/2/2025)*
Bà Đinh Lệ Hằng	Phó Tổng Giám đốc *(đến ngày 1/2/2025)*
Ông Nguyễn Huy Tuấn	Giám đốc Tài chính *(đến ngày 25/8/2025)*
Bà Nguyễn Thị Thanh Mai	Kế toán trưởng *(từ ngày 25/8/2025)*

Ủy ban Kiểm toán

Bà Nguyễn Thu Hiền	Chủ tịch
Ông Nguyễn Thiều Nam	Thành viên

Trụ sở đăng ký

Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
(Địa chỉ trước khi thay đổi địa giới hành chính: 23 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam)

Công ty kiểm toán

Công ty TNHH KPMG Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty và các công ty con (gọi chung là "Tập đoàn") tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Giám đốc Công ty:

(a) báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày từ trang 208 đến trang 262 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và

(b) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Giám đốc cho rằng Tập đoàn sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Giám đốc đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

Thay mặt Ban Giám đốc



Michael Richard Lister Glover
Tổng Giám đốc
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 6 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi các Cổ đông
Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials và các công ty con (gọi chung là "Tập đoàn"), bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 6 tháng 3 năm 2026, được trình bày từ trang 208 đến trang 262.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm đối với hệ thống kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty và các công ty con cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH KPMG
Việt Nam
Báo cáo kiểm toán số: 25-02-00165-26-2



Trương Vĩnh Phúc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số 1901-2023-007-1
Phó Tổng Giám đốc
Hà Nội, ngày 6 tháng 3 năm 2026

Phan Mỹ Linh
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số 3064-2024-007-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025 Nghìn VND	1/1/2025 Nghìn VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	**100**		**7.244.781.522**	**6.992.043.391**
Tiền và các khoản tương đương tiền	**110**	**5**	**570.211.947**	**1.468.795.621**
Tiền	111		145.211.947	1.468.795.621
Các khoản tương đương tiền	112		425.000.000	-
Đầu tư tài chính ngắn hạn	**120**		**364.962.353**	-
Chứng khoán kinh doanh	121	6	364.962.353	-
Các khoản phải thu ngắn hạn	**130**		**2.693.152.824**	**1.873.471.973**
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	777.487.739	789.719.771
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		86.729.827	99.262.520
Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	8	691.500.000	-
Phải thu ngắn hạn khác	136	9	1.137.435.258	993.154.083
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	(8.664.401)
Hàng tồn kho	**140**	**10**	**2.875.400.142**	**2.967.555.729**
Hàng tồn kho	141		2.928.945.068	3.071.547.193
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(53.544.926)	(103.991.464)
Tài sản ngắn hạn khác	**150**		**741.054.256**	**682.220.068**
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		56.007.417	36.157.125
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		685.046.839	646.062.943
Tài sản dài hạn (200 = 210 + 220 + 240 + 260)	**200**		**19.215.553.782**	**19.974.483.609**
Các khoản phải thu dài hạn	**210**		**1.140.766.007**	**1.199.340.157**
Phải thu dài hạn khác	216	9	1.140.766.007	1.199.340.157
Tài sản cố định	**220**		**14.055.142.337**	**14.299.837.733**
Tài sản cố định hữu hình	221	11	13.656.269.492	13.862.410.999
• Nguyên giá	*222*		*24.718.194.899*	*24.295.428.149*
• Giá trị hao mòn lũy kế	*223*		*(11.061.925.407)*	*(10.433.017.150)*
Tài sản cố định hữu hình thuê tài chính	224		-	-
• Nguyên giá	*225*		*67.300.000*	*67.300.000*
• Giá trị hao mòn lũy kế	*226*		*(67.300.000)*	*(67.300.000)*
Tài sản cố định vô hình	227	12	398.872.845	437.426.734
• Nguyên giá	*228*		*904.682.261*	*904.682.261*
• Giá trị hao mòn lũy kế	*229*		*(505.809.416)*	*(467.255.527)*
Tài sản dở dang dài hạn	**240**		**163.847.950**	**1.209.272.739**
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	13	163.847.950	1.209.272.739
Tài sản dài hạn khác	**260**		**3.855.797.488**	**3.266.032.980**
Chi phí trả trước dài hạn	261	14	3.848.653.679	3.243.290.451
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	20	7.143.809	22.742.529
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	**270**		**26.460.335.304**	**26.966.527.000**

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025 Nghìn VND	1/1/2025 Nghìn VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	**300**		**14.278.657.825**	**14.802.833.484**
Nợ ngắn hạn	**310**		**4.699.752.121**	**5.185.425.509**
Phải trả người bán ngắn hạn	311	15	1.194.458.101	465.981.558
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		6.528.398	25.532.553
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	16	32.731.563	218.694.624
Phải trả người lao động	314		52.459	187.411
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	17	647.921.859	792.027.335
Phải trả ngắn hạn khác	319	18	657.343	25.076.662
Vay ngắn hạn	320	19(a)	2.817.402.398	3.657.925.366
Nợ dài hạn	**330**		**9.578.905.704**	**9.617.407.975**
Vay và trái phiếu phát hành dài hạn	338	19(b)	8.486.988.930	8.567.403.943
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	20	573.195.258	584.715.264
Dự phòng phải trả dài hạn	342	21	518.721.516	465.288.768
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	**400**		**12.181.677.479**	**12.163.693.516**

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025 Nghìn VND	1/1/2025 Nghìn VND
Vốn chủ sở hữu	**410**	**22**	**12.181.677.479**	**12.163.693.516**
Vốn cổ phần	411	23	10.998.295.200	10.991.554.200
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	*411a*		*10.998.295.200*	*10.991.554.200*
Thặng dư vốn cổ phần	412	23	1.098.209.892	1.098.259.892
Vốn khác của chủ sở hữu	414		(295.683.347)	(295.683.347)
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		380.855.734	369.562.771
• LNST chưa phân phối đến cuối năm trước	*421a*		*369.562.771*	*1.455.345.029*
• LNST chưa phân phối/(lỗ) năm nay	*421b*		*11.292.963*	*(1.085.782.258)*
TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	**440**		**26.460.335.304**	**26.966.527.000**

Ngày 6 tháng 3 năm 2026

Người lập:	Người kiểm tra:	Người duyệt:
Nguyễn Thị Thanh Mai	Aditya Agarwal	Michael Richard Lister Glover
Kế toán trưởng	*Phó Tổng Giám đốc*	*Tổng Giám đốc*

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials và các công ty con
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mẫu B 02 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2025 Nghìn VND	2024 Nghìn VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	**01**	**25**	**7.442.723.808**	**14.345.267.406**
Các khoản giảm trừ doanh thu	**02**	**25**	**-**	**8.938.679**
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	**10**	**25**	**7.442.723.808**	**14.336.328.727**
Giá vốn hàng bán	**11**		**6.067.393.926**	**13.443.622.106**
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	**20**		**1.375.329.882**	**892.706.621**
Doanh thu hoạt động tài chính	21	26	183.847.389	1.917.333.501
Chi phí tài chính	22	27	1.253.463.817	2.284.396.141
Trong đó: Chi phí lãi vay	*23*		*1.020.071.938*	*1.371.669.159*
Phần lợi nhuận trong công ty liên kết	24		-	30.316.644
Chi phí bán hàng	25	28	99.168.649	361.709.384
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	29	78.609.851	452.326.961
Lợi nhuận/(lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) + 24 - (25 + 26)}	**30**		**127.934.954**	**(258.075.720)**
Thu nhập khác	31	30	10.214.490	69.542.334
Chi phí khác	32	31	89.273.461	745.036.300
Kết quả từ các hoạt động khác (40 = 31 - 32)	**40**		**(79.058.971)**	**(675.493.966)**

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

	Mã số	Thuyết minh	2025 Nghìn VND	2024 Nghìn VND
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	**50**		**48.875.983**	**(933.569.686)**
Chi phí thuế TNDN hiện hành	**51**	**32**	**33.504.306**	**309.709.189**
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	**52**	**32**	**4.078.714**	**343.319.775**
Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	**60**		**11.292.963**	**(1.586.598.650)**
Lợi nhuận/(lỗ) thuần phân bổ cho:				
Cổ đông của Công ty	61		11.292.963	(1.638.456.685)
Cổ đông không kiểm soát	62		-	51.858.035
			VND	**VND**
Lãi/(lỗ) trên cổ phiếu				
Lãi/(lỗ) cơ bản trên cổ phiếu	70	**33**	10	(1.491)

Ngày 6 tháng 3 năm 2026

Người lập:	Người kiểm tra:	Người duyệt:
Nguyễn Thị Thanh Mai	Aditya Agarwal	Michael Richard Lister Glover
Kế toán trưởng	*Phó Tổng Giám đốc*	*Tổng Giám đốc*

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

	Mã số	Thuyết minh	2025 Nghìn VND	2024 Nghìn VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
Lợi nhuận/(lỗ) trước thuế	**01**		**48.875.983**	**(933.569.686)**
Điều chỉnh cho các khoản				
Khấu hao	02		667.462.146	1.341.572.049
Các khoản dự phòng	03		(47.475.780)	153.488.231
(Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		(16.482.885)	11.345.063
Lỗ/(lãi) từ hoạt động đầu tư	05		15.850.947	(870.761.151)
Chi phí lãi vay và chi phí đi vay	06		1.107.021.012	1.447.186.979
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	**08**		**1.775.251.423**	**1.149.261.485**
Biến động các khoản phải thu và tài sản khác	09		(72.336.158)	93.473.002
Biến động hàng tồn kho	10		142.602.125	725.723.409
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11		657.703.471	1.349.249.685
Biến động chi phí trả trước	12		156.462.523	114.547.335
Biến động chứng khoán kinh doanh	13		(364.962.353)	-
			2.294.721.031	**3.432.254.916**
Tiền lãi vay đã trả	14		(1.023.669.886)	(1.557.979.234)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(216.506.905)	(102.182.327)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	**20**		**1.054.544.240**	**1.772.093.355**

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

	Mã số	Thuyết minh	2025 Nghìn VND	2024 Nghìn VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	21		(279.856.832)	(536.015.634)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	22		-	981.818
Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(1.440.935.450)	-
Thu hồi tiền gửi có kỳ hạn và tiền cho vay	24		749.435.450	8.110.000
Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	26		-	3.264.632.809
Tiền thu lãi tiền gửi	27		10.374.706	9.252.213
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	**30**		**(960.982.126)**	**2.746.961.206**
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu	31		6.741.000	-
Tiền thu từ đi vay và trái phiếu phát hành	33		5.531.660.670	10.860.377.253
Tiền trả nợ gốc vay và chi phí liên quan đến phát hành trái phiếu	34		(6.529.596.088)	(14.873.521.463)

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

	Mã số	Thuyết minh	2025 Nghìn VND	2024 Nghìn VND
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	**40**		**(991.194.418)**	**(4.013.144.210)**
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	**50**		**(897.632.304)**	**505.910.351**
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	**60**		**1.468.795.621**	**974.184.354**
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái đối với tiền và các khoản tương đương tiền	**61**		**(951.370)**	**(11.299.084)**
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61)	**70**	**5**	**570.211.947**	**1.468.795.621**

Ngày 6 tháng 3 năm 2026

Người lập:

Nguyễn Thị Thanh Mai
Kế toán trưởng

Người kiểm tra:

Aditya Agarwal
Phó Tổng Giám đốc

Người duyệt:

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS

Michael Richard Lister Glover
Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

1. Đơn vị báo cáo

a. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials ("Công ty" hay "MHT") là một công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam.

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Công ty và các công ty con (gọi chung là "Tập đoàn").

b. Hoạt động chính

Hoạt động chính của Công ty là quản lý đầu tư.

Các hoạt động chính của các công ty con được trình bày như sau:

Tên công ty	Địa chỉ	Hoạt động chính	Tỷ lệ lợi ích kinh tế tại 31/12/202	Tỷ lệ lợi ích kinh tế tại 1/1/2025
Công ty con trực tiếp				
Công ty TNHH MTV Tài Nguyên Masan Thái Nguyên ("MRTN")	Thành phố Hồ Chí Minh	Quản lý đầu tư	100%	100%
Công ty con gián tiếp				
Công ty TNHH MTV Thương mại và Đầu tư Thái Nguyên ("TNTI")	Thành phố Hồ Chí Minh	Quản lý đầu tư	100%	100%
Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo ("NPM") (*)	Tỉnh Thái Nguyên	Khai thác và chế biến khoáng sản	100%	100%
Công ty TNHH Vonfram Masan ("MTC")	Tỉnh Thái Nguyên	Chế biến sâu kim loại màu và kim loại quý hiếm (Vonfram)	100%	100%

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

MTC là công ty con của NPM. TNTI và NPM là công ty con của MRTN. MRTN là công ty con của Công ty.

(*) Hoạt động chính của NPM là thăm dò, khai thác và chế biến vonfram, fluorit, bismuth và đồng thuộc Dự án Khai thác chế biến khoáng sản Núi Pháo tại Xã An Khánh, Tỉnh Thái Nguyên để xuất khẩu và bán tại thị trường nội địa. Dự án Khai thác chế biến khoáng sản Núi Pháo được thực hiện theo Giấy chứng nhận Đầu tư số 17121000026 có thời hạn đến ngày 2 tháng 2 năm 2044.

Tỷ lệ lợi ích kinh tế phản ánh tỷ lệ thực tế của các lợi ích kinh tế trực tiếp và gián tiếp của Công ty tại các công ty con. Tỷ lệ quyền biểu quyết bằng tỷ lệ lợi ích kinh tế trừ khi được trình bày khác.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Tập đoàn có 1.300 nhân viên (1/1/2025: 1.518 nhân viên).

2. Cơ sở lập báo cáo tài chính

a. Tuyên bố về tuân thủ

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

b. Cơ sở đo lường

Báo cáo tài chính hợp nhất, trừ báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất, được lập trên cơ sở dồn tích theo nguyên tắc giá gốc. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất được lập theo phương pháp gián tiếp.

c. Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Công ty và các công ty con là từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.

d. Đơn vị tiền tệ kế toán

Đơn vị tiền tệ kế toán của Tập đoàn là Đồng Việt Nam ("VND"), cũng là đơn vị tiền tệ được sử dụng cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính. Toàn bộ các số liệu được làm tròn đến hàng nghìn ("Nghìn VND"), trừ khi được trình bày khác.

3. Tóm tắt những chính sách kế toán chủ yếu

Sau đây là những chính sách kế toán chủ yếu được Tập đoàn áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

a. Cơ sở hợp nhất

(i) Hợp nhất kinh doanh

Hợp nhất kinh doanh được hạch toán theo phương pháp mua tại ngày mua, là ngày mà quyền kiểm soát được chuyển giao cho Tập đoàn. Sự kiểm soát tồn tại khi Tập đoàn có quyền chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của đơn vị nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động của đơn vị đó. Khi đánh giá quyền kiểm soát, Tập đoàn phải xem xét quyền biểu quyết tiềm tàng có thể thực hiện được tại thời điểm hiện tại.

Theo phương pháp mua, tài sản và nợ phải trả của công ty được mua được hợp nhất theo giá trị hợp lý khi hợp nhất. Giá phí hợp nhất kinh doanh (giá phí mua) gồm tổng giá trị hợp lý, tại ngày trao đổi, của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận, các công cụ vốn do bên mua phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Các tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh được ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày mua.

Bất kỳ khoản lợi thế thương mại nào phát sinh thể hiện khoản chênh lệch giữa giá phí mua và lợi ích của Tập đoàn trong giá trị hợp lý thuần của các tài sản, nợ phải trả và nợ tiềm tàng của đơn vị bị mua được ghi nhận vào bảng cân đối kế toán hợp nhất, sau đó được phân bổ vào kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Khoản chênh lệch âm (lãi từ giao dịch mua giá rẻ) được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của năm hiện tại sau khi đã tiến hành soát xét lại nhằm đảm bảo việc xác định giá trị của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được, nợ tiềm tàng và việc xác định giá phí hợp nhất kinh doanh đã phản ánh phù hợp việc cân nhắc tất cả thông tin có tại ngày mua.

Nếu việc kế toán ban đầu đối với giao dịch hợp nhất kinh doanh chưa hoàn thành trước thời điểm cuối kỳ kế toán mà giao dịch hợp nhất kinh doanh diễn ra do giá trị hợp lý của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được hoặc nợ tiềm tàng của bên bị mua hoặc giá phí hợp nhất kinh doanh chỉ được xác định tạm thời, Tập đoàn sẽ kế toán giao dịch hợp nhất kinh doanh theo các giá trị tạm thời đó. Trong vòng 12 tháng kể từ ngày mua (giai đoạn sử dụng giá trị tạm thời), Tập đoàn sẽ điều chỉnh hồi tố các giá trị tạm thời đã ghi nhận tại ngày mua.

Các chi phí giao dịch, ngoại trừ các chi phí liên quan đến việc phát hành công cụ nợ hoặc chứng khoán vốn của Tập đoàn liên quan đến việc hợp nhất kinh doanh, bao gồm các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh, như chi phí trả cho tư vấn tài chính, tư vấn pháp lý, thẩm định viên về giá và các nhà tư vấn liên quan đến hợp nhất kinh doanh. Các chi phí giao dịch này được tính vào giá phí hợp nhất kinh doanh. Các chi phí quản lý chung và các chi phí khác không liên quan trực tiếp đến giao dịch hợp nhất kinh doanh cụ thể đang được ghi nhận thì không được tính vào chi phí mua, mà được ghi nhận là chi phí phát sinh trong năm.

(ii) Công ty con

Công ty con là các đơn vị chịu sự kiểm soát của Tập đoàn. Sự kiểm soát tồn tại khi Tập đoàn có quyền chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của đơn vị nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động của đơn vị đó. Việc đánh giá quyền kiểm soát có xét đến quyền bỏ phiếu tiềm năng có thể thực hiện được tại thời điểm hiện tại. Báo cáo tài chính của các công ty con được hợp nhất trong báo cáo tài chính hợp nhất từ ngày bắt đầu cho tới ngày chấm dứt kiểm soát đối với các đơn vị này.

(iii) Lợi ích cổ đông không kiểm soát

Lợi ích cổ đông không kiểm soát được xác định theo tỷ lệ lợi ích kinh tế của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của đơn vị bị mua lại tại ngày mua.

Việc thoái vốn của Tập đoàn trong công ty con mà không dẫn đến mất quyền kiểm soát được kế toán tương tự như các giao dịch vốn chủ sở hữu. Theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ("Thông tư 202") ban hành bởi Bộ Tài chính hướng dẫn phương pháp lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất, chênh lệch giữa giá trị thay đổi phần sở hữu của Tập đoàn trong tài sản thuần của công ty con cộng với giá trị phần lợi thế thương mại chưa phân bổ hết và số thu hoặc chi từ việc thoái vốn tại công ty con được ghi nhận vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối thuộc vốn chủ sở hữu.

(iv) Các giao dịch được loại trừ khi hợp nhất

Các giao dịch và số dư trong nội bộ Tập đoàn và các khoản thu nhập và chi phí chưa thực hiện từ các giao dịch nội bộ được loại trừ khi lập báo cáo tài chính hợp nhất. Tuy nhiên, chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh từ các khoản mục tiền tệ của nội bộ Tập đoàn, cả ngắn hạn và dài hạn, được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Khoản lãi và lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch với công ty liên kết được trừ vào khoản đầu tư trong phạm vi lợi ích của Tập đoàn tại đơn vị nhận đầu tư.

(v) Lợi thế thương mại

Lợi thế thương mại phát sinh trong việc mua lại công ty con và được xác định theo giá gốc trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Giá gốc của lợi thế thương mại là khoản chênh lệch giữa giá phí mua và lợi ích của Tập đoàn trong giá trị hợp lý thuần của các tài sản, nợ phải trả và nợ tiềm tàng của đơn vị bị mua để có được quyền kiểm soát đơn vị bị mua cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến giao dịch mua.

Khoản chênh lệch âm (lãi từ giao dịch mua giá rẻ) được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

b. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch bằng các đơn vị tiền khác VND trong năm được quy đổi sang VND theo tỷ giá xấp xỉ với tỷ giá thực tế tại ngày giao dịch.

Các khoản mục tài sản và nợ phải trả có gốc bằng đơn vị tiền tệ khác VND được quy đổi sang VND theo tỷ giá mua chuyển khoản đối với tài sản và bán chuyển khoản đối với nợ phải trả, của ngân hàng thương mại nơi Công ty và các công ty con thường xuyên có giao dịch tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

c. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có tính thanh khoản cao, có thể dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định, không có nhiều rủi ro về thay đổi giá trị và được sử dụng cho mục đích đáp ứng các cam kết chi tiền ngắn hạn hơn là cho mục đích đầu tư hay là các mục đích khác.

d. Chứng khoán kinh doanh

Chứng khoán kinh doanh là các loại chứng khoán được Công ty và các công ty con nắm giữ vì mục đích kinh doanh, tức là mua vào bán ra để thu lợi nhuận trong thời gian ngắn. Chứng khoán kinh doanh được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua cộng các chi phí mua. Sau ghi nhận ban đầu, chứng khoán kinh doanh được xác định theo giá gốc trừ đi dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh được lập khi có bằng chứng là giá thị trường của chứng khoán giảm xuống thấp hơn giá trị ghi sổ của chúng. Sau khi khoản dự phòng được lập, nếu giá thị trường của chứng khoán tăng lên thì khoản dự phòng sẽ được hoàn nhập. Khoản dự phòng chỉ được hoàn nhập trong phạm vi sao cho giá trị ghi sổ của chứng khoán kinh doanh không vượt quá giá trị ghi sổ của các chứng khoán này khi giả định không có khoản dự phòng nào đã được ghi nhận.

e. Các khoản phải thu

Các khoản phải thu khách hàng và các khoản phải thu khác được phản ánh theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

f. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được phản ánh theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và bao gồm tất cả các chi phí phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Đối với thành phẩm và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, giá gốc bao gồm nguyên vật liệu, chi phí nhân công trực tiếp và các chi phí khai thác khoáng sản và sản xuất chung được phân bổ. Giá trị thuần có thể thực hiện được ước tính dựa vào giá bán của hàng tồn kho trừ đi các khoản chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và các chi phí ước tính để bán sản phẩm.

Tập đoàn áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.

g. Tài sản cố định hữu hình

(i) Nguyên giá

Khi kết thúc giai đoạn xây dựng mỏ, các tài sản được kết chuyển vào "nhà cửa, vật kiến trúc", "máy móc và thiết bị" hoặc "tài sản khai thác khoáng sản khác" thuộc khoản mục tài sản cố định hữu hình. Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua hoặc chi phí xây dựng, bao gồm thuế nhập khẩu, các loại thuế mua hàng không hoàn lại và chi phí liên quan trực tiếp để đưa tài sản đến vị trí và trạng thái hoạt động cho mục đích sử dụng đã dự kiến, và chi phí để tháo dỡ, di dời tài sản và khôi phục hiện trường tại địa điểm đặt tài sản. Các chi phí phát sinh sau khi tài sản cố định hữu hình đã đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa, bảo dưỡng và đại tu được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong năm mà chi phí phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng tài sản cố định hữu hình vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của tài sản cố định hữu hình.

Trường hợp tài sản cố định hữu hình tự xây dựng được hoàn thành và được đưa vào sử dụng nhưng chi phí chưa được quyết toán thì Tập đoàn hạch toán nguyên giá của tài sản cố định hữu hình theo giá tạm tính và nguyên giá tạm tính sẽ được điều chỉnh sau khi chi phí quyết toán được phê duyệt.

Tài sản khai thác khoáng sản khác bao gồm chi phí phục hồi môi trường mỏ; và giá trị hợp lý của trữ lượng khai thác và trữ lượng địa chất khoáng sản từ hợp nhất kinh doanh.

(ii) Khấu hao

NPM: Máy móc, thiết bị liên quan trực tiếp đến hoạt động khai thác và chế biến khoáng sản và giá trị hợp lý của trữ lượng khoáng sản từ hợp nhất kinh doanh

Máy móc, thiết bị liên quan trực tiếp đến hoạt động khai thác và chế biến khoáng sản và giá trị hợp lý của trữ lượng

khoáng sản từ hợp nhất kinh doanh được khấu hao theo phương pháp khối lượng sản phẩm. Theo phương pháp này, căn cứ khấu hao được tính dựa trên trữ lượng khoáng sản đã được chứng minh và tương đối chắc chắn sẽ thu được; trữ lượng khoáng sản này là sản lượng quặng ước tính (tính bằng tấn) có thể được khai thác hợp pháp và có hiệu quả kinh tế từ các tài sản khai thác khoáng sản của Tập đoàn và một phần tài nguyên dự kiến sẽ được chuyển thành trữ lượng khoáng sản. Cụ thể, căn cứ khấu hao đối với các tài sản liên quan đến khai thác mỏ được tính theo:

a. trữ lượng khoáng sản và tài nguyên khoáng sản dự kiến sẽ được chuyển thành trữ lượng khoáng sản theo kết quả đánh giá kỹ thuật của chuyên gia khai mỏ trong khu vực dự án Núi Pháo; và

b. phần tài nguyên khoáng sản có thể được tái chế từ hồ chứa đuôi quặng oxit ("OTC") của NPM.

Căn cứ khấu hao cho từng loại tài sản khai thác khoáng sản được áp dụng như sau:

	Căn cứ khấu hao
Máy móc, thiết bị chỉ liên quan đến hoạt động khai thác và chế biến khoáng sản	**(a)**
Máy móc, thiết bị liên quan đến hoạt động chế biến khoáng sản và được sử dụng cho hoạt động tái chế quặng thải tại hồ chứa đuôi quặng OTC	**(a) và (b)**
Giá trị hợp lý của trữ lượng khoáng sản từ hợp nhất kinh doanh	**(a) và (b)**

MTC: Máy móc và thiết bị liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất

Máy móc và thiết bị liên quan trực tiếp đến hoạt động chế biến các sản phẩm tinh chế từ vonfram của MTC được tính khấu hao trong thời gian hữu dụng ước tính của tài sản theo đơn vị sản phẩm. Tổng đơn vị sản phẩm ước tính của tài sản cố định khấu hao theo phương pháp khối lượng sản phẩm là như sau:

Nhà máy ST (Muối Natri Vonframat)	259.864 tấn vonfram
Nhà máy APT (Muối Amoni Paratungstate)	254.989 tấn vonfram

Các tài sản khác

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định hữu hình. Thời gian sử dụng hữu ích ước tính như sau:

• Nhà cửa và vật kiến trúc	5 – 40 năm
• Máy móc và thiết bị	3 – 22 năm
• Dụng cụ văn phòng	3 – 10 năm
• Phương tiện vận chuyển	3 – 25 năm
• Các tài sản khai thác khoáng sản khác	26 năm

Trong trường hợp xây dựng cơ bản được hoàn thành và đưa vào sử dụng trước khi chi phí xây dựng được quyết toán thì nguyên giá tài sản được xác định theo nguyên giá tạm tính. Khi chi phí xây dựng tài sản cố định được quyết toán và phê duyệt, Tập đoàn điều chỉnh lại nguyên giá tài sản cố định theo giá trị đã quyết toán và không điều chỉnh lại giá trị hao mòn lũy kế. Chi phí khấu hao sau thời điểm quyết toán được xác định bằng giá trị quyết toán đã được phê duyệt trừ (-) giá trị hao mòn lũy kế đã được trích đến thời điểm phê duyệt quyết toán tài sản chia (÷) cho thời gian khấu hao còn lại của tài sản cố định theo các quy định hiện hành.

h. Tài sản cố định vô hình

(i) Phần mềm máy vi tính

Phần mềm máy vi tính được mua mới mà phần mềm này không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được ghi nhận như tài sản cố định vô hình. Phần mềm máy vi tính được mua mới được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong vòng từ ba (3) đến tám (8) năm.

(ii) Quyền khai thác khoáng sản

Quyền khai thác khoáng sản được tính dựa trên trữ lượng khai thác còn lại nhân với giá khoáng sản do Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh công bố theo quy định tại Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2019 ("Nghị định 67") có hiệu lực từ ngày 15 tháng 9 năm 2019, thay thế Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2013. Nguyên giá của quyền khai thác khoáng sản được trình bày theo giá trị hiện tại của tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và được vốn hóa và hạch toán như một tài sản cố định vô hình. Quyền khai thác khoáng sản được phân bổ theo phương pháp đường thẳng dựa trên vòng đời kinh tế của trữ lượng khoáng sản đã được chứng minh và tương đối chắc chắn sẽ thu được và một phần tài nguyên dự kiến sẽ được chuyển thành trữ lượng khoáng sản.

i. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang chủ yếu bao gồm tài sản khoáng sản đang trong quá trình phát triển và chi phí xây dựng và máy móc chưa hoàn thành, chưa lắp đặt xong và chưa nghiệm thu đưa vào hoạt động. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang cũng bao gồm chi phí đền bù giải phóng mặt bằng, chi phí phát triển trữ lượng khai thác khoáng sản, trữ lượng địa chất khoáng sản và các chi phí phát triển mỏ liên quan. Các tài sản này đủ điều kiện để được vốn hóa khi trữ lượng khai thác khoáng sản liên quan đã được chứng minh là có tính khả thi về lợi ích kinh tế và kỹ thuật. Các tài sản này được vốn hóa sau khi cấn trừ tiền thu về từ việc bán sản phẩm sản xuất thử trong giai đoạn phát triển mỏ. Khi hoàn thành giai đoạn xây dựng, được xác định là từ khi tài sản được đưa đến vị trí và trạng thái hoạt động cho mục đích sử dụng đã dự kiến, toàn bộ tài sản được phân loại lại vào tài sản cố định hữu hình là "nhà cửa và vật kiến trúc", "máy móc và thiết bị" hoặc "tài sản khai thác khoáng sản khác" hoặc vào chi phí trả trước dài hạn là "chi phí khai thác khoáng sản khác".

Tập đoàn không tính khấu hao cho chi phí xây dựng cơ bản dở dang trong quá trình phát triển mỏ, xây dựng, lắp đặt và chạy thử để đưa tài sản vào sử dụng.

j. Chi phí trả trước dài hạn

(i) Chi phí đất trả trước

Chi phí đất trả trước bao gồm tiền thuê đất trả trước, kể cả các khoản liên quan đến đất thuê mà Tập đoàn đã nhận được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng không đủ điều kiện ghi nhận tài sản cố định vô hình theo quy định pháp luật hiện hành, và các chi phí phát sinh khác liên quan đến việc bảo đảm cho việc sử dụng đất thuê. Các chi phí này được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn của hợp đồng thuê đất từ 17 đến 24 năm.

(ii) Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng

Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng bao gồm tiền thuê đất trả trước, chi phí bồi thường, tái định cư và các chi phí khác phát sinh liên quan đến việc bảo đảm mặt bằng cần thiết cho việc sử dụng đất thuê phục vụ hoạt động khai thác khoáng sản. Các chi phí này được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn của các hợp đồng thuê đất liên quan.

(iii) Chi phí khai thác khoáng sản khác

Chi phí khai thác khoáng sản khác bao gồm:

- Chi phí thăm dò, đánh giá và phát triển mỏ (bao gồm chi phí bóc đất đá phát triển mỏ); và
- Chi phí bóc đất đá trong quá trình sản xuất (như được nêu dưới đây trong phần 'Chi phí bóc đất đá chờ phân bổ').

Chi phí bóc đất đá chờ phân bổ

Hoạt động khai thác mỏ lộ thiên đòi hỏi phải bóc lớp đất đá phủ bên trên và các loại phế liệu khác để tiếp cận thân quặng cần khai thác. Chi phí bóc đất đá phát sinh trong quá trình phát triển mỏ (chi phí bóc đất đá phát triển mỏ) được ghi nhận vào chi phí xây dựng mỏ. Toàn bộ chi phí bóc đất đá phát triển mỏ phát sinh trong giai đoạn xây dựng được kết chuyển vào chi phí khai thác khoáng sản khác.

Chi phí loại bỏ đất đá trong giai đoạn sản xuất của mỏ (chi phí bóc đất đá trong quá trình sản xuất) được giữ lại chờ phân bổ khi chi phí này làm phát sinh lợi ích trong tương lai:

a. Khi Tập đoàn chắc chắn thu được lợi ích kinh tế trong tương lai;

b. Khi có thể xác định được thành phần của phần thân quặng mà khả năng tiếp cận đã được cải thiện; và

c. Khi các chi phí phát sinh có thể được tính toán được một cách đáng tin cậy.

Chi phí bóc đất đá trong quá trình sản xuất được phân bổ giữa hàng tồn kho và chi phí trả trước dài hạn trong quá trình sản xuất dựa trên tỷ lệ bóc đất đá trong vòng đời mỏ của các thành phần của thân quặng đã được xác định.

Tỷ lệ bóc đất đá trong vòng đời của mỏ là tỷ lệ giữa tổng lượng đất đá và phế liệu ước tính phải bóc trên tổng lượng quặng ước tính có thể thu hồi được lợi ích kinh tế trong suốt vòng đời mỏ của các thành phần của thân quặng đã được xác định. Chi phí bóc đất đá trong quá trình sản xuất được ghi nhận thành chi phí trả trước dài hạn khi tỷ lệ bóc đất đá thực tế của kỳ hiện tại cao hơn tỷ lệ bóc đất đá trung bình trong vòng đời của mỏ.

Chi phí bóc đất đá trong quá trình phát triển mỏ và sản xuất được phân bổ một cách có hệ thống dựa trên trữ lượng khoáng sản và tài nguyên dự kiến có thể chuyển đổi thành trữ lượng khoáng sản của các thành phần của phần thân quặng có liên quan.

(iv) Chi phí phát sinh để có được hợp đồng

Các chi phí phát sinh để có được hợp đồng là các chi phí để Tập đoàn có được hợp đồng với khách hàng mà chi phí này sẽ không phát sinh nếu Tập đoàn không có được hợp đồng đó. Tập đoàn vốn hóa các chi phí phát sinh để có được hợp đồng nếu các chi phí đó thỏa mãn các điều kiện sau:

- Chỉ các chi phí tăng thêm do có được hợp đồng mới được vốn hóa; và
- Chi phí đó phải thu hồi được.

Tài sản đã ghi nhận được khấu hao theo phương pháp mang tính hệ thống và phù hợp với việc chuyển giao hàng hóa, dịch vụ cho khách hàng mà tài sản đó có liên quan.

(v) Chi phí trả trước khác

Chi phí trả trước khác bao gồm phí dịch vụ được ghi nhận lần đầu theo nguyên giá và được phân bổ theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn hợp đồng.

k. Phải trả người bán và phải trả khác

Các khoản phải trả người bán và phải trả khác được thể hiện theo giá gốc.

l. Dự phòng

Một khoản dự phòng được ghi nhận nếu, do kết quả của một sự kiện trong quá khứ, Tập đoàn có nghĩa vụ pháp lý hiện tại hoặc liên đới có thể ước tính một cách đáng tin cậy, và chắc chắn sẽ làm giảm sút các lợi ích kinh tế trong tương lai để thanh toán các khoản nợ phải trả do nghĩa vụ đó. Khoản dự phòng được xác định bằng cách chiết khấu dòng tiền dự kiến phải trả trong tương lai với tỷ lệ chiết khấu trước thuế phản ánh đánh giá của thị trường ở thời điểm hiện tại về giá trị thời gian của tiền và rủi ro cụ thể của khoản nợ đó.

(i) Quyền khai thác khoáng sản

Theo quy định của Luật Khoáng sản năm 2010, NPM, một công ty con của Công ty có nghĩa vụ nộp cho Nhà nước tiền cấp Quyền khai thác khoáng sản. Quyền khai thác khoáng sản được tính dựa trên trữ lượng khai thác còn lại và giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, trong đó giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được xác định trên cơ sở quy đổi từ giá tính thuế tài nguyên theo quy định của pháp luật về thuế tài nguyên (Nghị định 67) tại thời điểm tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

Giá tính thuế tài nguyên là giá áp dụng cho các sản phẩm công nghiệp của NPM do Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh xác định. Phương pháp quy đổi được dựa vào các thông số khác nhau của hệ số quy đổi theo hướng dẫn tại Nghị định 67.

(ii) Dự phòng phục hồi môi trường mỏ

Hoạt động xây dựng tài sản cố định cho việc khai thác và chế biến khoáng sản của Tập đoàn làm phát sinh nghĩa vụ đóng cửa mỏ hoặc phục hồi môi trường mỏ. Hoạt động đóng cửa mỏ và phục hồi môi trường mỏ có thể bao gồm việc giải bản mỏ và tháo dỡ thiết bị; phục hồi mặt bằng đất và khu vực khai thác. Phạm vi công việc phải thực hiện và các chi phí liên quan tùy thuộc vào các quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường ("BTNMT") và các chính sách môi trường của Tập đoàn theo Báo cáo Tác động Môi trường Thường niên.

Dự phòng chi phí của mỗi chương trình đóng cửa và phục hồi môi trường mỏ được ghi nhận tại thời điểm hoàn thành việc xây dựng tài sản cố định. Các chi phí được tính vào dự phòng bao gồm tất cả các chi phí dự kiến phát sinh liên quan đến các hoạt động đóng cửa mỏ và phục hồi môi trường là hệ quả trực tiếp của việc xây dựng tài sản cố định.

Trong trường hợp hoạt động phục hồi mỏ được thực hiện một cách có hệ thống trong suốt thời gian hoạt động khai thác mà không phải tại thời điểm đóng cửa mỏ, dự phòng được trích lập cho công việc phục hồi mỏ liên tục chưa thực hiện ước tính tại mỗi thời điểm báo cáo và chi phí được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Chi phí hoạt động thường ngày có thể tác động đến các hoạt động đóng cửa mỏ và phục hồi môi trường mỏ sau này như công việc xử lý vật liệu thải được thực hiện như một phần không tách rời của quá trình khai thác khoáng sản hoặc sản xuất, không được tính vào dự phòng. Chi phí phát sinh từ các tình huống không dự kiến trước được, như tình trạng ô nhiễm do chất thải ngoài dự kiến, được ghi nhận là chi phí và nợ phải trả khi sự cố làm phát sinh một nghĩa vụ có thể ước tính được một cách đáng tin cậy.

Thời gian đóng cửa mỏ thực tế và chi phí phục hồi môi trường mỏ phụ thuộc vào vòng đời của mỏ. Dự phòng đóng cửa và phục hồi mỏ được ghi nhận theo giá trị dự kiến của

dòng tiền trong tương lai, được chiết khấu về giá trị hiện tại và được xác định theo xác suất ước tính của các dòng tiền phát sinh đối với mỗi hoạt động khai thác. Các xét đoán và ước tính trọng yếu được sử dụng để hình thành dự kiến về các hoạt động trong tương lai và giá trị và thời gian của dòng tiền liên quan. Những dự kiến này được hình thành dựa trên yêu cầu về môi trường và pháp lý hiện hành làm phát sinh một nghĩa vụ liên đới.

Khi dự phòng đóng cửa và phục hồi môi trường mỏ được ghi nhận lần đầu, chi phí tương ứng được vốn hóa như một tài sản nếu nghĩa vụ về đóng cửa và phục hồi môi trường là không thể tránh khỏi đối với việc xây dựng tài sản. Chi phí đóng cửa và phục hồi môi trường mỏ đã vốn hóa được ghi nhận vào tài sản khai thác khoáng sản khác và được khấu hao sau đó. Chênh lệch về giá trị của khoản dự phòng tăng lên theo thời gian do ảnh hưởng của việc chiết khấu đến giá trị hiện tại, được ghi nhận là chi phí tài chính.

Dự phòng đóng cửa và phục hồi môi trường mỏ sẽ được điều chỉnh theo các thay đổi về ước tính. Các điều chỉnh này sẽ được hạch toán như một thay đổi về chi phí được vốn hóa tương ứng, trừ trường hợp số giảm dự phòng cao hơn chi phí được vốn hóa chưa được trích khấu hao của các tài sản liên quan, khi đó chi phí được vốn hóa được giảm xuống bằng không và phần chênh lệch còn lại được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Các thay đổi về chi phí được vốn hóa dẫn đến thay đổi về chi phí khấu hao trong tương lai. Các thay đổi về giá trị và thời gian ước tính của các dòng tiền trong tương lai đối với hoạt động đóng cửa và phục hồi mỏ là một sự kiện bình thường phù hợp với các xét đoán và ước tính quan trọng liên quan.

m. Trái phiếu phát hành

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, trái phiếu thường được xác định theo giá gốc bao gồm khoản tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu trừ đi chi phí phát hành. Các khoản chiết khấu, phụ trội và chi phí phát hành được phân bổ dần theo phương pháp đường thẳng trong suốt kỳ hạn của trái phiếu.

n. Vốn chủ sở hữu

(i) Cổ phiếu phổ thông

Cổ phiếu phổ thông được trình bày là vốn chủ sở hữu. Phần chênh lệch tăng do phát hành cổ phiếu cao hơn mệnh giá được ghi nhận vào thặng dư vốn cổ phần. Chi phí liên quan trực tiếp đến việc phát hành cổ phiếu phổ thông được ghi nhận là khoản giảm thặng dư vốn cổ phần.

(ii) Vốn khác của chủ sở hữu

Các biến động vốn chủ sở hữu do việc mua hoặc thanh lý cổ phần cho cổ đông không kiểm soát và các giao dịch liên quan đến công cụ vốn chủ sở hữu được ghi nhận vào "Vốn khác của chủ sở hữu" trước ngày 1 tháng 1 năm 2015, ngày áp dụng phi hồi tố của Thông tư 202.

o. Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên lợi nhuận hoặc lỗ của năm bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại. Thuế thu nhập doanh nghiệp được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh ngoại trừ trường hợp có các khoản thuế thu nhập liên quan đến các khoản mục được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu, thì khi đó các khoản thuế thu nhập này cũng được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế dự kiến phải nộp dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm, sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, và các khoản điều chỉnh thuế phải nộp liên quan đến những năm trước.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính theo phương pháp bảng cân đối kế toán cho các chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ cho mục đích báo cáo tài chính và giá trị sử dụng cho mục đích tính thuế của các khoản mục tài sản và nợ phải trả. Giá trị của thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận dựa trên cách thức dự kiến thu hồi hoặc thanh toán giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực hoặc cơ bản có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ phạm vi liên quan đến khoản mục được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận trong phạm vi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai hoặc đủ chênh lệch tạm thời chịu thuế để các chênh lệch tạm thời được khấu trừ này có thể sử dụng được. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi giảm trong phạm vi không còn chắc chắn là các lợi ích về thuế liên quan này sẽ sử dụng được.

p. Doanh thu

Doanh thu bán hàng được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm được chuyển giao cho người mua. Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu hoặc liên quan tới khả năng hàng bán bị trả lại. Doanh thu bán hàng được ghi nhận theo số thuần sau khi đã trừ đi số chiết khấu giảm giá.

Đối với một số trường hợp, doanh thu được ghi nhận ban đầu theo giá trị tạm tính được xác định tại ngày ghi nhận doanh thu, sau đó được điều chỉnh theo các thông tin cập nhật về khối lượng và/hoặc giá bán tại ngày quyết toán. Tại ngày lập báo cáo, doanh thu tạm tính được ghi nhận dựa trên giá trị hợp lý ước tính của tổng giá trị các khoản phải thu.

Trong trường hợp các điều kiện trong hợp đồng mua bán cho phép điều chỉnh giá bán dựa trên kết quả khảo nghiệm hàng hóa của khách hàng, kết quả phân tích được lập bởi một bên thứ ba sẽ được sử dụng, trừ khi kết quả khảo nghiệm của khách hàng nằm trong phạm vi sai số đã được quy định tại hợp đồng bán sản phẩm, khi đó doanh thu được ghi nhận dựa trên bản phân tích chất lượng sản phẩm gần nhất được các bên chấp thuận.

q. Doanh thu hoạt động tài chính và chi phí tài chính

(i) Doanh thu hoạt động tài chính

Doanh thu hoạt động tài chính bao gồm thu nhập lãi tiền gửi và lãi chênh lệch tỷ giá. Thu nhập lãi tiền gửi được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo tỷ lệ tương ứng với thời gian dựa trên số dư gốc và lãi suất áp dụng.

(ii) Chi phí hoạt động tài chính

Chi phí tài chính bao gồm chi phí lãi vay và lãi trái phiếu, chi phí đi vay, lỗ do chênh lệch tỷ giá và chi phí tài chính khác.

Chi phí đi vay bao gồm phí thu xếp tín dụng, chi phí tài chính, chi phí giao dịch và lệ phí vay. Chi phí đi vay được ghi nhận là chi phí trong năm khi chi phí này phát sinh, ngoại trừ trường hợp chi phí đi vay liên quan đến các khoản vay cho mục đích hình thành tài sản đủ điều kiện vốn hóa chi phí đi vay thì khi đó chi phí đi vay sẽ được vốn hóa và được ghi vào nguyên giá các tài sản này.

r. Thuê tài sản

(i) Tài sản thuê

Các hợp đồng thuê được phân loại là thuê tài chính nếu theo các điều khoản của hợp đồng, Tập đoàn, với tư cách là bên thuê, đã nhận phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu. Tài sản cố định hữu hình dưới hình thức thuê tài chính được thể hiện bằng số tiền tương đương với số thấp hơn giữa giá trị hợp lý của tài sản cố định và giá trị hiện tại của các khoản tiền thuê tối thiểu, tính tại thời điểm bắt đầu thuê, trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

Khấu hao của tài sản thuê tài chính được hạch toán theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian ngắn hơn giữa thời hạn thuê và thời gian hữu dụng ước tính của tài sản thuê tài chính trừ khi chắc chắn là Tập đoàn sẽ có quyền sở hữu tài sản khi hết hạn hợp đồng thuê. Thời gian hữu dụng ước tính của tài sản thuê tài chính nhất quán với tài sản cố định hữu hình được nêu trong phần chính sách kế toán trình bày ở Thuyết minh 3(g)(ii).

Các tài sản thuê theo các hợp đồng thuê khác được phân loại là thuê hoạt động và không được ghi nhận trên bảng cân đối kế toán của Tập đoàn.

(ii) Các khoản thanh toán tiền thuê

Các khoản thanh toán thuê hoạt động được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng đi thuê được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất như là một bộ phận hợp thành của tổng chi phí thuê, trong suốt thời hạn thuê.

Các khoản thanh toán tiền thuê tài sản thuê tài chính được chia tách thành chi phí tài chính và khoản trả nợ gốc. Chi phí tài chính phải được tính theo từng kỳ kế toán trong suốt thời hạn thuê để đạt tới một tỷ lệ lãi suất định kỳ cố định trên số dư nợ còn lại.

s. Lãi trên cổ phiếu

Tập đoàn trình bày lãi cơ bản và lãi suy giảm, nếu có, trên cổ phiếu ("EPS") cho các cổ phiếu phổ thông. Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách lấy lãi hoặc lỗ thuộc về cổ đông phổ thông của Tập đoàn chia cho số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền lưu hành trong năm. Lãi hoặc lỗ phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông được xác định bằng kết quả kinh doanh trong năm phân bổ cho số lượng cổ phiếu phổ thông và các công cụ chứng khoán vốn. Phương thức phân bổ này dựa trên quyền được phân chia lợi nhuận của các loại cổ phiếu khác nếu toàn bộ lợi nhuận hoặc lỗ được phân chia.

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được xác định bằng cách điều chỉnh lãi hoặc lỗ thuộc về cổ đông phổ thông và số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân đang lưu hành có tính đến các ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông tiềm năng.

t. Báo cáo bộ phận

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Tập đoàn tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo vùng địa lý), mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác. Mẫu báo cáo bộ phận chính yếu và thứ yếu của Tập đoàn là dựa theo bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh và vùng địa lý theo thứ tự tương ứng.

u. Các bên liên quan

Các bên được xem là bên liên quan của Tập đoàn nếu một bên có khả năng, trực tiếp hay gián tiếp, kiểm soát bên kia hay có ảnh hưởng đáng kể đến bên kia trong việc đưa ra các quyết định ảnh hưởng đến tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu các bên cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm cả các thành viên gia đình thân cận của các cá nhân được coi là liên quan. Các bên liên quan cá nhân là các cán bộ quản lý chủ chốt có thẩm quyền và trách nhiệm trong việc lập kế hoạch, chỉ đạo và kiểm soát hoạt động của Công ty, bao gồm các giám đốc và cán bộ của Công ty.

Các công ty liên quan bao gồm công ty mẹ trực tiếp, công ty mẹ cấp trung, công ty mẹ cấp cao nhất và các công ty con và công ty liên kết của các công ty này.

v. Thông tin so sánh

Thông tin so sánh trong báo cáo tài chính hợp nhất này được trình bày dưới dạng dữ liệu tương ứng. Theo phương pháp này, các thông tin so sánh của năm trước được trình bày như một phần không thể tách rời của báo cáo tài chính năm hiện tại và phải được xem xét trong mối liên hệ với các số liệu và thuyết minh của năm hiện tại. Theo đó, thông tin so sánh trong báo cáo tài chính hợp nhất này không nhằm mục đích trình bày về tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong năm trước.

4. Báo cáo bộ phận

a. Bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh

Tập đoàn gồm các bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh như sau:

	Đồng Nghìn VND	Fluorit Nghìn VND	Vonfram Nghìn VND	Các bộ phận khác Nghìn VND	Tổng cộng Nghìn VND
Năm 2025					
Doanh thu thuần bộ phận	1.324.825.399	1.431.949.862	4.466.869.753	219.078.794	7.442.723.808
Lợi nhuận/(lỗ) gộp của bộ phận	634.981.624	945.154.393	(315.568.197)	110.762.062	1.375.329.882
Chi phí không phân bổ					(177.778.500)
Doanh thu hoạt động tài chính					183.847.389
Chi phí tài chính					(1.253.463.817)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh					127.934.954
Thu nhập khác					10.214.490
Chi phí khác					(89.273.461)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp					(37.583.020)
Lợi nhuận thuần sau thuế TNDN					11.292.963
Năm 2024					
Doanh thu thuần bộ phận	1.484.480.457	1.332.361.607	11.427.563.238	91.923.425	14.336.328.727
Lợi nhuận/(lỗ) gộp của bộ phận	699.851.558	798.732.467	(620.357.011)	14.479.607	892.706.621
Chi phí không phân bổ					(814.036.345)
Doanh thu hoạt động tài chính					1.917.333.501
Chi phí tài chính					(2.284.396.141)
Phần lợi nhuận trong công ty liên kết					30.316.644
Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh					(258.075.720)
Thu nhập khác					69.542.334
Chi phí khác					(745.036.300)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp					(653.028.964)
Lỗ thuần sau thuế TNDN					(1.586.598.650)

	Đồng Nghìn VND	Fluorit Nghìn VND	Vonfram Nghìn VND	Các bộ phận khác Nghìn VND	Tổng cộng Nghìn VND
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025					
Tài sản của bộ phận	106.917.884	580.280.241	2.623.104.574	692.477.561	4.002.780.260
Tài sản không phân bổ					22.457.555.044
Tổng tài sản					26.460.335.304
Tổng nợ phải trả					14.278.657.825
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2025					
Tài sản của bộ phận	112.709.737	603.559.239	2.651.826.789	727.424.345	4.095.520.110
Tài sản không phân bổ					22.871.006.890
Tổng tài sản					26.966.527.000
Tổng nợ phải trả					14.802.833.484

	Đồng Nghìn VND	Fluorit Nghìn VND	Vonfram Nghìn VND	Các bộ phận khác Nghìn VND	Tổng cộng Nghìn VND
Năm 2025					
Chi tiêu vốn của bộ phận	-	4.541.232	1.690.195	-	6.231.427
Chi tiêu vốn không phân bổ					273.625.405
Khấu hao tài sản cố định của bộ phận	5.879.717	23.615.605	89.965.651	34.884.247	154.345.220
Khấu hao tài sản cố định không phân bổ					513.116.926
Chi phí trả trước dài hạn kết chuyển vào hoạt động sản xuất kinh doanh chung không phân bổ theo bộ phận					351.996.964
Năm 2024					
Chi tiêu vốn của bộ phận	645.508	1.149.000	9.578.277	-	11.372.785
Chi tiêu vốn không phân bổ					524.642.849
Khấu hao tài sản cố định của bộ phận	8.153.155	33.379.157	585.680.286	114.876.320	742.088.918
Khấu hao tài sản cố định không phân bổ					599.483.131
Chi phí trả trước dài hạn kết chuyển vào hoạt động sản xuất kinh doanh chung không phân bổ theo bộ phận					372.500.537

Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials và các công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm
kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

b. Bộ phận chia theo vùng địa lý

Tập đoàn gồm các bộ phận chia theo hoạt động vùng địa lý như sau:

	Việt Nam Nghìn VND	Israel Nghìn VND	Pháp Nghìn VND	Đức Nghìn VND	Nhật Bản Nghìn VND	Mỹ Nghìn VND	Trung Quốc Nghìn VND	Canada Nghìn VND	Các nước khác Nghìn VND	Tổng cộng Nghìn VND
Tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31/12/2025										
Doanh thu thuần bán ra ngoài	1.459.152.771	510.218.709	327.684.463	547.400.152	1.006.928.464	709.778.441	63.484.485	1.002.861.734	1.815.214.589	7.442.723.808
Tài sản của bộ phận	25.688.605.725	131.404.930	105.777.900	149.530.484	73.670.044	89.471.543	66.578.506	48.874.027	106.422.145	26.460.335.304
Chi tiêu vốn	279.856.832	-	-	-	-	-	-	-	-	279.856.832
Tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31/12/2024										
Doanh thu thuần bán ra ngoài	1.200.440.387	506.232.613	620.977.793	2.755.561.130	1.128.752.647	2.261.795.745	2.996.500.446	9.470.333	2.856.597.633	14.336.328.727
Tài sản của bộ phận	26.325.556.484	79.497.692	17.066.186	94.336.380	50.734.761	162.284.006	65.162.232	-	171.889.259	26.966.527.000
Chi tiêu vốn	288.237.892	-	-	170.194.164	-	-	54.755.919	22.827.659	-	536.015.634

5. Tiền và các khoản tương đương tiền

	31/12/2025 Nghìn VND	1/1/2025 Nghìn VND
Tiền mặt	544	47.051
Tiền gửi ngân hàng	145.211.403	1.468.748.570
Các khoản tương đương tiền	425.000.000	-
	570.211.947	**1.468.795.621**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, một phần tiền trị giá 25.513 triệu VND (1/1/2025: 22.539 triệu VND) được thế chấp tại ngân hàng để đảm bảo cho các khoản vay ngắn hạn của một công ty con (Thuyết minh 19(a)).

Các khoản tương đương tiền bao gồm các khoản tiền gửi tại các ngân hàng với kì hạn gốc không quá 3 tháng và hưởng lãi suất 4,75% một năm.

6. Chứng khoán kinh doanh

	31/12/2025			1/1/2025		
	Số lượng	Giá gốc Nghìn VND	Giá trị hợp lý Nghìn VND	Số lượng	Giá gốc Nghìn VND	Giá trị hợp lý Nghìn VND
Chứng chỉ tiền gửi	3.630.000	364.962.353	(*)	-	-	-

Đây là các khoản chứng chỉ tiền gửi do một ngân hàng thương mại trong nước là công ty liên kết của công ty mẹ cấp cao nhất phát hành với kỳ hạn gốc từ 2 đến 4 năm, hưởng lãi suất từ 4,4% đến 5,5% một năm được Tập đoàn nắm giữ với mục đích kinh doanh. Tại ngày 5 tháng 1 năm 2026, Tập đoàn đã thanh lý toàn bộ chứng chỉ tiền gửi này.

(*) Tập đoàn chưa xác định giá trị hợp lý của các chứng chỉ tiền gửi này để thuyết minh trong báo cáo tài chính hợp nhất bởi vì các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện không có hướng dẫn về cách tính giá trị hợp lý sử dụng các kỹ thuật định giá. Giá trị hợp lý của các chứng chỉ tiền gửi này có thể khác với giá trị ghi sổ.

Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials và các công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm
kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

7. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

Phải thu ngắn hạn của khách hàng chi tiết theo khách hàng lớn

	31/12/2025 Nghìn VND	1/1/2025 Nghìn VND
Bên thứ ba		
Khách hàng mua vonfram	686.323.909	393.731.920
Khách hàng mua bismuth	66.578.506	63.895.004
Khách hàng mua fluorit	18.931.075	217.251.001
Khách hàng mua đồng	5.654.249	113.962.739
Các khách hàng khác	-	879.107
	777.487.739	**789.719.771**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 và ngày 1 tháng 1 năm 2025, một phần khoản phải thu ngắn hạn được thế chấp tại ngân hàng để đảm bảo cho các khoản vay ngắn hạn và dài hạn của các công ty con (Thuyết minh 19(a)).

8. Phải thu về cho vay ngắn hạn

Phải thu về cho vay ngắn hạn thể hiện khoản cho công ty mẹ cấp trung vay, không có tài sản đảm bảo và hưởng lãi suất theo mức lãi suất được thỏa thuận trong hợp đồng cho vay tương ứng.

9. Phải thu ngắn hạn và dài hạn khác

	31/12/2025 Nghìn VND	1/1/2025 Nghìn VND
Phải thu ngắn hạn khác		
Phải thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (a)	980.845.909	980.845.909
Phải thu khác từ công ty mẹ trực tiếp	130.000.000	-
Lãi cho vay phải thu từ công ty mẹ cấp trung	18.471.575	-
Phải thu tiền bồi thường bảo hiểm	-	9.653.040
Phải thu thuế nhập khẩu	2.075.867	2.075.867
Phải thu ngắn hạn khác	6.041.907	579.267
	1.137.435.258	**993.154.083**
Phải thu dài hạn khác		
Phải thu tiền bồi thường giải phóng mặt bằng từ UBND Tỉnh Thái Nguyên (b)	1.009.194.924	1.094.091.069
Nộp tiền ký quỹ cho Quỹ Bảo vệ Môi trường (c)	130.988.256	104.666.261
Phải thu dài hạn khác	582.827	582.827
	1.140.766.007	**1.199.340.157**

a. Khoản phải thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản ("TCQKTKS") thể hiện tiền cấp quyền khai thác khoáng sản bổ sung của Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo ("NPM"), một công ty con của Công ty, cho giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2021 và phí hành chính liên quan mà NPM đã nộp cho cơ quan có thẩm quyền dựa trên tính toán tạm thời của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam ("TCĐCKSVN") theo Công văn số 3724/ĐCKS-KTĐCKS ngày 28 tháng 12 năm 2018 ("Công văn 3724") và sau đó là tính toán của BTNMT theo Quyết định số 1640/QĐ-BTNMT ngày 23 tháng 8 năm 2021 ("Quyết định 1640").

NPM không đồng ý với khoản tiền bổ sung này và cơ sở của Công văn 3724 vì Ban Giám đốc NPM cho rằng công văn này là không hợp lý và không theo đúng các quy định hiện hành, bởi vì giá được sử dụng để tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản ("Giá tính TCQKTKS") được dựa trên giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho sản phẩm tài nguyên khoáng sản thay vì giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho sản phẩm công nghiệp. Theo quy định tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ và hướng dẫn tại Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 2 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính về Thuế tài nguyên, nếu tài nguyên khai thác không bán ra mà phải qua sản xuất, chế biến mới bán ra, giá tính thuế tài nguyên là (=) giá bán sản phẩm công nghiệp trừ đi (-) chi phí chế biến phát sinh của công đoạn chế biến từ sản phẩm tài nguyên thành sản phẩm công nghiệp nhưng không thấp hơn giá tính thuế do Uỷ ban Nhân dân cấp tỉnh ("UBND") quy định. Sản phẩm của NPM là sản phẩm công nghiệp mà giá tính thuế tài nguyên được xác định theo giá cao hơn giữa giá bán trừ (-) chi phí chế biến và giá tính thuế do UBND quy định. TCĐCKSVN đã không sử dụng giá tính thuế tài nguyên được áp dụng cho sản phẩm công nghiệp; mà sử dụng giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho sản phẩm tài nguyên khoáng sản - quặng vonfram (hàm lượng: 0,1%< WO3<0,3%). Trước ngày hiệu lực của Công văn 3724, NPM đã thanh toán TCQKTKS sử dụng ước tính giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho sản phẩm công nghiệp theo Quyết định số 500/QĐ-BTNMT ("Quyết định 500") do BTNMT ban hành ngày 4 tháng 3 năm 2015.

Ngày 23 tháng 8 năm 2021, BTNMT ban hành Quyết định số 1640/QĐ-BTNMT ("Quyết định 1640") để phê duyệt TCQKTKS cho mỏ Núi Pháo, thay thế phê duyệt tạm thu TCQKTKS theo Quyết định 500 và Công văn 3724 mặc dù giá tính thuế tài nguyên được áp dụng cho sản phẩm công nghiệp của NPM chưa được xác định. Khi ban hành Quyết định 1640 này, BTNMT tiếp tục sử dụng giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho quặng vonfram (hàm lượng 0,1%< WO3<0,3%) thay vì sử dụng giá tính thuế tài nguyên được áp dụng cho sản phẩm công nghiệp trong khi bất cập của việc sử dụng giá này đã được NPM nêu rõ trước đây. Theo Điểm 3, Điều 15, Nghị Định 67, đối với những trường hợp đang tạm thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, khi giá tính thuế tài nguyên do Ủy ban Nhân dân tỉnh ban hành đang có hiệu lực và đúng quy định về giá khoáng sản nguyên khai để tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản thì được áp dụng chính thức, thay thế giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tạm thu trước đây. Ban Giám đốc NPM đánh giá rằng vì giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho sản phẩm công nghiệp của NPM chưa được xác định bởi UBND Tỉnh Thái Nguyên, Giá tính TCQKTKS làm căn cứ xác định TCQKTKS theo Quyết định 1640 chưa phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

NPM cũng đã có nhiều công văn gửi các cấp có thẩm quyền nêu rõ vấn đề và tìm hướng giải quyết phù hợp cho vấn đề TCQKTKS của NPM. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 978/VPCP-KTTH ngày 28 tháng 2 năm 2021, Công văn số 5987/VPCP-KTTH ngày 28 tháng 8 năm 2021 và tiếp đó là chỉ đạo bổ sung của Phó Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 226/TB- VPCP ngày 16 tháng 6 năm 2023 ("Thông báo 226"), vấn đề TCQKTKS của NPM đang được Bộ Tài chính ("BTC"), BTNMT và UBND Tỉnh Thái Nguyên xem xét. Theo đó, TCQKTKS cho Dự án Khai thác chế biến khoáng sản Núi Pháo sẽ được BTNMT xác định lại sau khi (1) UBND Tỉnh Thái Nguyên xác định và ban hành chính thức giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho sản phẩm công nghiệp của NPM; và (2) Bộ Tài chính ban hành khung giá tính thuế tài nguyên đối với quặng vonfram và UBND Tỉnh Thái Nguyên ban hành giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho quặng vonfram của NPM.

Như đề cập tại Thuyết minh 35 của báo cáo tài chính hợp nhất này, UBND Tỉnh Thái Nguyên, Sở Tài chính Tỉnh Thái Nguyên và các cơ quan chức năng có liên quan hiện đang phối hợp làm việc để xác định giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho các sản phẩm công nghiệp của NPM.

Ban Giám đốc cho rằng bằng việc áp dụng giá được xác định trong Quyết định 500, NPM đã trích lập dự phòng đầy đủ cho các khoản nợ phải trả về TCQKTKS và khoản tiền tạm nộp trên đây sẽ được hoàn lại hoặc bù cho các khoản nợ phải trả về TCQKTKS trong tương lai dựa trên diễn giải của NPM về quy định pháp luật liên quan, bao gồm các quy định về tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các quy định về thuế tài nguyên. Do đó, Tập đoàn đã kế toán khoản TCQKTKS nộp bổ sung và các khoản phí hành chính liên quan là khoản phải thu và chưa ghi nhận TCQKTKS tăng thêm theo Quyết định 1640 là nợ phải trả. Ban Giám đốc NPM tin rằng khoản phải thu này sẽ được thu hồi sau khi giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho sản phẩm công nghiệp của NPM được xác định chính thức.

b. Khoản này là các khoản phải thu Ngân sách Nhà nước liên quan đến chi phí đền bù giải phóng mặt bằng của Dự án Khai thác chế biến khoáng sản Núi Pháo mà Tập đoàn đã chi trả cho các hộ gia đình nằm trong vùng bị ảnh hưởng của dự án tại Xã An Khánh, Tỉnh Thái Nguyên. Khoản phải thu này có thể được bù trừ với tiền thuê đất hàng năm trong các năm sau này.

c. Đây là khoản NPM phải ký quỹ cho Quỹ Bảo vệ Môi trường cho việc đóng cửa mỏ và nghĩa vụ phục hồi môi trường. Theo Quyết định số 4963/QĐ-BNNMT do Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành ngày 21 tháng 11 năm 2025 thay thế cho Quyết định số 1536/QĐ-BTNMT ngày 20 tháng 6 năm 2019, kế hoạch phục hồi mỏ yêu cầu số tiền ký quỹ là 194.865 triệu VND, qua đó giá trị khoản ký quỹ còn lại cần nộp là 105.288 triệu VND đã được phê duyệt cho trả góp hằng năm trong suốt thời gian 7 năm kể từ năm 2025.

10. Hàng tồn kho

	31/12/2025		1/1/2025	
	Giá gốc Nghìn VND	Dự phòng Nghìn VND	Giá gốc Nghìn VND	Dự phòng Nghìn VND
Hàng mua đang đi trên đường	454.043.591	-	56.673.072	-
Nguyên vật liệu	143.215.023	(53.544.926)	150.860.679	(15.311.866)
Công cụ và dụng cụ	449.023.409	-	487.233.173	-
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	305.004.030	-	190.298.682	(22.629.126)
Thành phẩm	1.546.465.902	-	2.105.515.001	(55.886.342)
Hàng hóa	-	-	2.963.744	-
Hàng gửi đi bán	31.193.113	-	78.002.842	(10.164.130)
	2.928.945.068	**(53.544.926)**	**3.071.547.193**	**(103.991.464)**

Trong hàng tồn kho tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 có 53.545 triệu VND nguyên vật liệu (1/1/2025: 97.851 triệu VND nguyên vật liệu, 154.407 triệu VND chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, 428.799 triệu VND thành phẩm, và 78.003 triệu VND hàng gửi đi bán) được ghi nhận theo giá trị thuần có thể thực hiện được.

11. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa và vật kiến trúc Nghìn VND	Máy móc và thiết bị Nghìn VND	Dụng cụ văn phòng Nghìn VND	Phương tiện vận chuyển Nghìn VND	Tài sản khai thác khoáng sản khác Nghìn VND	Tổng cộng Nghìn VND
Nguyên giá						
Số dư đầu năm	5.632.226.662	13.510.990.192	42.933.174	13.351.985	5.095.926.136	24.295.428.149
Tăng trong năm	-	-	-	-	41.797.589	41.797.589
Chuyển từ chi phí xây dựng cơ bản dở dang (Thuyết minh 13)	212.246.952	168.722.209	-	-	-	380.969.161
Số dư cuối năm	5.844.473.614	13.679.712.401	42.933.174	13.351.985	5.137.723.725	24.718.194.899
Giá trị hao mòn lũy kế						
Số dư đầu năm	2.333.779.965	6.168.080.233	42.508.971	11.529.578	1.877.118.403	10.433.017.150
Khấu hao trong năm	237.596.399	310.334.465	70.608	946.942	79.959.843	628.908.257
Số dư cuối năm	2.571.376.364	6.478.414.698	42.579.579	12.476.520	1.957.078.246	11.061.925.407
Giá trị còn lại						
Số dư đầu năm	3.298.446.697	7.342.909.959	424.203	1.822.407	3.218.807.733	13.862.410.999
Số dư cuối năm	3.273.097.250	7.201.297.703	353.595	875.465	3.180.645.479	13.656.269.492

Trong tài sản cố định hữu hình của Tập đoàn có các tài sản có nguyên giá là 169 tỷ VND đã khấu hao hết tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 (1/1/2025: 154 tỷ VND), nhưng vẫn đang được sử dụng.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại là 9.486 tỷ VND được thế chấp tại ngân hàng để bảo đảm cho các khoản vay ngắn hạn, vay dài hạn, và trái phiếu dài hạn đã phát hành của Công ty và các công ty con (1/1/2025: 9.621 tỷ VND) (Thuyết minh 19(a) và Thuyết minh 19(b).

12. Tài sản cố định vô hình

	Phần mềm máy vi tính Nghìn VND	Quyền khai thác khoáng sản Nghìn VND	Tổng cộng Nghìn VND
Nguyên giá			
Số dư đầu năm và cuối năm	112.027.050	792.655.211	904.682.261
Giá trị hao mòn lũy kế			
Số dư đầu năm	108.923.003	358.332.524	467.255.527
Khấu hao trong năm	786.698	37.767.191	38.553.889
Số dư cuối năm	109.709.701	396.099.715	505.809.416
Giá trị còn lại			
Số dư đầu năm	3.104.047	434.322.687	437.426.734
Số dư cuối năm	2.317.349	396.555.496	398.872.845

Trong tài sản cố định vô hình có các tài sản có nguyên giá là 101 tỷ VND đã được khấu hao hết tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 (1/1/2025: 101 tỷ VND), nhưng vẫn đang được sử dụng.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, tài sản cố định vô hình có giá trị còn lại là 399 tỷ VND được thế chấp tại ngân hàng để bảo đảm cho các khoản vay ngắn hạn, vay dài hạn, và trái phiếu dài hạn đã phát hành của Công ty và các công ty con (1/1/2025: 437 tỷ VND) (Thuyết minh 19(a) và Thuyết minh 19(b)).

13. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	2025 Nghìn VND	2024 Nghìn VND
Số dư đầu năm	1.209.272.739	2.510.877.620
Tăng trong năm	147.970.388	479.944.352
Chuyển sang chi phí trả trước dài hạn (Thuyết minh 14)	(767.588.500)	(45.648.183)
Chuyển sang tài sản cố định hữu hình (Thuyết minh 11)	(380.969.161)	(925.660.996)
Xóa sổ	(44.837.516)	(552.030.516)
Giảm do thoái vốn đầu tư vào công ty con	-	(250.781.755)
Chênh lệch do quy đổi đơn vị tiền tệ báo cáo	-	(5.836.222)
Chuyển sang tài sản cố định vô hình (Thuyết minh 12)	-	(2.541.397)
Biến động khác	-	949.836
Số dư cuối năm	**163.847.950**	**1.209.272.739**

Trong năm, chi phí đi vay được vốn hóa vào xây dựng cơ bản dở dang trị giá 4,8 tỷ VND (2024: 15 tỷ VND).

Tại ngày báo cáo, chi phí xây dựng cơ bản dở dang của một công ty con có giá trị ghi sổ 123 tỷ VND (1/1/2025: 1.089 tỷ VND) được thế chấp tại ngân hàng để bảo đảm cho các khoản vay ngắn hạn và trái phiếu dài hạn đã phát hành của Công ty và các công ty con (Thuyết minh 19(a) và 19(b)).

Các công trình xây dựng cơ bản dở dang lớn như sau:

	31/12/2025 Nghìn VND	1/1/2025 Nghìn VND
Các đập chứa đuôi quặng	71.211.898	210.685.794
Nhà xưởng, máy móc và thiết bị	48.039.376	172.812.110
Các tài sản khác	44.596.676	164.932.413
Đền bù đất	-	431.771.817
Giải phóng mặt bằng, di dời cơ sở hạ tầng và các chi phí khác	-	229.070.605
	163.847.950	**1.209.272.739**

14. Chi phí trả trước dài hạn

	Chi phí đất trả trước và chi phí đền bù giải phóng mặt bằng Nghìn VND	Chi phí khai thác khoáng sản khác Nghìn VND	Chi phí phát sinh để có được hợp đồng (*) Nghìn VND	Chi phí trả trước khác Nghìn VND	Tổng cộng Nghìn VND
Số dư đầu năm	1.218.891.613	1.780.676.668	106.062.008	137.660.162	3.243.290.451
Tăng trong năm	29.117.326	66.006.930	-	94.647.436	189.771.692
Chuyển từ chi phí xây dựng cơ bản dở dang (Thuyết minh 13)	703.138.068	-	-	64.450.432	767.588.500
Phân bổ trong năm	(100.952.935)	(130.733.014)	(6.561.038)	(113.749.977)	(351.996.964)
Số dư cuối năm	**1.850.194.072**	**1.715.950.584**	**99.500.970**	**183.008.053**	**3.848.653.679**

(*) Tháng 9 năm 2020, một công ty con phát sinh chi phí chấm dứt hợp đồng bao tiêu dài hạn với một khách hàng hiện hữu để có được một hợp đồng thuận lợi hơn với một khách hàng mới. Chi phí này là chi phí phát sinh để có được hợp đồng, do đó được vốn hóa và phân bổ theo phương pháp mang tính hệ thống và phù hợp với việc chuyển giao hàng hóa theo hợp đồng mới này.

15. Phải trả người bán ngắn hạn

Phải trả người bán chi tiết theo nhà cung cấp lớn và các bên liên quan

	Giá gốc và số có khả năng trả nợ	
	31/12/2025 Nghìn VND	1/1/2025 Nghìn VND
Các bên liên quan		
Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan – Công ty mẹ cấp cao nhất	10.717.066	1.140.246
Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan	109.873	239.795
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincommerce	19.215	83.886
Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương	-	26.840.000
Các bên khác		
TaeguTec Ltd.	549.721.407	-
A.L.M.T. Corp.	171.486.370	-
Các nhà cung cấp khác	462.404.170	437.677.631
	1.194.458.101	**465.981.558**

Các khoản phải trả các bên liên quan không được đảm bảo, không chịu lãi và được thanh toán khi có yêu cầu.

16. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	1/1/2025 Nghìn VND	Số phải nộp trong năm Nghìn VND	Số đã nộp/bù trừ trong năm Nghìn VND	31/12/2025 Nghìn VND
Thuế giá trị gia tăng	-	490.319.987	(490.319.987)	-
Thuế xuất nhập khẩu	105.107	190.164.635	(190.269.742)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	211.848.624	33.504.306	(216.506.905)	28.846.025
Phí bảo vệ môi trường	-	5.866.211	(5.866.211)	-
Thuế thu nhập cá nhân	6.009.817	50.264.544	(53.339.888)	2.934.473
Thuế tài nguyên	-	215.341.959	(215.341.959)	-
Các loại thuế khác	731.076	23.489.724	(23.269.735)	951.065
	218.694.624	**1.008.951.366**	**(1.194.914.427)**	**32.731.563**

17. Chi phí phải trả ngắn hạn

	31/12/2025 Nghìn VND	1/1/2025 Nghìn VND
Thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường	314.560.263	97.996.628
Tiền lãi vay phải trả	156.982.863	160.580.811
Chi phí hoạt động	86.275.658	399.022.169
Tiền thưởng	85.337.034	54.502.750
Trích trước chi phí thuê đất	1.861.323	56.091.971
Chi phí xây dựng phải trả	-	4.753.210
Trích trước chi phí tài chính khác	919.329	919.329
Chi phí phải trả khác	1.985.389	18.160.467
	647.921.859	**792.027.335**

18. Phải trả ngắn hạn khác

Phải trả ngắn hạn và dài hạn khác bao gồm các khoản sau:

	31/12/2025 Nghìn VND	1/1/2025 Nghìn VND
Phải trả khác cho các bên khác		
Thư tín dụng trả chậm có thanh toán trước hạn (UPAS LC)	-	21.249.670
Phải trả khác – ngắn hạn	657.343	3.826.992
	657.343	**25.076.662**

Biến động các khoản UPAS LC này trong năm như sau:

	2025 Nghìn VND	2024 Nghìn VND
Số dư đầu năm	21.249.670	198.592.554
Tăng trong năm	2.881.844	57.948.630
Các khoản thanh toán	(24.131.514)	(235.291.514)
Số dư cuối năm	**-**	**21.249.670**

19. Vay và trái phiếu phát hành

a. Vay ngắn hạn

	1/1/2025	Biến động trong năm			31/12/2025
	Giá trị ghi sổ và số có khả năng trả nợ Nghìn VND	Tăng Nghìn VND	Thanh toán Nghìn VND	Chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện Nghìn VND	Giá trị ghi sổ và số có khả năng trả nợ Nghìn VND
Vay ngắn hạn	3.284.827.701	5.108.802.276	(5.684.547.487)	(24.039.180)	2.685.043.310
Vay dài hạn đến hạn trả (Thuyết minh 19(b))	373.097.665	239.369.054	(480.107.631)	-	132.359.088
	3.657.925.366	**5.348.171.330**	**(6.164.655.118)**	**(24.039.180)**	**2.817.402.398**

Điều khoản và điều kiện của các khoản vay ngắn hạn tại ngày báo cáo như sau:

		31/12/2025		1/1/2025	
	Loại tiền	Lãi suất năm (%)	Nghìn VND	Lãi suất năm (%)	Nghìn VND
Khoản vay ngân hàng được đảm bảo (*) (**)	VND	5,50 - 6,50	404.919.053	6,00 - 8,11	556.286.554
Khoản vay ngân hàng được đảm bảo (*) (**)	USD	5,00 - 6,60	1.805.491.823	5,50 - 8,20	2.151.538.731
Khoản vay ngân hàng không được đảm bảo	VND	6,03	5.373.709	5,20 - 5,90	272.701.174
Khoản vay ngân hàng không được đảm bảo	USD	4,70 - 6,80	469.258.725	7,30 - 8,40	304.301.242
			2.685.043.310		**3.284.827.701**

(*) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, các khoản vay ngắn hạn này được đảm bảo bằng các tài sản đảm bảo sau:

- một phần các khoản tiền gửi ngân hàng của một công ty con (Thuyết minh 5); và/hoặc
- một phần khoản phải thu ngắn hạn của một công ty con (Thuyết minh 7); và/hoặc
- một số cổ phiếu do Công ty phát hành thuộc sở hữu của một bên liên quan; và/hoặc
- một phần tài sản cố định hữu hình, vô hình và xây dựng cơ bản dở dang của các công ty con (Thuyết minh 11, Thuyết minh 12 và Thuyết minh 13).

(**) Trong số dư của các khoản vay ngân hàng được đảm bảo tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 có 835 tỷ VND (1/1/2025: 1.151 tỷ VND) là các khoản vay từ một ngân hàng trong nước là một công ty liên kết của công ty mẹ cấp cao nhất.

b. Vay và trái phiếu phát hành dài hạn

	31/12/2025 Nghìn VND	1/1/2025 Nghìn VND
Phát hành trái phiếu dài hạn	8.221.607.757	8.198.117.852
Vay dài hạn	397.740.261	742.383.756
	8.619.348.018	**8.940.501.608**
Khoản vay đến hạn trả trong vòng 12 tháng (Thuyết minh 19(a))	(132.359.088)	(373.097.665)
Khoản đến hạn trả sau 12 tháng	**8.486.988.930**	**8.567.403.943**

Điều khoản và điều kiện của khoản vay và trái phiếu dài hạn tại ngày báo cáo như sau:

		Loại tiền	31/12/2025 Nghìn VND	1/1/2025 Nghìn VND
Phát hành trái phiếu có đảm bảo (*)	(i)	VND	8.221.607.756	8.198.117.852
Khoản vay ngân hàng có đảm bảo	(ii)	VND	397.740.262	502.545.756
Khoản vay bên liên quan không được đảm bảo		VND	-	239.838.000
			8.619.348.018	**8.940.501.608**

(i) Đây là các trái phiếu không chuyển đổi bằng VND do Công ty và NPM – một công ty con, phát hành với lãi suất được điều chỉnh mỗi sáu tháng và tính bằng trung bình cộng của lãi suất tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng của các ngân hàng tham chiếu có liên quan cộng với biên 4,1% đến 5,25%/năm.

Các trái phiếu không chuyển đổi này được đảm bảo bằng các tài sản đảm bảo sau:

- một phần tài sản cố định hữu hình, vô hình và chi phí xây dựng cơ bản dở dang của các công ty con (Thuyết minh 11, Thuyết minh 12 và Thuyết minh 13); và/hoặc
- một số cổ phiếu do Công ty phát hành thuộc sở hữu của một công ty liên quan; và/hoặc
- bảo lãnh bởi công ty mẹ cấp cao nhất.

Giá trị phát hành trái phiếu có đảm bảo này được ghi nhận theo giá trị thuần sau khi trừ đi phí thu xếp phát hành trái phiếu.

(ii) Đây là các khoản vay một ngân hàng trong nước với lãi suất 6,5%/ năm. Các khoản vay này được đảm bảo bằng một phần khoản phải thu ngắn hạn của các công ty con (Thuyết minh 8), một số cổ phiếu do công ty mẹ cấp trung phát hành thuộc sở hữu của một công ty liên quan và một phần tài sản của Công ty.

(*) Trong số trái phiếu trên có 7.722.274 triệu VNĐ trái phiếu được đại diện bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương – Công ty liên kết của công ty mẹ cấp cao nhất.

Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials và các công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm
kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

20. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận

	Thuế suất	31/12/2025 Nghìn VND	1/1/2025 Nghìn VND
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại:			
Dự phòng hàng tồn kho	15%	7.143.809	22.742.529
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả:			
Trữ lượng khoáng sản và trữ lượng địa chất	15%	462.190.941	473.642.209
Chênh lệch tạm thời từ khấu hao	15%	264.449.939	196.478.707
Chênh lệch tạm thời từ chi phí trả trước dài hạn	15% - 20%	48.739.027	44.633.354
Lỗ chưa thực hiện từ các giao dịch nội bộ	10% - 20%	4.538.104	9.815.063
Giá trị thuế của các khoản lỗ mang sang	15% - 20%	(192.131.253)	(128.431.299)
Các khoản khác	10% - 20%	(14.591.500)	(11.422.770)
		573.195.258	**584.715.264**

21. Dự phòng phải trả dài hạn

Biến động của các khoản dự phòng trong năm như sau:

	Khôi phục môi trường mỏ Nghìn VND	Quyền khai thác khoáng sản Nghìn VND	Tổng cộng Nghìn VND
Số dư đầu năm	124.829.711	340.459.057	465.288.768
Tăng trong năm	41.797.589	-	41.797.589
Chi phí chiết khấu khoản dự phòng	5.954.323	5.680.836	11.635.159
Số dư cuối năm	**172.581.623**	**346.139.893**	**518.721.516**

22. Thay đổi vốn chủ sở hữu

	Vốn cổ phần Nghìn VND	Thặng dư vốn cổ phần Nghìn VND	Vốn khác của chủ sở hữu Nghìn VND	Chênh lệch tỷ giá hối đoái Nghìn VND	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu Nghìn VND	Lợi nhuận chưa phân phối Nghìn VND	Vốn chủ sở hữu thuộc về các cổ đông của Công ty Nghìn VND	Lợi ích cổ đông không kiểm soát Nghìn VND	Tổng cộng Nghìn VND
Số dư tại ngày 1/1/2024	10.991.554.200	1.098.259.892	(295.683.347)	(233.846.997)	396.305.033	1.455.345.029	13.411.933.810	212.558.053	13.624.491.863
(Lỗ)/lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	-	(1.638.456.685)	(1.638.456.685)	51.858.035	(1.586.598.650)
Tái xác định dự phòng trợ cấp hưu trí	-	-	-	-	157.877.355	-	157.877.355	-	157.877.355
Chênh lệch do quy đổi đơn vị tiền tệ báo cáo	-	-	-	23.309.096	-	-	23.309.096	5.400.370	28.709.466
Thay đổi do thoái vốn đầu tư vào công ty con	-	-	-	210.537.901	(554.182.388)	554.182.388	210.537.901	(271.324.419)	(60.786.518)
Biến động khác	-	-	-	-	-	(1.507.961)	(1.507.961)	1.507.961	-
Số dư tại ngày 1/1/2025	10.991.554.200	1.098.259.892	(295.683.347)	-	-	369.562.771	12.163.693.516	-	12.163.693.516
Phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên	6.741.000	(50.000)	-	-	-	-	6.691.000	-	6.691.000
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	-	11.292.963	11.292.963	-	11.292.963
Số dư tại ngày 31/12/2025	10.998.295.200	1.098.209.892	(295.683.347)	-	-	380.855.734	12.181.677.479	-	12.181.677.479

23. Vốn cổ phần

Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành của Công ty là:

	31/12/2025		1/1/2025	
	Số cổ phiếu	**Nghìn VND**	**Số cổ phiếu**	**Nghìn VND**
Vốn cổ phần được duyệt	1.099.829.520	10.998.295.200	1.099.155.420	10.991.554.200
Vốn cổ phần đã phát hành				
Cổ phiếu phổ thông	1.099.829.520	10.998.295.200	1.099.155.420	10.991.554.200
Số cổ phiếu đang lưu hành				
Cổ phiếu phổ thông	1.099.829.520	10.998.295.200	1.099.155.420	10.991.554.200
Thặng dư vốn cổ phần	-	1.098.209.892	-	1.098.259.892

Cổ phiếu phổ thông có mệnh giá là 10.000 VND. Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết tại các cuộc họp cổ đông của Công ty. Các cổ đông được nhận cổ tức mà Công ty công bố vào từng thời điểm. Tất cả cổ phiếu phổ thông đều có thứ tự ưu tiên như nhau đối với tài sản còn lại của Công ty.

Thặng dư vốn cổ phần phản ánh phần chênh lệch giữa số tiền thu được từ phát hành cổ phiếu và mệnh giá cổ phiếu sau khi trừ đi chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành cổ phiếu.

Biến động vốn cổ phần trong năm như sau:

	31/12/2025		1/1/2025	
	Số cổ phiếu	**Nghìn VND**	**Số cổ phiếu**	**Nghìn VND**
Số dư đầu năm	1.099.155.420	10.991.554.200	1.099.155.420	10.991.554.200
Phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên (*)	674.100	6.741.000	-	-
Số dư cuối năm	**1.099.829.520**	**10.998.295.200**	**1.099.155.420**	**10.991.554.200**

(*) Công ty có kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên dựa trên đánh giá thành tích của nhân viên. Việc phát hành cổ phiếu trong tương lai theo kế hoạch này phải được các cổ đông phê duyệt tại cuộc họp Đại hội Cổ đông Thường niên. Ngày 18 tháng 9 năm 2025, Công ty đã hoàn thành việc phát hành 674.100 cổ phiếu có mệnh giá là 10.000 VND mỗi cổ phiếu theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên đã được Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt thông qua Nghị quyết số 69/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22 tháng 4 năm 2025 và Hội đồng Quản trị phê duyệt thông qua Nghị quyết số 73/2025/NQ-HĐQT ngày 11 tháng 8 năm 2025.

24. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

a. Tài sản thuê ngoài

Các khoản tiền thuê tối thiểu trong tương lai phải trả cho các hợp đồng thuê hoạt động không được hủy ngang như sau:

	31/12/2025 Nghìn VND	1/1/2025 Nghìn VND
Trong vòng một năm	23.646.310	5.776.154
Trong vòng hai đến năm năm	12.808.548	55.995.093
	36.454.858	**61.771.247**

b. Ngoại tệ các loại

	31/12/2025		1/1/2025	
	Nguyên tệ	Tương đương Nghìn VND	Nguyên tệ	Tương đương Nghìn VND
USD	3.532.764	92.268.719	54.049.296	1.368.528.175
AUD	-	-	1.971	30.681

c. Nợ khó đòi đã xử lý

	31/12/2025 Nghìn VND	1/1/2025 Nghìn VND
Nợ khó đòi đã xử lý	33.675.128	30.294.111

d. Cam kết chi tiêu vốn

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Tập đoàn có các cam kết vốn sau đã được duyệt nhưng chưa được phản ánh trong bảng cân đối kế toán hợp nhất:

	31/12/2025 Nghìn VND	1/1/2025 Nghìn VND
Đã được duyệt nhưng chưa ký kết hợp đồng	42.254.604	163.544.492
Đã được duyệt và đã ký kết hợp đồng	191.625	9.185.115
	42.446.229	**172.729.607**

Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials và các công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm
kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

25. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

Tổng doanh thu thể hiện tổng giá trị hàng bán và dịch vụ đã cung cấp, không bao gồm thuế giá trị gia tăng và thuế xuất khẩu.

26. Doanh thu hoạt động tài chính

	2025 Nghìn VND	2024 Nghìn VND
Lãi chênh lệch tỷ giá	136.070.763	499.623.079
Lãi tiền gửi và cho vay	28.986.569	8.894.929
Doanh thu hoạt động tài chính khác	18.790.057	2.885.780
Lãi từ thoái vốn đầu tư vào công ty con	-	1.405.929.713
	183.847.389	**1.917.333.501**

27. Chi phí tài chính

	2025 Nghìn VND	2024 Nghìn VND
Chi phí lãi vay	1.020.071.938	1.371.669.159
Lỗ chênh lệch tỷ giá	123.495.629	579.099.986
Chi phí đi vay	86.949.074	75.517.820
Chi phí tài chính khác	22.947.176	258.109.176
	1.253.463.817	**2.284.396.141**

28. Chi phí bán hàng

	2025 Nghìn VND	2024 Nghìn VND
Cước phí vận chuyển	71.892.960	185.024.612
Chi phí dịch vụ mua ngoài	20.459.669	36.210.171
Chi phí lương	4.948.929	61.247.688
Chi phí khác	1.867.091	72.541.279
Chi phí khấu hao	-	6.685.634
	99.168.649	**361.709.384**

29. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	2025 Nghìn VND	2024 Nghìn VND
Chi phí lương	51.916.037	322.828.538
Chi phí dịch vụ mua ngoài	21.045.400	77.155.510
Chi phí khấu hao	402.933	25.444.294
Dụng cụ văn phòng	2.325.890	7.112.336
Chi phí khác	2.919.591	19.786.283
	78.609.851	**452.326.961**

30. Thu nhập khác

	2025 Nghìn VND	2024 Nghìn VND
Lãi do bán phế liệu	4.156.360	12.275.377
Lãi do thanh lý tài sản cố định	-	981.818
Thu nhập khác	6.058.130	56.285.139
	10.214.490	**69.542.334**

Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials và các công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm
kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

31. Chi phí khác

	2025 Nghìn VND	2024 Nghìn VND
Lỗ do xóa sổ xây dựng cơ bản dở dang và tài sản khác	66.226.472	544.950.624
Tiền ủng hộ từ thiện	-	100.000.000
Các khoản khác	23.046.989	100.085.676
	89.273.461	**745.036.300**

32. Thuế thu nhập

a. Ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

	2025 Nghìn VND	2024 Nghìn VND
Chi phí thuế TNDN hiện hành		
Năm hiện hành	33.771.740	309.656.205
Dự phòng (thừa)/thiếu trong những năm trước	(267.434)	52.984
	33.504.306	309.709.189
Chi phí thuế TNDN hoãn lại		
Hoàn nhập chênh lệch tạm thời	4.078.714	(99.182.434)
Ghi giảm tài sản thuế thu nhập hoãn lại	-	442.502.209
	4.078.714	343.319.775
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	**37.583.020**	**653.028.964**

b. Đối chiếu thuế suất thực tế

	2025 Nghìn VND	2024 Nghìn VND
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán trước thuế	48.875.983	(933.569.686)
Thuế tính theo thuế suất của Công ty	9.775.197	(186.713.937)
Chi phí không được khấu trừ thuế	8.602.187	79.947.016
Ưu đãi thuế	(30.846.709)	-
Ảnh hưởng của mức thuế suất khác nhau áp dụng đối với các công ty con	(41.355.144)	(19.791.631)
Ảnh hưởng của mức thuế suất khác áp dụng đối với thu nhập khác và ghi nhận thuế hoãn lại	(3.009.096)	(41.121.301)
Sử dụng lỗ tính thuế	(26.460)	(49.941)
Dự phòng (thừa)/thiếu trong những năm trước	(267.434)	52.984
Ghi giảm tài sản thuế thu nhập hoãn lại	-	442.502.209
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại không được ghi nhận đối với lỗ tính thuế	53.775.026	130.216.171
Biến động chênh lệch tạm thời không được ghi nhận	40.935.453	247.987.394
	37.583.020	**653.028.964**

c. Thuế suất áp dụng

Công ty có nghĩa vụ nộp cho Nhà nước thuế thu nhập doanh nghiệp bằng 20% trên lợi nhuận tính thuế.

Các công ty con của Công ty có nghĩa vụ nộp cho Nhà nước thuế thu nhập theo quy định hiện hành.

Các công ty con của Công ty được hưởng các ưu đãi thuế khác nhau, theo đó các công ty con này được hưởng thêm các miễn giảm thuế như sau:

- MTC – một công ty con được hưởng các ưu đãi thuế (thuế thu nhập doanh nghiệp bằng 10%) áp dụng cho dự án đầu tư ứng dụng công nghệ cao theo các quy định thuế hiện hành tại Việt Nam.
- NPM – một công ty con được hưởng các ưu đãi thuế (thuế thu nhập doanh nghiệp bằng 15%) áp dụng cho hoạt động khai thác và chế biến khoáng sản đối với các sản phẩm khoáng sản không phải vàng tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo các quy định thuế hiện hành tại Việt Nam.

Tất cả các ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp nêu trên sẽ không áp dụng với thu nhập khác, thu nhập khác sẽ chịu mức thuế suất 20%.

Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials và các công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm
kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

d. Các vấn đề thuế tiềm tàng

Luật thuế và việc áp dụng luật thuế phụ thuộc vào việc diễn giải và có thể thay đổi theo thời gian. Số liệu quyết toán thuế có thể tùy thuộc vào kết quả kiểm tra và thanh tra của các cơ quan thuế khác nhau. Các cơ quan này có thẩm quyền phạt và ấn định mức lãi chậm nộp. Thực tế này có thể dẫn đến rủi ro tiềm tàng về thuế cho Công ty và các công ty con. Ban Giám đốc tin rằng, Công ty và các công ty con đã trích lập dự phòng đầy đủ cho các khoản thuế phải nộp dựa trên những diễn giải về luật thuế của họ, bao gồm các quy định về chống chuyển giá và cách tính thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế thu nhập hoãn lại phải trả. Tuy nhiên, các cơ quan thuế có thẩm quyền có thể có những cách diễn giải luật khác nhau.

33. Lãi/(lỗ) cơ bản trên cổ phiếu

Việc tính toán lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 được dựa trên lợi nhuận thuần phân bổ cho các cổ đông phổ thông là 11.293 triệu VND (2024: lỗ phân bổ cho cổ đông phổ thông là 1.638.457 triệu VND) và số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền là 1.099.349.339 cổ phiếu (2024: 1.099.155.420 cổ phiếu), chi tiết như sau:

a. Lãi/(lỗ) cơ bản trên cổ phiếu

	2025	2024
Lợi nhuận/(lỗ) thuần trong năm (Nghìn VND)	11.292.963	(1.586.598.650)
Lợi nhuận thuần phân bổ cho cổ đông không kiểm soát (Nghìn VND)	-	51.858.035
Lợi nhuận/(lỗ) thuần thuộc về cổ đông phổ thông (Nghìn VND)	11.292.963	(1.638.456.685)
Số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền trong năm (cổ phiếu)	1.099.349.339	1.099.155.420
Lãi/(lỗ) cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	**10**	**(1.491)**

b. Số lượng cổ phiếu bình quân gia quyền

	2025	2024
Số lượng cổ phiếu phổ thông đã phát hành đầu năm	1.099.155.420	1.099.155.420
Ảnh hưởng của việc phát hành cổ phiếu phổ thông theo chương trình lựa chọn người lao động	193.919	-
Số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền lưu hành trong năm	**1.099.349.339**	**1.099.155.420**

c. Lãi suy giảm trên cổ phiếu

Công ty không có cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm.

34. Các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan

Ngoài các số dư và giao dịch với bên liên quan được trình bày tại các thuyết minh khác của báo cáo tài chính hợp nhất, trong năm Tập đoàn có số dư và các giao dịch chủ yếu sau với các bên liên quan.

a. Số dư với các bên liên quan

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Tập đoàn có các khoản tiền gửi không kỳ hạn tại Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam ("TCB"), công ty liên kết của công ty mẹ cao cấp nhất, theo các điều khoản giao dịch thông thường.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, các công ty con của công ty mẹ cấp cao nhất và các công ty liên kết của công ty mẹ cấp cao nhất nắm giữ 4.826.211 triệu VND (1/1/2025: 5.263.638 triệu VND) trái phiếu đã phát hành của Tập đoàn.

b. Giao dịch với các bên liên quan

Bên liên quan	Bản chất của giao dịch	2025 Nghìn VND	2024 Nghìn VND
Công ty mẹ cấp cao nhất			
Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan ("MSN")	Khoản vay nhận được	-	2.173.600.000
	Khoản vay đã trả	239.838.000	3.150.262.000
	Chi phí lãi vay	1.751.803	78.527.544
	Khoản cho vay	749.435.450	-
	Thu hồi khoản cho vay	749.435.450	-
	Lãi cho vay	7.370.291	-
	Mua dịch vụ	1.995.747	3.041.460
Công ty mẹ cấp trung			
Công ty TNHH Zenith Investment	Khoản cho vay	691.500.000	-
	Lãi cho vay	18.471.575	-
	Lãi trái phiếu (i)	-	641.096
Công ty mẹ trực tiếp			
Công ty TNHH Tầm nhìn Masan ("MH")	Khoản vay nhận được	-	1.848.500.000
	Khoản vay đã trả	-	2.308.500.000
	Chi phí lãi vay	-	51.206.252
	Lãi trái phiếu (i)	-	58.796.219
Công ty con của công ty mẹ cấp cao nhất			
Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan	Mua hàng hóa	899.816	1.181.923
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincommerce	Lãi trái phiếu (i)	319.056.813	427.966.828
	Mua hàng hóa	781.565	1.021.359
Công ty TNHH MTV Masan Brewery Distribution	Mua hàng hóa	-	5.040
Công ty Cổ phần Phúc Long Heritage	Lãi trái phiếu (i)	935.327	-

Bên liên quan	Bản chất của giao dịch	2025 Nghìn VND	2024 Nghìn VND
Công ty TNHH The SHERPA	Lãi trái phiếu (i)	56.567.274	7.690.240
	Tiền thu được từ bán khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	-	502.326.000
Công ty liên kết của công ty mẹ cấp cao nhất			
TCB và công ty con	Chi phí lãi vay	113.279.567	137.273.156
	Lãi trái phiếu (i)	40.154.700	22.930.804
	Khoản vay nhận được	1.266.290.699	1.881.834.936
	Khoản vay đã trả	2.080.617.671	1.649.270.679
	Khoản trái phiếu đã trả (TCB là đơn vị tư vấn phát hành)	-	2.000.000.000
Công ty liên kết (từ ngày 1/1/2024 đến ngày 17/12/2024)			
Jiangwu H.C.Starck Tungsten Products Co.Ltd	Mua hàng hóa	-	1.873.522.437
Cán bộ quản lý chủ chốt	Lương, thưởng và các phúc lợi khác (ii)	13.141.049	24.572.535

(i) Trái phiếu đã được niêm yết và bán rộng rãi cho các nhà đầu tư theo các thỏa thuận thu xếp giao dịch.

(ii) Các thành viên trong Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc của Công ty và các công ty con không được hưởng bất cứ khoản thù lao nào năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 và ngày 31 tháng 12 năm 2024. Lương và thưởng cho Tổng Giám đốc của Công ty trong năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 và 31 tháng 12 năm 2024 được chi trả bởi một công ty con của Công ty.

Trong thù lao cho Cán bộ quản lý chủ chốt, thù lao thực tế, lương và thưởng cho từng thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty và Tổng Giám đốc của Công ty trong năm như sau:

Tên	Chức vụ	2025 Nghìn VND	2024 Nghìn VND
Hội đồng quản trị			
Ông Le Danny	Chủ tịch Hội đồng quản trị	-	-
Ông Nguyễn Thiều Nam	Phó Chủ tịch thứ nhất	-	-
Ông Ashley James McAleese	Thành viên Hội đồng Quản trị *(Từ nhiệm từ ngày 15/1/2026)*	-	-
Bà Nguyễn Thu Hiền	Thành viên độc lập	-	-
Tổng Giám đốc			
Ông Craig Richard Bradshaw	Tổng Giám đốc *(đến ngày 31/12/2024)*	-	24.572.535
Ông Ashley James McAleese	Tổng Giám đốc *(đến ngày 9/1/2026)*	13.141.049	-

35. Nợ tiềm tàng

Như đã trình bày tại Thuyết minh 9(a), vào ngày 23 tháng 8 năm 2021, BTNMT ban hành Quyết định số 1640 phê duyệt TCQKTKS cho mỏ Núi Pháo, thay thế phê duyệt tạm thu TCQKTKS theo Quyết định 500 và Công văn 3724 mặc dù tại thời điểm ban hành quyết định này, giá tính thuế tài nguyên được áp dụng cho sản phẩm công nghiệp của NPM chưa được xác định. Khi ban hành Quyết định 1640 này, BTNMT tiếp tục sử dụng giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho tài nguyên khoáng sản - quặng vonfram (hàm lượng 0,1%< WO3<0,3%) thay vì sử dụng giá tính thuế tài nguyên được áp dụng cho sản phẩm công nghiệp trong khi bất cập của việc sử dụng giá này đã được NPM nêu rõ trước đây. Giá tính TCQKTKS chính thức theo Quyết định 1640 là 1.831.085 VND/tấn trong khi Giá tính TCQKTKS tạm thu theo Quyết định 500 là 775.026 VND/tấn. Ngày 6 tháng 10 năm 2021, NPM nhận được Thông báo số 3937/TB-CTTNG về việc nộp TCQKTKS của Cục Thuế Tỉnh Thái Nguyên. Thông báo này nhằm thông báo cho NPM về TCQKTKS phải nộp thêm theo Quyết định 1640, theo đó TCQKTKS phải nộp thêm do áp dụng các mức giá tính TCQKTKS khác nhau trong giai đoạn từ 2015 đến 2021 là 394,5 tỷ VND. Ngày 8 tháng 12 năm 2021, Cục Thuế Tỉnh Thái Nguyên đã có Công văn số 4883/CTTNG-QLN yêu cầu NPM nộp TCQKTKS là 125,8 tỷ VND tương ứng với số TCQKTKS phải nộp còn thiếu cho năm 2021, kèm theo lãi chậm nộp là 4,1 tỷ VND.

Sau khi Quyết định 1640 được ban hành, NPM đã gửi nhiều công văn đến Thủ tướng Chính phủ và BTNMT để đề xuất tạm thời chưa thực hiện thu bổ sung thu TCQKTKS theo Quyết định 1640 và yêu cầu xác định lại TCQKTKS áp dụng cho các sản phẩm công nghiệp của NPM.

Ban Giám đốc tin rằng NPM đã trích lập dự phòng đầy đủ cho các khoản nợ phải trả về TCQKTKS dựa trên diễn giải của NPM về quy định pháp luật liên quan, bao gồm các quy định về TCQKTKS và quy định về thuế tài nguyên. Do đó, Ban Giám đốc NPM đã gửi công văn lên cơ quan quản lý các cấp để nêu rõ vấn đề và xin giải quyết phù hợp cho việc xác định TCQKTKS của NPM.

Trong năm 2021, theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 978/VPCP-KTTH ngày 8 tháng 2 năm 2021 và Công văn số 5987/VPCP-KTTH ngày 28 tháng 8 năm 2021, vụ việc đang được Bộ Tài chính, BTNMT, UBND Tỉnh Thái Nguyên và Sở Tài chính ("STC") Tỉnh Thái Nguyên xem xét để báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban Kinh tế Quốc hội. Năm 2022, các cơ quan liên quan của trung ương và của tỉnh, thông qua cuộc họp do TCĐCKSVN chủ trì, đã thống nhất xác định có bất cập về giá tính thuế tài nguyên làm căn cứ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản cho dự án khai thác khoáng sản Núi Pháo. Trên cơ sở đó, UBND Tỉnh Thái Nguyên đã và đang làm việc với Bộ Tài chính và BTNMT để tìm kiếm đơn vị tư vấn kỹ thuật, đồng thời chỉ đạo Sở Tài chính Tỉnh Thái Nguyên phối hợp với các sở, ngành liên quan của địa phương hoàn thiện thủ tục lựa chọn đơn vị tư vấn kỹ thuật phù hợp để xây dựng cơ chế xác định giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho sản phẩm công nghiệp của NPM. NPM đã nhận được chỉ đạo tiếp theo của Phó Thủ tướng Chính phủ theo Thông báo số 226/TB-VPCP ngày 16 tháng 6 năm 2023, theo đó, TCQKTKS cho Dự án khai thác khoáng sản Núi Pháo sẽ được BTNMT xác định lại sau khi (1) UBND Tỉnh Thái Nguyên xác định và ban hành chính thức giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho sản phẩm công nghiệp của NPM; và (2) Bộ Tài chính ban hành khung giá tính thuế tài nguyên đối với quặng vonfram và UBND Tỉnh Thái Nguyên ban hành giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho quặng vonfram của

NPM. Tại thời điểm phát hành báo cáo này, UBND Tỉnh Thái Nguyên, Sở Tài chính Tỉnh Thái Nguyên và các cơ quan chức năng các cấp có liên quan vẫn đang phối hợp làm việc để xác định giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho các sản phẩm công nghiệp của NPM.

Ban Giám đốc NPM đánh giá rằng vì giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho sản phẩm công nghiệp của NPM chưa được UBND Tỉnh Thái Nguyên xác định, cho nên giá tính TCQKTKS làm căn cứ xác định TCQKTKS theo Quyết định 1640 chưa phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. Do đó, NPM tin rằng khi giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho sản phẩm công nghiệp của NPM được ban hành, TCQKTKS chính thức của mỏ Núi Pháo cho giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2024 sẽ được xác định lại, và thay thế số TCQKTKS như đã phê duyệt tại Quyết định 1640. Quan điểm này của Ban Giám đốc được xác nhận trong Thông báo 226.

Kết quả cuối cùng của vấn đề TCQKTKS này hiện nay vẫn chưa có và phụ thuộc vào việc giá tính thuế tài nguyên áp dụng cho sản phẩm công nghiệp của NPM được xác định và Bộ TNMT có chấp thuận tính toán lại TCQKTKS tại Quyết định 1640 theo giá tính thuế tài nguyên đó khi được xác định hay không. Do đó, Tập đoàn chưa ghi nhận TCQKTKS bổ sung theo Quyết định 1640 là nợ phải trả trong báo cáo tài chính hợp nhất này.

36. Thông tin so sánh

Thông tin so sánh tại ngày 1 tháng 1 năm 2025 được mang sang từ số liệu trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Ngày 6 tháng 3 năm 2026

Người lập:	Người kiểm tra:	Người duyệt:
Nguyễn Thị Thanh Mai	Aditya Agarwal	Michael Richard Lister Glover
Kế toán trưởng	*Phó Tổng Giám đốc*	*Tổng Giám đốc*





THÔNG TIN CHUNG

Tầm nhìn và sứ mệnh

Hồ sơ Công ty

Lịch sử hình thành và phát triển

Tài sản chính của Công ty

Sản phẩm của Công ty

Thông tin cổ đông



TẦM NHÌN VÀ SỨ MỆNH

TẦM NHÌN

Trở thành nhà cung cấp tích hợp hàng đầu thế giới về vật liệu tiên tiến công nghệ cao, có tính quyết định đối với sự đổi mới sáng tạo toàn cầu.

SỨ MỆNH

Chúng tôi là đối tác chiến lược của các ngành công nghiệp công nghệ cao. Sản phẩm của chúng tôi là thành phần then chốt trong việc định hình và phát triển tương lai của thế giới. Thông qua giá trị thực tiễn trong các sản phẩm của công ty, chúng tôi sẽ kiến tạo những giải pháp tuyệt vời để thúc đẩy đổi mới sáng tạo và năng suất nhằm mang lại kết quả vượt trội cho tất cả các đối tác và các bên liên quan.



GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Tôn trọng

Chúng tôi tin rằng việc quan tâm đến con người, môi trường và cộng đồng sẽ mang lại mối quan hệ đôi bên cùng có lợi.

- Chúng tôi đảm bảo sự an toàn cho mọi người trước các mối nguy hại.
- Chúng tôi giảm thiểu tối đa tác động đến môi trường.
- Chúng tôi chủ động đồng hành với cộng đồng nơi công ty hoạt động.
- Chúng tôi đánh giá cao sự khác biệt và tính đa dạng về văn hóa.

Đổi mới

Chúng tôi luôn nỗ lực vươn tới sự xuất sắc.

- Chúng tôi nâng cao năng lực và không ngừng đổi mới để phá vỡ các giới hạn cũ.
- Chúng tôi hợp tác để đạt được kết quả kinh doanh vượt trội nhanh hơn.
- Chúng tôi luôn "tập trung vào khách hàng", cung cấp các giải pháp tối ưu phù hợp với yêu cầu của từng đối tác.
- Chúng tôi tập trung vào việc cải tiến liên tục về chất lượng và tính bền vững của sản phẩm, quá trình và hệ thống.

Kết quả

Chúng tôi đam mê mang lại kết quả vượt ngoài mong đợi.

- Chúng tôi cam kết trách nhiệm và thực thi các cam kết một cách nhất quán.
- Chúng tôi khát khao chiến thắng và là người tiên phong.
- Chúng tôi mang lại giá trị vượt trội cho khách hàng và cổ đông.
- Chúng tôi ghi nhận và tôn vinh những thành tích xuất sắc.

HỒ SƠ CÔNG TY



Tên Công ty
Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials (MHT)

Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài
Masan High-Tech Materials Corporation

Tên viết tắt
Masan High-Tech Materials

Trụ sở chính
Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Website
www.masanhightechmaterials.com

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
Số 0309966889 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27 tháng 4 năm 2010, sửa đổi lần thứ 24 ngày 19 tháng 01 năm 2026.

Vốn điều lệ
10.998.295.200.000 đồng
Mã chứng khoán trên thị trường giao dịch chứng khoán của công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCoM) thuộc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX): MSR

BA TRỤ CỘT TRONG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

GIẢI PHÁP CHO KHÁCH HÀNG

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Công ty được thành lập ngày 27/4/2010 với mục tiêu thực hiện hoạt động khai thác khoáng sản của Tập đoàn Masan. Dưới đây là các dấu mốc ấn tượng trong hoạt động kinh doanh của Công ty:

2011

- Thúc đẩy phát triển Dự án Núi Pháo.
- Tháng 12/2011, Hội đồng Đánh giá trữ lượng khoáng sản Quốc gia công nhận kết quả chuyển đổi cấp trữ lượng và cấp tài nguyên cho Dự án Núi Pháo.

2012

Tháng 2/2012, Dự án Núi Pháo được Bộ Công thương chính thức phê duyệt thiết kế mỏ cơ sở.

2013

Tháng 8/2013, Công ty nhận Giấy chứng nhận Đầu tư số 41122000131 do Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh cấp.

2014

- Dự án Núi Pháo bắt đầu sản xuất thương mại các sản phẩm Ôxit Vonfram và Tinh quặng Đồng từ ngày 1/3/2014, Florit cấp axit từ ngày 1 tháng 6, và Tinh quặng Bismut từ ngày 1/9/2014.
- Thành lập Công ty TNHH Tinh luyện Vonfram Núi Pháo – H.C. Starck ("NHTCM"), một liên doanh với H.C. Starck GmBH của Đức để xây dựng và vận hành Nhà máy Tinh luyện Vonfram tiên tiến tại Việt Nam.

2015

- Công ty đạt kỷ lục về sản lượng đối với tất cả 4 dòng sản phẩm. NHTCM trình hồ sơ và được Bộ Khoa học và Công nghệ cấp Chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao vào ngày 24 tháng 4.
- Nhà máy NHTCM đạt được công suất thiết kế và vận hành thử nghiệm thành công. Các sáng kiến tăng cường sản xuất và tăng hiệu quả hoạt động được thực thi.
- Tháng 9/2015, Công ty đăng ký giao dịch thành công cổ phiếu do Công ty phát hành trên sàn UPCOM của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Tháng 9/2015, Công ty đăng cai tổ chức Hội nghị Thường niên lần thứ 28 của Hiệp hội Công nghiệp Vonfram Quốc tế (ITIA) với sự tham dự của hơn 120 đại biểu quốc tế.

2016

- Tổ chức thành công Đại hội đồng Cổ đông thường niên lần thứ nhất sau khi đăng ký cổ phiếu của Công ty ngày 22/4/2016 được đánh giá là mã chứng khoán tiềm năng trên sàn UPCOM của Sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Sản xuất thương mại sản phẩm Bismut xi măng vào ngày 1/7/2016.
- Triển khai các sáng kiến và đầu tư đổi mới quy trình và công nghệ, tiết kiệm chi phí, thay đổi quy trình nghiệp vụ và xây dựng các mối liên kết, hợp tác với NHTCM đã đạt sản lượng và doanh thu vượt bậc đối với sản phẩm hóa chất vonfram giá trị gia tăng.
- Tháng 12, Tập đoàn Masan, thông qua việc sở hữu các công ty con, thành công thực hiện chào mua cổ phiếu của Công ty, qua đó tạo điều kiện cho Tập đoàn Mount Kellett thoái vốn và tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty lên 93,78%, trả tiền cho vòng tiếp theo của vốn chiến lược và tăng trưởng.



2017

- Việc nâng cấp chu trình tuyển trọng lực Vonfram giúp tăng tỷ lệ thu hồi Vonfram lên 67% và vẫn còn khả năng cải thiện thông qua các biện pháp tối ưu hoá.
- Giá của tất cả các sản phẩm đều tăng đáng kể cùng với việc nâng cao hiệu suất sản xuất đã giúp Công ty đạt được kết quả kỷ lục trên tất cả các mặt từ sản xuất, doanh thu đến lợi nhuận ròng.
- Công ty được công nhận là thương hiệu toàn cầu, nhờ các sản phẩm chất lượng cao và đáng tin cậy. Số lượng đơn đặt hàng của các khách hàng mới đối với sản phẩm của Công ty tiếp tục vượt mức cung.
- Bắt đầu mua nguyên liệu thô Vonfram từ bên thứ ba để phục vụ sản xuất của Nhà máy NHTCM.

2018

- Năm 2018, mua lại 49% phần vốn góp của H.C. Starck GmBH tại NHTCM với tổng số tiền là 29,1 triệu USD. Sau khi mua lại, NHTCM được đổi tên thành Công ty TNHH Vonfram Masan (MTC).
- Tăng cường việc mua sắm nguyên liệu thô của bên thứ ba lên trên 300% để tối đa hóa sử dụng tại Nhà máy MTC cũng như đáp ứng các nhu cầu ngày càng tăng của các sản phẩm hóa chất vonfram.
- Công ty đạt được kết quả kỷ lục trên tất cả các mặt từ sản xuất, doanh thu đến lợi nhuận ròng.

2019

- Ký hợp đồng mua lại nền tảng kinh doanh Vonfram của H.C. Starck Group GmbH – nhà sản xuất bột kim loại vonfram và vonfram các-bua công nghệ cao hàng đầu thế giới.
- Tháng 12/ 2019, MTC nhận Quyết định của Ủy ban Nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đầu tư, theo đó công suất chế biến Sodium Tungstate (ST) là 1.067 tấn/năm, công suất chế biến Ammonium Paratungstate (APT) là 8.278 tấn/năm, công suất chế biến BTO/YTO là 5.000 tấn/năm tùy thuộc vào kế hoạch sản xuất và phẩm cấp.
- Tháng 12/ 2019, MTC được Bộ Khoa học và Công nghệ cấp Giấy chứng nhận "Doanh nghiệp Công nghệ cao".

2020

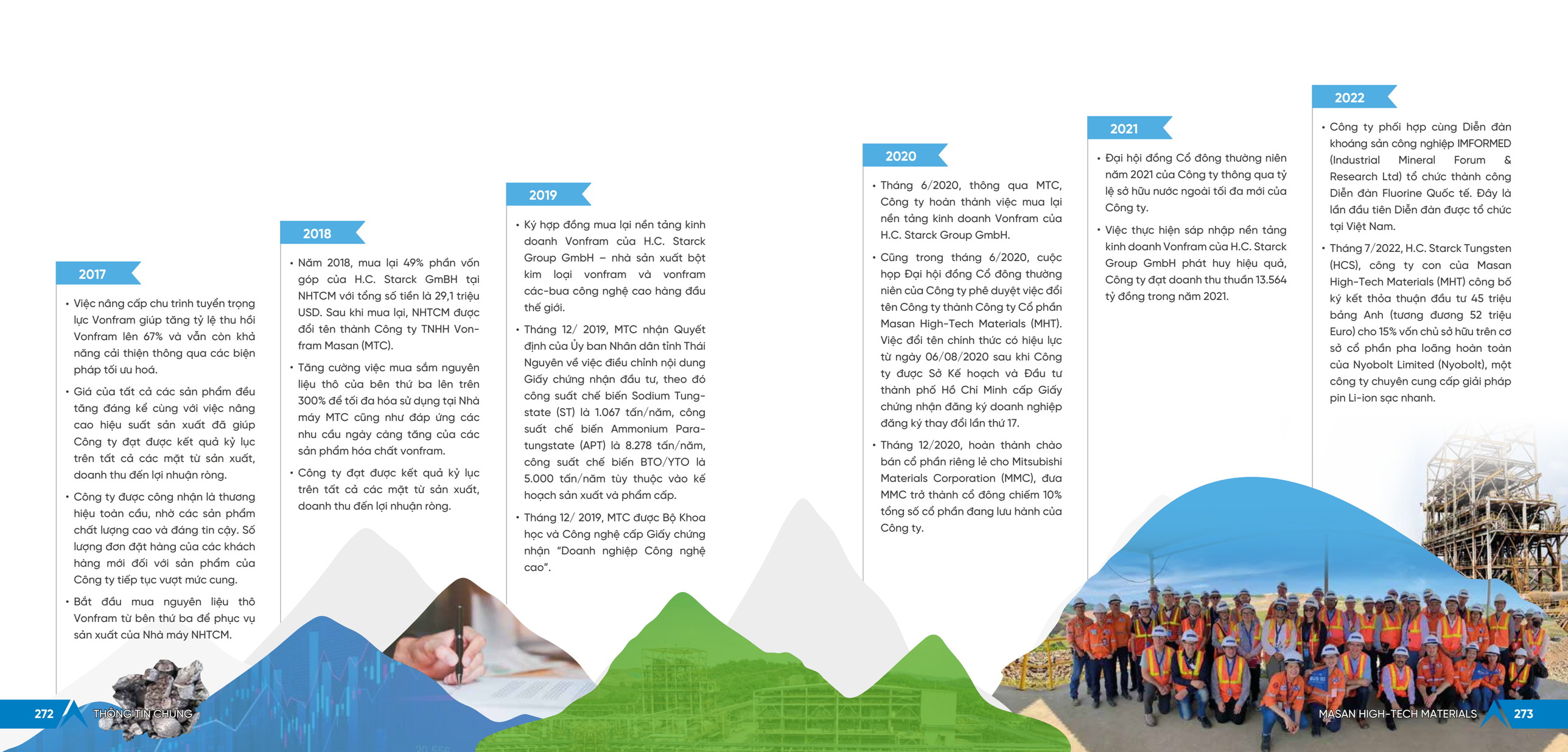
- Tháng 6/2020, thông qua MTC, Công ty hoàn thành việc mua lại nền tảng kinh doanh Vonfram của H.C. Starck Group GmbH.
- Cũng trong tháng 6/2020, cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên của Công ty phê duyệt việc đổi tên Công ty thành Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials (MHT). Việc đổi tên chính thức có hiệu lực từ ngày 06/08/2020 sau khi Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần thứ 17.
- Tháng 12/2020, hoàn thành chào bán cổ phần riêng lẻ cho Mitsubishi Materials Corporation (MMC), đưa MMC trở thành cổ đông chiếm 10% tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty.

2021

- Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa mới của Công ty.
- Việc thực hiện sáp nhập nền tảng kinh doanh Vonfram của H.C. Starck Group GmbH phát huy hiệu quả, Công ty đạt doanh thu thuần 13.564 tỷ đồng trong năm 2021.

2022

- Công ty phối hợp cùng Diễn đàn khoáng sản công nghiệp IMFORMED (Industrial Mineral Forum & Research Ltd) tổ chức thành công Diễn đàn Fluorine Quốc tế. Đây là lần đầu tiên Diễn đàn được tổ chức tại Việt Nam.
- Tháng 7/2022, H.C. Starck Tungsten (HCS), công ty con của Masan High-Tech Materials (MHT) công bố ký kết thỏa thuận đầu tư 45 triệu bảng Anh (tương đương 52 triệu Euro) cho 15% vốn chủ sở hữu trên cơ sở cổ phần pha loãng hoàn toàn của Nyobolt Limited (Nyobolt), một công ty chuyên cung cấp giải pháp pin Li-ion sạc nhanh.



2023

- Tháng 7/2023, H.C. Starck Tungsten Powders (H.C. Starck), Công ty thành viên của Masan High-Tech Materials hoàn tất thỏa thuận mua lại Chemitas – nhà cung cấp dịch vụ kho vận, quản lý năng lượng và quản lý chất thải tại Goslar, Đức. Đây là bước đi chiến lược giúp H.C. Starck kiểm soát toàn bộ chuỗi cung ứng Vonfram, tăng cường năng lực sản xuất và hậu cần, đồng thời phù hợp với chiến lược kiến tạo các giải pháp toàn diện cho khách hàng toàn cầu.
- Tháng 12/2023, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã thông qua Hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty là 100%.
- Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo chuẩn bị các thủ tục cần thiết để khai thác phần trữ lượng hầm lò 28 triệu tấn trong tổng số trữ lượng 83 triệu tấn của Mỏ Núi Pháo, và thăm dò khu vực khoáng sản Vonfram đa kim Núi Chiếm.
- Công ty TNHH Vonfram Masan chuẩn bị các thủ tục cần thiết để xây dựng nhà máy tái chế phế liệu Vonfram lớn nhất khu vực Đông Nam Á đặt tại Thái Nguyên.

2024

- Công ty hoàn tất hợp đồng với nhà thầu khai thác và nhà thầu cung cấp dịch vụ nổ mìn mới, giúp giảm tới 10% chi phí khai thác so với nhà thầu trước đó và giúp tối ưu hóa hoạt động khai thác..
- Công ty thiết lập quan hệ đối tác chiến lược với Tổng Công ty Khoáng sản TKV – CTCP ("Vimico") trực thuộc Tập đoàn Than – Khoáng sản Việt Nam ("Vinacomin") để trở thành nhà cung cấp tinh quặng đồng và tinh quặng sunphua chính cho hai nhà máy luyện đồng cathode của Vimico tại Lào Cai.
- Tháng 12/2024, Công ty hoàn tất thương vụ bán 100% cổ phần H.C. Starck với giá 134,5 triệu USD cho Mitsubishi Materials Corporation, đồng thời chính thức kích hoạt thỏa thuận bao tiêu APT và Oxit Vonfram dài hạn giữa hai bên, đảm bảo khả năng tiêu thụ ổn định cho các sản phẩm này.
- Công ty TNHH Vonfram Masan tiếp tục được Bộ Khoa học và Công nghệ cấp Giấy Chứng nhận "Doanh nghiệp Công nghệ cao", có hiệu lực đến tháng 12/2029.

2025

- Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo (NPM - công ty con của Công ty) đã ghi nhận nhiều dấu mốc quan trọng, tạo nền tảng pháp lý và chiến lược vững chắc cho sự phát triển ổn định, dài hạn của Công ty như:
  - Tháng 01/2025, UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với NPM, cho phép kéo dài thời gian thực hiện Dự án Núi Pháo đến năm 2044.
  - Tháng 5/2025, Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Quyết định đính chính hệ tọa độ VN-2000 của Giấy phép khai thác khoáng sản của NPM, qua đó chính thức khôi phục hoạt động khai thác của Công ty trong phạm vi diện tích 90 ha tại dự án Núi Pháo.
  - Tháng 11/2025, Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà ký Quyết định điều chỉnh Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch 866) đối với Dự án Núi Pháo. Theo đó, tọa độ và diện tích của một số khu vực trọng điểm của dự án Núi Pháo chính thức được cập nhật vào Quy hoạch khoáng sản quốc gia, khẳng định vai trò, vị thế của Dự án trong chiến lược phát triển tài nguyên khoáng sản của Việt Nam.
  - Tháng 11/2025, Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi (FS) cho dự án khai thác 28 triệu tấn tại dự án Núi Pháo, tạo tiền đề quan trọng để Công ty hoàn thiện hồ sơ và sớm được cấp phép khai thác mới.
  - Tháng 11/2025, Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) cho dự án khai thác 28 triệu tấn. Dấu mốc then chốt này khẳng định dự án đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn về bảo vệ môi trường, an toàn vận hành và trách nhiệm với cộng đồng địa phương.
  - Tháng 12/2025, Công ty được Bộ Nông nghiệp và Môi trường cấp Giấy phép Môi trường, có hiệu lực đến hết tháng 3/2028, hoàn thiện hành lang pháp lý cần thiết cho hoạt động sản xuất – kinh doanh trong giai đoạn tiếp theo.
- Tháng 12/2025, Công ty TNHH Vonfram Masan chính thức được cơ quan hải quan công nhận là cơ sở đủ điều kiện thực hiện dịch vụ gia công. Sự kiện này mở ra cơ hội để Công ty tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng vonfram toàn cầu, nâng cao giá trị gia tăng và vị thế của sản phẩm Việt Nam trên thị trường quốc tế.





TÀI SẢN CHÍNH CỦA CÔNG TY



Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo (NPMC)

Mỏ Núi Pháo được vận hành bởi Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo ("NPMC") – là Công ty con do Masan High-Tech Materials sở hữu 100%. Mỏ Núi Pháo nằm trên địa bàn ba xã (An Khánh, Phú Lạc, Đại Phúc), tỉnh Thái Nguyên. Nhà máy cách Hà Nội khoảng 80km và có thể tiếp cận bằng đường cao tốc. Hệ thống đường bộ và đường sắt kết nối mỏ với các cảng gần nhất của Hải Phòng và Quảng Ninh, từ đó các sản phẩm có thể được vận chuyển đến tới các khách hàng, đối tác quốc tế.

Các khu vực chính của Dự án:

- Moong khai thác lộ thiên;
- Khu chứa đất đá thải;
- Nhà máy chế biến hiện đại, gồm các khu vực: nghiền thô, nghiền tinh, cô đặc, tuyển nổi và tuyển trọng lực;
- Nhà máy chế biến sâu Vonfram: Chế biến tinh quặng Vonfram và các vật liệu có chứa Vonfram thành các sản phẩm như ST, APT, BTO, và YTO có giá trị gia tăng cao hơn;
- Khu chứa quặng đuôi (TSF) để quản lý nước và đuôi quặng;
- Vùng đệm, các khu tái định cư, đường nội mỏ, và các khu dịch vụ khai thác.

Các sản phẩm của mỏ Núi Pháo được vận chuyển tới các thị trường trên toàn thế giới (bao gồm mạng lưới khách hàng dài hạn) từ cảng Quảng Ninh (Thành phố Hạ Long, cách địa điểm thực hiện dự án 197 km về phía Đông Nam). Cảng này cũng là nơi nhập các thiết bị và vật liệu cần thiết để vận hành mỏ.

NPMC vận hành một quy trình sản xuất hiện đại bậc nhất để có thể tinh luyện ra các sản phẩm của Công ty. Việc đầu tư vào nghiên cứu và phát triển tiếp tục mang lại các cải tiến về mặt quy trình, thiết bị và hóa chất. Quy trình sản xuất được hỗ trợ bởi các phần mềm quản lý khai thác và chế biến tiên tiến để tối ưu hóa tỷ lệ thu hồi, giảm thiểu lãng phí và thất thoát tài nguyên.



Công ty TNHH Vonfram Masan (MTC)

Thực hiện cam kết với Chính phủ về đầu tư chế biến sâu, gia tăng giá trị cho sản phẩm khoáng sản của Việt Nam, năm 2013, Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo đã thành lập liên doanh với Công ty H.C. Starck GmbH (Cộng hòa Liên bang Đức) - một Công ty hàng đầu thế giới trong lĩnh vực sản xuất kim loại/hợp kim sử dụng công nghệ cao, đặc biệt là các sản phẩm Vonfram có giá trị cao như bột kim loại Vonfram và Vonfram Cacbua. Liên doanh này đã dẫn đến việc thành lập Công ty TNHH Tinh luyện Vonfram Núi Pháo - H.C. Starck.

Năm 2018, Công ty đã mua lại toàn bộ 49% phần vốn góp của Công ty H.C. Starck GmbH trong liên doanh và đổi tên Công ty TNHH Tinh luyện Vonfram Núi Pháo - H.C. Starck thành Công ty TNHH Vonfram Masan ("MTC"). MTC đã được Bộ Khoa học và Công nghệ cấp Giấy chứng nhận Doanh nghiệp Công nghệ Cao (lần đầu từ tháng 12/2019, lần thứ hai từ tháng 12/2024, có hiệu lực đến tháng 12/2029).

MTC đã triển khai Dự án Nhà máy tinh luyện công nghệ cao Vonfram, công suất thiết kế 9.345 tấn WO3/năm tại huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên và hoàn thành đi vào hoạt động ổn định từ năm 2014 đến nay với đa dạng các sản phẩm bao gồm Muối Natri Vonframat (hàm lượng WO3 >60%), Muối Ammonium Paratungstate (hàm lượng WO3 ≥88,5%), Ôxít Vonfram tinh thể màu xanh ("BTO") và Ôxít Vonfram tinh thể màu Vàng ("YTO") (hàm lượng WO3 >99%). Toàn bộ các sản phẩm này đều được xuất khẩu đến các thị trường Bắc Mỹ, Liên minh Châu Âu và Nhật Bản.

Lợi thế cạnh tranh của nhà máy MTC:

- Cơ sở sản xuất hiện đại có khả năng sản xuất các sản phẩm chất lượng cao đáp ứng yêu cầu cụ thể của khách hàng;
- Uy tín cao trên thị trường nhờ sự hỗ trợ về công nghệ và kỹ thuật từ H.C. Starck với hơn 100 năm kinh nghiệm hoạt động và là nhà cung cấp Vonfram ưu việt hàng đầu thế giới;
- Chuyển giao công nghệ từ H.C. Starck (Đức): Nâng cao năng lực sản xuất nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường Vonfram và khách hàng;
- Chế biến nguồn Vonfram hàm lượng thấp trở thành sản phẩm công nghệ cao, đồng thời tiên phong trong việc tái chế phế liệu Vonfram tại Việt Nam;
- Chi phí chuyển đổi thấp và các chính sách ưu đãi về thuế.

Việc MTC triển khai thành công Dự án Nhà máy tinh luyện công nghệ cao Vonfram chính thức đánh dấu Việt Nam trên bản đồ ngành công nghiệp sản xuất vonfram thế giới - là một trong những nguồn cung vật liệu vonfram công nghệ cao ổn định, chất lượng tốt và có ưu thế cạnh tranh vượt trội.

SẢN PHẨM CỦA CÔNG TY

Mỏ Núi Pháo là mỏ Vonfram đa kim độc đáo với sự xuất hiện đồng thời của các khoáng vật gồm Vonfram, Florit, Đồng và Bismut. Đây là những kim loại chiến lược đóng vai trò then chốt trong các ngành công nghiệp công nghệ cao, thúc đẩy sự tiến bộ trong các lĩnh vực hàng không vũ trụ, điện tử, trí tuệ nhân tạo (AI) và năng lượng sạch.



VONFRAM (W)

Vonfram là một kim loại rất cứng, có điểm nóng chảy cao nhất trong tất cả các kim loại (3.422 °C), khối lượng riêng (19,3 g/cm^3) gần gấp đôi chì, và độ cứng gần bằng kim cương khi ở dạng Cacbua Vonfram.

Tên gọi "Tungsten" bắt nguồn từ nhà hóa học và khoáng vật học người Thụy Điển Axel Frederik Cronstedt, người đã quan sát khối lượng riêng của một loại quặng chứa Vonfram và đặt ra thuật ngữ này từ tung (nặng) và sten (đá). Tuy nhiên, công lao thực sự trong việc chiết tách được kim loại này là của Karl Wilhelm Scheele, một dược sĩ nghèo với khoản tiền lương hưu khiêm tốn từ Học viện Khoa học Stockholm. Ông cũng là người phát hiện ra nhiều hợp chất hoá học mới trong thế kỷ XVIII, hơn bất kỳ nhà khoa học nào trước đó và từ đó đến nay.

Các đặc tính đặc biệt của Vonfram giúp kim loại này trở thành thành phần quan trọng đối với tất cả các ngành công nghiệp nặng then chốt như chế tạo, sản xuất và truyền tải năng lượng, xây dựng hạ tầng, khai khoáng, và nhiều ngành công nghệ cao như ôtô, hàng không vũ trụ, và công nghiệp nhẹ như điện tử, xúc tác, y tế và dược phẩm. Thị trường Vonfram lần đầu tiên được coi là tăng trưởng trở thành phụ gia hợp kim trong thép dụng cụ và hợp kim thép, góp phần rất lớn vào độ cứng và khả cao chịu nhiệt cao của sản phẩm này. Ứng dụng nói trên của Vonfram vẫn được sử dụng ngày nay. Việc phát hiện và phát triển Cacbua Xi măng (hỗn hợp của Vonfram và Cacbon) vào những năm 1920 đã cách mạng hóa hoàn toàn ngành công nghiệp cắt kim loại và tạo hình kim loại và Cacbua Vonfram nhanh chóng được sử dụng trong rất nhiều ngành công nghiệp vì các đặc tính của Vonfram có thể giúp tăng nhanh hiệu quả quá trình hoạt động và tuổi thọ của các bộ phận. Ngày nay, Cacbua Xi măng chiếm hơn 60% lượng sử dụng Vonfram trên toàn cầu, và các kỹ sư tiếp tục nghiên cứu và tìm kiếm các ứng dụng mới cho Vonfram. Đổi mới sáng tạo toàn cầu tiếp tục mở ra những ứng dụng mới của Vonfram. Trong thập kỷ qua, Vonfram đã nổi lên như một vật liệu quan trọng trong các loại khí bán dẫn có độ tinh khiết cao để sản xuất mạch tích hợp và làm vật liệu cực dương (anốt) hiệu suất cao, hay chất phụ gia trong các hóa chất pin Li-ion chuyên dụng.

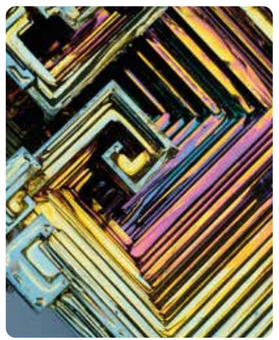
Vật liệu Vonfram có thể có nhiều dạng như Hóa chất Vonfram, Kim loại Vonfram và Vonfram Cacbua, mỗi dạng có các đặc tính khác nhau.

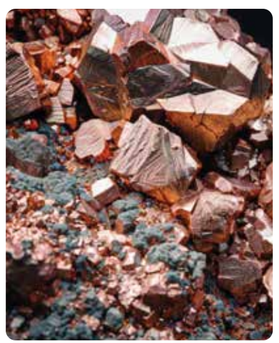
Hóa chất Vonfram: bao gồm Amoni Paratungstate, Amoni Metatungstate, Axit Vonfram, Oxit Vonfram và Natri Vonfram có các đặc tính khác nhau có thể điều chỉnh phù hợp với các đặc tính kỹ thuật theo yêu cầu của khách hàng.

Muối Amoni Paratungstate (APT) là một loại bột kết tinh màu trắng, có độ tinh khiết hóa học rất cao. APT chủ yếu được dùng làm sản phẩm trung gian phổ biến trong quá trình sản xuất Oxit Vonfram, Axit Vonfram, Amoni Metatungstat và các hợp chất hữu cơ kim loại. Hợp chất này cũng được sử dụng trong xúc tác và hóa học tinh chế.









FLORIT (CAF_2)

Florit, còn được gọi là Fluorite, là một khoáng chất công nghiệp, giải phóng ra nguyên tố flo. Florit có hai công dụng chính. Thứ nhất là dùng để sản xuất Axit Flohydric (HF), một hợp chất nền tảng cho các hóa chất Flo. Thứ hai là để sản xuất Nhôm Florua (AlF_3), một phụ gia quan trọng trong sản xuất Nhôm bằng điện phân. Axit Flohydric được sử dụng làm tiền chất cho nhiều loại sản phẩm như fluorocarbon, fluoropolyme và khí công nghệ flo; ứng dụng phổ biến nhất được biết đến là PTFE (Polytetrafloetylen), một lớp phủ fluoropolymer chống dính được sử dụng trong dụng cụ nấu ăn gia dụng và được cấp bằng sáng chế cho DuPont vào những năm 1930 với tên gọi 'Teflon'. Fluorocacbon được sử dụng trên toàn cầu và phổ biến nhất là làm chất làm lạnh trong các đồ điện gia dụng và hệ thống điều hòa không khí, đồng thời các khí có nguồn gốc flo được sử dụng rộng rãi trong ngành chế tạo uranium và chất bán dẫn. Một ứng dụng mới nổi của Flo có tiềm năng tăng trưởng lớn là làm chất phụ gia điện phân và vật liệu cho bộ phân tách polyme trong pin sạc Lithium-Ion.

BISMUT (BI)

Bismut là một kim loại cơ bản đối với người tiêu dùng và các ứng dụng công nghiệp.

Đối với người tiêu dùng, hóa chất gốc Bismut được dùng trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe và dược phẩm như là chất chống bức xạ và là hoạt chất trong các loại thuốc điều trị chứng buồn nôn, khó tiêu và bệnh viêm loét. Do không có độc tính, Bismut cũng được sử dụng để sản xuất mỹ phẩm.

Trong công nghiệp, Bismut được sử dụng như chất tạo màu không độc trong sản xuất một số loại sơn và các linh kiện. Kim loại này cũng được dùng làm chất xúc tác giúp kiểm soát khí thải của phương tiện giao thông, cũng như sản xuất hợp kim có điểm nóng chảy thấp để kẹp giữ chắc chắn chi tiết có hình dạng không đều khi gia công, và làm chất phụ gia hợp kim cho ổ trượt.

ĐỒNG (CU)

Đồng là kim loại mềm, dẻo nên được ứng dụng rộng rãi trong ngành công nghiệp do có khả năng dẫn nhiệt và dẫn điện rất tốt. Đồng cũng là kim loại tương đối trơ, chống ăn mòn và có đặc tính kháng khuẩn.

Ứng dụng thông dụng nhất của Đồng là trong sản xuất cáp điện và dây dẫn. Ngành xây dựng là ngành tiêu thụ phần lớn sản phẩm Đồng thông qua các hệ thống điện cũng như hệ thống ống cấp nước. Nhờ khả năng chống ăn mòn và giá trị thẩm mỹ cao nên người ta thường dùng Đồng cho lợp mái, thi công mái vòm, mái vút và cửa ra vào. Đồng có tính chất là một vi chất dinh dưỡng, nên được dùng làm chất diệt nấm trong bảo vệ thực vật và mùa màng cũng như làm giàu đất. Đồng thau - kim loại được sử dụng trong nhiều ứng dụng công nghiệp được làm bằng cách trộn Đồng với Kẽm.

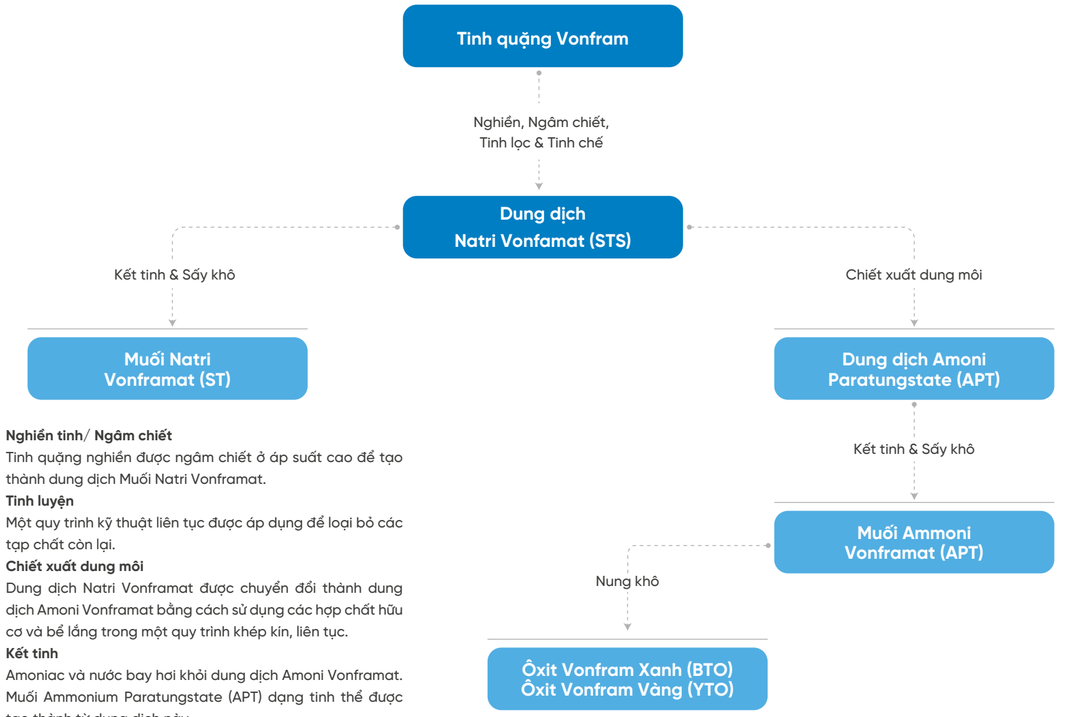
ĐẶC TÍNH	NGÀNH CÔNG NGHIỆP/ LOẠI ỨNG DỤNG
Tính thẩm mỹ	Kiến trúc, điêu khắc, trang sức, đồng hồ, dụng cụ bàn (dao, kéo)
Tính diệt khuẩn	Phụ kiện cửa, động cơ đốt trong của tàu biển, xử lý cây trồng
Chống bám bẩn sinh học	Kỹ thuật tổng hợp, thủy lực và hàng hải, gia công kim loại, hàng không vũ trụ, phát điện, đóng tàu, dàn khoan dầu khí ngoài khơi
Chống ăn mòn	Ống và phụ kiện hệ thống ống nước, tấm lợp mái, kỹ thuật tổng hợp và hàng hải, đóng tàu, kỹ thuật hóa học, các quy trình công nghiệp (tẩy gỉ, khắc axit và chưng cất), hệ thống cấp nước dân dụng, kiến trúc, khử mặn, dệt may, sản xuất giấy
Dễ gia công, chế tạo	Tất cả các lĩnh vực trên và ngành in ấn
Độ dẫn điện (EC)	Sản xuất điện, truyền tải và phân phối, truyền thông, hàn điện trở, linh kiện điện tử
Thân thiện với môi trường	Thiết yếu cho sức khỏe của con người, động vật và cây trồng
Diệt nấm	Nông nghiệp, bảo quản thực phẩm và gỗ
Nhiệt độ thấp	Ứng dụng nhiệt độ cực thấp, xử lý khí hóa lỏng, chất siêu dẫn
Độ bền cơ học/độ dẻo	Kỹ thuật tổng hợp, kỹ thuật hàng hải, quốc phòng, hàng không vũ trụ
Không từ tính	Thiết bị đo đạc, thiết bị khảo sát địa chất, tàu quét mìn, dàn khoan ngoài khơi
Không phát tia lửa điện	Khai thác mỏ và các công cụ an toàn khác, phân phối khí oxy công nghiệp
Tính đàn hồi	Lò xo và điểm tiếp điện, chốt an toàn, ống xếp công cụ, bao bì điện tử
Độ dẫn nhiệt	Thiết bị trao đổi nhiệt và điều hòa không khí / thiết bị làm lạnh, tản nhiệt ô tô, động cơ đốt trong, khai thác mỏ

SẢN XUẤT VONFRAM



Nhà máy MTC của Masan High-Tech Materials được thiết kế để chế biến toàn bộ sản lượng tinh quặng Vonfram từ NPMC và nguyên liệu thô có chứa vonfram mua từ nguồn bên ngoài thành muối Amoni Paratungstate (APT) hàm lượng cao thông qua quá trình tuyển bằng hóa chất với các công đoạn tinh luyện lý-hóa và cuối cùng là công đoạn kết tinh. Sau đó, sản phẩm APT được đóng gói để bán ra bên ngoài hoặc đem nung để sản xuất Ôxit Vonfram xanh (BTO) và Ôxit Vonfram vàng (YTO) để bán cho khách hàng bên ngoài.

QUY TRÌNH SẢN XUẤT VONFRAM TẠI MTC



Nghiền tinh/ Ngâm chiết
Tinh quặng nghiền được ngâm chiết ở áp suất cao để tạo thành dung dịch Muối Natri Vonframat.

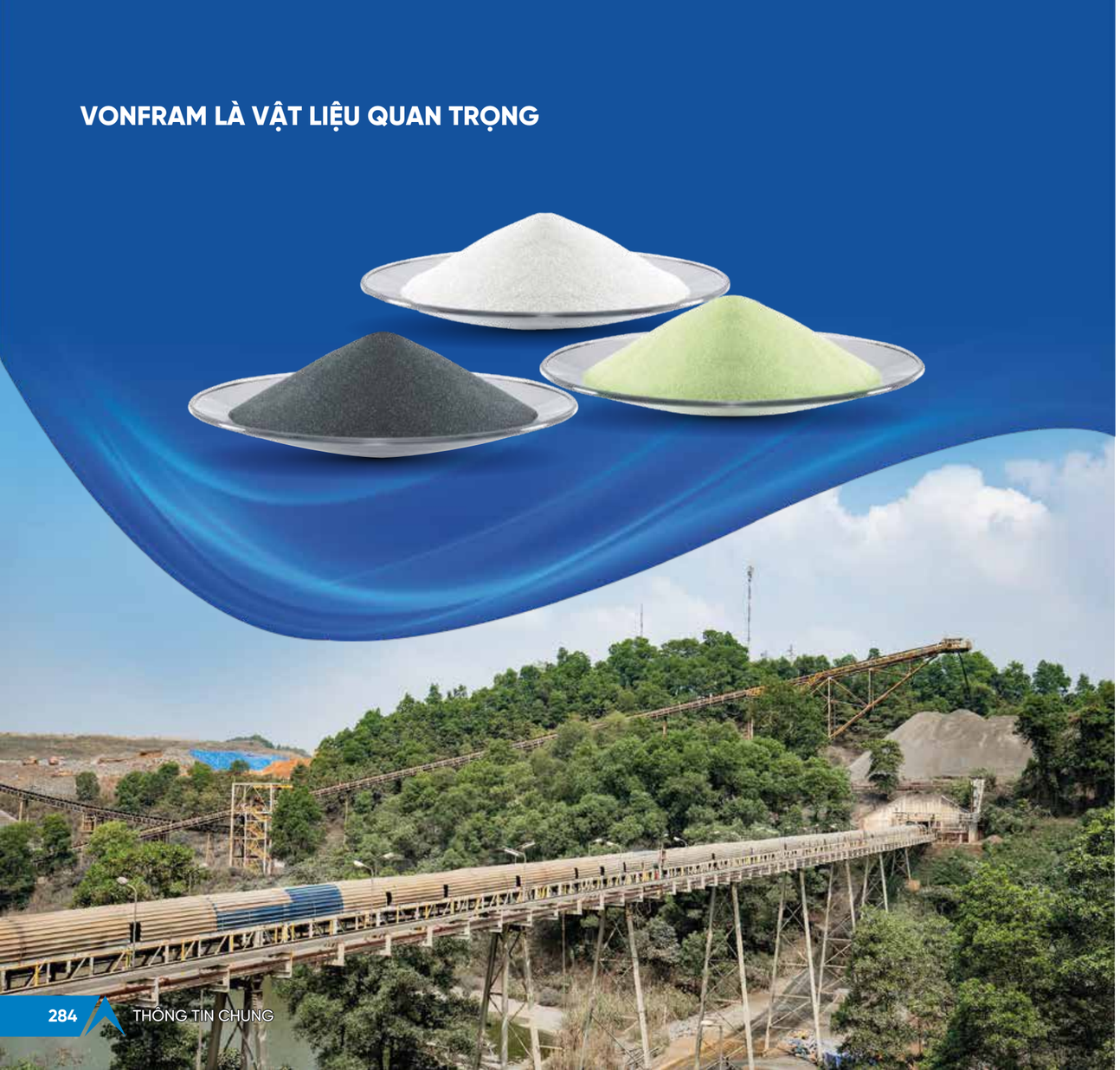
Tinh luyện
Một quy trình kỹ thuật liên tục được áp dụng để loại bỏ các tạp chất còn lại.

Chiết xuất dung môi
Dung dịch Natri Vonframat được chuyển đổi thành dung dịch Amoni Vonframat bằng cách sử dụng các hợp chất hữu cơ và bể lắng trong một quy trình khép kín, liên tục.

Kết tinh
Amoniac và nước bay hơi khỏi dung dịch Amoni Vonframat. Muối Ammonium Paratungstate (APT) dạng tinh thể được tạo thành từ dung dịch này.

Nung khô
Oxit Vonfram được sản xuất thông qua quá trình nung APT.

VONFRAM LÀ VẬT LIỆU QUAN TRỌNG



Vonfram được các ngành công nghiệp, các quốc gia xếp vào nhóm khoáng sản thiết yếu bởi đó là một kim loại tương đối hiếm, có các đặc tính độc đáo, đem lại giá trị rất cao trong nhiều ứng dụng công nghệ và quốc phòng. Nhu cầu về Vonfram tăng đáng kể trong những năm gần đây do nhu cầu ngày càng tăng đối với các sản phẩm công nghệ cao và sự phát triển của ngành hàng không vũ trụ và quốc phòng. Tuy nhiên, Vonfram là một loại tài nguyên khan hiếm và phân tán không đồng đều về mặt địa lý trên bề mặt trái đất; hơn 56% trữ lượng Vonfram toàn cầu nằm ở Trung Quốc và hiện Trung Quốc chiếm trên 80% sản lượng Vonfram trên thế giới. Điều này dẫn đến những lo ngại về an ninh chuỗi cung ứng và khả năng biến động giá. Những lo ngại này càng gia tăng sau khi Trung Quốc áp dụng hệ thống cấp phép xuất khẩu mới cho Vonfram vào ngày 4 tháng 2 năm 2025 và sau đó là đợt tăng giá các sản phẩm Vonfram. Chúng ta cần phải đầu tư nhiều hơn nữa vào khai thác bền vững và tái chế Vonfram, cũng như đa dạng hóa nguồn cung cấp để đảm bảo tính sẵn có lâu dài và khả năng sở hữu kim loại quan trọng này.

Một số ứng dụng phổ biến của Vonfram:

Ngành chế tạo máy và chế tạo công cụ

Các dụng cụ công nghiệp và bộ phận chống mài mòn phải chịu được tải trọng cực lớn trong khi vẫn cần đảm bảo độ bền và tuổi thọ cao. Sản phẩm Cacbua Vonfram có độ bền và độ cứng đặc biệt là lựa chọn hàng đầu trong ngành sản xuất công cụ mạ cacbua có chất lượng vượt trội.

Ngành dầu khí

Vonfram được ứng dụng rất rộng rãi trong các môi trường khắc nghiệt của ngành dầu khí. Vonfram được dùng để chế tạo mũi khoan, van, chi tiết chống mòn và các lớp sơn, mạ chức năng hiệu suất cao, và trong lượng nổ lõm đặt vào đá quanh giếng để có thể khai thác dầu khí.

Ngành khai thác mỏ

Với độ cứng và khả năng chịu nhiệt đặc biệt, Vonfram đóng vai trò quan trọng trong ngành khai thác mỏ hiện đại. Các mũi khoan và đầu kẹp mũi khoan làm bằng kim loại Vonfram có thể khoan xuyên qua đá với hiệu suất ổn định, hỗ trợ việc khai đào và phá đá. Từ việc đào hầm xuyên núi đến khoét cắt cơ sở hạ tầng quan trọng, Vonfram là kim loại hàng đầu không thể thiếu trong các hoạt động này.

Kỹ thuật y tế

Các bộ phận chính xác làm bằng kim loại Vonfram được sử dụng trong chẩn đoán và điều trị bằng tia X hiện đại. Ví dụ: để che chắn và tập trung tia X cứng hoặc bức xạ gamma.

Hàng không vũ trụ

Trong ngành hàng không, nhờ có khối lượng riêng và độ bền cao, Vonfram hoặc hợp kim Vonfram được sử dụng trong các đối trọng, bộ phận chống rung cho cánh tà hoặc lá cánh quạt cân bằng.

Ngành hóa chất

Trong công nghiệp hóa chất, Vonfram được sử dụng cho nhiều ứng dụng, đặc biệt là chất xúc tác như chất xúc tác oxy hóa.

Ngành điện

Với khả năng chịu nhiệt cao của vật liệu Vonfram-Đồng cùng với tính dẫn nhiệt và dẫn điện rất tốt, nên những vật liệu này được sử dụng cho ứng dụng trong các công tắc khóa hiệu suất cao, bộ tản nhiệt trong ngành điện hoặc điện cực chống ăn mòn.

VẬT LIỆU CÔNG NGHỆ CAO VÌ MỘT MÔI TRƯỜNG SẠCH HƠN

Với tính chất linh hoạt và mức độ quan trọng của danh mục sản phẩm của Masan High-Tech Materials, chúng tôi kỳ vọng các kim loại của Công ty sẽ góp phần vào việc giải quyết các thách thức hiện tại và tương lai, chẳng hạn như nhu cầu sử dụng tài nguyên hiệu quả hơn và giảm lượng phát thải.

Trong khi Vonfram, Florit, Đồng và Bismut chắc chắn có cơ hội lớn trong các ứng dụng tương lai, thì các kim loại này đã và đang góp phần đem lại một môi trường sạch hơn trong nhiều năm.

VONFRAM

Hiệu suất năng lượng

Vonfram được sử dụng trong chiếu sáng tiết kiệm năng lượng như bóng đèn LED, loại bóng đèn cần ít năng lượng cho cùng độ phát sáng và có tuổi thọ cao hơn bóng đèn sợi đốt truyền thống.

Năng lượng tái tạo

Vonfram được sử dụng trong sản xuất các công nghệ tái tạo như tua-bin gió và tấm pin năng lượng mặt trời, giúp giảm sự phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch và giảm lượng khí thải Carbon.

Trọng lượng nhẹ

Các dụng cụ Cacbua Vonfram cho phép tốc độ loại bỏ vật liệu cực cao và khả năng gia công các vật liệu mài mòn hoặc vật liệu khó gia công như vật liệu tổng hợp polyme và hợp kim titan; do vậy, Vonfram thường được sử dụng vào các bộ phận và kết cấu để làm giảm độ nặng của chúng.

Các công nghệ dụng cụ Cacbua Vonfram mới như cấp độ phủ bột siêu mịn và lớp phủ tiên tiến cho phép gia công có độ chính xác cao, đang được ứng dụng nhiều trong ngành ô tô và hàng không vũ trụ để giảm trọng lượng và tăng hiệu quả sử dụng nhiên liệu của phương tiện.

Tái chế

Vonfram có tỷ lệ đầu vào tái chế cuối vòng đời lớn, đứng thứ 5 trong bảng xếp hạng cuối vòng đời của tất cả các nguyên liệu thô. Tỷ lệ tái chế cao này là do tầm quan trọng kinh tế và giá trị của Vonfram, cũng bởi thực tế là hầu hết các ứng dụng cuối sử dụng Vonfram là dành cho mục đích công nghiệp hơn là mục đích thương mại bán lẻ.

Thay thế Chì

Chì đã được xác định là một kim loại độc hại và nguy hiểm với môi trường, đứng thứ hai trong danh mục 100 hóa chất nguy hại nhất của Chính phủ Hoa Kỳ. Vonfram có mật độ phân tử tương tự như Chì và hoàn toàn không độc hại, nên Vonfram trở thành vật liệu thay thế Chì an toàn hơn và thân thiện hơn với môi trường, đặc biệt là trong các ứng dụng có nguy cơ tiếp xúc với Chì như đạn dược, thiết bị câu cá, vật dẫn và tấm chắn bức xạ.

Chất xúc tác

Vonfram là một phụ gia quan trọng trong chất xúc tác được sử dụng trong ngành lọc hóa dầu. Những chất xúc tác này giúp tăng sản lượng xăng và các hydrocacbon nhẹ khác trong chế biến dầu thô. Mặt khác, chúng tạo ra các sản phẩm thân thiện với môi trường hơn bằng cách giảm hàm lượng Hydrocacbon thơm, các hợp chất Lưu huỳnh và Nitơ, chẳng hạn như các nhiên liệu vận chuyển.

Do những yêu cầu nghiêm ngặt hơn đối với đặc tính kỹ thuật của nhiên liệu nhằm bảo vệ môi trường, nên công dụng của Vonfram trở nên rất quan trọng trong tương lai.

Vonfram cũng được sử dụng rộng rãi trong chất xúc tác DeNOx để khử Oxit Nitơ khỏi khí trong ống khói của nhà máy nhiệt điện, nhà máy hóa chất, nhà máy xi măng hoặc động cơ Diesel bằng cách giảm xúc tác chọn lọc bằng Amoniac hoặc Urê.

FLORIT

Năng lượng tái tạo

Flo là một nguyên tố hóa học có một số mục đích sử dụng trong lĩnh vực năng lượng tái tạo. Flo được sử dụng trong sản xuất các tấm pin năng lượng mặt trời, dưới dạng khí ăn mòn trong quá trình sản xuất các tấm bán dẫn silicon mỏng và là lớp phủ bề mặt chống phản chiếu để giúp tăng hiệu suất quang điện. Ngoài ra, Flo cũng được dùng làm vật liệu bọc và bảo ôn cho các cánh quạt tua-bin gió trong sản xuất điện gió.

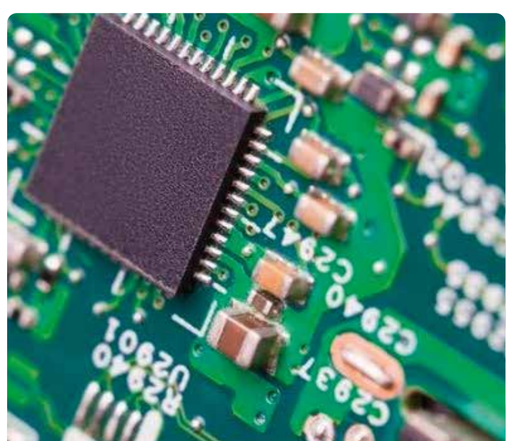
Chuyển đổi năng lượng

Hóa chất Flo bắt đầu thu hút sự chú ý khi làm chất điện phân cho pin Lithium-ion và pin nhiên liệu, trong đó độ dẫn ion cao của Flo giúp đem lại chu kỳ sạc và xả nhanh hơn, đồng thời độ ổn định nhiệt và điện hóa của Flo giúp sản phẩm ổn định và có tuổi thọ cao hơn. Việc sử dụng Flo được dự báo sẽ có sự tăng trưởng bùng nổ.

ĐỒNG

Đồng được coi là kim loại thiết yếu cho sự chuyển đổi sang hệ thống năng lượng sạch hơn và bền vững hơn. Nhờ có khả năng dẫn điện cao, nên Đồng là vật liệu cốt yếu để sản xuất và phân phối điện, và có mặt trực tiếp trong các phương thức sản xuất điện tái tạo như điện gió, thủy điện, điện hạt nhân dưới dạng dây quấn trong động cơ điện, máy phát điện và máy biến áp. Đồng cũng rất quan trọng và tương đối khó thay thế khi được sử dụng làm vật liệu trung gian truyền tải điện. Việc mở rộng hạ tầng lưới điện có thể là một trở ngại đối với việc triển khai các phương tiện sử dụng năng lượng mới và các giải pháp lưu trữ năng lượng.





THÔNG TIN CỔ ĐÔNG



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Thông tin cổ đông tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 như sau:

STT	Cơ cấu cổ đông	NGÀNH CÔNG NGHIỆP/ LOẠI ỨNG DỤNG			
		Số cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Giá trị (mệnh giá) (đồng)	% cổ phần
	Cổ đông trong nước	**7.418**	**1.099.103.579**	**10.991.035.790.000**	**99,93%**
1	Cổ đông tổ chức	18	1.044.102.132	10.441.021.320.000	94,93%
	Cổ đông cá nhân	7.400	55.001.447	550.014.470.000	5%
	Cổ đông nước ngoài	**86**	**725.941**	**7.259.410.000**	**0,07%**
2	Cổ đông tổ chức	1	100	1.000.000	0%
	Cổ đông cá nhân	85	725.841	7.258.410.000	0,07%
TỔNG		**7504**	**1.099.829.520**	**10.998.295.200.000**	**100%**

Danh sách cổ đông nắm giữ ít nhất 5% vốn điều lệ của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 như sau:

STT	Cơ cấu cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Giá trị (mệnh giá) (đồng)	% cổ phần
1	Công ty TNHH Tầm nhìn Masan	1.043.576.153	10.435.761.530.000	94,89%

CÁC CỔ ĐÔNG CHÍNH - CÁC NHÀ ĐẦU TƯ

Cấu trúc sở hữu của Masan High-Tech Materials tại ngày 31 tháng 12 năm 2025



CỔ ĐÔNG TRONG NƯỚC

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN

(Cổ đông kiểm soát thông qua Công ty con sở hữu toàn phần, qua Công ty TNHH Tầm nhìn Masan)

Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan ("Masan" hoặc "Công ty") tin vào triết lý "Doing well by doing good". Sứ mệnh của Tập đoàn Masan là cung cấp các sản phẩm và dịch vụ vượt trội cho 100 triệu người dân Việt Nam với chi phí phải trả ít hơn cho các nhu cầu cơ bản hàng ngày. Masan hiện thực hóa tầm nhìn này bằng cách thúc đẩy năng suất thông qua những phát kiến mới, áp dụng công nghệ, xây dựng thương hiệu mạnh và tập trung hiện thực hóa những cơ hội lớn gắn với cuộc sống hằng ngày của đại đa số người dân.

Các công ty con và công ty liên kết của Masan Group là những thương hiệu hàng đầu trong ngành thực phẩm và đồ uống, thịt, khoáng sản vật liệu và dịch vụ tài chính, tất cả đại diện cho các phân khúc đang có mức tăng trưởng nhanh của nền kinh tế Việt Nam.

Masan Consumer Corporation (MCH) - một trong những công ty hàng tiêu dùng nội địa lớn nhất Việt Nam, chuyên sản xuất và phân phối nhiều loại sản phẩm thực phẩm và đồ uống, bao gồm nước tương, nước mắm, gia vị, tương ớt, mì gói, cà phê hòa tan, ngũ cốc ăn liền, đồ uống đóng chai, thịt chế biến và bia. Gần đây, Masan Consumer đã mở rộng danh mục sản phẩm sang chăm sóc cá nhân và gia đình.

WinCommerce (WCM) (trước đây là Vincommerce) - Nền tảng bán lẻ hiện đại có quy mô lớn nhất Việt Nam, vận hành chuỗi siêu thị, cửa hàng WinMart, WinMart+, WinMart+ Rural với mạng lưới gần 3.600 điểm bán tại 62/63 tỉnh thành. WinCommerce, thông qua WinEco (trước đây là VinEco), cũng sở hữu 14 trang trại công nghệ cao cung cấp các sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng quốc tế.

CrownX - Nền tảng bán lẻ tiêu dùng hiện đang hợp nhất lợi ích của Masan tại Masan Consumer và WinCommerce.

Masan MEATLife (MML) - Một trong những nền tảng cung cấp thịt có thương hiệu lớn nhất, vận hành theo mô hình khép kín "Từ thức ăn chăn nuôi – Trang trại – Thực phẩm" (Feed-Farm-Food), tập trung nâng tầm ngành động vật tại Việt Nam thông qua các sản phẩm thịt mát (MEATDeli) và thịt chế biến (thương hiệu Heo Cao Bồi, Ponnie).

Techcombank (TCB) - Một trong những ngân hàng TMCP lớn nhất Việt Nam, dẫn đầu về tổng thu nhập hoạt động, tài sản, dư nợ cho vay, tiền gửi, số lượng khách hàng và mạng lưới phân phối. Techcombank đã xây dựng mạng lưới nhượng quyền thương mại hàng đầu trong ngành về tiền gửi bán lẻ, doanh nghiệp vừa và nhỏ và cho vay bán lẻ thông qua chiến lược lấy khách hàng làm trung tâm.

Masan High-Tech Materials (MHT) - Nhà cung cấp vật liệu Vonfram công nghệ cao hàng đầu thế giới và là nhà sản xuất các sản phẩm Vonfram cận sâu lớn nhất thế giới ngoài Trung Quốc. Công ty có trung tâm nghiên cứu và phát triển tại Việt Nam và hiện đang vận hành mỏ đa kim Núi Pháo và một nhà máy chế biến Vonfram hiện đại tại tỉnh Thái Nguyên. Masan High-Tech Materials cũng là nhà sản xuất Florit và Bismut lớn hàng đầu thế giới.



CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

Cơ cấu tổ chức

Cơ cấu quản lý

Sơ đồ tổ chức

CƠ CẤU TỔ CHỨC

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS (MHT)

Tên Công ty
Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials

Tên viết tắt
Masan High-Tech Materials

Trụ sở chính
23 Lê Duẩn, phường Sài Gòn,
thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Website
https://masanhightechmaterials.com

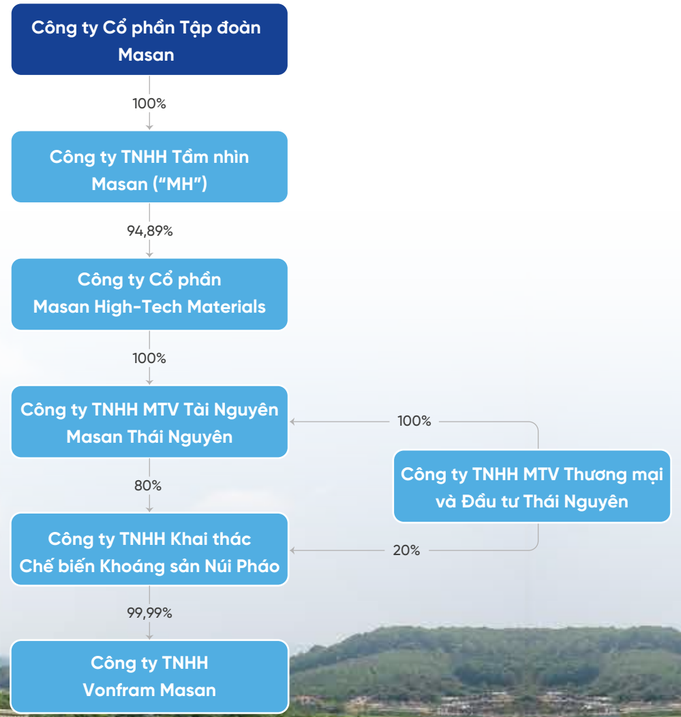
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
Số 0309966889 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27 tháng 4 năm 2010, sửa đổi lần thứ 24 ngày 19 tháng 01 năm 2026

Vốn điều lệ
10.998.295.200.000đồng

Vốn góp chủ sở hữu
10.991.554.200.000 đồng

Ngành nghề kinh doanh chính
- Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (cụ thể: nghiên cứu thị trường)
- Tư vấn quản lý (cụ thể: dịch vụ tư vấn quản lý, tư vấn đầu tư, ngoại trừ tư vấn tài chính)

CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA MHT ĐƯỢC THỂ HIỆN TRONG SƠ ĐỒ DƯỚI ĐÂY



CÁC CÔNG TY CON HỢP NHẤT

CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN MASAN THÁI NGUYÊN (MRTN)

Tên Công ty:	Công ty TNHH MTV Tài nguyên Masan Thái Nguyên
Địa chỉ:	23 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại:	+84 28 6256 3862
Fax:	+84 28 3827 4115
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:	Số 0309960069 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 7 tháng 5 năm 2010, sửa đổi bổ sung lần thứ 10 ngày 13 tháng 01 năm 2025.
Vốn điều lệ đăng ký:	12.156.476.389.000 đồng
Vốn góp chủ sở hữu:	12.156.476.389.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn của Công ty:	100% vốn điều lệ

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (cụ thể: nghiên cứu thị trường); và
- Tư vấn quản lý (cụ thể: dịch vụ tư vấn quản lý, tư vấn đầu tư, ngoại trừ tư vấn tài chính).

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ THÁI NGUYÊN (TNTI)

Tên Công ty:	Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Đầu tư Thái Nguyên
Địa chỉ:	23 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại:	+84 28 6256 3862
Fax:	+84 28 3827 4115
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:	Số 0310352925 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 15 tháng 10 năm 2010, sửa đổi bổ sung lần thứ 8 ngày 23 tháng 01 năm 2025.
Vốn điều lệ đăng ký:	2.158.702.686.000 đồng
Vốn góp chủ sở hữu:	2.158.702.686.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn của Công ty:	100% vốn điều lệ

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Tư vấn quản lý (cụ thể: dịch vụ tư vấn quản lý, tư vấn đầu tư, ngoại trừ tư vấn tài chính, kế toán);
- Quảng cáo;
- Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (cụ thể: nghiên cứu thị trường);
- Khai thác các khoáng sản quý hiếm (không hoạt động tại trụ sở chính);
- Khai thác kim loại màu (không hoạt động tại trụ sở chính);
- Xúc tiến thương mại; và
- Các hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính, chưa được phân vào đâu (cụ thể: hoạt động tư vấn đầu tư, ngoại trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).

TNTI được thành lập vào ngày 15 tháng 10 năm 2010 dưới hình thức Công ty TNHH Một thành viên để thực hiện hoạt động tư vấn (ngoại trừ tư vấn tài chính, kế toán), quảng cáo, nghiên cứu thị trường và xúc tiến thương mại. TNTI nằm trong nhóm các công ty được thành lập để phát triển Dự án Núi Pháo bao gồm MRTN, NPMC và TNTI.

CÔNG TY TNHH KHAI THÁC CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN NÚI PHÁO (NPMC)

Tên Công ty:	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo
Địa chỉ:	Xóm Suối Cát, xã An Khánh, tỉnh Thái Nguyên
Điện thoại:	+84 24 37182490
Fax:	+84 24 37182491
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:	Số 4600864513 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 5 tháng 7 năm 2010, sửa đổi bổ sung lần thứ 15 ngày 18 tháng 01 năm 2026.
Vốn điều lệ đăng ký:	10.792.915.155.000 đồng
Vốn góp chủ sở hữu:	10.792.915.155.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn của Công ty:	100% vốn điều lệ

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Khai thác quặng kim loại quý hiếm (khai thác, chế biến Vonfram, Florit, Bismut, Đồng và Vàng);
- Khai thác quặng chứa kim loại màu khác;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (hoạt động thăm dò địa chất, tài nguyên nước và thăm dò khoáng sản);
- Các dịch vụ hỗ trợ cho hoạt động khai thác mỏ và quặng khác (ngoài các mục nêu trên);
- Chế biến quặng kim loại quý hiếm;
- Kinh doanh kim loại và quặng kim loại (không bao gồm kinh doanh mua, bán vàng miếng);
- Hoạt động tư vấn quản lý;
- Các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác; và
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.

CÔNG TY TNHH VONFRAM MASAN (MTC)

Tên Công ty:	Công ty TNHH Vonfram Masan
Địa chỉ:	Xóm Suối Cát, xã An Khánh, tỉnh Thái Nguyên
Điện thoại:	+84 24 73075588
Fax:	+84 24 37182491
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:	Số 4601163743 do UBND tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 15 tháng 1 năm 2014, sửa đổi bổ sung lần thứ 15 ngày 17 tháng 01 năm 2026.
Vốn điều lệ đăng ký:	3.238.491.280.000 đồng
Vốn góp chủ sở hữu:	3.238.491.280.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn của Công ty:	100% vốn điều lệ

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Tinh luyện kim loại màu và kim loại quý hiếm (chế biến Vonfram để xuất khẩu hoặc bán trong nước).

CƠ CẤU QUẢN LÝ



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CỦA MHT

Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan quyết định cao nhất của MHT. ĐHĐCĐ thường niên được tổ chức họp hàng năm. Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên phải được triệu tập trong thời hạn 4 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính, hoặc có thể được gia hạn nhưng không quá 6 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính nếu được cơ quan đăng ký kinh doanh chấp thuận theo đề nghị của Hội đồng Quản trị.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CỦA MHT

Hội đồng Quản trị (HĐQT) chịu trách nhiệm điều hành và quản lý chung đối với Công ty. HĐQT tổ chức họp khi cần thiết, ít nhất mỗi Quý một lần để đánh giá và điều hành hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty.

HĐQT hiện tại gồm có 4 thành viên. Nhiệm kỳ của HĐQT là 5 năm. Nhiệm kỳ của mỗi thành viên HĐQT không vượt quá 5 năm, có thể được bầu lại vào cuối nhiệm kỳ. HĐQT có thể bầu, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT.

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị hiện tại gồm các thành viên

Thành viên HĐQT	Chức vụ trong Công ty	Thành viên điều hành/ không điều hành	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Le Danny	Chủ tịch HĐQT	Thành viên không điều hành	19/04/2019	-
Ông Nguyễn Thiều Nam	Phó Chủ tịch thứ nhất HĐQT	Thành viên không điều hành	18/02/2013	-
Bà Nguyễn Thu Hiền	Chủ tịch HĐQT	Thành viên độc lập	12/04/2021	-
Ông Ashley James McAleese	Chủ tịch HĐQT	Thành viên điều hành	30/12/2024	Miễn nhiệm từ ngày 9/3/2026

BAN ĐIỀU HÀNH CỦA MHT



ÔNG ASHLEY JAMES MCALEESE

Tổng Giám đốc

(được miễn nhiệm khỏi vị trí Tổng Giám đốc MHT từ ngày 09/01/2026)

Ông Ashley James McAleese là kỹ sư chế biến khoáng sản với 20 năm kinh nghiệm làm việc trong nhiều ngành sản xuất các loại sản phẩm bao gồm Đồng, Vàng, Bạc, Kẽm và Chì cho cả các dự án mới và dự án đã đi vào hoạt động tại Úc, Indone- sia, Papua New Guinea và giờ là Việt Nam. Trước khi gia nhập NPMC, ông là Quản lý vận hành cho PT Batutua Tembaga Raya– chủ đầu tư của Dự án Đồng Wetar tại Đảo Wetar, Indonesia và trước đó là Quản lý vận hành cho Công ty PT Natarang Mining ở Indonesia. Ông là thành viên của Học viện Khai thác mỏ & Luyện kim của Úc.



ÔNG MICHAEL RICHARD LISTER GLOVER

Giám đốc Điều hành

(được bổ nhiệm vị trí Tổng Giám đốc của MHT từ ngày 09/01/2026)

Ông Michael Glover là một kỹ sư hóa học giàu kinh nghiệm, với hơn 30 năm chuyên môn quốc tế trong lĩnh vực chế biến khoáng sản, vận hành nhà máy, phát triển dự án và lãnh đạo chiến lược. Ông có nền tảng kinh nghiệm sâu trong lĩnh vực chế biến khoáng sản, đặc biệt tập trung vào chế biến khoáng sản đa kim và các hoạt động thủy luyện tại Việt Nam, Úc, Nam Phi và Cộng hòa Dân chủ Congo (DRC). Ông từng đảm nhiệm nhiều vị trí lãnh đạo cấp cao, dẫn dắt các đội ngũ đa ngành và trực tiếp phụ trách việc chạy thử, tối ưu hóa và mở rộng các tổ hợp nhà máy chế biến khoáng sản phức tạp. Ông sở hữu bằng Thạc sĩ Khoa học Kỹ thuật từ Đại học Witwatersrand, Johannesburg, đồng thời là thành viên của Học viện Khai thác mỏ và Luyện kim của Úc.



ÔNG ADITYA AGARWAL

Giám đốc Thương mại

(được bổ nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc của MHT từ ngày 09/01/2026)

Với hơn 12 năm kinh nghiệm trong M&A, huy động vốn và chiến lược doanh nghiệp, Aditya Agarwal đã góp phần quan trọng vào sự phát triển của MHT kể từ khi gia nhập vào năm 2014. Ông đảm nhiệm vị trí quản lý trên nhiều lĩnh vực: tài chính, chiến lược và thương mại, đóng vai trò then chốt trong việc định hướng tầm nhìn dài hạn của công ty.

Năm 2024, Aditya được bổ nhiệm làm Giám đốc Thương mại, dẫn dắt chiến lược thương mại và mở rộng thị trường toàn cầu của MHT. Trước khi gia nhập Công ty, Aditya từng đảm nhiệm vai trò dẫn dắt các sáng kiến tăng trưởng chiến lược tại Jindal Steel & Power (Ấn Độ). Ông bắt đầu sự nghiệp trong lĩnh vực nghiên cứu & phát triển (R&D) viễn thông tại trung tâm R&D của Chính phủ Ấn Độ.

Aditya tốt nghiệp tốt nghiệp MBA từ Viện Quản lý Ấn Độ (IIM) và có bằng Kỹ sư từ Viện Công nghệ Quốc gia Ấn Độ (NIT).



ÔNG PHAN CHIẾN THẮNG

Giám đốc Đối ngoại

(được bổ nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc của MHT từ ngày 09/01/2026)

Ông Phan Chiến Thắng đồng thời giữ chức vụ Phó Giám đốc Truyền thông của Tập đoàn Masan. Ông Thắng có 23 năm hoạt động trong lĩnh vực truyền thông, báo chí và đối ngoại. Trước khi gia nhập tập đoàn Masan, ông Thắng công tác tại Tạp chí Kinh tế Sài Gòn (trực thuộc UBND TP. Hồ Chí Minh) với vai trò Phó Tổng Biên tập. Ông Thắng hiện cũng giữ chức Phó Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp Địa chất và Khoáng sản Việt Nam (VAGME). Ông Thắng tốt nghiệp Cử nhân Luật -Trường Đại Học Luật Hà Nội và Cử nhân Tiếng Anh - Trường Đại Học Ngoại ngữ Hà Nội (nay là Đại học Hà Nội).



ÔNG NGUYỄN HUY TUẤN

Giám đốc Tài chính

(được miễn nhiệm khỏi vị trí Giám đốc Tài chính của MHT từ ngày 25/8/2025)

Ông Nguyễn Huy Tuấn là Cử nhân Kinh tế Đối ngoại – Đại học Ngoại thương và là hội viên Hiệp hội kế toán công chứng Anh quốc (ACCA). Ông có hơn 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính kế toán, kiểm toán. Trước khi gia nhập Công ty, ông Tuấn có hơn 05 năm làm việc tại Công ty TNHH PwC Việt Nam.



BÀ NGUYỄN THỊ THANH MAI

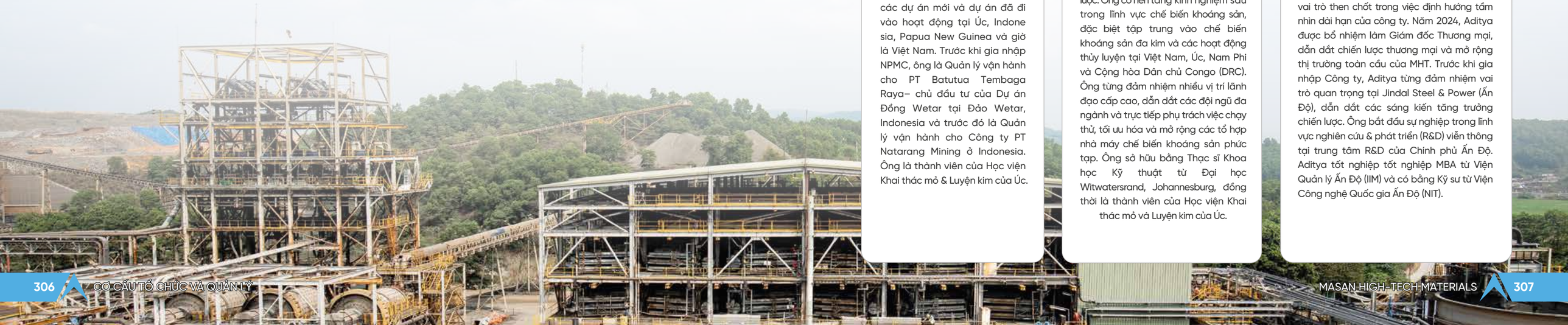
Kế toán trưởng

Bà Nguyễn Thị Thanh Mai là Cử nhân Kế toán – Đại học Kinh tế Quốc dân và có Chứng chỉ Kiểm toán viên - Bộ Tài chính. Bà có hơn 10 năm kinh nghiệm về kiểm toán tại Công ty TNHH Arthur Andersen Việt Nam và Công ty TNHH KPMG Việt Nam. Trước khi gia nhập Công ty, bà giữ chức vụ Kế toán trưởng phụ trách mảng kế toán, tài chính và thuế tại Công ty TNHH Mỏ Nikel Bản Phúc trong 12 năm.

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CỦA NPMC

Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng thành viên, Chủ tịch và Tổng Giám đốc được quy định trong điều lệ của NPMC. Theo điều lệ, Hội đồng thành viên là cơ quan quyết định cao nhất của NPMC. Hội đồng thành viên chịu trách nhiệm quản lý hoạt động kinh doanh và bổ nhiệm nhân sự quản lý chủ chốt của NPMC. Chủ tịch Hội đồng thành viên do NPMC đề cử và được Hội đồng thành viên bầu chọn. Nhiệm kỳ của Chủ tịch là 5 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Tên	Chức vụ trong Công ty	Thành viên điều hành/ không điều hành	Nhiệm kỳ	Ghi chú
Ông Nguyễn Thiều Nam	Chủ tịch Hội đồng thành viên	Thành viên không điều hành	24/10/2025 - 30/09/2030	Bầu lại
Ông Nguyễn Văn Thắng	Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên	Thành viên không điều hành	24/10/2025 - 30/09/2030	Bầu lại
Ông Le Danny	Thành viên Hội đồng thành viên	Thành viên không điều hành		Miễn nhiệm từ 24/10/2025
Ông Ashley James McAleese	Thành viên Hội đồng thành viên	Thành viên điều hành	24/10/2025 - 30/09/2030	Bầu lại (Miễn nhiệm từ 9/1/2026)



BAN ĐIỀU HÀNH CỦA NPMC



ÔNG ASHLEY JAMES MCALEESE

Tổng Giám đốc

(được miễn nhiệm khỏi vị trí Tổng Giám đốc của NPMC từ ngày 09/01/2026)

Ông Ashley McAleese là kỹ sư chế biến khoáng sản với 20 năm kinh nghiệm làm việc trong nhiều ngành sản xuất các loại sản phẩm bao gồm Đồng, Vàng, Bạc, Kẽm và Chì cho cả các dự án mới và dự án đã đi vào hoạt động tại Úc, Indonesia, Papua New Guinea và giờ là Việt Nam. Trước khi gia nhập NPMC, ông là Quản lý vận hành cho PT Batutua Tembaga Raya– chủ đầu tư của Dự án Đồng Wetar tại Đảo Wetar, Indonesia và trước đó là Quản lý vận hành cho Công ty PT Natarang Mining ở Indonesia. Ông là thành viên của Học viện Khai thác mỏ & Luyện kim của Úc.



ÔNG MICHAEL RICHARD LISTER GLOVER

Giám đốc Điều hành

(được bổ nhiệm vị trí Tổng Giám đốc của NPMC từ ngày 09/01/2026)

Ông Michael Glover là một kỹ sư hóa học giàu kinh nghiệm, với hơn 30 năm chuyên môn quốc tế trong lĩnh vực chế biến khoáng sản, vận hành nhà máy, phát triển dự án và lãnh đạo chiến lược. Ông có nền tảng kinh nghiệm sâu trong lĩnh vực chế biến khoáng sản, đặc biệt tập trung vào chế biến khoáng sản đa kim và các hoạt động thủy luyện tại Việt Nam, Úc, Nam Phi và Cộng hòa Dân chủ Congo (DRC). Ông từng đảm nhiệm nhiều vị trí lãnh đạo cấp cao, dẫn dắt các đội ngũ đa ngành và trực tiếp phụ trách việc chạy thử, tối ưu hóa và mở rộng các tổ hợp nhà máy chế biến khoáng sản phức tạp. Ông sở hữu bằng Thạc sĩ Khoa học Kỹ thuật từ Đại học Witwatersrand, Johannesburg, đồng thời là thành viên của Học viện Khai thác mỏ và Luyện kim của Úc.



ÔNG ADITYA AGARWAL

Giám đốc Thương mại

(được bổ nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc của MTC từ ngày 09/01/2026)

Với hơn 12 năm kinh nghiệm trong M&A, huy động vốn và chiến lược doanh nghiệp, Aditya Agarwal đã góp phần quan trọng vào sự phát triển của MHT kể từ khi gia nhập vào năm 2014. Ông từng giữ nhiều vị trí lãnh đạo về tài chính, chiến lược và thương mại, đóng vai trò then chốt trong việc định hướng tầm nhìn dài hạn của công ty. Năm 2024, Aditya được bổ nhiệm làm Giám đốc Thương mại, dẫn dắt chiến lược thương mại và mở rộng thị trường toàn cầu của MHT. Trước khi gia nhập Công ty, Aditya từng đảm nhiệm vai trò quan trọng tại Jindal Steel & Power (Ấn Độ), dẫn dắt các sáng kiến tăng trưởng chiến lược. Ông bắt đầu sự nghiệp trong lĩnh vực nghiên cứu & phát triển (R&D) viễn thông tại trung tâm R&D của Chính phủ Ấn Độ. Aditya tốt nghiệp tốt nghiệp MBA từ Viện Quản lý Ấn Độ (IIM) và có bằng Kỹ sư từ Viện Công nghệ Quốc gia Ấn Độ (NIT).



ÔNG PHAN CHIẾN THẮNG

Phó Tổng Giám đốc

(được bổ nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc của NPMC từ ngày 11/8/2025)

Ông Phan Chiến Thắng kiêm chức vụ Phó Giám đốc Truyền thông của Tập đoàn Masan. Ông Thắng có 23 năm hoạt động trong lĩnh vực truyền thông, báo chí và đối ngoại. Trước khi gia nhập tập đoàn Masan, ông Thắng công tác tại Tạp chí Kinh tế Sài Gòn (trực thuộc UBND TP. Hồ Chí Minh) với vai trò Phó Tổng Biên tập. Ông Thắng hiện cũng giữ chức Phó Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp Địa chất và Khoáng sản Việt Nam (VAGME). Ông Thắng tốt nghiệp Cử nhân Luật -Trường Đại Học Luật Hà Nội và Cử nhân Tiếng Anh - Trường Đại Học Ngoại ngữ Hà Nội (nay là Đại học Hà Nội).



ÔNG NGUYỄN HUY TUẤN

Giám đốc Tài chính

(được miễn nhiệm khỏi vị trí Giám đốc Tài chính của NPMC từ ngày 25/8/2025)

Ông Nguyễn Huy Tuấn là Cử nhân Kinh tế Đối ngoại – Đại học Ngoại thương và là hội viên Hiệp hội kế toán công chứng Anh quốc (ACCA). Ông có hơn 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính kế toán, kiểm toán. Trước khi gia nhập Công ty, ông Tuấn có hơn 5 năm làm việc tại Công ty TNHH PwC Việt Nam.



BÀ NGUYỄN THỊ THANH MAI

Kế toán trưởng

Bà Nguyễn Thị Thanh Mai là Cử nhân Kế toán – Đại học Kinh tế Quốc dân và có Chứng chỉ Kiểm toán viên - Bộ Tài chính. Bà có hơn 10 năm kinh nghiệm về kiểm toán tại Công ty TNHH Arthur Andersen Việt Nam và Công ty TNHH KPMG Việt Nam. Trước khi gia nhập Công ty, bà giữ chức vụ Kế toán trưởng phụ trách mảng kế toán, tài chính và thuế tại Công ty TNHH Mỏ Nikel Bản Phúc trong 12 năm.

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CỦA MTC

Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng thành viên, Chủ tịch và Tổng Giám đốc được quy định trong điều lệ của MTC. Theo điều lệ, Hội đồng thành viên là cơ quan quyết định cao nhất của MTC. Hội đồng thành viên chịu trách nhiệm quản lý hoạt động kinh doanh và bổ nhiệm nhân sự quản lý chủ chốt của MTC. Chủ tịch Hội đồng thành viên do MTC đề cử và được Hội đồng thành viên bầu chọn. Nhiệm kỳ của Chủ tịch là 5 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Tên	Chức vụ trong Công ty	Thành viên điều hành/ không điều hành	Nhiệm kỳ	Ghi chú
Ông Nguyễn Văn Thắng	Chủ tịch Hội đồng thành viên	Thành viên không điều hành	01/10/2025 - 30/09/2030	Bầu lại
Ông Nguyễn Thiều Nam	Chủ tịch Hội đồng thành viên	Thành viên không điều hành		Miễn nhiệm từ 01/10/2025
Ông Phan Chiến Thắng	Chủ tịch Hội đồng thành viên	Thành viên không điều hành	01/10/2025 - 30/09/2030	Miễn nhiệm từ 24/10/2025
Ông Ashley James McAleese	Chủ tịch Hội đồng thành viên	Thành viên điều hành	01/10/2025 - 30/09/2030	Bầu lại (Miễn nhiệm từ 9/1/2026)

BAN ĐIỀU HÀNH CỦA MTC



ÔNG ASHLEY JAMES MCALEESE

Tổng Giám đốc

(được miễn nhiệm khỏi vị trí Tổng Giám đốc của MTC từ ngày 09/01/2026)

Ông Ashley McAleese là kỹ sư chế biến khoáng sản với 20 năm kinh nghiệm làm việc trong nhiều ngành sản xuất các loại sản phẩm bao gồm Đồng, Vàng, Bạc, Kẽm và Chì cho cả các dự án mới và dự án đã đi vào hoạt động tại Úc, Indonesia, Papua New Guinea và giờ là Việt Nam. Trước khi gia nhập NPMC, ông là Quản lý vận hành cho PT Batutua Tembaga Raya– chủ đầu tư của Dự án Đồng Wetar tại Đảo Wetar, Indonesia và trước đó là Quản lý vận hành cho Công ty PT Natarang Mining ở Indonesia. Ông là thành viên của Học viện Khai thác mỏ & Luyện kim của Úc.



ÔNG ADITYA AGARWAL

Giám đốc Thương mại

(được bổ nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc của MTC từ ngày 09/01/2026)

Với hơn 12 năm kinh nghiệm trong M&A, huy động vốn và chiến lược doanh nghiệp, Aditya Agarwal đã góp phần quan trọng vào sự phát triển của MHT kể từ khi gia nhập vào năm 2014. Ông đảm nhiệm vị trí quản lý trên nhiều lĩnh vực: tài chính, chiến lược và thương mại, đóng vai trò then chốt trong việc định hướng tầm nhìn dài hạn của công ty.

Năm 2024, Aditya được bổ nhiệm làm Giám đốc Thương mại, dẫn dắt chiến lược thương mại và mở rộng thị trường toàn cầu của MHT. Trước khi gia nhập Công ty, Aditya từng đảm nhiệm vai trò dẫn dắt các sáng kiến tăng trưởng chiến lược tại Jindal Steel & Power (Ấn Độ). Ông bắt đầu sự nghiệp trong lĩnh vực nghiên cứu & phát triển (R&D) viễn thông tại trung tâm R&D của Chính phủ Ấn Độ.

Aditya tốt nghiệp tốt nghiệp MBA từ Viện Quản lý Ấn Độ (IIM) và có bằng Kỹ sư từ Viện Công nghệ Quốc gia Ấn Độ (NIT).



ÔNG PHAN CHIẾN THẮNG

Giám đốc Đối ngoại

(được bổ nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc của MTC từ ngày 09/01/2026)

Ông Phan Chiến Thắng đồng thời kiêm Phó Giám đốc Truyền thông của Tập đoàn Masan. Ông Thắng có 23 năm hoạt động trong lĩnh vực truyền thông, báo chí và đối ngoại. Trước khi gia nhập tập đoàn Masan, ông Thắng công tác tại Tạp chí Kinh tế Sài Gòn (trực thuộc UBND TP. Hồ Chí Minh) với vai trò Phó Tổng Biên tập. Ông Thắng hiện cũng giữ chức Phó Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp Địa chất và Khoáng sản Việt Nam (VAGME). Ông Thắng tốt nghiệp Cử nhân Luật -Trường Đại Học Luật Hà Nội và Cử nhân Tiếng Anh - Trường Đại Học Ngoại ngữ Hà Nội (nay là Đại học Hà Nội).



ÔNG NGUYỄN HUY TUẤN

Giám đốc Tài chính

(được miễn nhiệm khỏi vị trí Giám đốc Tài chính của MTC từ ngày 25/8/2025)

Ông Nguyễn Huy Tuấn là Cử nhân Kinh tế Đối ngoại – Đại học Ngoại thương và là hội viên Hiệp hội kế toán công chứng Anh quốc (ACCA). Ông có hơn 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính kế toán, kiểm toán. Trước khi gia nhập Công ty, ông Tuấn có hơn 5 năm làm việc tại Công ty TNHH PwC Việt Nam.

ỦY BAN KIỂM TOÁN

Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do vắng mặt
Nguyễn Thu Hiền	Chủ tịch	12/04/2021	2/2	100%	-
Nguyễn Thiều Nam	Thành viên	12/04/2021	2/2	100%	-

ỦY BAN MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI VÀ QUẢN TRỊ

Thành viên Ủy ban Môi trường, Xã hội và Quản trị	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ủy ban	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do vắng mặt
Điều hành chung					
Trần Văn Tuân	Trưởng bộ phận Môi trường và phát triển bền vững - Chủ tịch ủy ban	11/2/2025	3/3	100%	-
Aditya Agarwal	Giám đốc Thương mại - Thành viên Ủy ban phụ trách quan hệ nhà đầu tư	11/2/2025	3/3	100%	-
Nguyễn Huy Tuấn	Giám đốc Tài chính - Thành viên Ủy ban phụ trách tài chính	11/2/2025	2/3	66%	Nghỉ việc từ 25/8/2025
Phan Chiến Thắng	Giám đốc Đối ngoại - Thành viên Uỷ ban, phụ trách các vấn đề liên quan đến Chính phủ	11/2/2025	3/3	100%	-
Ban Thúc đẩy phát triển bền vững					
Nguyễn Thị Hải Yến	Trưởng phòng quản lý chuỗi cung ứng - Thành viên Ủy ban phụ trách quản lý chuỗi cung ứng	11/2/2025	3/3	100%	-
Trịnh Văn Nghĩa	Quản lý Sức khỏe và An toàn - Thành viên Ủy ban, phụ trách các vấn đề liên quan đến Sức khỏe và An toàn	11/2/2025	2/3	66%	Nghỉ việc từ 1/7/2025
Nguyễn Văn Đại	Quản lý Nghiên cứu và Phát triển - Thành viên Ủy ban phụ trách Đổi mới để tăng trưởng bền vững	11/2/2025	3/3	100%	-
Ban Môi trường & Cộng đồng					
Trương Thế Mạnh	Giám sát trưởng Bộ phận Môi trường và Phát triển bền vững - Thành viên Ủy ban phụ trách quản lý Môi trường và biến đổi khí hậu	11/2/2025	3/3	100%	-
Lâm Văn Quân	Quản lý Kỹ thuật Nhà máy MTC - Thành viên Ủy ban phụ trách quản lý Môi trường và biến đổi khí hậu	11/2/2025	3/3	100%	-
Phạm Thị Hồng Hạnh	Trưởng bộ phận Truyền thông và Cộng đồng - Thành viên Ủy ban phụ trách phát triển cộng đồng	11/2/2025	3/3	100%	-

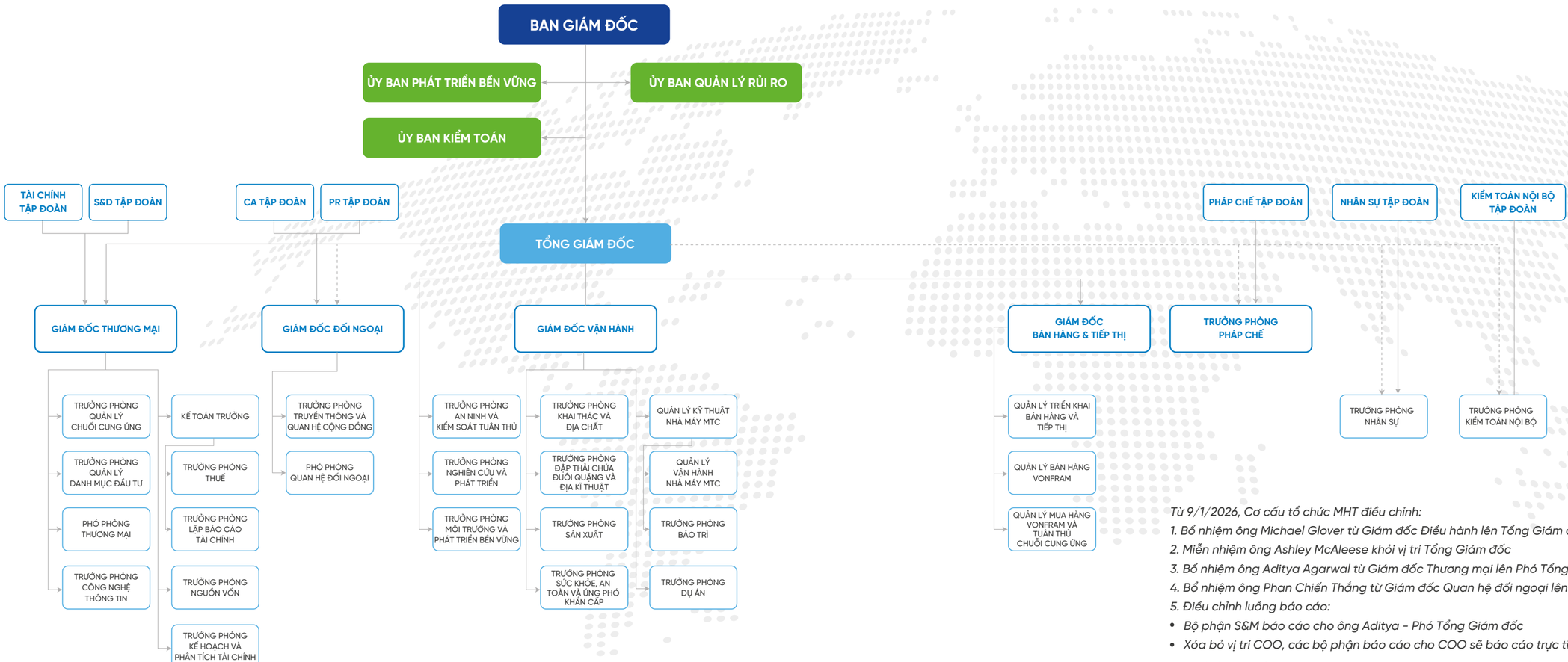
Thành viên Ủy ban Môi trường, Xã hội và Quản trị	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ủy ban	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do vắng mặt
Ban Con người, Khách hàng và Quản trị					
Nguyễn Thị Thanh Nga	Trưởng bộ phận nhân sự MHT Việt Nam - Thành viên Ủy ban phụ trách nguồn nhân sự	11/2/2025	3/3	100%	-
Đặng Thị Thu Phương	Quản lý triển khai bán hàng - Thành viên Ủy ban phụ trách quan hệ khách hàng	11/2/2025	3/3	100%	-
Phạm Nguyên Hải	Trưởng bộ phận Pháp chế - Thành viên Ủy ban phụ trách đạo đức kinh doanh và quản trị bền vững	11/2/2025	3/3	100%	-

ỦY BAN QUẢN LÝ RỦI RO

Thành viên Ủy ban Quản lý Rủi ro	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ủy ban Quản lý Rủi ro	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do vắng mặt
Ông Trần Phương Bắc	Chủ tịch	21/9/2017	1/1	100%	-
Ông Phạm Nguyên Hải	Thành viên	21/9/2017	1/1	100%	-
Ông Ashley James McAleese	Thành viên	1/1/2025	0/1	0%	Miễn nhiệm từ 09/01/2026



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



Từ 9/1/2026, Cơ cấu tổ chức MHT điều chỉnh:

1. Bổ nhiệm ông Michael Glover từ Giám đốc Điều hành lên Tổng Giám đốc

2. Miễn nhiệm ông Ashley McAleese khỏi vị trí Tổng Giám đốc

3. Bổ nhiệm ông Aditya Agarwal từ Giám đốc Thương mại lên Phó Tổng Giám đốc MHT

4. Bổ nhiệm ông Phan Chiến Thắng từ Giám đốc Quan hệ đối ngoại lên Phó Tổng Giám đốc MHT

5. Điều chỉnh luồng báo cáo:

- *Bộ phận S&M báo cáo cho ông Aditya - Phó Tổng Giám đốc*
- *Xóa bỏ vị trí COO, các bộ phận báo cáo cho COO sẽ báo cáo trực tiếp cho CEO*

Từ 26/2/2026, bổ nhiệm bà Đặng Thị Thu Phương từ Quản lý Triển khai bán hàng và tiếp thị lên vị trí Trưởng phòng Bán hàng và Tiếp thị



CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Mục tiêu phát triển của Công ty

Phát triển bền vững tại MHT

Mục tiêu phát triển xã hội

Tăng trưởng gắn với Phát triển Bền vững

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI MHT

MHT đặt mục tiêu xây dựng một doanh nghiệp bền vững, đảm bảo sự phát triển lâu dài của Công ty, đồng thời không ngừng gia tăng giá trị cho các cổ đông. Chúng tôi cũng cam kết thực thi chiến lược phát triển bền vững nhằm góp phần giải quyết các thách thức toàn cầu như kiểm soát dịch bệnh, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ quyền con người, thúc đẩy tiến bộ xã hội và xây dựng chuỗi cung ứng có trách nhiệm.

Công ty tin tưởng vào việc minh bạch các cam kết phát triển bền vững và luôn sẵn sàng đối thoại cởi mở về chủ đề này. Mọi phương pháp tiếp cận, các giá trị cốt lõi, chỉ số đo lường hiệu quả cũng như quá trình đưa ra quyết định của Công ty đều được truyền thông rõ ràng tới người lao động và cổ đông, nhằm thúc đẩy sự hiểu biết chung về nỗ lực phát triển bền vững của Công ty.

Đối với MHT, phát triển bền vững còn đồng nghĩa với việc giảm thiểu các tác động đối với môi trường, đóng góp cho tăng trưởng kinh tế, gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa địa phương, đồng thời hỗ trợ cộng đồng và thúc đẩy sự phát triển của các ngành công nghiệp phụ trợ trên địa bàn Công ty hoạt động.
Các chính sách của chúng tôi được xây dựng theo định hướng toàn cầu nhưng triển khai linh hoạt và phù hợp với điều kiện tại từng quốc gia. Thông qua việc chủ động nhận diện và quản lý rủi ro, MHT hướng tới kiến tạo một tương lai bền vững cho tất cả các bên liên quan.

MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY

Masan High-Tech Materials đặt mục tiêu đưa Việt Nam trở thành quốc gia dẫn đầu trong việc phát triển các vật liệu thiết yếu tiên tiến và công nghệ tái chế có tầm quan trọng chiến lược toàn cầu. Hiện nay, Công ty đang tích cực đẩy mạnh phát triển các sản phẩm sáng tạo từ Vonfram, Florit và Bismut, tối đa hóa công suất tại nhà máy tinh luyện Vonfram bằng cách tối ưu hóa nguồn nguyên liệu từ Công ty Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo cũng như các nguồn bên ngoài, đồng thời lập kế hoạch xây dựng nhà máy tái chế Vonfram đầu tiên tại Việt Nam. Những sáng kiến này hoàn toàn phù hợp với xu thế toàn cầu về nền kinh tế tuần hoàn và phát triển bền vững.

Các sáng kiến và dự án then chốt này nhằm mục tiêu phát triển các vật liệu thiết yếu mang tính đột phá với chi phí hiệu quả, đồng thời đảm bảo an ninh cung ứng và đa dạng hóa cho khách hàng trên toàn thế giới. Song song đó, Công ty hướng tới việc giảm sự phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu thô sơ cấp từ hoạt động khai thác mỏ. Xét trên quy mô rộng lớn hơn, mục tiêu của công ty là đưa Việt Nam trở thành một trung tâm công nghệ then chốt của khu vực, đặc biệt trong lĩnh vực vật liệu thiết yếu cho tương lai. Tầm nhìn đầy khát vọng này khẳng định cam kết vững chắc của Công ty trong việc thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển bền vững và tăng trưởng dài hạn.



MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN XÃ HỘI





Tại Masan High-Tech Materials, mục tiêu phát triển xã hội không chỉ là hỗ trợ cộng đồng địa phương mà còn hướng tới tăng trưởng bền vững thông qua các hoạt động kinh doanh có trách nhiệm. Là một phần trong cam kết thúc đẩy nền kinh tế tuần toàn, chúng tôi đặt mục tiêu tái chế một lượng Vonfram tương đương với sản lượng hằng năm của Công ty để giảm sự phụ thuộc vào nguyên liệu thô sơ cấp từ các hoạt động khai thác mỏ.

Ngoài ra, việc tập trung phát triển sản xuất các sản phẩm tiêu dùng công nghệ không chỉ mang lại lợi ích cho khách hàng mà còn góp phần bảo vệ môi trường. Các sản phẩm của MHT tiếp tục dẫn đầu thị trường trên các chỉ số quan trọng như theo các tiêu chí như khiếu nại của cộng đồng, đánh giá, xếp hạng của khách hàng và khả năng duy trì lợi thế về giá so với các sản phẩm tương tự. Điều này thể hiện rõ giá trị khác biệt của Công ty đối với khách hàng cũng như cam kết thực hành kinh doanh bền vững của Công ty.

TĂNG TRƯỞNG GẮN VỚI PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



Chiến lược "tăng trưởng gắn với phát triển bền vững"

Kể từ khi thành lập, MHT xác định phát triển bền vững không phải là một xu hướng nhất thời, mà là nền tảng trong văn hóa và chiến lược của Công ty. Công ty không ngừng nghiên cứu và cải tiến công nghệ sản xuất nhằm tối ưu hiệu quả sản xuất, đồng thời giảm thiểu tác động đến môi trường.

Giải pháp bền vững bằng cách sử dụng vật liệu tiên tiến, tiết kiệm năng lượng

Công ty tiếp tục thúc đẩy cam kết vận hành bền vững và sử dụng tài nguyên có trách nhiệm. Trong lộ trình giảm phát thải carbon, Công ty đã ký hợp đồng với một đơn vị tư vấn để xây dựng lò hơi sinh khối nhằm thay thế các lò hơi chạy than hiện hữu, dự kiến đưa vào vận hành vào khoảng tháng 9 năm 2026. Việc chuyển đổi này được kỳ vọng sẽ cải thiện đáng kể hiệu quả sử dụng năng lượng, đồng thời giảm chi phí vận hành và lượng phát thải khí nhà kính liên quan đến việc sử dụng than. Sáng kiến này đánh dấu một cột mốc quan trọng trong quá trình chuyển dịch của MHT sang các nguồn năng lượng sạch hơn, đồng thời hỗ trợ mục tiêu dài hạn đạt phát thải ròng bằng 0 (Net Zero) vào năm 2045.

Song song đó, MHT đang đầu tư vào nghiên cứu và đổi mới quy trình nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên trong toàn bộ hoạt động sản xuất. Các sáng kiến đang triển khai tập trung vào việc cải thiện khả năng thu hồi kim loại có giá trị từ các dòng trung gian và phần dư sau chế biến, bao gồm thu hồi đồng và vàng từ tinh quặng sunfua phát sinh trong quá trình tuyển khoáng, cũng như chiết tách molypden, vonfram và thiếc từ bã tinh chế phát sinh tại nhà máy MTC. Những nỗ lực này góp phần tối đa hóa việc sử dụng tài nguyên, giảm thiểu chất thải và củng cố tính bền vững trong các quy trình sản xuất của Công ty.

Bên cạnh các cải tiến trong vận hành, danh mục vật liệu chiến lược của MHT gồm vonfram, đồng, florit và bismut đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy các công nghệ tiết kiệm năng lượng và các giải pháp công nghiệp bền vững trên toàn cầu. Với độ bền vượt trội và khả năng chịu nhiệt cao, vonfram là vật liệu thiết yếu cho các công cụ hiệu suất cao, thiết bị điện tử và các ứng dụng sản xuất tiên tiến. Đồng là vật liệu then chốt cho quá trình điện khí hóa, hạ tầng năng lượng tái tạo và truyền tải điện nhờ khả năng dẫn điện vượt trội. Florit là nguyên liệu đầu vào quan trọng trong sản xuất axit hydrofluoric và các vật liệu hóa chất tiên tiến được sử dụng trong ngành làm lạnh, điện tử và các công nghệ năng lượng sạch. Bismut – một kim loại không độc – ngày càng được ứng dụng rộng rãi trong các hợp kim thân thiện với môi trường, dược phẩm và hóa chất chuyên dụng.

Thông qua đổi mới liên tục trong chế biến khoáng sản, thu hồi tài nguyên và phát triển vật liệu, MHT hướng tới củng cố vị thế là nhà cung cấp đáng tin cậy các vật liệu chiến lược, góp phần thúc đẩy tiến bộ công nghiệp toàn cầu và quá trình chuyển dịch sang một nền kinh tế bền vững, hiệu quả năng lượng hơn.

Mô hình tăng trưởng dựa trên nền kinh tế tuần hoàn

MHT chủ trương áp dụng nền kinh tế tuần hoàn, khác với các mô hình kinh doanh tuyến tính truyền thống, nhằm tạo ra một nền tảng tăng trưởng bền vững, mang lại lợi ích hài hòa cho người lao động, cổ đông, cộng đồng và môi trường.

Năm 2023, Công ty đã tiến hành nghiên cứu khả thi về việc xây dựng Nhà máy tái chế phế liệu Vonfram tại Việt Nam, giúp bổ sung nguồn tinh quặng Vonfram với chi phí tiết kiệm cho nhà máy Vonfram Masan (MTC) - công ty con 100% vốn sở hữu của MHT, giúp mở rộng quy mô chế biến và sản xuất. Song song với kế hoạch này, MHT dự kiến thu mua phế liệu vonfram trong nước và quốc tế, tuy nhiên vào thời điểm đó, quy định về nhập khẩu phế liệu Vonfram chưa được ban hành, gây ra những rào cản nhất định.

Ngày 06/1/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 05/2025/NĐ-CP, trong đó đưa ra cơ chế xem xét, điều chỉnh danh mục phế liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất. Quy định này là cơ sở để MHT tiếp tục nghiên cứu và phát triển dự án xây dựng nhà máy tái chế Vonfram tại Việt Nam trong những năm tiếp theo.

Đối với việc thu hồi quặng đuôi OTC, năm 2025, Chính phủ đã ban hành quy định mới cho phép các đơn vị khai thác khoáng sản được phép thu hồi quặng đuôi để làm vật liệu xây dựng. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu và chứng nhận hợp chuẩn sản phẩm quặng đuôi OTC làm vật liệu san lấp do Viện Vật liệu xây dựng thuộc Bộ Xây dựng cấp, trong năm 2026, Công ty tiếp tục làm việc với cơ quan quản lý nhà nước để được chấp thuận phương án thu hồi trước khi chuyển giao cho các đơn vị có nhu cầu.

Chiến lược hoạt động tạo lợi thế cạnh tranh bền vững

Tại MHT, con người là tài sản quý giá nhất và là động lực thúc đẩy tương lai bền vững của Công ty. Vì vậy, MHT luôn ưu tiên đầu tư vào các chương trình đào tạo nhằm nâng cao kỹ năng, tay nghề cho người lao động, đồng thời bảo đảm một môi trường làm việc an toàn và hiệu quả. Công ty cũng xây dựng lộ trình phát triển cụ thể cho đội ngũ kế cận, tạo điều kiện để nhân viên phát huy tối đa tiềm năng, gắn bó lâu dài và góp phần vào sự thành công chung của MHT.

Năm 2025 chứng kiến mức tăng đột biến của giá vonfram do nguồn cung bị thắt chặt khi các biện pháp quản lý xuất khẩu đối với vonfram được siết chặt trên thị trường toàn cầu và do sự bùng nổ nhu cầu trong các ngành chiến lược như quang điện, quốc phòng, hàng không vũ trụ và pin lưu trữ năng lượng. Bên cạnh đó, florit cũng là nguyên liệu quan trọng để sản xuất chất điện phân cho pin, tấm năng lượng mặt trời, tua bin gió, tác nhân khắc bán dẫn, cũng như các thế hệ môi chất làm lạnh có chỉ số nóng lên toàn cầu thấp. Mặc dù chưa chính thức nằm trong danh mục kiểm soát xuất khẩu của Trung Quốc, nhưng trước xu hướng siết chặt quản lý các khoáng sản chiến lược và trữ lượng ngày càng khan hiếm, giới quan sát nhận định florit có thể trở thành "ứng viên tiếp theo" được Trung Quốc ưu tiên nhằm thúc đẩy ngành công nghiệp nội địa và bảo vệ nguồn tài nguyên. Nếu điều này xảy ra, thị trường cung – cầu florit toàn cầu dự báo sẽ biến động mạnh. MHT đang tạo ra các sản phẩm chế biến sâu như muối amoni paratungstate, bột oxit vonfram, fluorspar tinh luyện và bismuth oxide, những vật liệu này đóng vai trò then chốt trong các ngành công nghiệp mũi nhọn, từ xe điện, bán dẫn, hàng không – vũ trụ đến dầu khí và thiết bị y tế, góp phần nâng cao vị thế của MHT trong chuỗi cung ứng vật liệu công nghệ cao toàn cầu.

Là công ty quản lý và khai thác mỏ Vonfram đa kim có trữ lượng lớn nhất thế giới ngoài Trung Quốc, với khả năng khai thác và chế biến đồng bộ trên nguồn khoáng sản chiến lược đa dạng, MHT đang đứng trước cơ hội lớn trong việc cung ứng nguyên liệu quan trọng cho thị trường trong nước lẫn quốc tế, giữa bối cảnh nhu cầu khoáng sản chiến lược toàn cầu không ngừng gia tăng.

Nhằm tận dụng lợi thế thị trường và hướng đến phát triển bền vững, MHT liên tục triển khai các sáng kiến cải tiến và thực hiện nhiều biện pháp tối ưu hóa chi phí trong khai thác, sản xuất, bảo trì và quản lý, đồng thời kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng vật tư tiêu hao và các dịch vụ phụ trợ. MHT cũng đẩy mạnh hợp tác chiến lược với các nhà cung cấp, nhà thầu và đối tác dịch vụ để nâng cao hiệu quả vận hành. Những nỗ lực này giúp MHT nâng cao năng lực cạnh tranh, củng cố vị thế trên thị trường toàn cầu và đảm bảo sự phát triển bền vững trong dài hạn.



KHUYẾN CÁO ĐỐI VỚI CÁC NHẬN ĐỊNH VỀ TƯƠNG LAI

Báo cáo này chứa đựng những thông tin có thể bao hàm những "nhận định về tương lai". Nói chung, các từ ngữ "tin tưởng", "kỳ vọng", "dự định", "nhắm đến", "ước tính", "dự kiến", "dự phóng", "sẽ" và những từ ngữ tương tự xác định các nhận định về tương lai, mà nhìn chung không phải là các sự kiện đã xảy ra thực tế. Tuy nhiên, việc một nhận định không có các từ ngữ này hoặc các từ ngữ tương tự không có nghĩa là nhận định đó không phải là nhận định về tương lai. Toàn bộ các nhận định về kết quả hoạt động, các sự kiện hoặc sự phát triển mà chúng tôi kỳ vọng hoặc dự kiến sẽ xảy ra trong tương lai – bao gồm các nhận định về mức độ tăng trưởng, thị phần bán hàng và lợi nhuận trên mức độ tăng trưởng thị phần, và các nhận định về quan điểm chung đối với kết quả hoạt động trong tương lai – là những nhận định về tương lai.

Ban điều hành tin rằng những nhận định về tương lai là hợp lý tại thời điểm được đưa ra. Tuy nhiên các nhà đầu tư cần lưu ý không phụ thuộc quá nhiều vào bất kỳ nhận định về tương lai nào trong báo cáo này bởi vì các nhận định về tương lai này được đề cập vào ngày lập báo cáo. Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials không có bất kỳ nghĩa vụ nào phải cập nhật hoặc sửa đổi công khai đối với bất kỳ nhận định nào, cho dù có xuất hiện những thông tin mới, những sự kiện tương lai hoặc bất kỳ diễn biến nào khác, ngoại trừ trường hợp theo yêu cầu của pháp luật. Ngoài ra, những nhận định về tương lai còn tùy thuộc vào nhiều rủi ro và những bất trắc có thể khiến kết quả được kiểm toán hoàn toàn khác biệt so với những kết quả trước đây của Công ty và những kỳ vọng hoặc mong đợi hiện tại của chúng tôi.

Những rủi ro này bao gồm các rủi ro về định giá sản phẩm và giá bán của Công ty đối với vonfram, đồng, florit và bismut được xác định bởi, hoặc có liên quan đến giá cả trên thị trường thế giới, mà đã từng xảy ra biến động lớn. Sự biến động về giá sản phẩm có thể xảy ra do các thay đổi về giá từ các yếu tố kinh tế và địa chính trị toàn cầu, nhu cầu của ngành công nghiệp, nguồn cung tăng do sự phát triển của các nguồn tài nguyên hữu ích mới, thay đổi công nghệ, sản phẩm thay thế và các khoản thuế của nhà nước. Sự biến động về tốc độ tăng trưởng kinh tế toàn cầu tiềm ẩn tác động bất lợi đến nhu cầu và giá cả hàng hóa trong tương lai. Điều này cũng tiềm ẩn tác động tiêu cực đến lợi nhuận và dòng tiền trong tương lại. Những rủi ro và bất trắc này bao gồm, nhưng không giới hạn bởi, những nội dung được đề cập tại các phần khác của báo cáo này và những nội dung được đề cập tại từng thời điểm trong các báo cáo tương lai của chúng tôi được nộp cho Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Báo cáo này không được phát hành tại Hoa Kỳ. Báo cáo này và các thông tin chứa đựng trong báo cáo này không phải là một bản chào bán chứng khoán tại Hoa Kỳ. Chứng khoán có thể không được phép chào bán tại Hoa Kỳ nếu không đăng ký theo Luật Chứng khoán năm 1933 của Hoa Kỳ, như được sửa đổi, hoặc không được miễn đăng ký. Bất kỳ việc chào bán công khai nào đối với chứng khoán tại Hoa Kỳ sẽ phải được thực hiện bằng bản cáo bạch mà có thể được cung cấp bởi tổ chức phát hành chứng khoán hoặc người nắm giữ các chứng khoán được chào bán và sẽ có các thông tin chi tiết về Công ty và Ban Điều hành Công ty cũng như báo cáo tài chính.

CÁC TỪ VIẾT TẮT / ĐỊNH NGHĨA

ACCA	Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh
AGM	Đại hội đồng Cổ đông thường niên
ANCO	Công ty Cổ phần Dinh dưỡng Nông nghiệp Quốc tế
ANTT	An ninh trật tự
APEC	Diễn đàn Hợp tác Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương
APT	Muối Amoni Vonframat
ATVSLĐ	An toàn Vệ sinh lao động
ATVSV	An toàn Vệ sinh viên
Bbl	Đơn vị Thùng (đơn vị đo thể tích các sản phẩm dầu và dầu thô)
BGC	Sự cố gây mất > 3 ngày công
BMWK	Bộ Kinh tế và Hành động Khí hậu Liên bang Đức
BImSchG	Luật kiểm soát khí thải Liên bang
BKS	Ban Kiểm soát của Công ty
BTO	Oxit Vonfram xanh
CB-CNV	Cán bộ - Công nhân viên
CEO	Tổng Giám đốc
CNCH	Cứu nạn cứu hộ
CNTT	Công nghệ thông tin
Công ty	Masan High-Tech Materials/ Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials và các công ty con
CPEP	Dự án bảo vệ khí hậu thông qua trồng cây năng lượng
CSI	Bộ chỉ số doanh nghiệp bền vững
CSR	Trách nhiệm xã hội
DAW	Số ngày công nghỉ do sự cố
DAWC	Sự cố gây mất ngày công
DAWC 3	Số sự cố gây mất ngày công của các nhà thầu

DAWCR	Tần suất sự cố gây mất ngày công
DEIB	Đa dạng – Công bằng – Hòa nhập – Thuộc về
dmt	Đơn vị tấn khô
DO	Dầu diesel
DP2	Điểm xả thải số 2
DP3	Điểm xả thải số 3
Dự án Núi Pháo	Dự án Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo được thành lập theo Giấy phép đầu tư số 17121000026 do UBND Tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 21/07/2010 (điều chỉnh bổ sung theo từng thời điểm)
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng Cổ đông thường niên
ĐTM	Báo cáo đánh giá tác động môi trường
EBITDA	Lợi nhuận trước thuế, lãi vay và khấu hao
EC	Hiệu ứng điện sắc
EEC	Câu lạc bộ Hiệu quả năng lượng và Bảo vệ khí hậu tỉnh Thái Nguyên
EIA	Đánh giá tác động môi trường
EMS	Hệ thống quản lý môi trường
EnMS	Hệ thống quản lý năng lượng
ENV	Phòng Môi trường
E-PRTR	Đăng kí chuyển giao và giải phóng chất ô nhiễm Châu Âu
ESG	Môi trường, Xã hội và Quản trị
ERT	Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ
FA	Sự cố gây tử vong
FO	Dầu nhiên liệu / Dầu mazut
FS	Báo cáo Nghiên cứu khả thi
FY	Năm tài chính
GDP	Tổng sản phẩm quốc nội
GPTW	Tổ chức Great Place To Work / (Chứng nhận) Nơi làm việc tuyệt vời
H.C.Starck hoặc HCS	Công ty H.C.Starck GmbH
HC	Tổng số nhân viên
HĐQT	Hội đồng Quản trị
HĐTV	Hội đồng Thành viên
HNX	Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
HRD	Phòng Hành chính Nhân sự
HRM	Quản lý nguồn nhân lực
HTX	Hợp tác xã
IC	Vi mạch
IED	Chỉ thị về phát thải Công nghiệp
IT	Công nghệ thông tin
ITIA	Hiệp hội Công nghiệp Vonfram Quốc tế
ITRB	Ban đánh giá quặng đuôi độc lập
ITSCI	Sáng kiến chuỗi cung ứng nguồn khoáng sản có trách nhiệm
LCD	Màn hình tinh thể lỏng
LTI	Tai nạn gây mất giờ công
LTIFR	Tần suất tai nạn gây mất ngày giờ công
Luật Doanh nghiệp	Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 26/11/2014
M&A	Mua bán và sáp nhập
M&G	Khai thác và địa chất
Masan Group	Tập đoàn Masan và các công ty con
MCH	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan
MH	Công ty TNHH Tầm nhìn Masan
MHT	Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials
MML	Công ty Cổ phần Masan MEATLife
MRTN	Công ty TNHH MTV Tài Nguyên Masan Thái Nguyên
MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan
MTC	Công ty TNHH Vonfram Masan
mtu	1mtu = 10kg
NLĐ	Người lao động
NSDLĐ	Người sử dụng lao động
NPAT	Lợi nhuận ròng sau thuế
REACH	Quy định về Đăng ký, Đánh giá, Cấp phép và Hạn chế Hóa chất của Châu Âu
RoHS	Tiêu chuẩn hạn chế vật chất nguy hiểm
SCM	Quản lý Chuỗi Cung ứng
THT	Tổ hợp tác

MASAN
HIGH-TECH MATERIALS

THE HIDDEN CRITICAL MINERAL FOR THE AI WORLD

